



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2026

FEARLESS



CHƯƠNG TRÌNH**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026****Thời gian:** 08h00 ngày 22 tháng 04 năm 2026.**Địa điểm:** Ruby Tree Golf Resort - phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

THỜI GIAN	NỘI DUNG (*)
08h00 – 08h30	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp khách mời.- Kiểm tra tư cách cổ đông, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu.
08h30 – 08h40	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, khai mạc Đại hội.- Giới thiệu đại biểu tham dự.
08h40 – 08h50	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.- Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.- Thông qua Chương trình Đại hội.
08h50 – 10h30	<p>Các Báo cáo, Tờ trình Đại hội:</p> <ol style="list-style-type: none">Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT, từng thành viên HĐQT năm 2025, báo cáo của thành viên độc lập HĐQT và kế hoạch hoạt động năm 2026; <i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm c khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020, Khoản 4 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và điểm n khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i>Báo cáo thù lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT, BKS và TGD năm 2025; kế hoạch năm 2026; <i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm k khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp năm 2023, Khoản 1 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và điểm đ khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i>Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của ngân hàng, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD; và tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, từng thành viên BKS năm 2025, và kế hoạch hoạt động năm 2026; <i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm d, đ khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020, khoản 5 Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và điểm n khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD.</i>Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026; <i>Lý do: thực hiện quy định tại khoản 6 điều 56 Luật các TCTD năm 2024 và điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020.</i>Báo cáo về việc phát hành trái phiếu của SeABank

THỜI GIAN	NỘI DUNG (*)
	<p><i>Lý do: thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.</i></p> <p>6. Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của SeABank;</p> <p><i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 và điểm b khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm m khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i></p> <p>7. Tờ trình về việc phân chia các quỹ, phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 của SeABank;</p> <p><i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 và điểm e khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm m khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i></p> <p>8. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2027 của SeABank;</p> <p><i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm m khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020 và điểm t khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i></p> <p>9. Tờ trình về việc thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Ngân hàng;</p> <p><i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 138, điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm h khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i></p> <p>10. Tờ trình về chủ trương chào bán/phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ 2026</p> <p><i>Lý do: điểm h Khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD 2024 và điểm b Khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020.</i></p> <p>11. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT;</p> <p><i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm d, l khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm b, c khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i></p> <p>12. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS;</p> <p><i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm l khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm c khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i></p> <p>13. Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2023 – 2028;</p> <p><i>Lý do: thực hiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm d khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i></p> <p>14. Tờ trình về một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p><i>Lý do: thực hiện quy định tại khoản 1, 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm r khoản 3 Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.</i></p>

THỜI GIAN	NỘI DUNG (*)
	15. Các nội dung khác (nếu có): <i>có thể bổ sung theo đề nghị của cổ đông theo đúng trình tự, thủ tục đã được quy định.</i>
10h30 – 10h45	Thông qua Thẻ lệ bầu cử bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028; Giới thiệu danh sách ứng viên và tổ chức bầu cử.
10h45 – 11h30	Thảo luận và phát biểu ý kiến.
11h30 – 11h35	Đại hội biểu quyết.
11h35 – 11h40	Nghỉ giải lao.
11h40 – 11h45	Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử.
11h45 – 11h55	Thông qua Biên bản đại hội và Nghị quyết Đại hội.
11h55 – 12h00	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

(*) Nội dung chương trình họp có thể thay đổi và sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



DỰ THẢO

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á**

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ”) của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi chung là “cổ đông”) và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định theo Quy chế này.

Điều 2: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự ĐHĐCĐ phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ pháp lý và các giấy tờ liên quan khác theo Thông báo mời họp để Ban Kiểm tra tư cách cổ đông xác minh tư cách đại biểu tại bàn đón tiếp.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, đồng thuận với sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức Đại hội.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ im lặng (nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp).
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.
6. Các đại biểu tham dự cuộc họp không được quay phim, chụp ảnh, ghi âm trừ trường hợp được sự cho phép của Đoàn Chủ tịch hoặc Ban Tổ chức Đại hội.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm các thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Ngân hàng và quy chế này sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội được phát biểu ý kiến phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua hoặc có thể ghi các nội dung ý kiến vào Phiếu câu hỏi (đã phát cùng Tài liệu Đại hội) để chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
3. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông tới dự họp ĐHĐCĐ sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và biểu quyết. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ SeABank.

4. Cổ đông, đại diện cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
5. Cổ đông, đại diện cổ đông cần tuân thủ sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và Ban tổ chức Đại hội, không có hành động cản trở, gây rối, gây mất trật tự hoặc ảnh hưởng đến chương trình Đại hội.

Điều 4: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là chủ tọa đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa Đại hội.
2. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm Ban Thư ký Đại hội.
4. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
5. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
6. Chủ tọa được tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và hiệu quả nhất, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự Đại hội. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh, sức khỏe ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
7. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị thành lập.
2. Ban Tổ chức Đại hội thực hiện các công tác tổ chức, vận hành và công việc khác để tổ chức Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng Quản trị lựa chọn.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ sau:
 - a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ.
 - b. Làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp.
 - c. Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp cho cổ đông/đại diện cổ đông.
 - d. Giải đáp thắc mắc, phát hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến tư cách cổ đông và các vấn đề khác có liên quan đến tư cách cổ đông trong suốt thời gian họp Đại hội.
 - e. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội cử, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Ban Thư ký Đại hội có nhiệm vụ:
 - a. Ghi chép trung thực các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - b. Lập Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
 - c. Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - d. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
 - e. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử với số lượng 03 (ba) thành viên và được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Hướng dẫn cách thức biểu quyết và bầu cử.
 - b. Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử.
 - c. Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm đếm số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến, số Phiếu hợp lệ, số Phiếu không hợp lệ và xác định kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
 - d. Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu bầu cử theo quy định riêng và xác định kết quả bầu cử.
 - e. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử.
 - f. Công bố thể lệ bầu cử và hướng dẫn cổ đông cách thức thực hiện bầu cử.
 - g. Kiểm phiếu bầu cử, biểu quyết các nội dung trình Đại hội và báo cáo kết quả công khai tại Đại hội.
 - h. Xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện quyền biểu quyết.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả biểu quyết và bầu cử.

Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện cổ đông trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của SeABank theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành như trên thì SeABank sẽ thực hiện mời họp lần tiếp theo đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ SeABank và các quy định nội bộ có liên quan.

Điều 10: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:

- a. Cổ đông và đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của SeABank bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được in sẵn theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội, có đóng dấu của SeABank được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong đó có các thông tin về mã số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông, số cổ phần của cổ đông, tên cổ đông/Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

Cổ đông dùng Thẻ biểu quyết để biểu quyết các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng cách gior Thẻ biểu quyết để Ban Kiểm phiếu kiểm đếm theo quy định.

Ngoài các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp bằng cách gior Thẻ biểu quyết tại Đại hội, đối với các nội dung Báo cáo, Tờ trình, Cổ đông biểu quyết bằng hình thức lựa chọn các nội dung biểu quyết (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) trên Phiếu biểu quyết, ký xác nhận và bỏ vào Hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

- b. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
- Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
- Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

2. *Đối với việc biểu quyết trực tiếp bằng hình thức gior Thẻ biểu quyết:* Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với từng lần Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết về một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Trường hợp cổ đông không gior Thẻ biểu quyết được coi là không tham gia biểu quyết.
3. *Đối với việc biểu quyết các nội dung Báo cáo, Tờ trình bằng cách lựa chọn nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết:* Các cổ đông tích lựa chọn đánh dấu “√” hoặc “x” vào ô thích hợp trong Phiếu biểu quyết.

✓ Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của SeABank;
- Phiếu biểu quyết không bị rách;
- Nội dung biểu quyết không bị tẩy xóa, cạo, sửa;
- Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung được Cổ đông lựa chọn cụ thể 1 trong 3 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
- Cổ đông bỏ trống cả 3 ô trên Phiếu biểu quyết thì được coi là Không có ý kiến về nội dung đó.
- Phiếu biểu quyết có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;

✓ Phiếu biểu quyết và nội dung biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, không có dấu của SeABank;
- Phiếu biểu quyết bị rách, tẩy xóa, sửa chữa các thông tin, nội dung trên Phiếu;
- Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;

- Cổ đông đánh dấu từ 2 ô trở lên đối với cùng một nội dung biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa dẫn tới không rõ nội dung lựa chọn thì được coi là không hợp lệ đối với nội dung biểu quyết đó;
 - Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Tổ chức Đại hội sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.
4. Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi đáp ứng tỷ lệ biểu quyết theo quy định tại Điều lệ SeABank trong từng thời kỳ.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 03 (ba) phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời trực tiếp giải đáp hoặc/ và phân công/ chỉ định thành viên HĐQT, BKS hoặc Ban TGD tham dự Đại hội giải đáp cho cổ đông.
4. Cổ đông có thể gửi câu hỏi hoặc các thắc mắc tới Ban Thư ký Đại hội bằng Phiếu câu hỏi. Ban Thư ký Đại hội báo cáo Chủ tọa để điều phối việc giải đáp cho cổ đông.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Ban Thư ký Đại hội ghi nhận đầy đủ trong Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.

Điều 13: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc này được công bố công khai trước ĐHĐCĐ có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của SeABank.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

A. BÁO CÁO VỀ QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025

I. Xây dựng mô hình Quản trị Công ty mang tính bền vững và hiệu quả trên cơ sở áp dụng những chuẩn mực, thông lệ tốt về quản trị công ty của Việt Nam và quốc tế

1. Khung pháp lý về Quản trị Công ty tiếp tục được hoàn thiện

Khung pháp lý về Quản trị Công ty trong năm 2025 tiếp tục được hoàn thiện nhằm phù hợp với tình hình thực tế, quy định pháp luật mới ban hành và cập nhật các thông lệ, nguyên tắc về quản trị công ty tốt tại Việt Nam và quốc tế:

- HĐQT tiếp tục hoàn thiện cơ cấu nhân sự và kiện toàn các quy định liên quan đến hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT: sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR, UBNS; thay đổi thành viên của UBQLRR theo Quyết định số 1211/2025/QĐ-HĐQT, UBNS theo Quyết định số 520/2025/QĐ-HĐQT, Ủy ban công nghệ theo Quyết định số 495/2025/QĐ-HĐQT.
- Tiếp tục hoàn thiện khung chiến lược phát triển bền vững (“PTBV”) và quản trị rủi ro (“QTRR”) của Ngân hàng thông qua việc ban hành Chiến lược Phát triển bền vững tại SeABank theo Nghị quyết số 1496/2025/NQ-HĐQT; Chiến lược Quản trị rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng theo 1449/2025/QĐ-HĐQT; ban hành Chiến lược Quản trị rủi ro thị trường ban hành kèm theo Nghị quyết số 1412/2025/NQ-HĐQT; ban hành Chiến lược Quản trị rủi ro hoạt động tại SeABank theo Nghị quyết số 1336/2025/NQ-HĐQT; Quy định Chiến lược Quản lý rủi ro tín dụng tại SeABank theo Nghị quyết số 1299/2025/NQ-HĐQT; ban hành Khung trái phiếu xanh và Trái phiếu xanh bảo vệ biển và đại dương theo Nghị quyết số 1297/2025/NQ-HĐQT; Quy định Đánh giá và quản lý tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo Basel II 45/2025/NQ-HĐQT.
- Bổ sung phân công công việc đối với thành viên HĐQT mới được bầu trong năm 2025 (theo Quyết định số 452/2025/QĐ-HĐQT của HĐQT); rà soát và sửa đổi, bổ sung phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quyết định đối với Ông Lê Quốc Long theo Quyết định số 41/2025/QĐ-HĐQT tạo cơ sở pháp lý để TGD điều chỉnh cơ chế phân công công việc, phân cấp thẩm quyền của các Phó TGD và các Giám đốc Khối nhằm nâng cao hiệu quả của công tác báo cáo, giám sát.

2. Nâng cao hiệu quả trong hoạt động của HĐQT

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) SeABank tiếp tục củng cố cơ cấu và phương thức hoạt động theo hướng phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2020 và văn bản sửa đổi, bổ sung; Luật các TCTD năm 2024, Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty VNCG 2019, Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty G20/OECD 2023 và các tiêu chí của Bộ thể điểm Quản trị công ty ACGS, nhằm nâng cao tính độc lập, hiệu quả giám sát và trách nhiệm giải trình, cụ thể:

a. *Củng cố tính độc lập và đa dạng của HĐQT*

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023–2028, nâng tổng số thành viên độc lập lên **03/08 (37,5%)¹**, vượt yêu cầu tối thiểu của pháp luật và tiệm cận thông lệ tốt của OECD.
- HĐQT gồm 08 thành viên, **100% là thành viên không điều hành**, đảm bảo sự phân định rõ ràng giữa chức năng quản trị và điều hành, qua đó giảm thiểu xung đột vai trò và tăng cường chất lượng giám sát Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”).
- **Đa dạng giới và độ tuổi** – điểm nổi bật so với thông lệ thị trường:

HĐQT SeABank có 04/08 thành viên là nữ (50%), mức độ đa dạng giới vượt trội so với mặt bằng chung của các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam và tiệm cận các thông lệ quốc tế về đa dạng hóa HĐQT theo khuyến nghị của OECD.

Về độ tuổi, HĐQT có sự kết hợp hài hòa giữa các thành viên có bề dày kinh nghiệm và các thành viên thuộc thế hệ lãnh đạo kế cận, giúp bảo đảm tính kế thừa, ổn định và khả năng thích ứng trong quản trị dài hạn.

- **Đa dạng về chuyên môn, kinh nghiệm:**

Cơ cấu HĐQT SeABank thể hiện **sự đa dạng và bổ trợ lẫn nhau về năng lực**, bao gồm:

- + Quản trị doanh nghiệp và ngân hàng: nhiều thành viên có trên 20–30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng và quản trị doanh nghiệp.
- + Tài chính, ngân hàng và quản trị rủi ro: sự hiện diện của các thành viên có kinh nghiệm chuyên sâu trong quản trị rủi ro, tài chính quốc tế và chính sách tài chính, đáp ứng yêu cầu giám sát an toàn hệ thống ngân hàng.
- + Pháp lý và quản trị công ty: năng lực pháp lý và hiểu biết sâu về khung pháp luật trong nước và quốc tế, hỗ trợ hiệu quả cho công tác tuân thủ và quản trị giao dịch liên quan.
- + Kinh nghiệm quốc tế: các thành viên độc lập và không điều hành có bề dày kinh nghiệm làm việc tại các tổ chức tài chính quốc tế và thị trường nước ngoài, góp phần nâng cao chất lượng thảo luận chiến lược và tiệm cận thông lệ quốc tế.
- **Đa dạng về quốc gia/ vùng lãnh thổ:** HĐQT có 03/08 thành viên là người nước ngoài, đến từ các quốc gia như Singapore, Úc và Hoa Kỳ, đóng vai trò tham mưu và hỗ trợ HĐQT trong việc thực thi chiến lược PTBV với ba trụ cột ESG theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế; đưa ra các góc nhìn đa chiều, tham mưu khi ra quyết định của HĐQT đối với các vấn đề về hợp tác quốc tế và nhà đầu tư quốc tế, giúp HĐQT có quyết định phù hợp hơn với bối cảnh của thị trường. Các thành viên cũng có những đóng góp trong việc quảng bá hình ảnh của Ngân hàng trên thị trường quốc tế.

Sự đa dạng về chuyên môn, kinh nghiệm, quốc gia/vùng lãnh thổ giúp HĐQT đưa ra các quyết định chiến lược cân bằng giữa tăng trưởng, kiểm soát rủi ro và phát triển bền vững dài hạn.

b. *Nâng cao hiệu quả hoạt động và cơ chế giám sát*

- Cơ cấu và chức năng của các Ủy ban trực thuộc HĐQT tiếp tục rà soát, tinh chỉnh: sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR, UBNS; thay đổi thành viên của UBQLRR theo Quyết định số 1211/2025/QĐ-HĐQT, UBNS theo Quyết định số 520/2025/QĐ-HĐQT, Ủy ban công nghệ theo Quyết định số 495/2025/QĐ-HĐQT, nhằm nâng cao hiệu quả của công tác giám sát của HĐQT.

¹ Ông Mathew Nevil Welch là thành viên độc lập HĐQT của Ngân hàng từ năm 2022 nên vẫn đủ điều kiện là thành viên độc lập HĐQT theo các tiêu chuẩn, điều kiện của LDN 2020 và nguyên tắc quản trị công ty của VNCG 2019 và OECD.

- HĐQT duy trì cơ chế họp định kỳ và đột xuất với báo cáo chuyên đề về kinh doanh, rủi ro, kiểm soát nội bộ, mức độ đủ vốn và ESG; đồng thời bảo đảm cơ chế tham vấn hai chiều giữa HĐQT và BTGD, tạo điều kiện cho việc giám sát hiệu quả và ra quyết định kịp thời: *Chi tiết theo kết quả hoạt động của các Ủy ban và danh sách các quyết định, nghị quyết HĐQT đã ban hành.*
- Nâng cao hiệu quả của hoạt động giám sát hiệu quả hoạt động của BTGD. Chi tiết theo mục B.I.2.e của Báo cáo này.

c. *Đánh giá hiệu quả và trách nhiệm giải trình*

- HĐQT thực hiện phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên theo Quyết định số 291/2023/QĐ-HĐQT ngày 16/5/2023, Quyết định số 307/2024/QĐ-HĐQT ngày 17/4/2024. Trong năm 2025, HĐQT đã bổ sung PCCV đối với Ông Mathew Sander Hosford theo Quyết định số 452/2025/QĐ-HĐQT ngày 25/4/2025.
- HĐQT triển khai cơ chế đánh giá hiệu quả hoạt động hàng năm đối với các thành viên HĐQT dựa trên các tiêu chí công khai, minh bạch, bao gồm:
 - Mức độ hoàn thành nhiệm vụ được phân công, bao gồm: (i) mức độ hoàn thành, khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc; (ii) sự phát triển, kết quả hoạt động của các đơn vị/ dự án; (iii) kết quả chung của ngân hàng, có thể bao gồm các chỉ tiêu Môi trường – Xã hội – Quản trị.
 - Phẩm chất đạo đức, lối sống, tư tưởng, việc tuân thủ và chấp hành Điều lệ, chủ trương, chính sách của SeABank, quy định của pháp luật;
 - Tinh thần học tập, trung thực, cầu thị trong công tác, ý thức tổ chức, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc;
 - Kỹ năng quản lý, phong cách, thái độ làm việc;
 - Đoàn kết, phối hợp trong đơn vị, với các đơn vị và mức độ tín nhiệm của nhân viên.

(theo Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/11/2024).

- Tiếp tục tinh chỉnh và hoàn thiện hơn nữa cơ chế phối hợp hoạt động hiệu quả giữa các thành viên HĐQT, giữa HĐQT với BTGD như: cơ chế giám sát của quản lý cấp cao đối với BTGD, cơ chế họp, báo cáo định kỳ, tham dự họp trực tiếp, có ý kiến tham vấn từ HĐQT tới BTGD thông qua nhiều hình thức khác nhau, đảm bảo thông tin, công việc được thông suốt, rõ ràng và minh bạch trong HĐQT cũng như từ HĐQT đến BTGD và Ban Điều hành của Ngân hàng. Chi tiết theo Điều 44 và Điều 45 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/11/2024 và các văn bản chỉ đạo của HĐQT trong năm 2025 (Chỉ thị số 313/2025/CT-HĐQT ngày 23/4/2025 về nâng cao công tác đối với các thành viên Ban Tổng Giám đốc; Chỉ thị số 743/2025/CT-HĐQT ngày 01/7/2025 về triển khai các nội dung chỉ đạo của NHNN để đảm bảo an toàn hệ thống, Chỉ thị số 1111/2025/CT-HĐQT ngày 15/9/2025 về việc hoạt động cấp tín dụng ...).

d. *Thực thi hiệu quả công tác giám sát chiến lược*

- Nhằm nâng cao hiệu quả chiến lược, thực thi chiến lược ở cấp độ điều hành và triển khai chiến lược phát triển bền vững với 03 trụ cột chính Môi trường – Xã hội – Quản trị trên toàn hệ thống, trên cơ sở đề xuất của TGD, HĐQT đã thành lập mới Khôi Chiến lược và Tài chính Quốc tế (theo Nghị quyết số 557/2025/NQ-HĐQT ngày 26/5/2025 và Quyết định số 558/2025/QĐ-HĐQT ngày 26/5/2025) với các nhiệm vụ chính là nghiên cứu, xây dựng chiến

lược PTBV và đề xuất các giải pháp cụ thể để triển khai chiến lược PTBV trong hoạt động Ngân hàng. Đây là cơ quan tham mưu, giúp việc cho TGD trong công tác PTBV, đưa PTBV trở thành kim chỉ nam trong các chương trình, kế hoạch hành động của Ngân hàng, triển khai các Chiến lược và chỉ đạo của HĐQT.

- HĐQT cũng đã có những chỉ đạo triển khai Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 (theo Chỉ thị số 622/2025/CT-HĐQT ngày 12/9/2025) và thành lập Ban Nghiên cứu Chỉ số chiến lược (theo Chỉ thị số 374/2025/CT-HĐQT ngày 10/4/2025) để tiếp tục nghiên cứu và đề xuất các chỉ số chiến lược phù hợp với Ngân hàng.
- Tiếp tục cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động liên tục, có hiệu quả, đảm bảo đầy đủ các tuyến phòng thủ thông qua (i) triển khai các tiêu chuẩn quản trị rủi ro, tuân thủ để tiếp tục được Moody's xếp hạng Ba3 cho các danh mục quan trọng; (ii) triển khai các chuẩn mực quốc tế về hệ thống kiểm soát nội bộ COSO, báo cáo tài chính theo chuẩn mực IFRS...; (iii) điều chỉnh phân công, phân cấp thẩm quyền cho các PTGD trong hệ thống đảm bảo rõ ràng, minh bạch, chặt chẽ và hiệu quả; tạo hành lang pháp lý rõ ràng, minh bạch cho việc phối hợp giữa các thành viên Ban TGD trong việc điều hành hoạt động của Ngân hàng, và phối hợp nhịp nhàng giữa Ban TGD với các Khối, ĐVKD trong toàn hệ thống...

e. Bảo đảm tính công khai, minh bạch trong công bố thông tin

- SeABank tiếp tục nâng cao chất lượng minh bạch tài chính thông qua việc tiếp tục triển khai hệ thống báo cáo tài chính theo chuẩn mực quốc tế IFRS bên cạnh Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, nhằm tăng khả năng so sánh quốc tế, độ tin cậy và tính toàn vẹn của thông tin tài chính. Trong năm 2025, Ngân hàng tiếp tục lập báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 theo chuẩn mực quốc tế và từng bước hướng tới công bố rộng rãi theo lộ trình phù hợp.
- Song song đó, Ngân hàng duy trì đầy đủ chế độ báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý, đồng thời áp dụng các khung báo cáo quản trị tiên tiến, bao gồm: quản trị rủi ro theo Basel III, hệ thống kiểm soát nội bộ theo COSO, báo cáo quản trị môi trường – xã hội theo yêu cầu của các tổ chức tài chính quốc tế như IFC, Norfund, AIIB, DFC... và các chuẩn mực báo cáo quốc tế khác. Việc áp dụng đồng thời các khung chuẩn mực này nhằm củng cố tính nhất quán, độ tin cậy và khả năng giám sát trong toàn hệ thống.
- Trong năm 2025, SeABank đã đưa vào vận hành website mới với cả tiếng Anh và tiếng Việt, được rà soát và đảm bảo công bố thông tin kịp thời, đầy đủ theo các khuyến nghị tốt về quản trị công ty và công bố thông tin, đảm bảo minh bạch. Đồng thời, SeABank tiếp tục duy trì các kênh thông tin chính thức trên mạng xã hội như Facebook, YouTube, Tiktok, Zalo... nhằm kịp thời thông tin những thông tin trọng yếu tới khách hàng nói riêng và các bên có lợi ích liên quan khác.
- Năm 2025, hệ thống Kiểm soát Nội bộ đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Ngân hàng đều đã được Công ty TNHH PwC kiểm toán.

f. Tiếp tục nâng cao vai trò giám sát của HĐQT đối với vấn đề Môi trường & Xã hội

- HĐQT thực hiện giám sát các vấn đề môi trường – xã hội thông qua Ủy ban Quản lý Rủi ro. Ủy ban có thành viên độc lập người nước ngoài với hơn 27 năm kinh nghiệm trong quản trị rủi ro ngân hàng, bao gồm quản trị rủi ro tín dụng xanh và phát triển bền vững, qua đó tăng cường tính khách quan và góc nhìn độc lập đối với các rủi ro ESG. Cụ thể, trong năm 2025, Ủy ban Quản lý Rủi ro đã tham mưu cho HĐQT hoàn thiện khuôn khổ quản lý rủi ro môi trường – xã hội (ESMS), phát triển các chính sách và chương trình thúc đẩy tín dụng xanh, gắn với mục tiêu phát triển bền vững để ban hành/sửa đổi/bổ sung các Quy trình, chính sách

thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến quản lý rủi ro hoạt động của SeABank, bao gồm: Chiến lược quản lý rủi ro tín dụng tại SeABank; Chiến lược Quản trị rủi ro hoạt động tại SeABank; Chiến lược Quản lý rủi ro thị trường tại SeABank; Chiến lược Quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng tại SeABank; Chiến lược Phát triển bền vững tại SeABank; Khẩu vị rủi ro tại SeABank 2026-2030; và kế hoạch vốn và phân bổ vốn năm 2025. Đồng thời, Ủy ban Quản lý Rủi ro cũng thực hiện công tác báo cáo giám sát định kỳ hàng quý thông qua việc Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế và Tuân thủ đầu mỗi thực hiện các Báo cáo nội bộ về quản lý rủi ro, Báo cáo tỷ lệ an toàn vốn CAR; Báo cáo công tác phòng chống rửa tiền, Báo cáo thực hiện Chiến lược Ngân hàng xanh - PTBV.... và trình UBQLRR (thông qua Thư ký UBQLRR) Qua đó, UBQLRR có cơ sở thực hiện đánh giá, tham vấn cho HĐQT trong công tác quản trị rủi ro của ngân hàng.

- HĐQT phân công thành viên độc lập và một thành viên HĐQT trực tiếp theo dõi, tham vấn và giám sát các nội dung liên quan đến ESG, biến đổi khí hậu và tín dụng xanh, cụ thể là Ông Fergus Macdonald Clark – thành viên độc lập và Chủ tịch HĐQT, và trong năm 2025 bổ sung thêm Ông Mathew Sander Hosford tham gia theo dõi, giám sát công tác này.
- Việc triển khai chiến lược phát triển bền vững theo ba trụ cột ESG được đánh giá định kỳ ở cấp HĐQT; các rủi ro môi trường – xã hội được giám sát xuyên suốt theo mô hình ba tuyến phòng thủ.
- Ngân hàng duy trì và cập nhật Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp áp dụng toàn hệ thống, bao gồm chuẩn mực đạo đức cho cán bộ nhân viên, Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ và tiếp tục hoàn thiện chuẩn mực ứng xử cho thành viên HĐQT nhằm thống nhất văn hóa liêm chính theo chiến lược phát triển bền vững. Việc tuân thủ được giám sát thông qua Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ và Phòng Kiểm toán nội bộ theo cơ chế 03 tuyến phòng thủ. Chi tiết theo Quyết định số 144/2022/QĐ-HĐQT ngày 10/2/2022 của HĐQT và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- SeABank vận hành cơ chế tố giác sai phạm (whistleblowing mechanism) với các kênh hotline và email chuyên trách, cụ thể: Tuân Thủ - Khối QTRR, Pháp chế & Tuân thủ, BRG Tower, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội; điện thoại: +84 24 3944 8688 (ext: 8409); email: baocaosaipham@seabank.com.vn. Quy trình thực hiện tố giác được thực hiện theo Quyết định số 144/2022/QĐ-HĐQT ngày 10/2/2022 của HĐQT và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Đối với trách nhiệm xã hội trong hoạt động tín dụng, Ngân hàng thực hiện đánh giá tác động môi trường – xã hội đối với dự án được tài trợ, bao gồm ảnh hưởng đến cộng đồng, di sản văn hóa, người lao động và nhóm yếu thế. Trong năm 2025 SeABank đã đánh giá hầu hết các hồ sơ tín dụng có liên quan. Cơ chế tiếp nhận và xử lý khiếu nại của cộng đồng được công khai và trong năm 2025 không ghi nhận khiếu nại liên quan.
- Ngân hàng theo dõi danh mục tín dụng theo mức độ rủi ro môi trường – xã hội và định hướng thiết lập giới hạn cấp tín dụng đối với các giao dịch rủi ro cao nhằm thúc đẩy cho vay có trách nhiệm và phù hợp mục tiêu phát triển bền vững dài hạn. Theo đó, trong năm 2025, SeABank đã rà soát và ban hành lại Chiến lược quản lý rủi ro tín dụng tại SeABank để chế chế nội dung này.

II. Kiện toàn đội ngũ nhân sự cấp cao của Ngân hàng

Trong năm 2025, HĐQT đã bổ nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc nhằm nâng tổng số thành viên Ban Tổng Giám đốc lên 10 người và bổ sung hai lĩnh vực hoạt động trọng yếu cho đội ngũ Ban Điều hành là bán lẻ và phê duyệt tín dụng.

Dưới sự điều hành quyết liệt của Tổng Giám đốc và sự phối hợp hiệu quả của các Phó Tổng Giám đốc, Ngân hàng đã chủ động, linh hoạt thích ứng với những thay đổi về thể chế, chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, đồng thời duy trì ổn định hoạt động, kiểm soát rủi ro hiệu quả và hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kinh doanh trọng yếu theo kế hoạch được HĐQT giao.

III. Tiếp tục giữ vững vị thế và uy tín đối với các Nhà đầu tư trong nước và quốc tế

Ngân hàng tiếp tục tiệm cận và áp dụng các chuẩn mực, thông lệ quốc tế về quản trị công ty, quản trị rủi ro và công bố thông tin theo hướng minh bạch và tăng cường trách nhiệm giải trình, bao gồm: (i) nghiên cứu để đưa vào triển khai các trụ cột cơ bản của Basel III; (ii) nâng cấp hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ theo khung COSO; (iii) áp dụng IFRS cho báo cáo tài chính của Ngân hàng và hướng tới công bố thông tin báo cáo này; (iv) triển khai các sáng kiến về quản trị, rủi ro và tuân thủ (GRC), cũng như chương trình đảm bảo và cải thiện chất lượng kiểm toán nội bộ (QAIP); (v) nâng cấp website tiếng Việt và tiếng Anh để thực hiện công bố thông tin kịp thời bằng tiếng Anh và việc triển khai báo cáo quản trị và các báo cáo, thông báo bằng tiếng Anh. Theo đó, cổ phiếu SSB tiếp tục được thị trường ghi nhận tích cực và tiếp tục được vinh danh trong **Top 10 Báo cáo thường niên ngành Tài chính**, khẳng định uy tín và chất lượng quản trị công ty của Ngân hàng trên thị trường vốn và những nỗ lực trong việc cải thiện tính minh bạch, và chất lượng công bố thông tin của Ngân hàng.

Ngân hàng vẫn được đánh giá xếp hạng tín nhiệm, khả năng thanh khoản và vốn khi duy trì vốn chủ sở hữu tăng trưởng tốt: SeABank tiếp tục được Moody's giữ nguyên bậc xếp hạng Ba3 cho danh mục Tiền gửi dài hạn, giữ nguyên xếp hạng đánh giá tín dụng cơ sở (BCA) của SeABank ở mức B1 với triển vọng phát triển Ổn định.

Như vậy, hoạt động của SeABank năm 2025 thể hiện rõ định hướng tăng trưởng bền vững, cân bằng giữa hiệu quả – an toàn – minh bạch, phù hợp với các thông lệ tốt về quản trị công ty tại Việt Nam, ASEAN và OECD.

B. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Các cuộc họp, lấy ý kiến HĐQT năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và tổ chức 98 phiên lấy ý kiến các thành viên HĐQT để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền, tuân thủ theo quy định của pháp luật và SeABank.

Các phiên họp, lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo thành phần dự họp/biểu quyết theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Ngân hàng, Quy định nội bộ về quản trị công ty, Quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng, đồng thời tiệm cận với các nguyên tắc, thông lệ tốt về quản trị công ty của Việt Nam và OECD trong việc tổ chức, thông qua các quyết định của HĐQT.

Hội đồng Quản trị SeABank tập trung vào các quyết sách trọng yếu nhằm bảo đảm tăng trưởng an toàn, nâng cao năng lực cạnh tranh và củng cố nền tảng quản trị bền vững, phù hợp với các thông lệ quản trị công ty tốt của Việt Nam, ASEAN và OECD. HĐQT đã xem xét quyết định 08 vấn đề trọng yếu, cụ thể:

- Chiến lược & cơ cấu tổ chức: Định hướng và phê duyệt các nội dung kiện toàn mô hình tổ chức, chức năng – nhiệm vụ của các khối/đơn vị trọng yếu nhằm triển khai hiệu quả chiến lược phát triển trung và dài hạn.
- Quản trị rủi ro tổng thể: Ban hành và cập nhật các chiến lược, chính sách quản trị rủi ro trọng yếu; giám sát khâu vị rủi ro, hệ thống cảnh báo sớm và năng lực quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế.
- An toàn vốn & quản trị vốn: Giám sát việc tuân thủ các tỷ lệ an toàn, phê duyệt kế hoạch vốn và phân bổ vốn; xem xét và thông qua các báo cáo tài chính định kỳ theo quy định pháp luật.
- Huy động vốn & thị trường vốn: Thông qua các phương án huy động vốn và giao dịch trên thị trường vốn nhằm đa dạng hóa nguồn vốn, tăng cường nguồn vốn trung – dài hạn và tối ưu cấu trúc tài chính.
- Công nghệ & chuyển đổi số: Thông qua các chương trình đầu tư công nghệ tập trung vào ổn định hệ thống, số hóa hành trình khách hàng, tối ưu vận hành và tăng cường nền tảng quản trị rủi ro – tuân thủ – dữ liệu (GRC).
- Phát triển bền vững & ESG: Giám sát việc tích hợp quản lý rủi ro môi trường – xã hội trong hoạt động tín dụng; xem xét và thông qua các khung/chính sách tài chính bền vững, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh dài hạn.
- Nhân sự cấp cao & kế thừa lãnh đạo: Quyết định các vấn đề nhân sự thuộc thẩm quyền; giám sát công tác bổ nhiệm, kế thừa và chính sách đãi ngộ nhằm bảo đảm năng lực điều hành và tính bền vững của đội ngũ lãnh đạo.
- Quản trị giao dịch liên quan & minh bạch: Áp dụng nghiêm nguyên tắc quản trị xung đột lợi ích; thành viên có liên quan không tham gia biểu quyết, bảo đảm tính liêm chính và minh bạch trong ra quyết định.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT

a. Hoạt động giám sát thực thi chiến lược được HĐQT thực hiện thông qua các công tác sau:

- Giám sát Ban Tổng Giám đốc theo khuôn khổ pháp lý và quy chế nội bộ: HĐQT thực hiện giám sát Ban TGD theo đúng Điều lệ hoạt động, Quy định tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ quản trị công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Đây là yếu tố cốt lõi để đảm bảo vai trò giám sát và trách nhiệm giải trình của HĐQT đối với Ban Điều hành đáp ứng theo thông lệ quốc tế, góp phần bảo vệ quyền lợi cổ đông và các bên liên quan.
- Thể chế hóa chiến lược qua quy định nội bộ: Năm 2025, HĐQT ban hành các Quy định/Quy chế nội bộ thuộc thẩm quyền nhằm cụ thể hóa các chiến lược của Ngân hàng, tạo cơ sở cho Ban TGD thực thi chiến lược một cách đồng bộ và có hệ thống. Việc này phù hợp với yêu cầu của nguyên tắc quản trị công ty quốc tế về thiết lập khung quản trị rõ ràng để đảm bảo thực thi chiến lược hiệu quả. *Chi tiết theo Danh sách Nghị quyết/ Quyết định HĐQT ban hành năm 2025 tại mục 5 Phần II Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025.*
- Đánh giá định kỳ và đột xuất hoạt động toàn diện:
HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý, hoặc đột xuất khi cần thiết, để đánh giá tổng thể hoạt động của Ngân hàng, bao gồm:
 - + Kết quả hoạt động kinh doanh;

- + Công tác nhân sự và phát triển lãnh đạo;
- + Công tác quản trị rủi ro;
- + Tình hình kiểm soát tuân thủ;
- + Hoạt động vận hành và các yếu tố chiến lược khác.

Trên cơ sở đánh giá này, HĐQT ban hành Nghị quyết, Chỉ thị, Thông báo để đưa ra định hướng, chủ trương và chỉ đạo Ban TGD triển khai thực thi.

Sau đó, Ban TGD có trách nhiệm tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT cũng như Ban Kiểm soát để giám sát kết quả thực hiện.

- Báo cáo định kỳ và theo chuyên đề từ Ban Tổng Giám đốc: Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo định kỳ (tuần, tháng, quý) và báo cáo theo chuyên đề tại các cuộc họp giao ban với HĐQT và các ủy ban trực thuộc HĐQT. Nội dung báo cáo bao gồm các lĩnh vực quản trị, hoạt động kinh doanh, rủi ro, kiểm soát tuân thủ, nhân sự và các vấn đề chuyên môn theo từng thành viên Ban TGD. Việc này đảm bảo HĐQT nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, tăng cường tính minh bạch nội bộ và hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm giám sát hiệu quả theo chuẩn quốc tế.
- Phân bổ chỉ tiêu và kế hoạch hàng năm: HĐQT giao chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm phù hợp với bối cảnh kinh tế vĩ mô và mục tiêu phát triển của từng lĩnh vực. Việc này tạo điều kiện để Ban TGD triển khai các kế hoạch thống nhất xuyên hệ thống, thể hiện trách nhiệm giám sát chiến lược dài hạn.
- Hệ thống thông tin minh bạch và trao đổi hiệu quả: Hệ thống thông tin và cơ chế trao đổi được xây dựng xuyên suốt, đảm bảo các thông tin về mục tiêu, chiến lược và chỉ đạo của HĐQT đều được đưa vào quy định, văn bản chỉ đạo (chỉ thị, thông báo...). Điều này đảm bảo thông tin được truyền đạt rõ ràng từ cấp cao đến các đơn vị và cá nhân liên quan, từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm thực thi nhiệm vụ.
- Giải trình và tiếp thu ý kiến kiểm soát nội bộ: Các kiến nghị của Ban Kiểm soát được trao đổi và tham mưu tới HĐQT để thực hiện khắc phục và nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ. Việc tiếp thu và thực thi kiến nghị này góp phần củng cố vai trò giám sát của HĐQT đối với toàn bộ hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát.

b. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ

SeABank thiết lập và vận hành một hệ thống kiểm soát nội bộ toàn diện, hiệu quả và tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước, các thông lệ quản trị công ty tốt theo chuẩn quốc tế, đảm bảo khả năng giám sát, kiểm tra và thích ứng liên tục với rủi ro trong mọi hoạt động của Ngân hàng, cụ thể như sau:

- Khung kiểm soát nội bộ toàn diện và vai trò giám sát của quản lý cấp cao: SeABank đã xây dựng một hệ thống kiểm soát nội bộ hoàn chỉnh, bao gồm bộ phận chuyên trách kiểm soát nội bộ độc lập – Tuân Thủ thuộc Khối Quản trị Rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ, và áp dụng mô hình ba tuyến bảo vệ nhằm đảm bảo chức năng giám sát và đối sánh rủi ro hiệu quả ở mọi cấp quản lý.
- Giám sát liên tục từ Hội đồng Quản trị đến quản lý điều hành: Hoạt động giám sát kiểm soát nội bộ được thực hiện xuyên suốt từ HĐQT và các Ủy ban chuyên trách, Ban TGD đến các Giám đốc Đơn vị/Trung tâm, nhằm đảm bảo mọi hoạt động kiểm soát, vận hành và các quy

trình nội bộ đều được duy trì, đánh giá và cập nhật phù hợp với các quy định pháp luật, thông lệ và yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

- Đánh giá và giám sát rủi ro, tuân thủ và hệ thống thông tin: SeABank triển khai kiểm soát nội bộ qua các hoạt động kiểm soát trực tiếp, hệ thống thông tin quản lý và quy trình trao đổi thông tin minh bạch, thúc đẩy nhận diện sớm các rủi ro tiềm ẩn, đảm bảo các báo cáo và dữ liệu phục vụ giám sát được cập nhật đúng thời hạn và chính xác.
- Phạm vi kiểm soát nội bộ toàn tổ chức: Các hoạt động kiểm soát nội bộ được thực hiện đối với mọi quy trình nghiệp vụ, đơn vị chức năng, hội sở chính, chi nhánh và các đơn vị phụ thuộc khác, đảm bảo tuân thủ pháp luật, quy định ngành và văn bản nội bộ của SeABank.
- Văn hóa kiểm soát và đạo đức nghề nghiệp: Ngân hàng duy trì và thúc đẩy văn hóa kiểm soát nội bộ mạnh mẽ gắn với hệ thống chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, bao gồm Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp và Nội quy lao động quy định rõ các hành vi bị nghiêm cấm, tiêu chí đánh giá hành vi và chế tài xử lý tương ứng để đảm bảo tính kỷ luật và đạo đức trong toàn hệ thống.
- Xử lý tồn tại và phản hồi theo yêu cầu: Ngân hàng chủ động rà soát, xử lý và khắc phục các tồn tại, hạn chế được chỉ ra qua các kết luận, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác, góp phần không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Xử lý vi phạm pháp luật và nội bộ: SeABank thực hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp theo quy định hiện hành, đồng thời cập nhật và cải thiện quy trình kiểm soát để ngăn ngừa tái diễn.

c. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao trong quản lý rủi ro Ngân hàng

SeABank thiết lập và thực thi một khung quản lý rủi ro toàn diện và hiệu quả, với vai trò giám sát rõ ràng của quản lý cấp cao, phù hợp với các nguyên tắc quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế và yêu cầu của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung của Thông tư này. Cụ thể:

- Khung chính sách quản lý rủi ro toàn diện: HĐQT giám sát việc xây dựng và duy trì khung chính sách quản lý rủi ro tổng thể và các chính sách đặc thù cho các loại rủi ro trọng yếu, bao gồm rủi ro tín dụng, thị trường, hoạt động, thanh khoản và pháp lý. Các chính sách này được hoàn thiện thành các quy định, quy trình, hướng dẫn, mô hình và công cụ quản lý theo chuẩn mực quốc tế (ví dụ chuẩn Basel III) và phù hợp với các quy định pháp luật, bao gồm Thông tư số 13/2018/TT-NHNN và các văn bản hướng dẫn có liên quan.
- Giám sát việc thực thi biện pháp phòng ngừa rủi ro: Giám sát của quản lý cấp cao bao gồm theo dõi việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro tại mọi cấp điều hành, qua đó đảm bảo chất lượng danh mục tín dụng và tuân thủ các giới hạn rủi ro mà HĐQT đã phê duyệt.
 - + Theo dõi chất lượng tín dụng và cơ cấu danh mục theo ngành, lĩnh vực, đối tượng khách hàng;
 - + Áp dụng các chỉ báo cảnh báo sớm để nhận diện rủi ro trước khi vượt ngưỡng;
 - + Đề xuất và thực thi các giải pháp xử lý đối với danh mục hoặc khoản vay có dấu hiệu tiềm ẩn rủi ro;
 - + Việc này giúp đảm bảo rằng rủi ro không chỉ được nhận diện mà còn được quản lý trước khi gây ảnh hưởng đến an toàn và hiệu quả hoạt động của ngân hàng.

- Giám sát định kỳ và phản hồi quản lý: Ủy ban Quản lý Rủi ro (Risk Committee) chủ trì các phiên họp định kỳ để đánh giá việc thực thi chính sách và hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro. Kết quả đánh giá được trình bày trực tiếp với HĐQT để đưa ra chỉ đạo kịp thời, đảm bảo các quyết định chiến lược cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và an toàn tài chính.
- Quản lý rủi ro môi trường và xã hội: Ngân hàng giám sát việc xây dựng và thực thi chính sách phát triển bền vững, tích hợp quản lý rủi ro môi trường – xã hội vào quá trình thẩm định và phê duyệt tín dụng. 100% đề xuất cấp tín dụng mới hoặc tái cấp tín dụng đều được sàng lọc và/hoặc đánh giá rủi ro về môi trường và xã hội theo quy định nội bộ, nhằm nâng cao tính bền vững và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về quản lý rủi ro toàn diện.
- Xử lý tồn tại và phản hồi theo yêu cầu: SeABank chủ động rà soát, xử lý và khắc phục các tồn tại, hạn chế được chỉ ra bởi Ngân hàng Nhà nước, kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác. Việc phản hồi kịp thời này không chỉ tuân thủ yêu cầu pháp luật mà còn thể hiện việc liên tục cải tiến khung quản lý rủi ro.

d. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của HĐQT

HĐQT đảm nhiệm vai trò giám sát toàn diện và chiến lược đối với quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của Ngân hàng, đảm bảo hoạt động này không chỉ tuân thủ quy định pháp luật mà còn phản ánh thực chất khẩu vị rủi ro và chiến lược kinh doanh dài hạn.

- Thiết lập và phê duyệt khuôn khổ ICAAP: HĐQT phê duyệt chính sách, phương pháp và tài liệu hướng dẫn cho quá trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn, đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực quản lý rủi ro và vốn quốc tế (như Basel III) và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Khung này bao gồm các giả định, kịch bản, stress testing và các tiêu chí định lượng/định tính nhằm phản ánh đúng mức độ rủi ro tổng hợp và yêu cầu vốn.
- Giám sát thực thi định kỳ: Ban TGD chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đánh giá nội bộ về mức đủ vốn theo khung chính sách đã phê duyệt. Ban TGD trình bày định kỳ báo cáo tình hình an toàn vốn và kết quả đánh giá ICAAP cho HĐQT để theo dõi kịp thời mức độ đảm bảo vốn trong các điều kiện kinh tế khác nhau và khả năng phản ứng trước biến động thị trường. Việc báo cáo tuân thủ nội dung quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN cũng như các báo cáo nội bộ khác của Ngân hàng.
- Đánh giá chiến lược và phân tích giả định: HĐQT xem xét các giả định, kịch bản và kết quả mô phỏng của ICAAP, đảm bảo các yếu tố này phù hợp với chiến lược kinh doanh và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng. HĐQT yêu cầu Ban TGD thực hiện kiểm tra đối chiếu, cập nhật các yếu tố ảnh hưởng tới vốn khi có biến động lớn trong môi trường kinh tế – tài chính.
- Xử lý tồn tại và phản hồi theo yêu cầu quản lý: Ngân hàng hệ thống hoá và xử lý các tồn tại, hạn chế liên quan đến đánh giá nội bộ mức đủ vốn theo kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác, từ đó cải thiện chất lượng kiểm soát và khả năng dự phòng vốn trong các tình huống rủi ro cao.

e. Hoạt động giám sát khác của HĐQT đối với TGD và người điều hành khác

HĐQT thực hiện giám sát rộng hơn đối với TGD và người điều hành khác, nhằm đảm bảo trình độ, năng lực điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả, xuyên suốt và phù hợp với chiến lược phát triển của Ngân hàng.

- Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền: TGD ban hành và thường xuyên rà soát hệ thống phân cấp thẩm quyền. Hệ thống này được xây dựng phù hợp với nhu cầu quản trị, trình độ chuyên môn, kỹ năng và kinh nghiệm của từng lãnh đạo để phát huy tối đa năng lực cá nhân trong việc thực thi chiến lược và kiểm soát rủi ro.

- Giám sát qua Quyết định/Nghị quyết và các Ủy ban chuyên trách: Hoạt động giám sát của HĐQT được thực hiện trực tiếp qua việc ban hành các Quyết định, Nghị quyết về quản trị chiến lược, rủi ro và vận hành, cũng như gián tiếp thông qua các Ủy ban/Hội đồng giúp việc như:
 - + Ủy ban Quản lý rủi ro
 - + Ủy ban Nhân sự
 - + Ủy ban Công nghệ

Các ủy ban này có nhiệm vụ tham mưu, đánh giá chuyên sâu và báo cáo định kỳ cho HĐQT về các vấn đề thuộc phạm vi giám sát của mình, tạo cơ chế kiểm soát và phản hồi đa chiều.
- Cơ chế trao đổi thông tin và báo cáo nội bộ: Ngân hàng duy trì một hệ thống trao đổi thông tin minh bạch và nhất quán theo mô hình “ba tuyến bảo vệ”, đảm bảo các cấp quản lý và cá nhân liên quan được tiếp cận đầy đủ về mục tiêu, chiến lược, chính sách, quy trình và trách nhiệm của mình. Thông tin được lưu chuyển theo hai chiều:
 - + Từ HĐQT/Ban TGD xuống các đơn vị vận hành qua hệ thống thông tin quản lý;
 - + Từ các đơn vị/đơn vị chức năng phản hồi lên Ban TGD và HĐQT thông qua hệ thống báo cáo định kỳ và theo sự kiện.
- Quản lý phản hồi và xử lý sai phạm: Nền tảng báo cáo nội bộ của Ngân hàng bao gồm cả cơ chế ghi nhận và xử lý thông tin sai phạm, giúp Tuân thủ – Khối Quản trị rủi ro & Pháp chế thực hiện chức năng tiếp nhận, phân loại và xử lý các vấn đề về vi phạm pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Việc này không chỉ củng cố tính minh bạch trong quản trị mà còn phát huy vai trò phản hồi nhanh và trách nhiệm giải trình trong toàn tổ chức.

II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Báo cáo riêng đính kèm Tài liệu Đại hội.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

1. Các cuộc họp, lấy ý kiến HĐQT năm 2025

- a. Các thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các phiên họp và tham gia biểu quyết các vấn đề lấy ý kiến để thông qua nghị quyết của HĐQT, cụ thể:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1.	Ông Lê Văn Tàn	98	100%	-
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	96	100%	Không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
3.	Bà Lê Thu Thủy	96	100%	Không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	98	100%	

5.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	98	100%	
6.	Ông Mathew Nevil Welch (*)	98	100%	
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	96	100%	Ông Fergus Macdonald Clark không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
8.	Ông Matthew Sander Hosford	65	100%	Được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHCĐ”) thường niên năm 2025 bầu là Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 25/4/2025

(*) Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Ông Mathew Nevil Welch là thành viên độc lập HĐQT, nâng tổng số thành viên độc lập của HĐQT lên 03/08 thành viên.

b. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT SeABank đã tích cực tham gia vào hoạt động ngân hàng và kịp thời thông qua các nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật có liên quan, đáp ứng nhu cầu thực tế của Ngân hàng. Chi tiết kết quả của các phiên họp, phiên lấy ý kiến được thể hiện qua các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã được SeABank công bố tại Báo cáo Quản trị năm 2025 của Ngân hàng.

2. Hoạt động của các thành viên HĐQT tại các Ủy ban trực thuộc HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Ủy ban tham gia	Hoạt động
1.	Ông Lê Văn Tàn	- Chủ tịch UBQLRR - Phó Chủ tịch Thường trực UBNS	Chi tiết theo kết quả hoạt động của các Ủy ban theo Phần C của Báo cáo
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	- Chủ tịch UBNS	
3.	Bà Lê Thu Thủy	- Phó Chủ tịch UBNS - Chủ tịch UBCN	
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	- Thành viên UBQLRR	
5.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	- Thành viên UBCN	
6.	Ông Mathew Nevil Welch	- Thành viên UBNS - Thành viên UBCN	
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	- Thành viên UBQLRR	
8.	Ông Matthew Sander Hosford	- Thành viên UBCN	

3. Đào tạo về quản trị công ty

Trong năm 2025, HĐQT đã cử Ông Matthew Sander Hosford tham dự Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG do Viện Hội đồng Quản trị Việt

Nam phối hợp với Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) đào tạo nhằm trang bị và hệ thống kiến thức, quy định và các thông lệ tốt về quản trị công ty theo các yêu cầu pháp luật cũng như các bộ nguyên tắc quản trị công ty của Việt Nam và quốc tế, ngay sau khi thành viên HĐQT được ĐHCĐ bầu theo quy định.

Các thành viên HĐQT như ông Fergus Macdonald Clark, bà Trần Thị Thanh Thủy và đội ngũ tham mưu cho HĐQT (Thư ký Công ty, các CBNV Phòng Thư ký Quản trị) đã tham dự nhiều workshop, tọa đàm, v.v... liên quan đến quản trị công ty và PTBV như: Diễn đàn Ngân hàng Việt Nam: Triển vọng tín dụng và tài chính bền vững; Quản trị biến đổi khí hậu và Vai trò của HĐQT: Bài học từ Đông Nam Á & Định hướng cho Doanh nghiệp Việt Nam –Vai trò của HĐQT trong quản trị biến đổi khí hậu tại Đông Nam Á...

C. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Kết quả hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro (“UB QLRR”) trong năm 2025

- Trong năm 2025, UBQLRR kiện toàn cơ cấu nhân sự với việc thay đổi thành viên UBQLRR phù hợp tình hình nhân sự thực tế cũng như nâng cao năng lực hoạt động của UBQLRR với việc bổ sung thêm Ông Vũ Đình Khoán – PTGD phụ trách hoạt động quản trị rủi ro, pháp chế và tuân thủ của Ngân hàng.
- UBQLRR cũng đã rà soát để sửa đổi, bổ sung lại Quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR nhằm thể chế hóa quy trình làm việc thông qua phương thức điện tử để nâng cao hiệu quả lấy ý kiến của các thành viên UBQLRR, làm rõ chức năng, nhiệm vụ của UBQLRR đối với PTBV.
- UB QLRR đã thực hiện lập chương trình, kế hoạch hoạt động, tổ chức họp UBQLRR tối thiểu 02 lần (06 tháng một lần) nhằm đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết trong cuộc họp, triển khai các công việc của kỳ tiếp theo, rà soát quản lý rủi ro và các công việc khác có liên quan, cụ thể:
 - (i) UBQLRR đã thông qua kế hoạch hoạt động năm 2025 với trọng tâm: kiểm soát rủi ro tín dụng, tăng cường cảnh báo sớm và thu hồi nợ; nâng cao công tác giám sát tài sản bảo đảm; hoàn thiện các quy định, công cụ quản trị rủi ro, hệ thống GRC; đẩy mạnh đào tạo, truyền thông về nhận diện rủi ro cho các đơn vị kinh doanh; đảm bảo tuân thủ khẩu vị rủi ro, các hạn mức nội bộ và yêu cầu của NHNN trong toàn hệ thống.
 - (ii) Kết quả triển khai kỳ họp UBQLRR trong năm 2025:
 - + Trong năm 2025, SeABank tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung quản lý rủi ro theo đúng định hướng của Hội đồng Quản trị, đảm bảo tuân thủ Luật các TCTD 2024, các Thông tư của NHNN và phù hợp với mục tiêu tăng trưởng kinh doanh an toàn, bền vững;
 - + SeABank đã rà soát, cập nhật và hoàn thiện các văn bản nội bộ, đặc biệt là các văn bản thuộc thẩm quyền HĐQT; tăng cường giám sát việc tuân thủ định hướng tín dụng, hạn mức và khẩu vị rủi ro;
 - + SeABank thực hiện các chương trình nhằm nâng cao năng lực đánh giá và thẩm định các sản phẩm tín dụng hiện hành, tập trung đặc biệt vào các sản phẩm thanh toán không dùng tiền mặt nhằm rút ngắn quy trình cho vay, phù hợp với kế hoạch chuyển đổi số của Ngân hàng nói chung và đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán;

- + Thực hiện giám sát tín dụng chặt chẽ đối với các phân khúc khách hàng, sản phẩm, khu vực theo các chỉ tiêu tại Định hướng tín dụng 2025 và đánh giá đối với Báo cáo nội bộ về quản trị rủi ro, phòng chống rửa tiền... định kỳ hằng quý;
- + Chủ động rà soát, phát hiện và cảnh báo rủi ro sớm đối với hoạt động cấp tín dụng, đặc biệt trong lĩnh vực cấp tín dụng qua thẻ nhằm đáp ứng chiến lược phát triển thẻ của Ngân hàng.
- + Nhiều dự án trọng điểm về quản trị rủi ro tín dụng và dữ liệu đã được hoàn thiện và đưa vào vận hành, bao gồm hệ thống phân loại nợ tự động, mô hình xếp hạng tín dụng, hệ thống cảnh báo sớm, báo cáo CIC theo quy định, nâng cấp cơ sở dữ liệu quản trị rủi ro (Risk Datamart), góp phần nâng cao hiệu quả giám sát và báo cáo rủi ro.
- + Công tác quản lý rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động và an toàn vốn tiếp tục được chú trọng; SeABank đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn, quản trị vốn theo khẩu vị rủi ro, đồng thời từng bước triển khai các chuẩn mực Basel III.
- + Đối với công tác phát triển bền vững: Ngân hàng tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ quản lý rủi ro môi trường – xã hội (ESMS), phát triển các chính sách và chương trình thúc đẩy tín dụng xanh, gắn với mục tiêu phát triển bền vững.
- + Tổ chức 12 phiên lấy ý kiến văn bản xin ý kiến các thành viên UBQLRR để ban hành/sửa đổi/bổ sung các Quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến quản lý rủi ro hoạt động của SeABank:
 - Chiến lược quản lý rủi ro tín dụng tại SeABank
 - Chiến lược Quản trị rủi ro hoạt động tại SeABank
 - Chiến lược Quản lý rủi ro thị trường tại SeABank
 - Chiến lược Quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng tại SeABank
 - Chiến lược Phát triển bền vững tại SeABank
 - Khẩu vị rủi ro tại SeABank 2025 - 2030.
 - Tờ trình kế hoạch vốn và phân bổ vốn năm 2025.
- + Công tác báo cáo giám sát: Định kỳ hằng quý, Khối Quản trị rủi ro đầu mối thực hiện các Báo cáo nội bộ về quản lý rủi ro và trình UBQLRR (thông qua Thư ký UBQLRR) về các loại rủi ro trọng yếu (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, rủi ro thanh khoản, rủi ro thanh khoản; Báo cáo tỷ lệ an toàn vốn CAR; Báo cáo công tác phòng chống rửa tiền... Qua đó, UBQLRR có cơ sở thực hiện đánh giá, tham vấn cho HĐQT trong công tác quản trị rủi ro của ngân hàng.

II. Kết quả hoạt động của Ủy ban Nhân sự (“UBNS”) trong năm 2025

- Trong năm 2025, UBNS đã bổ sung thêm thành viên là Ông Mathew Nevil Welch – 1 thành viên HĐQT đã có hơn 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng và tài chính quốc tế, 11 năm kinh nghiệm quản trị ngân hàng và quản lý, tuyển dụng nhân sự cấp cao trên thị trường quốc tế; và bổ sung thành viên không điều hành là 01 thành viên BTGD phụ trách hoạt động quản trị và phát triển nguồn nhân lực.
- Trong năm 2025, UBNS đã thực hiện 02 cuộc họp ủy ban (06 tháng/lần) và 16 phiên lấy ý kiến các thành viên UB với các nội dung tham mưu, giúp việc cho HĐQT Ngân hàng về các vấn đề liên quan đến điều chỉnh nhân sự, tái cấu trúc cơ cấu tổ chức của 09 Đơn vị theo chiến lược

phát triển và mục tiêu của định hướng kinh doanh, bao gồm các Khối/ Đơn vị sau: Khối Nguồn vốn & Thị trường tài chính; Khối Đầu tư; Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn; Khối Khách hàng doanh nghiệp; Khối Khách hàng cá nhân; Khối Chuyển đổi Kinh doanh & Dịch vụ số KHCN; Khối Chiến lược & Tài chính quốc tế; Khối Quản trị & Phát triển nguồn nhân lực...

- UBNS đã tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT:
 - + UBNS đã tham mưu cho HĐQT trong việc trình ĐHCĐ bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2028 - Ông Matthew Sander Hosford. Ông là thành viên có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và phát triển bền vững, có thâm niên công tác tại IFC.
 - + Tham mưu cho HĐQT bổ nhiệm 02 Giám đốc Khối giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc, bổ nhiệm các chức vụ quan trọng tại Công ty con và Ban dự án của SeABank..
 - + UBNS cũng đã tham mưu cho HĐQT trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Giám đốc Chi nhánh SeABank như: Chi nhánh Quảng Ninh; Chi nhánh Cần Thơ, Chi nhánh Sài Gòn, Chi nhánh Đồng Nai, Chi nhánh Bình Phước, Chi nhánh Long An, Chi nhánh Bình Chánh...
- Các chính sách nhân sự thường niên như: Chính sách Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe PVI Care năm 2025; khám sức khỏe định kỳ 2025; Chương trình đánh giá năng lực, quy hoạch và bổ nhiệm theo lộ trình nghề nghiệp định kỳ đối với CBNV năm 2025... được thực hiện theo đúng kế hoạch. Chính sách phúc lợi nhân dịp 31 năm thành lập Ngân hàng cũng đã được triển khai nhằm tri ân và gia tăng phúc lợi cho CBNV.
- Đánh giá và thúc đẩy hiệu quả: Tiếp tục triển khai hệ thống KPIs và giao mục tiêu theo kế hoạch kinh doanh theo định hướng chiến lược phát triển của Ngân hàng năm 2025. Đồng thời đánh giá hiệu quả và điều chỉnh, cập nhật các chính sách KPIs, Lương kinh doanh bổ sung đối với đội ngũ cán bộ kinh doanh theo định hướng thúc đẩy hiệu quả và năng suất vượt trội, nhất quán theo mục tiêu và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của từng phân khúc.

III. Kết quả hoạt động của Ủy ban Công nghệ (“UBCN”) trong năm 2025

UBCN, được thành lập tháng 10/2024, trực thuộc HĐQT SeABank, là cơ quan tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT liên quan đến các vấn đề về công nghệ, ngân hàng số của Ngân hàng và thực hiện một số nhiệm vụ khác do HĐQT phân công.

Trong năm 2025, UBCN đã bổ sung thêm 02 thành viên HĐQT là người nước ngoài là Ông Mathew Nevil Welch và Ông Matthew Sander Hosford; và sửa đổi Quy định về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Ủy ban cũng đã bổ nhiệm Thư ký Ủy ban mới là thành viên Ban Tổng Giám đốc để thực hiện công tác Thư ký cho Ủy ban.

Trong năm 2025, UBCN đã thực hiện 02 cuộc họp ủy ban (06 tháng/lần) để đánh giá đề xuất của các Khối nghiệp vụ, Khối Công nghệ Ngân hàng số về việc triển khai các dự án/hạng mục công nghệ thông tin mới. Các dự án được phê duyệt nhằm đạt được 04 nhóm mục tiêu trọng yếu sau:

- Đảm bảo nền tảng hoạt động ổn định và tuân thủ:
 - + Đáp ứng đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của pháp luật và cơ quan quản lý nhà nước.
 - + Đầu tư và hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) thiết yếu, đảm bảo hệ thống vận hành liên tục, ổn định và an toàn.

- Thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh:
 - + Ứng dụng công nghệ mới nhằm phát triển các sản phẩm, dịch vụ có giá trị cạnh tranh, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh.
 - + Số hóa và cải tiến hành trình khách hàng, mang lại trải nghiệm dịch vụ vượt trội.
- Tối ưu hóa vận hành và nâng cao hiệu suất:
 - + Tự động hóa các quy trình, tác nghiệp thủ công nhằm giảm thiểu sai sót, tiết kiệm chi phí và gia tăng năng suất lao động.
- Tăng cường quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ:
 - + Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, tuân thủ và kiểm soát nội bộ (GRC) một cách tích hợp, toàn diện.
 - + Nâng cấp hệ thống cảnh báo sớm và thông tin tín dụng.

D. BÁO CÁO GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách người có liên quan của SeABank: được trình bày tại Phụ lục 01 Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 đã được công bố thông tin trên website SeABank.
2. Danh sách giao dịch với người có liên quan của SeABank: theo Phụ lục đính kèm Báo cáo này.

E. BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRONG NĂM 2025

Trong năm 2025, SeABank đã tổ chức ĐHĐCĐ hường niên năm 2025 vào tháng 04/2025; và đã tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản vào tháng 08/2025. Chi tiết các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
A. Ngày 25 tháng 04 năm 2025, tại Phòng Hội nghị Câu lạc bộ Sân golf Ruby Tree – BRG Ruby Tree Golf Resort - phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“ĐHĐCĐ” hoặc “Đại hội”). Đại hội đã thông qua các nghị quyết sau đây:				
1.	Điều 1	25/04/2025	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (“HDQT”) về kết quả hoạt động của HDQT, hoạt động của từng thành viên HDQT trong năm 2024, và báo cáo của thành viên độc lập HDQT về kết quả hoạt động của HDQT trong năm 2024; kế hoạch hoạt động của HDQT trong năm 2025.	Đã triển khai. Chi tiết theo kết quả hoạt động của HDQT của Báo cáo này.
2.	Điều 2	25/04/2025	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) về kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong năm 2024; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và từng thành	Đã triển khai. Chi tiết theo kết quả hoạt động của BKS của

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai																																
			viên BKS trong năm 2024; và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025.	Báo cáo BKS trong Tài liệu ĐHĐCĐ.																																
3.	Điều 3	25/4/2025	Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ngân hàng. HĐQT (hoặc Người được HĐQT phân cấp thẩm quyền, nếu HĐQT xét thấy cần thiết) được quyết định/phê duyệt việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kinh doanh và/hoặc ngân sách của SeABank năm 2025, phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng.	Đã triển khai. Chi tiết theo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 tại Báo cáo của TGD trong Tài liệu ĐHĐCĐ.																																
4.	Điều 4	25/4/2025	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2024 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG	Đã triển khai.																																
5.	Điều 5	25/4/2025	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau: <i>Đơn vị: Triệu đồng</i> <table border="1" data-bbox="630 1198 1244 2049"> <thead> <tr> <th rowspan="2">TT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Số liệu hợp nhất</th> <th colspan="2">Riêng SeABank</th> </tr> <tr> <th>Số tiền</th> <th>Tỷ lệ/ LNST</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024</td> <td>6.039.399</td> <td>5.909.471</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024</td> <td>1.223.373</td> <td>1.181.961</td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2024</td> <td>4.816.026</td> <td>4.727.510</td> <td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</td> <td>475.466</td> <td>472.751</td> <td>10,00%</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Trích lập quỹ phòng tài chính</td> <td>475.466</td> <td>472.751</td> <td>10,00%</td> </tr> </tbody> </table>	TT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank		Số tiền	Tỷ lệ/ LNST	1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024	6.039.399	5.909.471		2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	1.223.373	1.181.961		3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2024	4.816.026	4.727.510		4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	475.466	472.751	10,00%	5	Trích lập quỹ phòng tài chính	475.466	472.751	10,00%	Đã triển khai. Chi tiết được thể hiện trong Báo cáo Tài chính riêng lẻ năm 2025 đã được kiểm toán kèm theo Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
TT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank																																	
			Số tiền	Tỷ lệ/ LNST																																
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024	6.039.399	5.909.471																																	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	1.223.373	1.181.961																																	
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2024	4.816.026	4.727.510																																	
4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	475.466	472.751	10,00%																																
5	Trích lập quỹ phòng tài chính	475.466	472.751	10,00%																																

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung				Tình hình triển khai	
			6	Sử dụng lợi nhuận bù đắp các khoản chi không được trừ	4.800	4.800	0,10%	
7	Trích quỹ khen thưởng	215.000	215.000	4,55%				
8	Trích quỹ phúc lợi	20.000	20.000	0,42%				
9	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ năm 2024	3.625.294	3.542.208					
10	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2024	3.743.617						
			Phần lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2024 sẽ được giữ lại, không chia cổ tức trong năm 2025 nhằm tăng cường năng lực tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Ngân hàng.					
6.	Điều 6	25/4/2025	6.1 Thông qua Báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, tiền lương, thưởng, phúc lợi khác của Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2024; 6.2 Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:				Đã triển khai. Trong năm 2025, HĐQT đã tiếp tục rà soát và điều chỉnh Quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, BKS tại Quyết định 446/2025/QĐ-HĐQT và	
TT	Nội dung	Tổng Ngân sách năm 2025						
1	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT	80 tỷ đồng						
2	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của BKS	40 tỷ đồng						

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai			
			<table border="1" data-bbox="632 376 1246 432"> <tr> <td data-bbox="632 376 746 432"></td> <td data-bbox="746 376 1034 432">Tổng cộng</td> <td data-bbox="1034 376 1246 432">120 tỷ đồng</td> </tr> </table> <p data-bbox="632 443 1246 770"> HĐQT tiếp tục rà soát quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank, và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định này để đảm bảo phù hợp với kế hoạch ngân sách của HĐQT, BKS được ĐHCĐ thông qua, quy định khác có liên quan của SeABank, pháp luật trong từng thời kỳ và tình hình thực tế phát sinh. </p>		Tổng cộng	120 tỷ đồng	Quyết định 1488/2025/QĐ-HĐQT.
	Tổng cộng	120 tỷ đồng					
7.	Điều 7	25/4/2025	<p data-bbox="632 792 1246 1236"> Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2025 của SeABank (sau đây được gọi là “Đơn vị kiểm toán độc lập”) thực hiện kiểm toán hoặc các dịch vụ có liên quan khác trong phạm vi kiểm toán đã được BKS đề xuất và ngoài phạm vi kiểm toán phát sinh trong năm 2025 theo yêu cầu thực tế (nếu có). Hội đồng Quản trị quyết định/phê duyệt, chỉ đạo tổ chức triển khai việc ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận với Đơn vị kiểm toán độc lập, và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật </p>	Nội dung này đã được thay thế bởi Nghị quyết của ĐHCĐ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 11/08/2025 và đã thực hiện lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam)			
8.	Điều 8	25/4/2025	<p data-bbox="632 1258 1246 1697"> Thông qua việc tiếp tục lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập đã thực hiện kiểm toán năm 2025 cho SeABank để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác cho năm 2026 trong phạm vi kiểm toán và/hoặc ngoài phạm vi kiểm toán đã được BKS đề xuất phát sinh trong năm 2026 theo yêu cầu thực tế (nếu có) (sau đây được gọi là Phương án 1). Trường hợp Phương án 1 không thực hiện được, ĐHCĐ thông qua việc lựa chọn 1 trong 3 đơn vị sau để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác cho Ngân hàng trong năm 2026: </p> <ul style="list-style-type: none"> <li data-bbox="647 1709 1246 1742">a) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. <li data-bbox="647 1753 1246 1787">b) Công ty TNHH PwC (Việt Nam). <li data-bbox="647 1798 1246 1832">c) Công ty TNHH KPMG. <p data-bbox="632 1843 1246 1989"> Hội đồng Quản trị quyết định/phê duyệt, chỉ đạo tổ chức triển khai việc ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận với Đơn vị kiểm toán độc lập, và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật. </p>				
9.	Điều 9	25/4/2025	9.1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ từ 28.450.000.000.000 đồng lên tối đa				

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			28.650.000.000.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SeABank năm 2025 (sau đây được gọi là “Phương án phát hành ESOP năm 2025”). Chi tiết Phương án phát hành ESOP 2025 đính kèm. Để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2025, Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể; (ii) quyết định thời điểm phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2025; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2025 theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.	Đã triển khai nhưng không tiếp tục thực hiện do thay đổi quy định pháp luật (Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán).
10.	Điều 10	25/4/2025	Thông qua chủ trương chào bán/phát hành tối đa 20% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán/ phát hành cho đối tác chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ và/hoặc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.	Chưa thực hiện do thị trường chưa thuận lợi và đối tác vẫn đang trong quá trình thẩm định, đánh giá.
11.	Điều 11	25/4/2025	11.1. Thông qua việc mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (sau đây được gọi là “ASEAN SC”), mã số doanh nghiệp 0102126675, để ASEAN SC trở	Đã thực hiện nhưng do sự thay đổi về quy định

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			<p>thành Công ty con của SeABank. Thông tin cụ thể về doanh nghiệp được SeABank mua cổ phần như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN b. Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài: Asean Securities Corporation c. Tên viết tắt: Asean Securities d. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, 5, 6 và 7 số 3 Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam e. Vốn điều lệ hiện tại: 1.500.000.000.000 đồng (Một nghìn năm trăm tỷ đồng) f. Lĩnh vực hoạt động: Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán; Môi giới Chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán và các hoạt động kinh doanh khác. g. Ngày cấp phép thành lập và hoạt động: Ngày 22/12/2006. h. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của SeABank tại ASEAN SC dự kiến: Tối đa 100% Vốn điều lệ của ASEAN SC tại thời điểm triển khai, thực hiện giao dịch mua cổ phần. Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần cụ thể của SeABank tại ASEAN SC để đảm bảo ASEAN SC trở thành Công ty con của SeABank. i. Thời gian thực hiện việc mua cổ phần dự kiến: Trong năm 2025 và/hoặc phù hợp với chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật và tình hình thực tế. <p>11.2. Thông qua Đề án của SeABank về việc mua cổ phần của ASEAN SC. Chi tiết nội dung Đề án của SeABank đính kèm Nghị quyết này.</p> <p>11.3. Hội đồng Quản trị được quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành tất cả các bước cần thiết, ký các văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết</p>	<p>pháp luật hiện hành nên tạm dừng để SeABank tiếp tục nghiên cứu, đánh giá.</p>

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			<p>hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết và/hoặc giải quyết các công việc phát sinh liên quan đến việc SeABank góp vốn/ mua cổ phần của ASEAN SC, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Quyết định/ Phê duyệt nội dung, ký Đề án của SeABank về việc góp vốn/ mua cổ phần của Asean Securities; quyết định/phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Đề án của SeABank khi xét cần thiết theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thực tế phát sinh; b. Quyết định thời điểm thực hiện giao dịch góp vốn/ mua cổ phần, giá mua, khối lượng mua, phương thức thực hiện và đối tác thực hiện giao dịch; c. Quyết định/Phê duyệt, thương lượng/đàm phán/thỏa thuận toàn bộ nội dung, ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận góp vốn/ mua cổ phần và toàn bộ các tài liệu, hồ sơ, văn bản, giấy tờ khác có liên quan phát sinh từ Hợp đồng/Thỏa thuận này (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) để hoàn tất việc góp vốn/ mua cổ phần theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thỏa thuận của SeABank và (các) Bên chuyển nhượng; d. Quyết định/Phê duyệt các khoản chi phí, phí, lệ phí, thuế có liên quan đến việc SeABank mua cổ phần của ASEAN SC; e. Quyết định/Phê duyệt và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) theo quy định của Pháp luật để thực hiện các thủ tục xin chấp thuận việc góp vốn/ mua cổ phần của SeABank tại NHNN và các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật (nếu có); f. Quyết định/Phê duyệt hình thức pháp lý/Tổ chức lại của ASEAN SC khi thực 	

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			hiện việc góp vốn/ mua cổ phần của ASEAN SC; g. Quyết định/Phê duyệt và ký các tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết); thực hiện việc trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Cơ quan đăng ký kinh doanh và/hoặc các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận việc thay đổi hình thức pháp lý/Tổ chức lại doanh nghiệp, thay đổi đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; h. Quyết định/Phê duyệt việc thuê Đơn vị tư vấn; quyết định, ký kết hợp đồng, tài liệu và thực hiện các công việc khác có liên quan với Đơn vị tư vấn liên quan đến việc SeABank góp vốn/mua cổ phần của ASEAN SC theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank (nếu xét thấy cần thiết); i. Quyết định/Phê duyệt và/hoặc ký các tài liệu, hồ sơ, triển khai thực hiện hoạt động của ASEAN SC và các công việc khác có liên quan đến việc SeABank góp vốn/mua cổ phần của ASEAN SC theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank....	
12.	Điều 12	25/4/2025	12.1 Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo Tài liệu đính kèm (sau đây được gọi là “Phương án khắc phục”). 12.2 Hội đồng Quản trị được quyết định/ phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Phương án khắc phục và ký tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề liên quan đến việc quyết định, xây dựng, ban hành Phương án khắc phục của Ngân hàng theo quy định/ yêu cầu của NHNN, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ.	Chưa phát sinh nên chưa triển khai trong thực tế

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai										
13.	Điều 13	25/4/2025	Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028: 08 thành viên.	Đã triển khai										
14.	Điều 14	25/4/2025	Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.	Đã triển khai										
15.	Điều 15	25/4/2025	Thông qua Thê lệ bầu cử bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028.	Đã triển khai										
16.	Điều 16	25/4/2025	Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 của SeABank như sau: <table border="1" data-bbox="630 795 1244 1198"> <thead> <tr> <th>ST T</th> <th>Họ và tên</th> <th>Tổng số phiếu bầu đạt được</th> <th>Tỷ lệ</th> <th>Kết quả</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.</td> <td>Matthew Sander Hosford</td> <td>2.767.430.387</td> <td>100 %</td> <td>Trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028</td> </tr> </tbody> </table>	ST T	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ	Kết quả	1.	Matthew Sander Hosford	2.767.430.387	100 %	Trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028	Đã triển khai
ST T	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ	Kết quả										
1.	Matthew Sander Hosford	2.767.430.387	100 %	Trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028										
17.	Điều 17	25/4/2025	17.1 Thông qua kết quả Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng trong năm 2024. HĐQT thông qua kết quả thực hiện của cả giai đoạn 2021-2025 và xây dựng nội dung của Phương án giai đoạn tiếp theo (theo yêu cầu của NHNN, nếu có) để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. HĐQT được quyết định/ phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề tại mục này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ.	Đã triển khai. Đã gửi BC tổng kết Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng cho NHNN										
18.	Điều 18	25/4/2025	18.1 ĐHĐCĐ thông qua các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan theo Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 của Báo cáo Hội đồng Quản trị và/hoặc đã thực hiện/ triển khai trong thực tế và/hoặc đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của SeABank trong năm 2024.	Đã triển khai										

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			<p>18.2 ĐHĐCĐ thông qua chủ trương các hợp đồng, giao dịch giữa SeABank với các đối tượng theo quy định tại điểm r khoản 3 Điều 67 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020, bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) các hợp đồng, giao dịch nhận tiền gửi có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; b) các hợp đồng, giao dịch cấp tín dụng, hoặc các hợp đồng, giao dịch khác (trừ các trường hợp pháp luật cấm/hạn chế) có giá trị tối đa từ 20% vốn điều lệ trở lên của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. <p>Hội đồng Quản trị được quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các hợp đồng/ giao dịch tại khoản 18.1 và 18.2 Nghị quyết này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>	
19.	Điều 19	25/4/2025	<p>19.1 Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương và nguyên tắc thực hiện các nội dung/vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội, bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. việc đầu tư, mua, bán tài sản của SeABank; b. việc góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác; c. đầu tư tài chính khác; d. việc sửa đổi, bổ sung, ban hành và thay thế Quy chế tài chính của SeABank theo quy định của pháp luật có liên quan; <p>Hội đồng Quản trị được quyền chủ động quyết định/ phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ</p>	Không thực hiện do không phát sinh

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề tại Khoản 19.1 Nghị quyết này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách & Kế hoạch Kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	
B. Ngày 11/08/2025, SeABank đã tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2025 và năm 2026 của SeABank. ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung sau:				
1.	Điều 1	11/08/2025	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PwC Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2025 của SeABank (sau đây được gọi là “Đơn vị Kiểm toán độc lập”) thực hiện kiểm toán hoặc các dịch vụ có liên quan khác theo Phần I - Phạm vi Kiểm toán tại Tờ trình số 58/2025/TTr- BKS ngày 14/7/2025 của Ban Kiểm soát SeABank phát sinh trong năm 2025.	Đã triển khai
2.	Điều 2		Thông qua việc tiếp tục lựa chọn Đơn vị Kiểm toán độc lập đã thực hiện kiểm toán năm 2025 cho SeABank để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác theo Phần I- Phạm vi Kiểm toán tại Tờ trình số 58/2025/TTr- BKS ngày 14/7/2025 của Ban Kiểm soát SeABank phát sinh trong năm 2026.	Đã triển khai
3.	Điều 3		Trường hợp Phương án tại Nghị quyết 1 và Nghị quyết 2 Nghị quyết này không thực hiện được, Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc lựa chọn 1 trong các đơn vị sau để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác cho Ngân hàng trong năm 2025 và năm 2026: <ol style="list-style-type: none"> 1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. 2. Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam. 3. Công ty TNHH KPMG. 4. Công ty kiểm toán khác thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ngân hàng Nhà nước hoặc/ và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, hoặc/và Cơ quan nhà nước khác chấp thuận/ phê duyệt. 	Đã triển khai
4.	Điều 4			Đối với các nội dung khác ngoài Phạm vi Kiểm toán cần kiểm toán hoặc kiểm tra bởi Công ty

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			kiểm toán theo quy định của pháp luật hoặc/và yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, hoặc/và yêu cầu từ đối tác của Ngân hàng, ĐHCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ngân hàng Nhà nước hoặc/và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, hoặc/và Cơ quan nhà nước khác chấp thuận/phê duyệt để thực hiện kiểm toán, kiểm tra các hoạt động của SeABank.	

F. KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. KẾ HOẠCH LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CỦA NGÂN HÀNG TRONG NĂM 2026

1. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, nhân sự cho HĐQT và BKS của Ngân hàng nhằm nâng cao hơn nữa năng lực của HĐQT, BKS và đáp ứng các thông lệ tốt về quản trị công ty trong PTBV theo VNCG năm 2026, Bộ thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN và các quy định của NHNN:
 - a. Bầu bổ sung/ thay thế thành viên BKS theo hướng ưu tiên những người có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng nhằm đa dạng hóa năng lực, chuyên môn, kinh nghiệm, đáp ứng nhu cầu thực tế hoạt động của BKS ngày càng gia tăng do được bổ sung chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật các TCTD năm 2024;
 - b. Rà soát và thực hiện phân công công việc lại cho các thành viên HĐQT, BKS theo thực tế nhân sự được bầu bổ sung trong năm 2026 và quy định mới của Ngân hàng Nhà nước tại Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty dành cho công ty đại chúng Việt Nam (ấn bản năm 2026) và Bộ Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN.
 - c. Kiện toàn bộ máy giúp việc cho HĐQT và BKS, phù hợp với Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty dành cho công ty đại chúng Việt Nam (ấn bản năm 2026) và Bộ Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN và yêu cầu của pháp luật Việt Nam.
2. Rà soát, tái cấu trúc và sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các Ủy ban trực thuộc HĐQT theo thực tế nhân sự, yêu cầu của Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty dành cho công ty đại chúng Việt Nam (ấn bản năm 2026) và Bộ Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN năm 2025; rà soát, cải tiến quy trình làm việc của các Ủy ban; kiện toàn nhân sự giúp việc cho các Ủy ban nhằm tăng cường nguồn lực cho các Ủy ban tham mưu cho HĐQT trong công tác PTBV, đặc biệt là trụ cột Quản trị.
3. Nghiên cứu, xem xét thành lập Ủy ban Phát triển bền vững với các thành viên có kinh nghiệm thực thi chiến lược PTBV tại các tổ chức quốc tế nhằm đẩy mạnh hơn nữa việc triển khai, giám sát thực thi chiến lược PTBV tại Ngân hàng.

4. Thành lập và đưa vào hoạt động Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT theo Luật Doanh nghiệp 2020, được sửa đổi, bổ sung năm 2025, Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty dành cho công ty đại chúng Việt Nam (ấn bản năm 2026) và Bộ Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN năm 2025, nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính, quản lý cấp cao hệ thống kiểm soát nội bộ, rà soát giao dịch bên liên quan
5. Tiếp tục rà soát, đánh giá để kiện toàn khung quản trị công ty theo Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Chiến lược Phát triển Bền vững của NHNN, và Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty dành cho công ty đại chúng Việt Nam (ấn bản năm 2026) và Bộ Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN và hướng tới Bộ nguyên tắc quản trị công ty của OECD/G20, cũng như đảm bảo các cam kết của Ngân hàng với các đối tác quốc tế như IFC, DFC, AIIB, Norfund..., hướng tới trở thành nhóm công ty thuộc VNCG50, ACGS20;
6. Rà soát, đánh giá chiến lược PTBV của SeABank theo Chiến lược Phát triển Bền vững của NHNN, và Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty dành cho công ty đại chúng Việt Nam (ấn bản năm 2026), Bộ Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN và hướng tới Bộ nguyên tắc quản trị công ty của OECD/G20, và thực tế hoạt động của Ngân hàng để đảm bảo chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, đảm bảo quyền và lợi ích của các bên liên quan.
7. Rà soát, đánh giá công tác công bố thông tin, hệ thống báo cáo quản trị, báo cáo thường niên và báo cáo phát triển bền vững theo các chuẩn mực báo cáo quốc tế, phù hợp với thực tế ngành ngân hàng và SeABank.
8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại không dùng tiền mặt trong hoạt động ngân hàng gắn với đảm bảo an ninh, an toàn, trong đó ưu tiên chỉ đạo triển khai các dự án công nghệ số và vận hành tập trung để hỗ trợ hoạt động kinh doanh theo chiến lược mới của Ngân hàng, đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị năm 2026 và Kế hoạch số 01/KH-NHNN ngày 10/1/2026. Cụ thể: (i) triển khai các sáng kiến số hóa quy trình, sản phẩm dịch vụ số; (ii) đảm bảo an toàn thông tin, phòng ngừa các nguy cơ cyber, bảo vệ quyền lợi khách hàng; (iii) Tích hợp dữ liệu lớn (big data), AI và công nghệ mới để nâng cao trải nghiệm khách hàng, đồng thời tăng cường kiểm soát rủi ro.
9. Tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng theo Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 và Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 09/01/2026 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2026.
10. Tăng cường công tác truyền thông chính sách, cung cấp thông tin kịp thời, minh bạch; chủ động nắm bắt và xử lý các vấn đề phát sinh, đảm bảo uy tín và hình ảnh của SeABank.

II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2026

1. Trong năm 2026, Hội đồng Quản trị định hướng hoạt động của SeABank theo 6 trọng tâm chiến lược:
 - (i) Tuân thủ pháp luật – Minh bạch – Trách nhiệm giải trình
Bảo đảm chấp hành nghiêm các quy định của NHNN; nâng cao chất lượng công bố thông tin và truyền thông chính sách; củng cố niềm tin của thị trường và các bên liên quan.
 - (ii) Dẫn dắt chiến lược – Phân bổ nguồn lực hiệu quả

Giám sát chặt chẽ việc xây dựng và thực thi kế hoạch kinh doanh, ngân sách; đảm bảo các quyết định chiến lược phù hợp với điều hành CSTT, năng lực tài chính và quản trị rủi ro của Ngân hàng.

(iii) **Củng cố nền tảng vốn và năng lực tài chính**

Định hướng tăng vốn điều lệ và nâng cao hệ số an toàn vốn, tạo dư địa cho tăng trưởng bền vững và khả năng chống chịu trước biến động kinh tế.

(iv) **Tín dụng bền vững – Quản trị rủi ro chặt chẽ**

Thực hiện tăng trưởng tín dụng có kiểm soát; ưu tiên lĩnh vực sản xuất – kinh doanh và động lực tăng trưởng của nền kinh tế; kiểm soát chặt các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; nâng cao chất lượng tài sản và kiểm soát nợ xấu.

(v) **Chuyển đổi số gắn với an toàn hệ thống**

Đẩy mạnh ngân hàng số và hiện đại hóa dịch vụ; đồng thời tăng cường quản trị rủi ro công nghệ, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin và thanh toán.

(vi) **Tăng cường kiểm soát nội bộ và giám sát độc lập**

Phát huy vai trò giám sát của HĐQT, Ban Kiểm soát và các đơn vị chức năng; nâng cao hiệu quả kiểm tra, kiểm toán nội bộ nhằm phòng ngừa rủi ro và bảo đảm an toàn, hiệu quả hoạt động.

- Triển khai thành công Kế hoạch liên quan đến công tác quản trị Ngân hàng trong năm 2026 tại mục I của Phần E Báo cáo này.
- Chỉ đạo/định hướng các Đơn vị giúp việc và TGD để triển khai công tác quản trị năm 2026, trong đó HĐQT xác định ESG là trọng tâm xuyên suốt: (i) Định lượng mục tiêu môi trường – xã hội, xây dựng KPI ESG minh bạch; (ii) Tích hợp ESG vào chiến lược kinh doanh và quản trị rủi ro; (iii) Công bố thông tin theo các chuẩn quốc tế, tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.
- Chỉ đạo và đồng hành cùng TGD tiếp tục cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ để áp dụng thành công chuẩn mực kiểm soát tuân thủ quốc tế COSO và xem xét việc công bố báo cáo tài chính theo chuẩn mực IFRS nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch và sự đầy đủ của các chốt kiểm soát nội bộ/hệ thống quản lý rủi ro theo quy định của pháp luật và các chuẩn mực quốc tế;
- Chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách năm 2026 bám sát các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ, NHNN.
- Chỉ đạo việc tổng kết thực hiện giai đoạn 2021-2025 của các Phương án/ Chiến lược/ Đề án sau: (i) Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 đã được NHNN chấp thuận, làm cơ sở để xây dựng Phương án cơ cấu lại cho giai đoạn tiếp theo (nếu có) theo yêu cầu của NHNN; (ii) Đề án phát triển Ngân hàng xanh tại Việt Nam theo Quyết định số 1604/QĐ-NHNN ngày 07/8/2018; (iii) Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự PTBV; (iv) Chiến lược phát triển ngành ngân hàng đến 2025 và định hướng đến năm 2023 theo Quyết định số 1309/QĐ-NHNN; để làm cơ sở xây dựng Phương án/ Chiến lược/ Đề án/ Kế hoạch hành động phù hợp cho giai đoạn tiếp theo của Ngân hàng.
- Tiếp tục chỉ đạo việc tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả theo giới hạn của NHNN,
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản trị, kiểm tra, kiểm soát và kiểm toán nội bộ phù hợp với quy định mới của NHNN; các đơn vị chức năng tích cực chủ động trong việc phòng

ngừa rủi ro, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các tồn tại, vi phạm, đảm bảo an toàn và hiệu quả hoạt động của SeABank.

Thay mặt HĐQT, tôi xin bày tỏ sự cảm ơn chân thành tới các Quý vị Khách hàng, Cổ đông và Đối tác đã luôn đồng hành và ủng hộ SeABank trong thời gian vừa qua. Tôi cũng đặc biệt cảm ơn sự đóng góp của Ban điều hành, các cán bộ quản lý cùng toàn thể CBNV SeABank đã chung sức cho sự phát triển của Ngân hàng.

Tôi tin tưởng rằng, với nội lực mạnh mẽ cùng niềm tin và sự ủng hộ của Quý vị Khách hàng, Đối tác, Cổ đông, SeABank sẽ sớm hoàn thành mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu được yêu thích nhất và tiếp tục phát triển bền vững theo các trụ cột Môi trường- Xã hội – Quản trị.

Trân trọng!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

LÊ VĂN TÀN

PHỤ LỤC
DANH SÁCH GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA SEABANK
(Theo quy định tại Điều 280 Luật Chứng khoán 2019)

STT	Tên	Nội dung giao dịch	Nghị Quyết	Mối quan hệ liên quan với SeABank
1	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	- Thông qua gói cấp tín dụng trị giá: 4.300.000 triệu đồng ngày 26/12/2024. Bảo lãnh thanh toán 80.177 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 2.327.444 triệu đồng	1219/2024/NQ HĐQT 449/2025/QĐ- CTHĐQT	Người có liên quan của thành viên HĐQT SeABank
2	Công ty TNHH Thương mại quốc tế và Dịch vụ siêu thị Big C Thăng Long	- Giao dịch tín dụng: Hạn mức vay vốn 240 tỷ đồng & tín dụng trung hạn 150 tỷ đồng. - Giao dịch phi tín dụng: 6.042 triệu đồng	750/2025/NQ HĐQT	Người có liên quan của thành viên HĐQT SeABank
3	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam	- Giao dịch phi tín dụng: 1.679.485 triệu đồng và 163,476 triệu USD		Người có liên quan của thành viên HĐQT SeABank
4	Công ty TNHH Hoàng Viên Quảng Bá	- Giao dịch phi tín dụng: 306.699 triệu đồng và 932.052 USD		Người có liên quan của thành viên HĐQT SeABank
5	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An	- Giao dịch tín dụng: Hạn mức tín dụng 80 tỷ đồng. - Giao dịch phi tín dụng: 1.595 triệu đồng	1152/2024/NQ HĐQT	Người có liên quan của thành viên HĐQT SeABank
6	Công ty CP Thăng Long GTC	- Giao dịch phi tín dụng: 1.113.457 triệu đồng, 180 USD và 321 EUR		Người có liên quan của thành viên HĐQT SeABank
7	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)	- Giao dịch phi tín dụng: 808.350 triệu đồng - Thuê địa điểm - Giao dịch tín dụng: Bảo lãnh thanh toán 1.291 triệu đồng		Công ty con của SeABank

(*) Ngoài những Nghị quyết HĐQT đã nêu, các hợp đồng/giao dịch khác được liệt kê tại Phụ lục này giữa SeABank và các bên có liên quan về việc nhận tiền gửi, cấp tín dụng theo thẻ tín dụng, ... được thực hiện trên cơ sở Nghị quyết HĐQT số 1918/2020/NQ-HĐQT ngày 08/12/2020, Nghị quyết số 721/2023/NQ-HĐQT và các Nghị quyết/Quyết định khác có liên quan.

(**) Giá trị giao dịch, số lượng giao dịch được xác định tại ngày 31/12/2025

(***) Giao dịch cấp tín dụng bao gồm giao dịch cho vay, chiết khấu, cho thuê tài chính, bao thanh toán, bảo lãnh ngân hàng, thu tín dụng và các nghiệp vụ cấp tín dụng khác.

*(***) Giao dịch phi tín dụng bao gồm nhưng không hạn chế tất cả các giao dịch khác phát sinh với Ngân hàng ngoài giao dịch cấp tín dụng như tiền gửi, mở tài khoản thanh toán, thu chi hộ, mua/ bán, thuê/ cho thuê tài sản, trụ sở...*

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP

V/v: Đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người đánh giá: Ông Matthew Sander Hosford – Thành viên độc lập HĐQT.
2. Nhiệm kỳ: 2023-2028
3. Năm đánh giá: 2025.
4. Mục tiêu: Đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thành viên độc lập HĐQT đánh giá hoạt động của HĐQT Ngân hàng như sau:

1. Đánh giá về cơ cấu tổ chức và năng lực giám sát

- Quy mô: trong năm 2025, ĐHĐCĐ thường niên đã tiến hành bầu thêm 01 thành viên HĐQT độc lập, nâng số lượng thành viên HĐQT lên 08 thành viên, nâng cao tính minh bạch và độc lập, góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển của Ngân hàng. Trong đó, 2/8 thành viên là người có liên quan, không có thành viên HĐQT tham gia điều hành.
- Thẩm quyền: vai trò, trách nhiệm, và phạm vi quyền hạn của HĐQT được quy định rõ ràng trong Điều lệ, Quy định nội bộ về quản trị Công ty và Quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng, phù hợp quy định hiện hành.
Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty của Ngân hàng.
- Đa dạng: Năm 2025, HĐQT bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT, là người nước ngoài, đã từng làm việc cho IFC, có hơn 35 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng, đặc biệt là tín dụng và quản trị điều hành Ngân hàng.
- Độc lập: các thành viên HĐQT độc lập trong việc đưa ra các đánh giá khách quan khi đưa ra quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, đặc biệt là độc lập với Ban Điều hành và các cổ đông lớn (hiện SeABank không có cổ đông lớn).
- Các Ủy ban trực thuộc HĐQT hoạt động thông suốt, hiệu quả và đã tham mưu nhiều nội dung quan trọng cho HĐQT.

2. Đánh giá về cơ chế vận hành hoạt động

- Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và tổ chức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản 89 hồ sơ. Các cuộc họp, phiên lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- Tỷ lệ các thành viên HĐQT tham gia cho ý kiến bằng văn bản các hồ sơ cụ thể như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1.	Ông Lê Văn Tần	98	100%	-
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	96	100%	Bà Nguyễn Thị Nga không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
3.	Bà Lê Thu Thủy	96	100%	Bà Lê Thu Thủy không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	98	100%	
5.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	98	100%	
6.	Ông Mathew Nevil Welch (*)	98	100%	
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	96	100%	Ông Fergus Macdonald Clark không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
8.	Ông Matthew Sander Hosford	65	100%	Được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 bầu là Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 25/4/2025

(*) Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Ông Mathew Nevil Welch là thành viên độc lập HĐQT, nâng tổng số thành viên độc lập của HĐQT lên 03/08 thành viên.

- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT ban hành đúng thẩm quyền, thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp và được ban hành kịp thời, phù hợp với thực tiễn kinh doanh, góp phần hỗ trợ Ban điều hành triển khai kế hoạch hiệu quả.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tài chính, giao dịch với Người có liên quan của Ngân hàng, chiến lược/chính sách QTRR, phương án tăng vốn điều lệ... đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận.
- Các thay đổi về kế hoạch ngân sách, chiến lược đầu tư tài sản làm trụ sở Ngân hàng đều được nghiên cứu độc lập, có ý kiến phản hồi giữa HĐQT và Ban Điều hành.
- Mọi quan hệ giữa HĐQT và BTGD thể hiện đúng nguyên tắc: HĐQT định hướng – BTGD triển khai – HĐQT giám sát.

3. Đánh giá về kết quả công tác quản trị và giám sát

3.1. Đánh giá về hoạt động của Ban điều hành

a. Hoạt động giám sát thực thi chiến lược được HĐQT

- Giám sát Ban Tổng Giám đốc theo khuôn khổ pháp lý và quy chế nội bộ theo đúng Điều lệ hoạt động, Quy định tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ quản trị công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
- Thể chế hóa chiến lược qua quy định nội bộ bằng việc HĐQT ban hành các Quy định/Quy chế nội bộ thuộc thẩm quyền nhằm cụ thể hóa các chiến lược của Ngân hàng, tạo cơ sở cho Ban TGD thực thi chiến lược một cách đồng bộ và có hệ thống.
- Đánh giá định kỳ và đột xuất hoạt động toàn diện của BĐH thông qua tổ chức họp định kỳ hàng quý, hoặc đột xuất khi cần thiết. HĐQT ban hành Nghị quyết, Chỉ thị, Thông báo để đưa ra định hướng, chủ trương và chỉ đạo Ban TGD triển khai thực thi.
- Báo cáo định kỳ và theo chuyên đề từ Ban Tổng Giám đốc định kỳ và báo cáo theo chuyên đề tại các cuộc họp giao ban với HĐQT và các ủy ban trực thuộc HĐQT.
- HĐQT giao chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm phù hợp với bối cảnh kinh tế vĩ mô và mục tiêu phát triển của từng lĩnh vực.
- Hệ thống thông tin minh bạch và trao đổi hiệu quả đảm bảo các thông tin về mục tiêu, chiến lược và chỉ đạo của HĐQT đều được đưa vào quy định, văn bản chỉ.
- Giải trình và tiếp thu ý kiến kiểm soát nội bộ để thực hiện khắc phục và nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, góp phần củng cố vai trò giám sát của HĐQT đối với toàn bộ hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát.

b. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ

- Khung kiểm soát nội bộ toàn diện, hoàn chỉnh và vai trò giám sát của quản lý cấp cao bao gồm bộ phận chuyên trách kiểm soát nội bộ độc lập – Tuân Thủ thuộc Khối Quản trị Rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ, và áp dụng mô hình ba tuyến bảo vệ nhằm đảm bảo chức năng giám sát và đối sánh rủi ro hiệu quả ở mọi cấp quản lý.
- Giám sát liên tục từ HĐQT đến quản lý điều hành từ HĐQT và các ủy ban chuyên trách, Ban TGD đến các Giám đốc Đơn vị/Trung tâm.
- Đánh giá và giám sát rủi ro, tuân thủ và hệ thống thông tin minh bạch.
- Hoạt động kiểm soát nội bộ toàn tổ chức với mọi quy trình nghiệp vụ, đơn vị chức năng, hội sở chính, chi nhánh và các đơn vị phụ thuộc khác.
- Xử lý vi phạm pháp luật và nội bộ theo quy định hiện hành, đồng thời cập nhật và cải thiện quy trình kiểm soát để ngăn ngừa tái diễn.

c. Hoạt động giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính Ngân hàng

- HĐQT thực hiện cho ý kiến và xem xét đầy đủ các báo cáo tài chính định kỳ, bao gồm báo cáo tài chính quý, bán niên và năm, trên cơ sở các tài liệu do Ban TGD trình, cũng như các ý kiến của kiểm toán độc lập (đối với báo cáo tài chính năm và bán niên soát xét). Qua đó, HĐQT cho ý kiến đánh giá báo cáo tài chính về tính trung thực, hợp lý của số liệu, tuân thủ chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật có liên quan; đặc biệt xem xét các nội dung trọng yếu về doanh thu, lợi nhuận, chi phí, trích lập dự phòng và các giao dịch bất thường; thường xuyên làm việc và trao

đối với các bên có liên quan như Ban TGD, Khối Tài chính & Kế hoạch và Ban Kiểm soát về báo cáo.

- HĐQT giám sát và theo dõi tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính sát sao, có hệ thống cụ thể đánh giá mức độ hoàn thành, các biến động so với kế hoạch kinh doanh hàng năm, chiến lược kinh doanh đã được phê duyệt, thông qua các báo cáo hoạt động định kỳ tại các phiên họp HĐQT hàng Quý, hoặc các phiên họp mở rộng của HĐQT với Ban TGD và các phiên họp sơ kết, tổng kết kinh doanh định kỳ; thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc định kỳ hàng tuần, tháng, quý qua Văn phòng HĐQT để tổng hợp, báo cáo... Qua đó, HĐQT đưa ra các định hướng, chỉ đạo cụ thể.
- HĐQT còn thực hiện giám sát thông qua hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT như Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý Rủi ro và Ủy ban Công nghệ. Thành viên độc lập hiện đang là thành viên của Ủy ban Công nghệ và tham dự các cuộc họp của Ủy ban Công nghệ để kịp thời đưa ra các đánh giá, nhận định để tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến công tác chuyển đổi số, chiến lược hội tụ số và các vấn đề về giám sát an ninh – an toàn CNTT của hệ thống.

d. Đánh giá về giao dịch liên quan

- HĐQT đã cho ý kiến đối với các hồ sơ giao dịch bên liên quan phát sinh trong năm 2025 theo Phụ lục giao dịch bên liên quan đính kèm theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- Các thành viên có liên quan không tham gia biểu quyết đối với các giao dịch liên quan, bảo đảm tính liêm chính và minh bạch trong ra quyết định.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

- Trong năm 2025, Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR) và Ủy ban Nhân sự (UBNS) trực thuộc HĐQT tiếp tục được kiện toàn theo cơ cấu của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và nhân sự của Ban Tổng Giám đốc cũng như định hướng quốc tế hóa, hướng đến các tiêu chuẩn, điều kiện và thông lệ quốc tế của thị trường.
- UBQLRR và UBNS cũng đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của SeABank; tham mưu và giúp việc cho HĐQT trong các lĩnh vực trọng yếu của Ngân hàng, giúp HĐQT đưa ra các quyết định phù hợp.
- Đối với Ủy ban Công nghệ (UBCN) đã thực hiện nhiều phiên họp và đã đánh giá đề xuất của các Khối nghiệp vụ, Khối Công nghệ Ngân hàng số để tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ cho HĐQT. Theo đó, Ngân hàng đã triển khai hiệu quả các dự án/hạng mục công nghệ thông tin mới trong năm 2025.

5. Đánh giá chung

- HĐQT Ngân hàng thực hiện trách nhiệm của mình với tinh thần tận trọng, trung thực và vì lợi ích tốt nhất của Công ty và cổ đông. Việc phân công nhiệm vụ giữa các thành viên được thực hiện rõ ràng, đảm bảo hiệu quả trong công tác quản trị và giám sát, giữ vai trò trung tâm, trực tiếp giám sát chiến lược phát triển bền vững của Ngân hàng.

- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự quy định tại Điều lệ và Quy định nội bộ về quản trị ngân hàng. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp và cân nhắc tác động dài hạn đối với cổ đông và các bên liên quan.
- Các vấn đề liên quan đến kế hoạch kinh doanh, bổ nhiệm nhân sự cấp cao, giao dịch với Người có liên quan, đầu tư trụ sở của Ngân hàng, chính sách/chiến lược rủi ro... thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định của SeABank đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
- Từ góc độ độc lập, HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, hành động vì lợi ích tốt nhất của Ngân hàng và cổ đông, đồng thời cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và kiểm soát rủi ro.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng quản trị có thể tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động thông qua việc tăng cường hơn nữa công tác giám sát, hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng thông tin phục vụ công tác ra quyết định.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

(Đã ký)

MATTHEW SANDER HOSFORD

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP

V/v: Đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người đánh giá: Ông Fergus Macdonald Clark – Thành viên độc lập HĐQT.
2. Nhiệm kỳ: 2023-2028.
3. Năm đánh giá: 2025.
4. Mục tiêu: Đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thành viên độc lập HĐQT đánh giá hoạt động của HĐQT Ngân hàng như sau:

1. Đánh giá về cơ cấu tổ chức và năng lực giám sát

- Quy mô: trong năm 2025, ĐHCĐ thường niên đã tiến hành bầu thêm 01 thành viên HĐQT độc lập, nâng số lượng thành viên HĐQT lên 08 thành viên, nâng cao tính minh bạch và độc lập, góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển của Ngân hàng. Trong đó, 2/8 thành viên là người có liên quan, không có thành viên HĐQT tham gia điều hành.
- Thẩm quyền: vai trò, trách nhiệm, và phạm vi quyền hạn của HĐQT được quy định rõ ràng trong Điều lệ, Quy định nội bộ về quản trị Công ty và Quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng, phù hợp quy định hiện hành.
Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty của Ngân hàng.
- Đa dạng: Năm 2025, HĐQT bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT, là người nước ngoài, đã từng làm việc cho IFC, có hơn 35 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng, đặc biệt là tín dụng và quản trị điều hành Ngân hàng.
- Độc lập: các thành viên HĐQT độc lập trong việc đưa ra các đánh giá khách quan khi đưa ra quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, đặc biệt là độc lập với Ban Điều hành và các cổ đông lớn (hiện SeABank không có cổ đông lớn).
- Các Ủy ban trực thuộc HĐQT hoạt động thông suốt, hiệu quả và đã tham mưu nhiều nội dung quan trọng cho HĐQT.

2. Đánh giá về cơ chế vận hành hoạt động

- Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và tổ chức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản 89 hồ sơ. Các cuộc họp, phiên lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- Tỷ lệ các thành viên HĐQT tham gia cho ý kiến bằng văn bản các hồ sơ cụ thể như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1.	Ông Lê Văn Tần	98	100%	-
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	96	100%	Bà Nguyễn Thị Nga không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
3.	Bà Lê Thu Thủy	96	100%	Bà Lê Thu Thủy không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	98	100%	
5.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	98	100%	
6.	Ông Mathew Nevil Welch (*)	98	100%	
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	96	100%	Ông Fergus Macdonald Clark không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
8.	Ông Matthew Sander Hosford	65	100%	Được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 bầu là Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 25/4/2025

(*) Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Ông Mathew Nevil Welch là thành viên độc lập HĐQT, nâng tổng số thành viên độc lập của HĐQT lên 03/08 thành viên.

- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT ban hành đúng thẩm quyền, thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp và được ban hành kịp thời, phù hợp với thực tiễn kinh doanh, góp phần hỗ trợ Ban điều hành triển khai kế hoạch hiệu quả.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tài chính, giao dịch với Người có liên quan của Ngân hàng, chiến lược/chính sách QTRR, phương án tăng vốn điều lệ... đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận.
- Các thay đổi về kế hoạch ngân sách, chiến lược đầu tư tài sản làm trụ sở Ngân hàng đều được nghiên cứu độc lập, có ý kiến phản hồi giữa HĐQT và Ban Điều hành.
- Mọi quan hệ giữa HĐQT và BTGD thể hiện đúng nguyên tắc: HĐQT định hướng – BTGD triển khai – HĐQT giám sát.

3. Đánh giá về kết quả công tác quản trị và giám sát

3.1. Đánh giá về hoạt động của Ban điều hành

a. Hoạt động giám sát thực thi chiến lược được HĐQT

- Giám sát Ban Tổng Giám đốc theo khuôn khổ pháp lý và quy chế nội bộ theo đúng Điều lệ hoạt động, Quy định tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ quản trị công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
- Thể chế hóa chiến lược qua quy định nội bộ bằng việc HĐQT ban hành các Quy định/Quy chế nội bộ thuộc thẩm quyền nhằm cụ thể hóa các chiến lược của Ngân hàng, tạo cơ sở cho Ban TGD thực thi chiến lược một cách đồng bộ và có hệ thống.
- Đánh giá định kỳ và đột xuất hoạt động toàn diện của BĐH thông qua tổ chức họp định kỳ hàng quý, hoặc đột xuất khi cần thiết. HĐQT ban hành Nghị quyết, Chỉ thị, Thông báo để đưa ra định hướng, chủ trương và chỉ đạo Ban TGD triển khai thực thi.
- Báo cáo định kỳ và theo chuyên đề từ Ban Tổng Giám đốc định kỳ và báo cáo theo chuyên đề tại các cuộc họp giao ban với HĐQT và các ủy ban trực thuộc HĐQT.
- HĐQT giao chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm phù hợp với bối cảnh kinh tế vĩ mô và mục tiêu phát triển của từng lĩnh vực.
- Hệ thống thông tin minh bạch và trao đổi hiệu quả đảm bảo các thông tin về mục tiêu, chiến lược và chỉ đạo của HĐQT đều được đưa vào quy định, văn bản chỉ.
- Giải trình và tiếp thu ý kiến kiểm soát nội bộ để thực hiện khắc phục và nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, góp phần củng cố vai trò giám sát của HĐQT đối với toàn bộ hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát.

b. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ

- Khung kiểm soát nội bộ toàn diện, hoàn chỉnh và vai trò giám sát của quản lý cấp cao bao gồm bộ phận chuyên trách kiểm soát nội bộ độc lập – Tuân Thủ thuộc Khối Quản trị Rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ, và áp dụng mô hình ba tuyến bảo vệ nhằm đảm bảo chức năng giám sát và đối sánh rủi ro hiệu quả ở mọi cấp quản lý.
- Giám sát liên tục từ HĐQT đến quản lý điều hành từ HĐQT và các ủy ban chuyên trách, Ban TGD đến các Giám đốc Đơn vị/Trung tâm.
- Đánh giá và giám sát rủi ro, tuân thủ và hệ thống thông tin minh bạch.
- Hoạt động kiểm soát nội bộ toàn tổ chức với mọi quy trình nghiệp vụ, đơn vị chức năng, hội sở chính, chi nhánh và các đơn vị phụ thuộc khác.
- Xử lý vi phạm pháp luật và nội bộ theo quy định hiện hành, đồng thời cập nhật và cải thiện quy trình kiểm soát để ngăn ngừa tái diễn.

c. Hoạt động giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính Ngân hàng

- HĐQT thực hiện cho ý kiến và xem xét đầy đủ các báo cáo tài chính định kỳ, bao gồm báo cáo tài chính quý, bán niên và năm, trên cơ sở các tài liệu do Ban TGD trình, cũng như các ý kiến của kiểm toán độc lập (đối với báo cáo tài chính năm và bán niên soát xét). Qua đó, HĐQT cho ý kiến đánh giá báo cáo tài chính về tính trung thực, hợp lý của số liệu, tuân thủ chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật có liên quan; đặc biệt xem xét các nội dung trọng yếu về doanh thu, lợi nhuận, chi phí, trích lập dự phòng và các giao dịch bất thường; thường xuyên làm việc và trao

đôi với các bên có liên quan như Ban TGD, Khối Tài chính & Kế hoạch và Ban Kiểm soát về báo cáo.

- HĐQT giám sát và theo dõi tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính sát sao, có hệ thống cụ thể đánh giá mức độ hoàn thành, các biến động so với kế hoạch kinh doanh hàng năm, chiến lược kinh doanh đã được phê duyệt, thông qua các báo cáo hoạt động định kỳ tại các phiên họp HĐQT hàng Quý, hoặc các phiên họp mở rộng của HĐQT với Ban TGD và các phiên họp sơ kết, tổng kết kinh doanh định kỳ; thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc định kỳ hàng tuần, tháng, quý qua Văn phòng HĐQT để tổng hợp, báo cáo... Qua đó, HĐQT đưa ra các định hướng, chỉ đạo cụ thể.
- HĐQT còn thực hiện giám sát thông qua hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT như Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý Rủi ro và Ủy ban Công nghệ. Thành viên độc lập hiện đang là thành viên của Ủy ban Quản lý Rủi ro và tham dự các cuộc họp của Ủy ban Quản lý Rủi ro để kịp thời đưa ra các đánh giá, nhận định để tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến các vấn đề trọng tâm như kiểm soát rủi ro tín dụng, tăng cường cảnh báo sớm và thu hồi nợ; nâng cao công tác giám sát tài sản bảo đảm; hoàn thiện các quy định, công cụ quản trị rủi ro, hệ thống GRC; đẩy mạnh đào tạo, truyền thông về nhận diện rủi ro cho các đơn vị kinh doanh; đảm bảo tuân thủ khẩu vị rủi ro, các hạn mức nội bộ và yêu cầu của NHNN trong toàn hệ thống.

d. Đánh giá về giao dịch liên quan

- HĐQT đã cho ý kiến đối với các hồ sơ giao dịch bên liên quan phát sinh trong năm 2025 theo Phụ lục giao dịch bên liên quan đính kèm theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- Các thành viên có liên quan không tham gia biểu quyết đối với các giao dịch liên quan, bảo đảm tính liêm chính và minh bạch trong ra quyết định.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

- Trong năm 2025, Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR), Ủy ban Nhân sự (UBNS) và Ủy ban Công nghệ (UBCN) trực thuộc HĐQT tiếp tục được kiện toàn theo cơ cấu của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và nhân sự của Ban Tổng Giám đốc cũng như định hướng quốc tế hóa, hướng đến các tiêu chuẩn, điều kiện và thông lệ quốc tế của thị trường.
- Các Ủy ban đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của SeABank; tham mưu và giúp việc cho HĐQT trong các lĩnh vực trọng yếu của Ngân hàng, giúp HĐQT đưa ra các quyết định phù hợp.
- Đối với Ủy ban UBQLRR đã thực hiện nhiều phiên họp và đã đánh giá đề xuất của các Khối nghiệp vụ, Khối QTRR, Pháp chế & Tuân thủ để tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ cho HĐQT. Theo đó, Ngân hàng đã triển khai đồng bộ các nội dung quản lý rủi ro theo đúng định hướng của Hội đồng Quản trị, đảm bảo tuân thủ Luật các TCTD 2024, các Thông tư của NHNN và phù hợp với mục tiêu tăng trưởng kinh doanh an toàn, bền vững.
- Ủy ban Công nghệ đã tổ chức nhiều cuộc họp và xem xét các đề xuất từ các đơn vị kinh doanh và Khối Công nghệ Ngân hàng Số, đồng thời đưa ra các khuyến nghị trong phạm vi thẩm quyền

của mình cho Hội đồng Quản trị. Theo đó, Ngân hàng đã triển khai hiệu quả các dự án và sáng kiến công nghệ thông tin mới trong năm 2025.

5. Đánh giá chung

- HĐQT Ngân hàng thực hiện trách nhiệm của mình với tinh thần thận trọng, trung thực và vì lợi ích tốt nhất của Công ty và cổ đông. Việc phân công nhiệm vụ giữa các thành viên được thực hiện rõ ràng, đảm bảo hiệu quả trong công tác quản trị và giám sát, giữ vai trò trung tâm, trực tiếp giám sát chiến lược phát triển bền vững của Ngân hàng.
- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự quy định tại Điều lệ và Quy định nội bộ về quản trị ngân hàng. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp và cân nhắc tác động dài hạn đối với cổ đông và các bên liên quan.
- Các vấn đề liên quan đến kế hoạch kinh doanh, bổ nhiệm nhân sự cấp cao, giao dịch với Người có liên quan, đầu tư trụ sở của Ngân hàng, chính sách/chiến lược rủi ro... thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định của SeABank đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
- Từ góc độ độc lập, HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, hành động vì lợi ích tốt nhất của Ngân hàng và cổ đông, đồng thời cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và kiểm soát rủi ro.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng quản trị có thể tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động thông qua việc tăng cường hơn nữa công tác giám sát, hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng thông tin phục vụ công tác ra quyết định.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

(Đã ký)

FERGUS MACDONALD CLARK

**BÁO CÁO THÙ LAO, THƯỜNG VÀ LỢI ÍCH KHÁC
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2025 VÀ
KẾ HOẠCH NĂM 2026**

I. Báo cáo thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát; tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2025:

TT	Nội dung	Năm 2025 (triệu đồng)	Ghi chú
A	Tổng Thù lao (*), thưởng và lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2025 (**)	45.065	
1	Thù lao của Hội đồng quản trị (“HĐQT”)	29.403	
1.1	Ông Lê Văn Tàn- Chủ tịch HĐQT	7.000	
1.2	Bà Nguyễn Thị Nga- Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	6.300	
1.3	Bà Lê Thu Thủy- Phó Chủ tịch HĐQT	5.600	
1.4	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm- Phó Chủ tịch HĐQT	3.402	
1.5	Ông Mathew Nevil Welch – Thành viên HĐQT	1.752	
1.6	Ông Fergus Macdonald Clark – Thành viên độc lập HĐQT	1.885	
1.7	Bà Trần Thị Thanh Thủy- Thành viên HĐQT	2.414	
1.8	Ông Matthew Sander Hosford – Thành viên độc lập HĐQT	1.050	Được bầu giữ chức vụ Thành viên độc lập HĐQT ngày 25/04/2025
2	Thù lao của Ban kiểm soát (“BKS”)	9.219	
2.1	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh – Trưởng BKS	3.080	
2.2	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh – Thành viên BKS	1.540	
2.3	Ông Nguyễn Thành Luân – Thành viên BKS chuyên trách	1.827	
2.4	Bà Vũ Thu Thủy – Thành viên BKS chuyên trách	1.512	
2.5	Ông Lương Duy Đông – Thành viên BKS	1.260	
3	Lợi ích khác của HĐQT, BKS	6.689	
3.1	Bảo hiểm sức khỏe PVI Care	522	
3.2	Khám sức khỏe	246	Chi phí phát sinh năm 2025 ghi nhận năm 2026.
3.3	Chi phí khác (chi phí đào tạo, công tác phí, chi phí đi lại, chi phí lễ tân khánh tiết ...)	5.921	

TT	Nội dung	Năm 2025 (triệu đồng)	Ghi chú
B	Tiền lương, thưởng và phúc lợi khác của Tổng Giám đốc và người quản lý khác (**)	45.123	

(*) Thù lao bao gồm: thù lao thường xuyên và thù lao bổ sung.

(**) Các khoản thù lao, tiền lương, thưởng, phúc lợi và lợi ích khác là số liệu sau khi đã khấu trừ thuế TNCN.

Việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS được thực hiện theo đúng quy định về khung thù lao của HĐQT, BKS SeABank và phạm vi ngân sách do Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2025 thông qua, trên cơ sở tiết kiệm tối đa chi phí cho Ngân hàng.

II. Kế hoạch thù lao, thưởng và ngân sách hoạt động khác của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026

Trên cơ sở quy định về thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT và BKS đã được ban hành và đánh giá các chỉ tiêu kinh doanh và kế hoạch nhân sự của HĐQT, BKS trong năm 2026, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Ngân sách hoạt động năm 2026 của HĐQT, BKS và việc chi trả thù lao, thưởng và các lợi ích khác cho các thành viên HĐQT, thành viên BKS như sau:

1. Thông qua Ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS:

TT	Nội dung	Ngân sách năm 2026
1	Tổng mức thù lao, thưởng và ngân sách hoạt động khác của HĐQT	1,2% Lợi nhuận trước thuế năm 2026
2	Tổng mức thù lao, thưởng và ngân sách hoạt động khác của BKS	0,6% Lợi nhuận trước thuế năm 2026
	Tổng cộng	1,8% Lợi nhuận trước thuế năm 2026

- Các thành viên HĐQT, thành viên BKS được chi trả thù lao, thưởng và các lợi ích khác theo các quy định hiện hành của SeABank và/hoặc quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).
- Để triển khai mục 1, 2, HĐQT tiếp tục rà soát quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank; và thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định này để đảm bảo phù hợp với kế hoạch ngân sách của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua, quy định khác có liên quan của SeABank, pháp luật trong từng thời kỳ và tình hình thực tế phát sinh.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

(Đã ký)

LÊ VĂN TÀN

NGUYỄN NGỌC QUỲNH



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Kính thưa các Quý vị Cổ đông!

Trong năm 2025, Ban kiểm soát (“BKS”) Ngân hàng TMCP Đông Nam Á đã triển khai và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”), Quy chế Tổ chức Hoạt động của BKS và các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Theo đó, kết quả hoạt động của BKS trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS như sau:

I. Nhân sự Ban Kiểm soát:

Trong năm 2025, cơ cấu nhân sự BKS SeABank nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS
1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trưởng Ban Kiểm soát	15/11/2024
2.	Ông Nguyễn Thành Luân	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	28/04/2023
3.	Bà Vũ Thu Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	28/04/2023
4.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên Ban Kiểm soát	11/04/2018
5.	Ông Lương Duy Đông	Thành viên Ban Kiểm soát	15/11/2024

II. Kết quả kinh doanh của SeABank, kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025:

1. Kết quả kinh doanh của SeABank năm 2025:

Năm 2025, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm nhưng ổn định. Kinh tế Trung Quốc, nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, gặp khó khăn do sự suy yếu của thị trường bất động sản.

Trong nước, kinh tế Việt Nam ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ với mức tăng trưởng GDP đạt 8,02%, quy mô nền kinh tế đạt 514 tỷ USD. Động lực chính của tăng trưởng là sự gia tăng mạnh mẽ của hoạt động xuất nhập khẩu với tổng kim ngạch đạt trên 930 tỷ USD. Lạm phát được kiểm soát ở mức 3,31%, trong khi sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 8,95%, phản ánh sự ổn định và phát triển bền vững của nền kinh tế.

Trong bối cảnh đó, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) đã hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh đề ra nhờ chiến lược linh hoạt, bám sát mục tiêu phát triển bền vững, đẩy mạnh công nghệ số và đa dạng hóa sản phẩm với định hướng tập trung vào tín dụng xanh. Kết thúc năm 2025, lợi nhuận trước thuế của SeABank đạt 6.868 tỷ đồng, tăng 13,73% so với năm 2024 và hoàn thành 106% kế hoạch năm 2025. Tỷ lệ nợ xấu duy trì ở mức 2,06%, đảm bảo tuân thủ quy định dưới 3% của NHNN. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập thuần (“CIR”) là 33,01% nhờ tối ưu hóa và tiết kiệm chi phí.

Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất (“CAR”) tại 31/12/2025 đạt mức 13,39% và luôn được duy trì cao hơn tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu do NHNN yêu cầu. Vốn điều lệ của ngân hàng đạt mức 28.450 tỷ đồng, giúp SeABank củng cố thêm năng lực tài chính, đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo quy định.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025:

2.1 Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ SeABank, Quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy định nội bộ về Quản trị công ty, Quy định về Hệ thống Kiểm soát nội bộ của SeABank & Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) năm 2025: Thông qua định hướng, kế hoạch kinh doanh, ngân sách 2025; thông qua các khoản cấp tín dụng, quyết định đầu tư, mua, bán tài sản theo thẩm quyền, điều chỉnh chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro của ngân hàng; kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc (“TGD”) triển khai các công việc được phân công nhằm hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 trên cơ sở quy định của pháp luật, và các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- HĐQT đã trực tiếp hoặc thông qua sự tham mưu của các Ủy ban tham mưu, đã chỉ đạo sát sao và hoàn thành các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được lấy ý kiến bằng văn bản năm 2025, cụ thể:
 - + Chi phí và thù lao hoạt động của HĐQT, BKS nằm trong ngân sách hoạt động đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua.
 - + Công ty TNHH PWC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán độc lập năm 2025 của SeABank.

Các nghị quyết chưa triển khai bao gồm:

- + Nghị quyết số 9 về việc tăng vốn điều lệ từ 28.450 tỷ đồng lên tối đa 28.650 tỷ đồng từ Phương án phát hành ESOP năm 2025: **SeABank đã triển khai nhưng không tiếp tục thực hiện do thay đổi quy định pháp luật (Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán).**
- + Nghị quyết số 10 về chủ trương chào bán /phát hành tối đa 20% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán/ phát hành cho đối tác chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ và/hoặc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ: **Chưa thực hiện do thị trường chưa thuận lợi và đối tác vẫn đang trong quá trình thẩm định, đánh giá.**
- + Nghị quyết số 11 về việc mua 100% cổ phần của công ty CP CK ASEAN: **SeABank đã thực hiện nhưng do sự thay đổi về quy định pháp luật hiện hành nên tạm dừng để SeABank tiếp tục nghiên cứu, đánh giá.**
- + Nghị quyết số 12 về Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm: Không thực hiện do không phát sinh.
- + Nghị quyết số 19 về chủ trương và nguyên tắc thực hiện các nội dung/vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội: Không thực hiện do không phát sinh.
- Nhằm kiện toàn nhân sự của HĐQT, tại kỳ họp ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025 SeABank đã bầu bổ sung thêm 01 thành viên HĐQT độc lập có kinh nghiệm, có thâm niên công tác trong lĩnh vực tài chính nhằm tăng cường năng lực quản trị cho đội ngũ lãnh đạo cấp cao.
- Thông qua hoạt động giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng và giám sát hoạt động của Ban Điều hành trên cơ sở bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành từ NHNN và các nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua. Các nghị quyết, quyết định, quy định và chính sách từ HĐQT liên quan đến hoạt động của Ngân hàng phù hợp với quy định của Pháp luật

và Điều lệ, đáp ứng kịp thời các yêu cầu về hoạt động và phát triển của Ngân hàng và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

2.2 Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”):

BTGD đã chỉ đạo và điều hành hoạt động của ngân hàng sát sao trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều biến động, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Kết quả kinh doanh năm 2025 hoàn thành vượt kế hoạch so với nghị quyết ĐHCĐ 2025 đã đề ra. Song song với kết quả kinh doanh, các chỉ số tài chính, tỷ lệ an toàn vốn của SeABank ngày càng được cải thiện, đang triển khai áp dụng các chuẩn mực Basel III. Hoạt động của Ban Điều hành có một số điểm đáng chú ý như sau:

- Trong năm 2025, SeABank được vinh danh Top 3 Thẻ tín dụng dẫn đầu xu hướng tiêu dùng trực tiếp cho thẻ SeA Golf tại Bank Awards 2025. Trong năm 2025, SeABank ra mắt thẻ tín dụng SeASoul và sớm được ghi nhận tại giải thưởng do Tạp chí Kinh tế Việt Nam - VnEconomy - Vietnam Economic Times tổ chức.
- Cũng trong năm 2025, SeABank tiếp tục được Tạp chí kinh doanh Fortune (Hoa Kỳ) vinh danh trong bảng xếp hạng Fortune Southeast Asia 500 - 500 Doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á với thứ hạng 277/500, tăng 10 bậc so với năm 2024 nhờ hoạt động hiệu quả, giữ vững đà tăng trưởng và vị thế nổi bật trong khu vực.
- Ngày 19/9/2025, Moody’s Ratings (Moody’s) một trong ba tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế hàng đầu đã công bố xếp hạng tín nhiệm với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank, HOSE: SSB). Moody’s giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm ở mức Ba3 cho danh mục Tiền gửi dài hạn, xếp hạng đánh giá tín dụng cơ sở (BCA) ở mức B1 và đánh giá triển vọng phát triển Ổn định đối với SeABank.
- Ngày 24/10/2025, Tổng công ty Viễn thông MobiFone và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược nhằm phát triển hệ sinh thái dịch vụ tích hợp giữa viễn thông, công nghệ và tài chính - ngân hàng, gia tăng trải nghiệm cho khách hàng cá nhân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên phạm vi toàn quốc.
- Ngày 22/12/2025, tại Lễ vinh danh Vietnam ESG Awards lần thứ 2 do Báo Dân trí tổ chức, SeABank vinh dự góp mặt trong danh sách 32 doanh nghiệp xuất sắc nhất được xướng tên. Theo đó, Ngân hàng là một trong 6 doanh nghiệp được vinh danh trong hạng mục Xã hội (S), chiến thắng với danh vị “Ngân hàng tiêu biểu lan tỏa giá trị ESG tới cộng đồng”.
- Ngày 25/01/2026, tại Lễ trao giải Bank Awards 2025 do UB Group tổ chức, SeABank vinh dự được xướng tên ở nhiều hạng mục quan trọng, khẳng định dấu ấn thương hiệu ngân hàng bán lẻ hiện đại, giàu cảm xúc và giàu trách nhiệm với cộng đồng.
- Thông qua hoạt động giám sát, BKS nhận thấy BTGD đã thực hiện tốt vai trò điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của SeABank trên cơ sở bám sát các chỉ đạo của HĐQT và tổ chức thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT.

III. Kết quả tự đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát và Thành viên Ban Kiểm soát:

Trong năm 2025, BKS đã phân công các thành viên BKS thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và nghị quyết ĐHCĐ. Cụ thể các công việc chính như sau:

1. Tổng kết các hoạt động năm 2025 và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
----	----------------	---------------------	-------------------	------------------	-------------------------

1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	11	100%	100%	
2.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	11	100%	100%	
3.	Bà Vũ Thu Thủy	11	100%	100%	
4.	Ông Nguyễn Thành Luân	11	100%	100%	
5.	Ông Lương Duy Đông	11	100%	100%	

- Trong năm 2025, BKS đã tổ chức họp nội bộ 11 cuộc họp để thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, bao gồm:
 - + Các cuộc họp định kỳ hàng quý: Báo cáo kết quả công việc đã thực hiện và triển khai kế hoạch cho quý tiếp theo;
 - + Các cuộc họp thông qua từng nội dung công việc cụ thể để quyết định các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của BKS.
 - + Kết quả các phiên họp đều được ghi nhận tại biên bản để làm cơ sở theo dõi và đánh giá hiệu quả thực hiện.
- Nội dung các cuộc họp cụ thể như sau:
 - (i) Tổng kết hoạt động theo quý và kế hoạch hoạt động quý tiếp theo;
 - (ii) Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS;
 - (iii) Thông qua kế hoạch kiểm toán năm & kế hoạch đột xuất;
 - (iv) Thông qua kết quả thẩm định báo cáo tài chính;
 - (v) Thông qua nội dung ban hành văn bản nội bộ;
 - (vi) Thông qua các nội dung cụ thể khác.
- Tại cuộc họp, các thành viên BKS báo cáo Trưởng BKS kết quả kiểm tra và đánh giá tình hình giám sát, thực trạng hoạt động của toàn ngân hàng. Ngoài ra BKS cũng chủ trì các cuộc họp với Trưởng Kiểm toán Nội bộ (“KTNB”) nhằm chỉ đạo định hướng và cải tiến phương pháp kiểm toán.
- Các Thành viên BKS đã tổ chức thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ giám sát cũng như các nhiệm vụ cụ thể được phân công trong từng phiên họp của BKS:
 - + Kết quả giám sát của các Thành viên BKS được báo cáo định kỳ thường xuyên lên Trưởng BKS. Trên cơ sở đó, Trưởng BKS thống nhất đưa ra các ý kiến tham mưu cho HĐQT, BTGD trong quá trình định hướng, điều hành hoạt động, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
 - + Kết quả công tác của từng Thành viên BKS được báo cáo đầy đủ tới Trưởng BKS theo định kỳ và tổng kết năm. Theo đó Trưởng BKS đánh giá các Thành viên BKS đã hoàn thành các công việc được phân công theo đúng chức năng nhiệm vụ.
- Thông qua công tác giám sát, BKS lưu ý một số vấn đề trong hoạt động như sau:
 - + Về cơ chế chính sách: Các chính sách, quy định mới được Nhà nước ban hành trong thời gian qua (Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024, Thông tư, Nghị định về hoạt động cho vay, phân loại nợ, các yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông qua việc thanh tra, kiểm tra...) có nhiều thay đổi quan trọng ảnh hưởng đến hoạt động của SeABank. Ngân hàng cần lưu ý thường xuyên rà soát, đánh giá hệ thống quy định nội bộ nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định mới của Pháp luật, phù hợp với mục tiêu và yêu cầu quản trị của SeABank.

- + Về công tác quản trị rủi ro: Ngân hàng cần tập trung và đẩy mạnh công tác thu hồi nợ xấu, tăng cường hệ thống quản lý rủi ro môi trường xã hội trong hoạt động tín dụng, ưu tiên phát triển dự án tín dụng xanh.
- + Về công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ: Cần tăng cường công tác đào tạo đội ngũ, nâng cao chất lượng kiểm tra nội bộ. Ứng dụng công nghệ một cách hiệu quả vào hoạt động kiểm tra kiểm toán.
- + Về một số tồn tại phát hiện qua công tác KTNB:
 - Một số đơn vị kinh doanh cần cải thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh;
 - Tuân thủ đầy đủ quy trình, quy định nội bộ của ngân hàng;
 - Hồ sơ, chứng từ cần thu thập đầy đủ, đúng theo quy định;
 - Cần tuân thủ đầy đủ điều kiện phê duyệt cấp tín dụng.
- BKS đã kịp thời đưa ra những kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/ hoàn thiện quy định nội bộ, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.
- HĐQT và Ban Điều hành đã tiếp nhận các kiến nghị của BKS, khẩn trương chỉ đạo các Đơn vị liên quan, tổ chức khắc phục triệt để.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và từng Thành viên thực hiện theo quy định tại Điều 172 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ SeABank và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Các Thành viên BKS được hưởng thù lao gắn với vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tổng thù lao nằm trong hạn mức được phê duyệt. Ngân sách hoạt động của BKS thuộc ngân sách hoạt động chung của SeABank và được thực hiện theo chế độ thu chi tài chính của SeABank.

3. Giám sát hoạt động quản trị điều hành:

- BKS thường xuyên thực hiện giám sát đối với các Đơn vị, Công ty con về công tác quản trị điều hành, giám sát các hoạt động kinh doanh...thông qua Báo cáo hoạt động, báo cáo Giám sát từ các Khối/Phòng/Ban Hội sở (Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ, Khối Vận hành...). Ngoài ra, BKS tập trung giám sát việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn, xử lý nợ xấu, Phương án cơ cấu lại, hoạt động ngoại hối, phòng chống rửa tiền, thực hiện các kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước...; đánh giá việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ của SeABank, bám sát chủ trương của Ngân hàng Nhà nước và định hướng hoạt động của Ngân hàng...
- Cử đại diện tham dự phiên họp của HĐQT, BTGD. Trên cơ sở đó đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, BTGD cải tiến, điều chỉnh lại các quy định nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của Hội sở đối với các Đơn vị kinh doanh (“ĐVKD”), đồng thời cũng yêu cầu các ĐVKD khắc phục, chỉnh sửa theo khuyến nghị.
- BKS đánh giá hoạt động quản trị điều hành của SeABank đã tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của SeABank, các nghị quyết của ĐHĐCĐ.

4. Giám sát tình hình hoạt động và tài chính:

- BKS thực hiện giám sát hoạt động tài chính, bao gồm hoạt động huy động vốn, tín dụng, chỉ tiêu nội bộ, các chỉ số tài chính ... thông qua hệ thống phần mềm, các báo cáo định kỳ của Khối Tài chính & Kế hoạch, Ủy ban Ngân sách và các Khối liên quan. Đồng thời, chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện kiểm tra, đánh giá số liệu các báo cáo được gửi lên.
- Kết quả giám sát cho thấy các chỉ tiêu tài chính của Ngân hàng trong giới hạn an toàn, hiệu quả.

- Đánh giá và thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán đáp ứng đủ điều kiện để thực hiện kiểm toán các BCTC của SeABank năm 2025 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của Pháp luật.
- BKS phân công các Thành viên chuyên trách kiểm tra số liệu kế toán để thực hiện rà soát và kiểm tra Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2025, Báo cáo tài chính cả năm 2025 của Ngân hàng – riêng lẻ và hợp nhất.
- BKS đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 và thống nhất với báo cáo của Ban Điều hành và báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán PWC Việt Nam để trình Đại hội cổ đông thường niên 2025. Chi tiết số liệu thẩm định báo cáo tài chính được nêu ở Mục IV – Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2025.

5. Đánh giá giao dịch với Người có liên quan:

BKS đánh giá các giao dịch giữa SeABank với Người có liên quan đều tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức Tín dụng và được ĐHCĐ, HĐQT phê duyệt theo đúng thẩm quyền. Phạm vi bao gồm các giao dịch:

- Giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Người điều hành khác của doanh nghiệp và những Người có liên quan của đối tượng đó;
- Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là Người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
- Chi tiết các giao dịch theo nội dung Báo cáo Tình hình quản trị Công ty năm 2025 đã được SeABank công bố thông tin.
- Danh sách Người nội bộ và Người có liên quan của SeABank được BKS lập và được Ngân hàng công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025.

6. Thực hiện giám sát quản lý cấp cao với KTNB theo yêu cầu tại Thông tư 13/2018/ NHNN

BKS thực hiện giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB trên cơ sở Quy chế, Quy trình KTNB và bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của KTNB, Chuẩn mực đạo đức của cán bộ nhân viên SeABank và các hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết của KTNB.

6.1. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ.

- BKS đã ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp quy định về các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ. SeABank cũng có những quy định chung về Chuẩn mực đạo đức cho toàn thể nhân viên ngân hàng như Nội quy lao động, Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của SeABank.
- BKS thực hiện giám sát, báo cáo phù hợp để bảo đảm các tiêu chuẩn, chuẩn mực được tuân thủ trong quá trình tuyển dụng, sắp xếp công việc và làm việc trong nội bộ cũng như với bên ngoài.
- Tại SeABank, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm/không tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS và Kiểm toán viên nội bộ.

6.2. Giám sát việc thực hiện Kiểm toán nội bộ:

- Ban Kiểm soát chỉ đạo Trưởng KTNB lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm và thường xuyên đôn đốc, giám sát KTNB thực hiện kiểm toán theo kế hoạch một cách hiệu quả và chất lượng, giám sát chất lượng kiểm toán nội bộ.
- Kế hoạch kiểm toán năm 2025 được xây dựng dựa trên nguyên tắc đánh giá rủi ro, xem xét nhiều khía cạnh để đảm bảo bao quát được các rủi ro chính trong các hoạt động, bộ phận và quy trình

trọng yếu và phù hợp với định hướng chiến lược của ngân hàng. Kế hoạch kiểm toán đã bao gồm các lĩnh vực rủi ro trọng yếu phải thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định của Pháp luật (kiểm toán công tác phòng chống rửa tiền, Kiểm toán công tác Giám sát quản lý cấp cao, Hoạt động an toàn hệ thống thông tin, Kiểm toán Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) và đánh giá mức đủ vốn (ICAAP) theo quy định tại Basel II).

- Năm 2025, có tổng số 26 cuộc kiểm toán các đơn vị Hội sở, các chuyên đề Hoạt động/Sản phẩm/Quy trình và các Cụm ĐVKD. Kế hoạch kiểm toán bao gồm cả kiểm toán quy trình và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, đánh giá tính phù hợp và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước và SeABank. Kết quả của các cuộc kiểm toán đã đưa ra được các kiến nghị nhằm cải tiến quy trình, quy định, tăng cường tính tuân thủ của các ĐVKD & bộ phận hỗ trợ tại các Tuyến bảo vệ, góp phần hoàn thiện và nâng cao hiệu quả Hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng.
- Trên cơ sở các hoạt động kiểm tra, kiểm toán, giám sát, BKS đã kịp thời thông báo, làm việc với Ban Điều hành để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt nhằm ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các tồn tại trong hoạt động. Đồng thời, BKS cũng đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành cải tiến, điều chỉnh lại các quy định nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của Ban lãnh đạo đối với các ĐVKD, Khối/Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ tại Hội sở, đồng thời cũng yêu cầu các ĐVKD, Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ khắc phục, chỉnh sửa theo khuyến nghị hoặc sửa đổi quy trình quy chế cho phù hợp với thực tế hoạt động.
- Công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB luôn được BKS đề cao, thúc đẩy và yêu cầu có sự phối hợp từ Ban Điều hành nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB với mục tiêu không ngừng hoàn thiện và nâng cao Hệ thống Kiểm soát nội bộ góp phần hạn chế các rủi ro cho Ngân hàng.
- Bên cạnh các công việc định kỳ, BKS còn chỉ đạo KTNB thực hiện lập kế hoạch KTNB căn cứ trên công căn yêu cầu của NHNN, thường xuyên rà soát văn bản chính sách và đề xuất ban hành văn bản chỉnh sửa quy định liên quan đến hoạt động kiểm toán nội bộ (nếu cần).

6.3. Công tác rà soát, đánh giá tính hiệu quả của KTNB và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng KTNB

- BKS thường xuyên họp thảo luận và chỉ đạo công việc với Trưởng KTNB. Các kiến nghị của KTNB được BKS gửi HĐQT & Ban Điều hành để thực hiện khắc phục và hoàn thành, nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Triển khai hoạt động giám sát cấp cao của BKS đối với các Đoàn KTNB theo đợt tại các Đơn vị Hội sở, ĐVKD, Công ty con và Đơn vị phụ thuộc khác của SeABank.
- BKS tiếp tục chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện rà soát, đánh giá các quy định trên thường xuyên được rà soát và cập nhật theo quy định của Luật Tổ chức tín dụng và văn bản pháp luật điều chỉnh. Bên cạnh đó, trong quá trình hoạt động, hệ thống quy định này sẽ tiếp tục được rà soát thường xuyên, đánh giá lại tính phù hợp quy định của pháp luật và các cơ quan chủ quản, với thực tế hoạt động và chuẩn mực kiểm toán nội bộ quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả Kiểm toán nội bộ.
- BKS chỉ đạo KTNB triển khai đánh giá, cải thiện, nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ. Các kiến nghị KTNB đều chỉ rõ nguyên nhân, ảnh hưởng và biện pháp khắc phục nhằm xử lý triệt để các vấn đề rủi ro được phát hiện.
- BKS chỉ đạo Tăng cường cơ chế Phối hợp, trao đổi thông tin với Khối/Phòng/Ban Hội sở, cử đại diện tham dự các phiên họp thường kỳ với các Đơn vị Hội sở về các vấn đề rủi ro, tuân thủ và KTNB.

- Phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026 do Phòng KTNB đề xuất trên cơ sở định hướng rủi ro, chiến lược kinh doanh của ngân hàng và các công văn chỉ đạo của NHNN.

6.4. Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác:

- Năm 2025 không có kiến nghị liên quan đến KTNB của SeABank. Các yêu cầu của NHNN trong các công văn và cuộc họp với Thống đốc NHNN đã được Ban Kiểm soát chỉ đạo KTNB thực hiện đầy đủ.

6.5. Các công tác khác đối với KTNB:

- BKS đã chỉ đạo KTNB xây dựng đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và kiểm toán, đáp ứng với nhiều nghiệp vụ đa dạng.
- Hiện nay quy mô nhân sự của KTNB và các Đơn vị có chức năng kiểm tra kiểm soát của Ngân hàng là đảm bảo phù hợp với hoạt động của SeABank.
- Tiếp tục chỉ đạo KTNB phối hợp với Ban Dự án triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin để tối ưu hóa hiệu quả trong hoạt động QTRR, tuân thủ và KTNB.

7. Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SeABank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị:

- Thông qua hoạt động giám sát, BKS đánh giá việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SeABank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng thẩm quyền, thực hiện đúng các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ có liên quan của SeABank.
- Các giao dịch đã được SeABank thực hiện công bố thông tin theo quy định.

8. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành và các cổ đông:

- BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành theo Điều lệ, Quy chế Tổ chức và Hoạt động của HĐQT, BTGD và các quy định phân cấp thẩm quyền, ủy quyền của HĐQT. HĐQT SeABank bao gồm 08 thành viên (trong đó có 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch, 02 Thành viên và 02 Thành viên độc lập) đảm bảo cơ cấu phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Chủ tịch, Phó chủ tịch Thường trực HĐQT cùng các Thành viên đã tích cực triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân công và chỉ đạo định hướng sát sao Ban Điều hành triển khai hoạt động kinh doanh, xử lý các vướng mắc trong kinh doanh.
- Hoạt động giám sát của BKS tập trung chủ yếu vào (i) Công tác quản trị và điều hành của SeABank, hoạt động quản trị rủi ro đối với các rủi ro và hoạt động trọng yếu, giám sát và đánh giá việc tuân thủ các quy định về an toàn hoạt động ngân hàng theo quy định tại chương VII – Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024. (ii) Công tác triển khai và thực hiện của HĐQT, Ban Điều hành đối với các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh của SeABank năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua. (iii) Giám sát kết quả hoạt động tài chính, đảm bảo sự minh bạch và tuân thủ các chuẩn mực tài chính kế toán Việt Nam. (iv) Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của tổ chức tín dụng thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành và Cán bộ quản lý khác của SeABank luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, của SeABank và vì lợi ích chung của Ngân hàng. HĐQT, Ban Điều hành đã hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ.

- BKS nhận được đầy đủ tài liệu, thư mời tham dự các cuộc họp của HĐQT. Các phiên họp định kỳ của HĐQT, Ủy ban Quản lý Rủi ro và một số cuộc họp quan trọng khác đều có sự tham dự của Đại diện BKS. Các khuyến nghị, đề xuất của BKS đều được HĐQT, Ban Điều hành xem xét, chỉ đạo các Đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.
- BKS thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động của BKS.
- BKS được Tổng giám đốc và các thành viên Ban Điều hành cung cấp đầy đủ thông tin, báo cáo và các dữ liệu theo yêu cầu một cách kịp thời nhằm phục vụ cho công tác giám sát của BKS.
- BKS nhận được thông tin từ các cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên để BKS thực hiện nhiệm vụ tổng hợp danh sách, báo cáo Ngân hàng nhà nước theo quy định.
- Đánh giá hoạt động của BKS trong năm 2025 đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của BKS, góp phần thực hiện các mục tiêu chủ yếu của ĐHĐCĐ, hoạt động Ngân hàng an toàn trong tầm kiểm soát và hiệu quả.

9. Hoạt động khác

- Thực hiện báo cáo cho Cổ đông việc giám sát hoạt động của HĐQT, BTGD trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động cho năm 2026 của BKS.
- Tổng hợp và cập nhật danh sách người có liên quan của SeABank theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2025 và rà soát giao dịch bên liên quan, đưa vào báo cáo quản trị ngân hàng kỳ 6 tháng và 12 tháng năm 2025.
- Tổng hợp danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan và báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo quy định.
- BKS tham dự các cuộc hội thảo về công tác kiểm toán nội bộ do NHNN tổ chức.
- Cử Thành viên BKS, Trưởng KTNB tham dự các khóa đào tạo do các Đơn vị uy tín tổ chức nhằm tăng cường hiểu biết về mô hình và chuẩn mực quốc tế đối với hoạt động kiểm toán nội bộ.
- BKS cũng thực hiện nhiều hoạt động định kỳ, đột xuất khác như: Cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, giám sát việc xin ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT.
- Tiếp tục giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 thông qua hệ thống thông tin nội bộ (báo cáo hoạt động, báo cáo Giám sát từ các Đơn vị thuộc Tuyến số 1 và 2) & triển khai áp dụng Luật Tổ chức tín dụng 2024 vào hoạt động của ngân hàng.
- Thực hiện rà soát quy định do HĐQT ban hành căn cứ vào các quy định Pháp luật, quy định của NHNN liên quan đến hoạt động quản trị điều hành.
- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan quản lý.
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung đóng góp ý kiến trong việc chỉnh sửa quy định phù hợp với thực tiễn hoạt động.
- Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, tuyển dụng, quản trị nhân sự nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ kiểm toán nội bộ.
- Chỉ đạo KTNB xây dựng Khung chiến lược của KTNB, thể hiện giá trị cốt lõi và xác định định hướng mục tiêu công việc của Phòng KTNB.
- Các hoạt động khác theo chức năng nhiệm vụ của BKS.

IV. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025:

BKS báo cáo tới ĐHĐCĐ về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính riêng lẻ, Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2025 và các kiến nghị (nếu có):

1. Nhận xét về Báo cáo tài chính:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Quyết định 1913/2005/QĐ-NHNN và các quy định hiện hành của ngân hàng Nhà nước.
- Báo cáo tài chính (“BCTC”) năm 2025 của SeABank được lập theo đúng biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ban hành ngày 31/12/2014 của Ngân hàng Nhà nước.
- BCTC riêng lẻ, hợp nhất của SeABank đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của SeABank và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Ngân hàng Nhà nước về Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng.
- Việc lập BCTC đã tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam, các nguyên tắc kế toán, tài chính do Bộ Tài chính, NHNN quy định.

2. Số liệu tài chính hợp nhất:

- Trên cơ sở công tác thẩm định BCTC, xét trên mức độ trọng yếu, số liệu trên BCTC hợp nhất năm 2025 phù hợp với tình hình kết quả kinh doanh của SeABank tại thời điểm 31/12/2025 cũng như tuân thủ các quy định hiện hành về lập BCTC hợp nhất.
- Các số liệu về vốn, tài sản tại thời điểm 31/12/2025 và Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 hợp nhất của SeABank thực hiện đều cơ bản hoàn thành, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu hoạt động	Thực hiện 31/12/2024	Thực hiện 31/12/2025	Tăng/giảm So với TH năm 2024 (%)	(%) So với Kế hoạch
Tổng tài sản (tỷ đồng)	325.699	396.443	22%	111%
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	28.350	28.450		99%
Huy động từ tiền gửi KH và phát hành GTCG (tỷ đồng)	198.770	221.791	12%	97%
Tổng dư nợ cho vay KH (tỷ đồng)	209.355	237.047	13%	97%
Tổng dư nợ cấp tín dụng (tỷ đồng)	209.932	209.932	20,42%	101%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	6.039	6.868		106%
Số chi nhánh/PGD	181	181		Hoàn thành
Tỷ lệ nợ xấu cho vay	1,89%	2,06%	9%	Hoàn thành
Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất	12,84%	13,39%	4%	Hoàn thành

- Về cơ cấu Tài sản – Nguồn vốn:
 - + **Tổng tài sản** hợp nhất của Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2025 đạt mốc 396.443 tỷ đồng, tăng 22% so với cuối năm 2024. Tài sản của ngân hàng tăng đều trên các khoản mục: Cho vay khách hàng tăng 27.692 tỷ đồng; Tiền gửi/Cho vay các TCTD khác tăng 21.203 tỷ đồng; Tiền gửi tại NHNN tăng 13.173 tỷ đồng.
 - + **Nguồn vốn** của SeABank đến chủ yếu từ Huy động khu vực TT1 (chiếm đến 48,4% tổng nguồn vốn) trong đó, chiếm tỷ trọng lớn nhất là huy động từ KHCN và Hộ kinh doanh (chiếm khoảng 57,4% tổng huy động khu vực TT1). Huy động vốn từ khu vực dân cư giúp ngân

hàng tiệm cận mục tiêu phát triển bền vững và duy trì các chỉ số thanh khoản, an toàn vốn ở mức tốt.

- **Vốn điều lệ:** Tại thời điểm 31/12/2025, vốn điều lệ của SeABank đạt 28.450 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cuối năm 2024, việc tăng vốn do phát hành ESOP nằm trong kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thông qua và NHNN chấp thuận. Năm 2025, SeABank không thực hiện chia cổ tức nhằm nâng cao tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41, tiêu chuẩn Basel II và đáp ứng nhu cầu tăng trưởng kinh doanh của ngân hàng.
- **Huy động từ tiền gửi, giấy tờ có giá:** Tại thời điểm 31/12/2025 đạt 221.791 tỷ đồng, tăng 23.021 tỷ đồng tương đương tăng 12% so với 31/12/2024, đạt 97% kế hoạch.
- **Về cho vay TT1:** Cho vay TT1 của SeABank đạt 237.047 tỷ đồng, tăng 27.692 tỷ đồng (từ 209.355 tỷ đồng lên 237.047 tỷ đồng) tăng trưởng tín dụng theo đúng tỷ lệ NHNN đã giao. Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ là 2,06%, vẫn đảm bảo mục tiêu dưới 3% theo quy định của NHNN. Cơ cấu kỳ hạn cho vay tín dụng của SeABank đạt trạng thái khá cân bằng khi tỷ lệ cho vay Ngắn hạn trên cho vay Trung, Dài hạn tương đương 47%/53%. Việc duy trì tỷ lệ khá cân bằng giúp cho SeABank khai thác tốt lợi nhuận từ cho vay Trung, Dài hạn nhưng vẫn đảm bảo được tính linh hoạt của dòng tiền cho vay Ngắn hạn.
- **Về lợi nhuận trước thuế:** Lợi nhuận trước thuế đạt 6.868 tỷ đồng đạt 106% kế hoạch ĐHĐCĐ.
- **Mạng lưới và hoạt động:** Năm 2025 tổng điểm giao dịch của SeABank là 181 điểm giao dịch giữ nguyên so với số điểm giao dịch vào cuối thời điểm 31/12/2024.
- **Tỷ lệ an toàn vốn:** Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất là 13,39%, đáp ứng ở mức cao so với quy định về tỷ lệ an toàn vốn của NHNN.

V. Định hướng hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, tình hình nhân sự và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của SeABank, BKS dự kiến trọng tâm công tác năm 2026 như sau:

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành trong hoạt động giám sát việc thực hiện hiệu quả Nghị quyết của ĐHĐCĐ, giám sát hoạt động quản trị điều hành và giám sát kết quả hoạt động tài chính tuân thủ theo quy định của Pháp luật.
- Tăng cường hoạt động giám sát của BKS và phòng KTNB, tập trung vào giám sát hiệu quả triển khai mô hình kinh doanh theo ngành dọc của đơn vị kinh doanh.
- Tiếp tục tối ưu hóa công tác kiểm tra, giám sát kinh doanh dựa trên phân tích số liệu đánh giá dấu hiệu rủi ro trên cơ sở áp dụng các công cụ phân tích dữ liệu (Datamart, Power BI...), nhằm tự phát hiện và cảnh báo rủi ro tiềm ẩn, tập trung vào (i) rủi ro thanh khoản, (ii) rủi ro tín dụng, (iii) rủi ro thị trường, (iv) rủi ro hoạt động...
- Giám sát hiệu quả trong công tác quản lý và hạn chế nợ xấu; Tăng cường chất lượng tín dụng qua công tác thẩm định, nhận biết khách hàng, đánh giá, quản lý, theo dõi tài sản bảo đảm để phòng ngừa rủi ro phát sinh.
- Tiếp tục phát huy vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với hoạt động KTNB, xây dựng chương trình kiểm toán với các đối tượng kiểm toán là các quy trình trọng yếu, hoạt động tiềm ẩn rủi ro và các lĩnh vực khác theo yêu cầu của NHNN và Hội đồng quản trị ngân hàng. Các kiến nghị cải tiến cần bám sát thực tiễn và đảm bảo tuân thủ tuyệt đối quy định của Pháp luật.
- Tiếp tục xây dựng cơ cấu tổ chức KTNB theo hướng chuyên môn hóa, bám sát theo các yêu cầu của Pháp luật, cơ quan quản lý Nhà nước và định hướng tổ chức hoạt động của Ngân hàng nhằm đóng góp hiệu quả trong công tác giám sát của BKS.

- Nghiên cứu Bộ quy tắc quản trị công ty của Việt Nam mới, Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN, Bộ quy tắc quản trị của OECD, Ma trận ESG của Tổ chức Tài chính Quốc tế ... để kiện toàn hoạt động của BKS, KTNB phù hợp với thực tế và quy định của cơ quan quản lý.
- Tiếp tục xây dựng đội ngũ nhân sự kế cận, nhân sự quản lý kết hợp với hoàn thành công tác tuyển dụng để hoàn thiện bộ máy KTNB.
- Phát huy việc áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin để tối ưu hóa hiệu quả trong hoạt động quản trị rủi ro, tuân thủ và KTNB.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ SeABank.

VI. Kiến nghị của Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở giám sát các hoạt động và đề SeABank đáp ứng mục tiêu tăng trưởng, Ban Kiểm soát kiến nghị tới Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành một số nội dung trọng tâm như sau:

1. Ngân hàng tiếp tục tuân thủ chặt chẽ các quy định của SeABank và Pháp luật, triển khai các hoạt động theo Thông tư hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.
2. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản, quy định chỉnh sửa/thay thế theo Luật các TCTD năm 2024 và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật của NHNN. Theo dõi chặt chẽ các hạn mức rủi ro theo quy định của Ngân hàng.
3. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức theo mô hình kinh doanh ngành dọc và hệ thống văn bản quy định, quy trình, hướng dẫn kèm theo. Đồng thời đánh giá đến các thay đổi của hệ thống quản lý Nhà nước, quy định Pháp luật để có các điều chỉnh thích hợp.
4. Tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số mạnh mẽ theo kế hoạch chuyển số ngành ngân hàng, tầm nhìn đến năm 2030, tận dụng công nghệ số (điện toán đám mây, dữ liệu lớn, fintech, trí tuệ nhân tạo) để đem đến các trải nghiệm tiện lợi cho khách hàng sử dụng dịch vụ và ứng dụng công nghệ vào quản trị. Tiếp tục triển khai các giải pháp an toàn, bảo mật trong thanh toán trực tuyến, thanh toán thẻ; đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số, phân tích dữ liệu vào cung ứng sản phẩm, dịch vụ & quản trị rủi ro trong lĩnh vực công nghệ. Truyền thông và nâng cao nhận thức của CBNV về rủi ro trong lĩnh vực công nghệ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.
5. Rà soát, kiểm soát rủi ro đối với hoạt động kinh doanh tại các ĐVKD. Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ xấu, chú trọng nâng cao chất lượng công tác thẩm định phê duyệt tín dụng, định giá tài sản, theo dõi kiểm tra sau cho vay cũng như công tác thực hiện kiến nghị kiểm toán nội bộ và các kết quả kiểm tra nội bộ khác.
6. Tiếp tục củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, gia tăng sử dụng ứng dụng công nghệ & phân tích dữ liệu trong công tác kiểm toán, kiểm soát. Tăng cường công tác truyền thông đào tạo PCRT/TTKB cho cán bộ đơn vị kinh doanh nhằm kiểm soát chặt chẽ việc nhận biết và thu thập thông tin nhận biết khách hàng.
7. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, tập trung công tác đào tạo nhằm hướng đến xây dựng nguồn nhân sự chất lượng, chuyên nghiệp năng động đủ năng lực thực hiện các chiến lược mục tiêu của SeABank
8. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển SeABank trở thành ngân hàng bán lẻ tiêu biểu tại Việt Nam, phát triển toàn diện và bền vững dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến, bảo mật.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hành động trong năm 2026.

Trân trọng kính báo cáo ĐHCĐ thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

NGUYỄN NGỌC QUỲNH

BÁO CÁO

(Đánh giá Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ông Lương Duy Đông – Thành viên Ban Kiểm soát năm 2025)

Kính gửi: Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

Căn cứ theo phân công công việc trong các thành viên Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo công việc đã thực hiện trong năm 2025 như sau:

I. Căn cứ báo cáo

- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/11/2024;
- Căn cứ Phân công công việc trong các thành viên Ban kiểm soát;

II. Báo cáo kết quả thực hiện công việc

1. Thực hiện giám sát quản lý cấp cao với KTNB theo yêu cầu tại Thông tư 13/2018/ NHNN

- BKS thực hiện giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB trên cơ sở Quy chế, Quy trình KTNB và bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của KTNB, Chuẩn mực đạo đức của cán bộ nhân viên SeABank và các hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết của KTNB.

1.1. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Kiểm toán viên nội bộ.

- BKS đã ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp quy định về các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ. SeABank cũng có những quy định chung về Chuẩn mực đạo đức cho toàn thể nhân viên ngân hàng như Nội quy lao động, Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của SeABank.
- BKS thực hiện giám sát, báo cáo phù hợp để bảo đảm các tiêu chuẩn, chuẩn mực được tuân thủ trong quá trình tuyển dụng, sắp xếp công việc và làm việc trong nội bộ cũng như với bên ngoài.
- Tại SeABank, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm/không tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS và Kiểm toán viên nội bộ.

1.2. Giám sát việc thực hiện Kiểm toán nội bộ:

- Ban Kiểm soát chỉ đạo Trưởng KTNB lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm và thường xuyên đôn đốc, giám sát KTNB thực hiện kiểm toán theo kế hoạch một cách hiệu quả và chất lượng, giám sát chất lượng kiểm toán nội bộ.
- Kế hoạch kiểm toán năm 2025 được xây dựng dựa trên nguyên tắc đánh giá rủi ro, xem xét nhiều khía cạnh để đảm bảo bao quát được các rủi ro chính trong các hoạt động, bộ phận và quy trình trọng yếu và phù hợp với định hướng chiến lược của ngân hàng. Kế hoạch kiểm toán đã bao gồm các lĩnh vực rủi ro trọng yếu phải thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định của Pháp luật (kiểm

toán công tác phòng chống rửa tiền, Kiểm toán công tác Giám sát quản lý cấp cao, Kiểm toán Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) và đánh giá mức đủ vốn (ICAAP) theo quy định tại Basel II).

- Năm 2025, có tổng số 26 cuộc kiểm toán các đơn vị Hội sở, các chuyên đề Hoạt động/Sản phẩm/Quy trình và các Cụm ĐVKD. Kế hoạch kiểm toán bao gồm cả kiểm toán quy trình và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, đánh giá tính phù hợp và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước và SeABank. Kết quả của các cuộc kiểm toán đã đưa ra được các kiến nghị nhằm cải tiến quy trình, quy định, tăng cường tính tuân thủ của các ĐVKD & bộ phận hỗ trợ tại các Tuyến bảo vệ, góp phần hoàn thiện và nâng cao hiệu quả Hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng.
- Trên cơ sở các hoạt động kiểm tra, kiểm toán, giám sát, BKS đã kịp thời thông báo, làm việc với Ban Điều hành để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt nhằm ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các tồn tại trong hoạt động. Đồng thời, BKS cũng đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành cải tiến, điều chỉnh lại các quy định nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của Ban lãnh đạo đối với các ĐVKD, Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ tại Hội sở, đồng thời cũng yêu cầu các ĐVKD, Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ khắc phục, chỉnh sửa theo khuyến nghị hoặc sửa đổi quy trình quy chế cho phù hợp với thực tế hoạt động.
- Công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB luôn được BKS đề cao, thúc đẩy và yêu cầu có sự phối hợp từ Ban Điều hành nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB với mục tiêu không ngừng hoàn thiện và nâng cao Hệ thống Kiểm soát nội bộ góp phần hạn chế các rủi ro cho Ngân hàng.
- Bên cạnh các công việc định kỳ, BKS còn chỉ đạo KTNB thực hiện lập kế hoạch KTNB căn cứ trên công căn yêu cầu của NHNN, thường xuyên rà soát văn bản chính sách và đề xuất ban hành văn bản chỉnh sửa quy định liên quan đến hoạt động kiểm toán nội bộ (nếu cần).

2. Các công việc khác:

- Thực hiện giám sát một số cuộc kiểm toán đơn vị theo phân công.
- Các công việc khác theo phân công của Ban Kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Thành viên Ban Kiểm soát năm 2025 theo phân công công việc của Ban Kiểm soát.

Trân trọng kính báo!

Người báo cáo

(đã ký)

Lương Duy Đông

BÁO CÁO

(Đánh giá Kết quả thực hiện nhiệm vụ của
Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Trưởng Ban Kiểm soát năm 2025)

Kính gửi: Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

Căn cứ theo phân công công việc trong các thành viên Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo công việc đã thực hiện trong năm 2025 như sau:

I. Căn cứ báo cáo

- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/11/2024;
- Căn cứ Phân công công việc trong các thành viên Ban kiểm soát;

II. Báo cáo kết quả thực hiện công việc

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank trong việc quản trị, điều hành:

1.1. Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2025:

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ SeABank, Quy định nội bộ về Quản trị công ty, Quy định về Hệ thống Kiểm soát nội bộ của SeABank & Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) năm 2025.

- Hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT của SeABank: Thông qua định hướng, kế hoạch kinh doanh, ngân sách 2025 và quyết định các khoản đầu tư, mua sắm lớn theo thẩm quyền cũng như điều chỉnh chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro của ngân hàng; chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”) triển khai và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 trên cơ sở quy định của Pháp luật.
- HĐQT đã trực tiếp hoặc thông qua hoạt động của các Ủy ban tham mưu đã chỉ đạo sát sao và hoàn thành các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được lấy ý kiến bằng văn bản năm 2025, cụ thể:
 - + Chi phí và thù lao hoạt động của HĐQT, BKS nằm trong ngân sách hoạt động đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua.
 - + Công ty TNHH PWC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán độc lập năm 2025 của SeABank.

Các nghị quyết chưa triển khai bao gồm:

- + Nghị quyết số 9: Chưa thực hiện tăng vốn điều lệ, vốn điều lệ hiện hành đang là 28.450 tỷ đồng. Chưa thực hiện phương án phát hành ESOP năm 2025. Đầu năm 2025, thực hiện xong phát hành ESOP 2024.

- + Nghị quyết số 10: Chủ trương chào bán /phát hành tối đa 20% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán/ phát hành cho đối tác chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ và/hoặc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ: Chưa thực hiện do thị trường chưa thuận lợi.
- + Nghị quyết số 11: về việc mua 100% cổ phần của công ty CP CK ASEAN: Đã thực hiện nhưng NHNN đã trả hồ sơ đề nghị theo quy định của NHNN.
- + Nghị quyết số 12, số 19: Không thực hiện do không phát sinh.
- Nhằm kiện toàn nhân sự của HĐQT, ngày 25/04/2025 SeABank đã bổ sung thêm 01 thành viên HĐQT độc lập có kinh nghiệm, có thâm niên công tác trong lĩnh vực tài chính nhằm tăng cường năng lực quản trị cho đội ngũ lãnh đạo cấp cao.
- Thông qua hoạt động giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng và giám sát hoạt động của Ban Điều hành trên cơ sở bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành từ NHNN và các nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua. Các nghị quyết, quyết định, quy định và chính sách từ HĐQT liên quan đến hoạt động của Ngân hàng phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ, đáp ứng kịp thời các yêu cầu về hoạt động và phát triển của Ngân hàng và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

1.2. Đánh giá hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc

BTGD đã chỉ đạo và điều hành hoạt động của ngân hàng sát sao trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều biến động, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Kết quả kinh doanh năm 2025 hoàn thành vượt kế hoạch so với nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra. Song song với kết quả kinh doanh, các chỉ số tài chính, tỷ lệ an toàn vốn của SeABank ngày càng được cải thiện và đáp ứng tiêu chuẩn Basel III. Hoạt động của Ban Điều hành có một số điểm đáng chú ý như sau:

- Trong năm 2025, SeABank được vinh danh Top 3 Thẻ tín dụng dẫn đầu xu hướng tiêu dùng trực tiếp cho thẻ BRG Golf tại Bank Awards 2025. Trong năm 2025, SeABank ra mắt thẻ tín dụng SeASoul và sớm được ghi nhận tại giải thưởng do Tạp chí Kinh tế Việt Nam - VnEconomy - Vietnam Economic Times tổ chức.
- Cũng trong năm 2025, SeABank tiếp tục được Tạp chí kinh doanh Fortune (Hoa Kỳ) vinh danh trong bảng xếp hạng Fortune Southeast Asia 500 - 500 Doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á với thứ hạng 277/500, tăng 10 bậc so với năm 2024 nhờ hoạt động hiệu quả, giữ vững đà tăng trưởng và vị thế nổi bật trong khu vực.
- Ngày 19/9/2025, Moody's Ratings (Moody's) một trong ba tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế hàng đầu đã công bố xếp hạng tín nhiệm với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank, HOSE: SSB). Moody's giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm ở mức Ba3 cho danh mục Tiền gửi dài hạn, xếp hạng đánh giá tín dụng cơ sở (BCA) ở mức B1 và đánh giá triển vọng phát triển Ổn định đối với SeABank.
- Ngày 24/10/2025, Tổng công ty Viễn thông MobiFone và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược nhằm phát triển hệ sinh thái dịch vụ tích hợp giữa viễn thông, công nghệ và tài chính - ngân hàng, gia tăng trải nghiệm cho khách hàng cá nhân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên phạm vi toàn quốc.
- Ngày 22/12/2025, tại Lễ vinh danh Vietnam ESG Awards lần thứ 2 do Báo Dân trí tổ chức, SeABank vinh dự góp mặt trong danh sách 32 doanh nghiệp xuất sắc nhất được xưng tên. Theo đó, Ngân hàng là một trong 6 doanh nghiệp được vinh danh trong hạng mục Xã hội (S), chiến thắng với danh vị “Ngân hàng tiêu biểu lan tỏa giá trị ESG tới cộng đồng”.

- Ngày 25/01/2026, tại Lễ trao giải Bank Awards 2025 do UB Group tổ chức, SeABank vinh dự được xướng tên ở nhiều hạng mục quan trọng, khẳng định dấu ấn thương hiệu ngân hàng bán lẻ hiện đại, giàu cảm xúc và giàu trách nhiệm với cộng đồng.
- Thông qua hoạt động giám sát, BKS nhận thấy BTGD đã thực hiện tốt vai trò điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của SeABank trên cơ sở bám sát các chỉ đạo của HĐQT và tổ chức thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

2. Thực hiện giám sát quản lý cấp cao với KTNB theo yêu cầu tại Thông tư 13/2018/ NHNN

BKS thực hiện giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB trên cơ sở Quy chế, Quy trình KTNB và bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của KTNB, Chuẩn mực đạo đức của cán bộ nhân viên SeABank và các hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết của KTNB.

2.1. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ.

- BKS đã ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp quy định về các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ. SeABank cũng có những quy định chung về Chuẩn mực đạo đức cho toàn thể nhân viên ngân hàng như Nội quy lao động, Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của SeABank.
- BKS thực hiện giám sát, báo cáo phù hợp để bảo đảm các tiêu chuẩn, chuẩn mực được tuân thủ trong quá trình tuyển dụng, sắp xếp công việc và làm việc trong nội bộ cũng như với bên ngoài.
- Tại SeABank, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm/không tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS và Kiểm toán viên nội bộ.

2.2. Công tác rà soát, đánh giá tính hiệu quả của KTNB và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng KTNB

- BKS thường xuyên họp thảo luận và chỉ đạo công việc với Trưởng KTNB. Các kiến nghị của KTNB được BKS gửi HĐQT & Ban Điều hành để thực hiện khắc phục và hoàn thành, nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Triển khai hoạt động giám sát cấp cao của BKS đối với các Đoàn KTNB theo đợt tại các Đơn vị Hội sở, ĐVKD, Công ty con và Đơn vị phụ thuộc khác của SeABank.
- BKS tiếp tục chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện rà soát, đánh giá các quy định trên thường xuyên được rà soát và cập nhật theo quy định của Luật Tổ chức tín dụng và văn bản pháp luật điều chỉnh. Bên cạnh đó, trong quá trình hoạt động, hệ thống quy định này sẽ tiếp tục được rà soát thường xuyên, đánh giá lại tính phù hợp quy định của pháp luật và các cơ quan chủ quản, với thực tế hoạt động và chuẩn mực kiểm toán nội bộ quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả Kiểm toán nội bộ.
- BKS chỉ đạo KTNB triển khai đánh giá, cải thiện, nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ. Các kiến nghị KTNB đều chỉ rõ nguyên nhân, ảnh hưởng và biện pháp khắc phục nhằm xử lý triệt để các vấn đề rủi ro được phát hiện.
- BKS chỉ đạo Tăng cường cơ chế Phối hợp, trao đổi thông tin với Khối/Phòng/Ban Hội sở, cử đại diện tham dự các phiên họp thường kỳ với các Đơn vị Hội sở về các vấn đề rủi ro, tuân thủ và KTNB.
- Phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026 do Phòng KTNB đề xuất trên cơ sở định hướng rủi ro, chiến lược kinh doanh của ngân hàng và các công văn chỉ đạo của NHNN.

2.3. Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác:

- Năm 2025 không có kiến nghị liên quan đến KTNB của SeABank. Các yêu cầu của NHNN trong các công văn và cuộc họp với Thống đốc NHNN đã được Ban Kiểm soát chỉ đạo KTNB thực hiện đầy đủ.

3. Các công việc khác:

- Thực hiện báo cáo cho Cổ đông việc giám sát hoạt động của HĐQT, BTGD trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động cho năm 2026 của BKS.
- Đại diện Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.
- Báo cáo liên quan đến công tác Phòng, chống rửa tiền theo yêu cầu của NHNN.
- Báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của NHNN, Cục quản lý, giám sát Tổ chức tín dụng.
- Tham dự các cuộc hội thảo về công tác kiểm toán nội bộ do NHNN tổ chức.
- Cử Thành viên BKS, Trưởng KTNB tham dự các khóa đào tạo do các Đơn vị uy tín tổ chức nhằm tăng cường hiểu biết về mô hình và chuẩn mực quốc tế đối với hoạt động kiểm toán nội bộ.
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung đóng góp ý kiến trong việc chỉnh sửa quy định phù hợp với thực tiễn hoạt động.
- Chỉ đạo KTNB xây dựng Khung chiến lược của KTNB, thể hiện giá trị cốt lõi và xác định định hướng mục tiêu công việc của Phòng KTNB.
- Các công việc khác theo phân công của Ban Kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của Trưởng Ban Kiểm soát năm 2025 theo phân công công việc của Ban Kiểm soát.

Trân trọng kính báo!

Người báo cáo

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Quỳnh

BÁO CÁO

(Đánh giá Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ông Nguyễn Thành Luân – Thành viên Ban Kiểm soát năm 2025)

Kính gửi: Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

Căn cứ theo phân công công việc trong các thành viên Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo công việc đã thực hiện trong năm 2025 như sau:

I. Căn cứ báo cáo

1. Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
2. Căn cứ Phân công công việc trong các thành viên Ban kiểm soát;

II. Báo cáo kết quả thực hiện công việc

1. Thực hiện giám sát quản lý cấp cao với KTNB theo yêu cầu tại Thông tư 13/2018/ NHNN

- BKS thực hiện giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB trên cơ sở Quy chế, Quy trình KTNB và bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của KTNB, Chuẩn mực đạo đức của cán bộ nhân viên SeABank và các hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết của KTNB.

1.1. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Kiểm toán viên nội bộ.

- BKS đã ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp quy định về các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ. SeABank cũng có những quy định chung về Chuẩn mực đạo đức cho toàn thể nhân viên ngân hàng như Nội quy lao động, Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của SeABank.
- BKS thực hiện giám sát, báo cáo phù hợp để bảo đảm các tiêu chuẩn, chuẩn mực được tuân thủ trong quá trình tuyển dụng, sắp xếp công việc và làm việc trong nội bộ cũng như với bên ngoài.
- Tại SeABank, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm/không tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS và Kiểm toán viên nội bộ.

1.2. Giám sát việc thực hiện Kiểm toán nội bộ:

- Ban Kiểm soát chỉ đạo Trưởng KTNB lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm và thường xuyên đôn đốc, giám sát KTNB thực hiện kiểm toán theo kế hoạch một cách hiệu quả và chất lượng, giám sát chất lượng kiểm toán nội bộ.
- Kế hoạch kiểm toán năm 2025 được xây dựng dựa trên nguyên tắc đánh giá rủi ro, xem xét nhiều khía cạnh để đảm bảo bao quát được các rủi ro chính trong các hoạt động, bộ phận và quy trình trọng yếu và phù hợp với định hướng chiến lược của ngân hàng. Kế hoạch kiểm toán đã bao gồm các lĩnh vực rủi ro trọng yếu phải thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định của Pháp luật (kiểm toán công tác phòng chống rửa tiền, Kiểm toán công tác Giám sát quản lý cấp cao, Kiểm toán Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) và đánh giá mức đủ vốn (ICAAP) theo quy định tại Basel II).
- Năm 2025, có tổng số 26 cuộc kiểm toán các đơn vị Hội sở, các chuyên đề Hoạt động/Sản phẩm/Quy trình và các Cụm ĐVKD. Kế hoạch kiểm toán bao gồm cả kiểm toán quy trình và đánh

giá hệ thống kiểm soát nội bộ, đánh giá tính phù hợp và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước và SeABank. Kết quả của các cuộc kiểm toán đã đưa ra được các kiến nghị nhằm cải tiến quy trình, quy định, tăng cường tính tuân thủ của các ĐVKD & bộ phận hỗ trợ tại các Tuyến bảo vệ, góp phần hoàn thiện và nâng cao hiệu quả Hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng.

- Trên cơ sở các hoạt động kiểm tra, kiểm toán, giám sát, BKS đã kịp thời thông báo, làm việc với Ban Điều hành để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt nhằm ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các tồn tại trong hoạt động. Đồng thời, BKS cũng đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành cải tiến, điều chỉnh lại các quy định nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của Ban lãnh đạo đối với các ĐVKD, Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ tại Hội sở, đồng thời cũng yêu cầu các ĐVKD, Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị nghiệp vụ khắc phục, chỉnh sửa theo khuyến nghị hoặc sửa đổi quy trình quy chế cho phù hợp với thực tế hoạt động.
- Công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB luôn được BKS đề cao, thúc đẩy và yêu cầu có sự phối hợp từ Ban Điều hành nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác theo dõi khắc phục các kiến nghị của KTNB với mục tiêu không ngừng hoàn thiện và nâng cao Hệ thống Kiểm soát nội bộ góp phần hạn chế các rủi ro cho Ngân hàng.
- Bên cạnh các công việc định kỳ, BKS còn chỉ đạo KTNB thực hiện lập kế hoạch KTNB căn cứ trên công căn yêu cầu của NHNN, thường xuyên rà soát văn bản chính sách và đề xuất ban hành văn bản chỉnh sửa quy định liên quan đến hoạt động kiểm toán nội bộ (nếu cần).

2. Các công tác khác đối với KTNB:

- BKS đã chỉ đạo KTNB xây dựng đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và kiểm toán, đáp ứng với nhiều nghiệp vụ đa dạng.
- Hiện nay quy mô nhân sự của KTNB và các Đơn vị có chức năng kiểm tra kiểm soát của Ngân hàng là đảm bảo phù hợp với hoạt động của SeABank.
- Tiếp tục chỉ đạo KTNB phối hợp với Ban Dự án triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin để tối ưu hóa hiệu quả trong hoạt động QTRR, tuân thủ và KTNB.

3. Các công việc khác:

- Tham dự các khóa đào tạo do các Đơn vị uy tín tổ chức nhằm tăng cường hiểu biết về mô hình và chuẩn mực quốc tế đối với hoạt động kiểm toán nội bộ.
- Thực hiện giám sát một số cuộc kiểm toán đơn vị theo phân công.
- Các công việc khác theo phân công của Ban Kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Thành viên Ban Kiểm soát năm 2025 theo phân công công việc của Ban Kiểm soát.

Trân trọng kính báo!

Người báo cáo

(đã ký)

Nguyễn Thành Luân

BÁO CÁO

*(Đánh giá Kết quả thực hiện nhiệm vụ của
Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh – Thành viên Ban Kiểm soát năm 2025)*

Kính gửi: Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

Căn cứ theo phân công công việc trong các thành viên Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo công việc đã thực hiện trong năm 2025 như sau:

I. Căn cứ báo cáo

- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Phân công công việc trong các thành viên Ban kiểm soát;

II. Báo cáo kết quả thực hiện công việc

1. Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2025:

Hội đồng Quản trị (“HDQT”) đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ SeABank, Quy định nội bộ về Quản trị công ty, Quy định về Hệ thống Kiểm soát nội bộ của SeABank & Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) năm 2025.

- Hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của HDQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HDQT của SeABank: Thông qua định hướng, kế hoạch kinh doanh, ngân sách 2025 và quyết định các khoản đầu tư, mua sắm lớn theo thẩm quyền cũng như điều chỉnh chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro của ngân hàng; chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”) triển khai và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 trên cơ sở quy định của Pháp luật.
- HDQT đã trực tiếp hoặc thông qua hoạt động của các Ủy ban tham mưu đã chỉ đạo sát sao và hoàn thành các nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2025 và các Nghị quyết của ĐHCĐ được lấy ý kiến bằng văn bản năm 2025, cụ thể:
 - + Chi phí và thù lao hoạt động của HDQT, BKS nằm trong ngân sách hoạt động đã được ĐHCĐ năm 2025 thông qua.
 - + Công ty TNHH PWC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán độc lập năm 2025 của SeABank.

Các nghị quyết chưa triển khai bao gồm:

- + Nghị quyết số 9: Chưa thực hiện tăng vốn điều lệ, vốn điều lệ hiện hành đang là 28.450 tỷ đồng. Chưa thực hiện phương án phát hành ESOP năm 2025. Đầu năm 2025, thực hiện xong phát hành ESOP 2024.
- + Nghị quyết số 10: Chủ trương chào bán /phát hành tối đa 20% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán/ phát hành cho đối tác chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ và/hoặc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ: Chưa thực hiện do thị trường chưa thuận lợi.

- + Nghị quyết số 11: về việc mua 100% cổ phần của công ty CP CK ASEAN: Đã thực hiện nhưng NHNN đã trả hồ sơ đề nghị theo quy định của NHNN.
- + Nghị quyết số 12, số 19: Không thực hiện do không phát sinh.
- Nhằm kiện toàn nhân sự của HĐQT, ngày 25/04/2025 SeABank đã bổ sung thêm 01 thành viên HĐQT độc lập có kinh nghiệm, có thâm niên công tác trong lĩnh vực tài chính nhằm tăng cường năng lực quản trị cho đội ngũ lãnh đạo cấp cao.
- Thông qua hoạt động giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng và giám sát hoạt động của Ban Điều hành trên cơ sở bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành từ NHNN và các nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua. Các nghị quyết, quyết định, quy định và chính sách từ HĐQT liên quan đến hoạt động của Ngân hàng phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ, đáp ứng kịp thời các yêu cầu về hoạt động và phát triển của Ngân hàng và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

2. Đánh giá hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc

BTGD đã chỉ đạo và điều hành hoạt động của ngân hàng sát sao trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều biến động, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Kết quả kinh doanh năm 2025 hoàn thành vượt kế hoạch so với nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra. Song song với kết quả kinh doanh, các chỉ số tài chính, tỷ lệ an toàn vốn của SeABank ngày càng được cải thiện và đáp ứng tiêu chuẩn Basel III. Hoạt động của Ban Điều hành có một số điểm đáng chú ý như sau:

- Trong năm 2025, SeABank được vinh danh Top 3 Thẻ tín dụng dẫn đầu xu hướng tiêu dùng trực tiếp cho thẻ BRG Golf tại Bank Awards 2025. Trong năm 2025, SeABank ra mắt thẻ tín dụng SeASoul và sớm được ghi nhận tại giải thưởng do Tạp chí Kinh tế Việt Nam - VnEconomy - Vietnam Economic Times tổ chức.
- Cũng trong năm 2025, SeABank tiếp tục được Tạp chí kinh doanh Fortune (Hoa Kỳ) vinh danh trong bảng xếp hạng Fortune Southeast Asia 500 - 500 Doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á với thứ hạng 277/500, tăng 10 bậc so với năm 2024 nhờ hoạt động hiệu quả, giữ vững đà tăng trưởng và vị thế nổi bật trong khu vực.
- Ngày 19/9/2025, Moody's Ratings (Moody's) một trong ba tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế hàng đầu đã công bố xếp hạng tín nhiệm với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank, HOSE: SSB). Moody's giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm ở mức Ba3 cho danh mục Tiền gửi dài hạn, xếp hạng đánh giá tín dụng cơ sở (BCA) ở mức B1 và đánh giá triển vọng phát triển Ổn định đối với SeABank.
- Ngày 24/10/2025, Tổng công ty Viễn thông MobiFone và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược nhằm phát triển hệ sinh thái dịch vụ tích hợp giữa viễn thông, công nghệ và tài chính - ngân hàng, gia tăng trải nghiệm cho khách hàng cá nhân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên phạm vi toàn quốc.
- Ngày 22/12/2025, tại Lễ vinh danh Vietnam ESG Awards lần thứ 2 do Báo Dân trí tổ chức, SeABank vinh dự góp mặt trong danh sách 32 doanh nghiệp xuất sắc nhất được xướng tên. Theo đó, Ngân hàng là một trong 6 doanh nghiệp được vinh danh trong hạng mục Xã hội (S), chiến thắng với danh vị "Ngân hàng tiêu biểu lan tỏa giá trị ESG tới cộng đồng".
- Ngày 25/01/2026, tại Lễ trao giải Bank Awards 2025 do UB Group tổ chức, SeABank vinh dự được xướng tên ở nhiều hạng mục quan trọng, khẳng định dấu ấn thương hiệu ngân hàng bán lẻ hiện đại, giàu cảm xúc và giàu trách nhiệm với cộng đồng.

- Thông qua hoạt động giám sát, BKS nhận thấy BTGD đã thực hiện tốt vai trò điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của SeABank trên cơ sở bám sát các chỉ đạo của HĐQT và tổ chức thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

3. Thực hiện giám sát quản lý cấp cao với KTNB theo yêu cầu tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN

- BKS thực hiện giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB trên cơ sở Quy chế, Quy trình KTNB và bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của KTNB, Chuẩn mực đạo đức của cán bộ nhân viên SeABank và các hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết của KTNB.

3.1. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ.

- BKS đã ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp quy định về các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ. SeABank cũng có những quy định chung về Chuẩn mực đạo đức cho toàn thể nhân viên ngân hàng như Nội quy lao động, Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của SeABank.
- BKS thực hiện giám sát, báo cáo phù hợp để bảo đảm các tiêu chuẩn, chuẩn mực được tuân thủ trong quá trình tuyển dụng, sắp xếp công việc và làm việc trong nội bộ cũng như với bên ngoài.
- Tại SeABank, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm/không tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS và Kiểm toán viên nội bộ.

4. Các công việc khác:

- Giám sát việc xin ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của SeABank giai đoạn 2021 – 2025.
- Thực hiện rà soát quy định do HĐQT ban hành căn cứ vào các quy định Pháp luật, quy định của NHNN liên quan đến hoạt động quản trị điều hành.
- Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, tuyển dụng, quản trị nhân sự nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ kiểm toán nội bộ.
- Thực hiện giám sát một số cuộc kiểm toán đơn vị theo phân công.
- Các công việc khác theo phân công của Ban Kiểm soát;

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Thành viên Ban Kiểm soát năm 2025 theo phân công công việc của Ban Kiểm soát.

Trân trọng kính báo!

Người báo cáo

Vũ Thị Ngọc Quỳnh

BÁO CÁO

(Đánh giá Kết quả thực hiện nhiệm vụ của
Bà Vũ Thu Thủy – Thành viên Ban Kiểm soát năm 2025)

Kính gửi: Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

Căn cứ theo phân công công việc trong các thành viên Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo công việc đã thực hiện trong năm 2025 như sau:

I. Căn cứ báo cáo

- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Phân công công việc trong các thành viên Ban kiểm soát;

II. Báo cáo kết quả thực hiện công việc

- Thực hiện giám sát tình hình hoạt động và tài chính.
- Thực hiện giám sát một số cuộc kiểm toán đơn vị theo phân công.
- Thực hiện đánh giá giao dịch với Người có liên quan của SeABank theo quy định.
- Thực hiện giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SeABank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

1. Kết quả kinh doanh của SeABank năm 2025:

Kết quả kinh doanh năm 2025 như sau:

- Lợi nhuận trước thuế của SeABank đạt 6.868 tỷ đồng, tăng 13,73% so với năm 2024 và hoàn thành 106% kế hoạch năm 2025. Tỷ lệ nợ xấu duy trì ở mức 2,06%, đảm bảo tuân thủ quy định dưới 3% của NHNN. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập thuần (“CIR”) là 33,01% nhờ tối ưu hóa và tiết kiệm chi phí.
- Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất (“CAR”) tại 31/12/2025 đạt mức 13,39% và luôn được duy trì cao hơn tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu do NHNN yêu cầu. Vốn điều lệ của ngân hàng đạt mức 28.450 tỷ đồng, giúp SeABank củng cố thêm năng lực tài chính, đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo quy định.

2. Giám sát tình hình hoạt động và tài chính:

- Thông qua hệ thống thông tin quản lý nội bộ, BKS thường xuyên thực hiện giám sát đối với các Đơn vị, Công ty con về công tác quản trị điều hành, giám sát các hoạt động kinh doanh...thông qua Báo cáo hoạt động, báo cáo Giám sát từ các Khối/Phòng/Ban Hội sở (Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ, Khối Vận hành...). Ngoài ra, BKS tập trung giám sát việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn, xử lý nợ xấu, Phương án cơ cấu lại, hoạt động ngoại hối, phòng chống rửa tiền, thực hiện các kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước...; đánh giá việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ của

SeABank, bám sát chủ trương của Ngân hàng Nhà nước và định hướng hoạt động của Ngân hàng....

- BKS thực hiện giám sát hoạt động tài chính, bao gồm hoạt động huy động vốn, tín dụng, chỉ tiêu nội bộ, các chỉ số tài chính ... thông qua hệ thống phần mềm, các báo cáo định kỳ của Khối Tài chính & Kế hoạch, Ủy ban Ngân sách và các Khối liên quan. Đồng thời, chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện kiểm tra, đánh giá số liệu các báo cáo được gửi lên. Kết quả giám sát cho thấy các chỉ tiêu tài chính của Ngân hàng trong giới hạn an toàn, hiệu quả.
- BKS đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 và thống nhất với báo cáo của Ban Điều hành và báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán PWC Việt Nam về kết quả báo cáo tài chính cho năm 2025, trình Đại hội cổ đông thường niên 2026.

3. Lập và Đánh giá giao dịch với Người có liên quan:

Thực hiện đánh giá các giao dịch giữa SeABank với Người có liên quan đều tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức Tín dụng và được ĐHĐCĐ, HĐQT phê duyệt theo đúng thẩm quyền. Phạm vi bao gồm các giao dịch:

- Giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Người điều hành khác của doanh nghiệp và những Người có liên quan của đối tượng đó;
- Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là Người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
- Các giao dịch theo nội dung Báo cáo Tình hình quản trị Công ty năm 2025 đã được SeABank công bố thông tin.
- Danh sách Người nội bộ và Người có liên quan của SeABank được BKS lập và được Ngân hàng công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025.

4. Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SeABank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị:

Thông qua hoạt động giám sát, BKS đánh giá việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SeABank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng thẩm quyền, thực hiện đúng các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ có liên quan của SeABank.

Các giao dịch đã được SeABank thực hiện công bố thông tin theo quy định.

5. Các công việc khác:

- Tổng hợp và cập nhật danh sách người có liên quan của SeABank theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và rà soát giao dịch bên liên quan, đưa vào báo cáo quản trị ngân hàng kỳ 6 tháng và 12 tháng năm 2025.

- Tổng hợp danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan và báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Thành viên Ban Kiểm soát năm 2025 theo phân công công việc của Ban Kiểm soát.

Trân trọng kính báo!

Người báo cáo

(đã ký)

Vũ Thu Thủy

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Kính gửi: Quý vị Cổ đông

Tổng Giám đốc SeABank trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hành động năm 2026 như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục diễn ra trong bối cảnh thương mại toàn cầu nhiều thách thức với rủi ro địa chính trị, biến động về giá nhiên liệu và chi phí logistics, tạo sức ép lên hoạt động xuất nhập khẩu và lạm phát. Tại thị trường quốc tế, sự bất định về chính sách thương mại và xu hướng bảo hộ tiếp tục ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu và chuỗi cung ứng, tác động đến xuất khẩu của Việt Nam.

Trong nước, Chính phủ và các bộ ngành tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm xử lý các tồn tại nội tại của nền kinh tế, nâng cao hiệu quả sản xuất và kinh doanh, đồng thời ứng phó kịp thời với những biến động bất ngờ như thiên tai và biến đổi khí hậu. Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam duy trì ở mức khá cao so với nhiều nền kinh tế khác trong khu vực. Theo Tổng cục Thống kê, GDP năm 2025 ước đạt khoảng 514 tỷ USD, tăng so với năm trước, tương đương tốc độ tăng trưởng kinh tế tích cực, với GDP bình quân đầu người khoảng 5.026 USD. Quy mô GDP theo giá hiện hành ước đạt 12.847,6 nghìn tỷ đồng, phản ánh mức mở rộng kinh tế khá mạnh.

Trong cơ cấu kinh tế, khu vực dịch vụ, công nghiệp và xây dựng tiếp tục là các động lực chính thúc đẩy tăng trưởng, trong đó dịch vụ chiếm tỷ trọng đóng góp lớn nhất vào giá trị tăng thêm của nền kinh tế. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, năm 2025 GDP của Việt Nam tăng khoảng 8,02% so với năm trước; trong đó khu vực dịch vụ tăng 8,62%, công nghiệp – xây dựng tăng 8,95% và nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,78%.

Về tiêu dùng và đầu tư, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,95%, trong khi tích lũy tài sản tăng 8,68%, phản ánh sự phục hồi của nhu cầu trong nước và hoạt động đầu tư. Quy mô nền kinh tế tiếp tục được mở rộng với GDP theo giá hiện hành đạt khoảng 514 tỷ USD, tương đương 5.026 USD GDP bình quân đầu người.

Về thương mại, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2025 đạt khoảng 930,05 tỷ USD, tăng 18,2% so với năm trước; trong đó xuất khẩu đạt 475,04 tỷ USD, nhập khẩu đạt 455,01 tỷ USD, và cán cân thương mại xuất siêu khoảng 20,03 tỷ USD. Xuất siêu tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc ổn định kinh tế vĩ mô và tăng dự trữ ngoại hối.

Lạm phát được kiểm soát trong phạm vi mục tiêu đề ra khi chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2025 tăng khoảng 3,31% so với năm 2024, cho thấy chính sách điều hành tiền tệ và giá cả được thực hiện linh hoạt nhằm duy trì ổn định kinh tế vĩ mô. Chính sách tài khóa và tiền tệ trong năm 2025 tiếp tục được điều hành chủ động để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ổn định, kiểm soát lạm

phát và bảo đảm an ninh tài chính – tiền tệ. Hoạt động ngân hàng tiếp tục tăng cường khả năng tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp và người dân, đồng thời điều hành tỷ giá linh hoạt nhằm giảm thiểu tác động từ các cú sốc bên ngoài.

Trong bối cảnh đó, SeABank tiếp tục có những bước tăng trưởng vượt bậc, hoạt động hiệu quả với lợi nhuận trước thuế đạt **6.868 tỷ đồng**, tăng 13,73% so với năm 2024 và hoàn thành 106% kế hoạch; tổng tài sản đạt **396.443 tỷ đồng**, tăng 21,72% so với năm 2024 và hoàn thành 111% kế hoạch. Hiệu suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (ROA) và hiệu suất sinh lời của vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) lần lượt là 1,53% và 14,62%; tỷ lệ nợ xấu ở mức 2,06%. Bên cạnh đó, SeABank đã hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 28.350 tỷ đồng lên **28.450 tỷ đồng**.

Năm 2025, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) tiếp tục được Moody's giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm Ba3 cho danh mục tiền gửi dài hạn, đồng thời giữ nguyên xếp hạng đánh giá tín dụng cơ sở (BCA) ở mức B1 với triển vọng phát triển Ổn định – đây là năm thứ tư liên tiếp Moody's duy trì các đánh giá này, phản ánh nền tảng tài chính vững chắc và hiệu quả quản trị rủi ro của Ngân hàng.

Trong năm, SeABank được vinh danh với nhiều giải thưởng uy tín ghi nhận chiến lược phát triển bền vững và chất lượng quản trị. Cụ thể, Ngân hàng được vinh danh trong Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất ngành tài chính năm 2025 tại Hội nghị Doanh nghiệp Niêm yết thường niên (VLCA), thể hiện sự minh bạch trong công bố thông tin và chuẩn mực quản trị tài chính theo tiêu chuẩn quốc tế.

Bên cạnh đó, SeABank nhận được hai giải thưởng danh giá trong năm “Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2025” do Anphabe công bố và ESG Business Awards 2025 do tạp chí ESG Business – Asian Banking & Finance trao tặng, ghi nhận nỗ lực xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc, bình đẳng và cam kết coi con người là trọng tâm chiến lược phát triển.

Ngoài ra, SeABank tiếp tục khẳng định vị thế thương hiệu khi giữ vững danh hiệu “Thương hiệu Mạnh Việt Nam” trong 17 năm liên tiếp, ở hạng mục Phát triển bền vững, ghi nhận cam kết trong chiến lược kinh doanh gắn liền với trách nhiệm xã hội và các nguyên tắc ESG.

Cùng với các giải thưởng trong nước và quốc tế khác, những thành tựu này củng cố vị thế, uy tín và tiềm lực của SeABank đối với khách hàng, đối tác và cộng đồng đầu tư, đồng thời khẳng định cam kết hoạt động theo các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị, minh bạch, an toàn và phát triển bền vững trong năm 2025.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

1. Tổng tài sản

Tổng tài sản đạt 396.443 tỷ đồng, tăng trưởng 22% so với năm 2024. Cơ cấu tài sản của SeABank luôn được duy trì phù hợp với khả năng quản lý và sinh lời tối đa cho Ngân hàng.

Đặt trong bối cảnh khó khăn chung của thị trường toàn cầu và nội địa, tài sản của SeABank có mức tăng trưởng tốt, mang lại lợi nhuận tốt cho Ngân hàng, được phân bổ hợp lý luôn đảm bảo an toàn hoạt động.

2. Vốn chủ sở hữu và Vốn điều lệ:

Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2025 đạt 40.373 tỷ đồng, tăng hơn 5.370 tỷ đồng so với 31/12/2024. Trong năm 2025, SeABank đã tiến hành trích lập các quỹ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và SeABank đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 28.350 tỷ đồng lên 28.450 tỷ đồng. Nguồn vốn chủ sở hữu tăng thêm giúp SeABank triển khai áp dụng tiêu chuẩn Basel III, cho phép ngân hàng gia tăng sức chịu đựng trong trường hợp nền kinh tế có biến động xấu, từ đó tạo tiền đề để SeABank đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

3. Tiền gửi của khách hàng/phát hành giấy tờ có giá:

Tổng huy động từ tiền gửi của khách hàng và phát hành giấy tờ có giá tại 31/12/2025 đạt 221.791 tỷ đồng, tăng trưởng 11,58% so với thời điểm 31/12/2024, trong đó huy động từ tiền gửi khách hàng đạt hơn 191.807 tỷ đồng và phát hành giấy tờ có giá đạt 29.984 tỷ đồng.

Nguồn vốn huy động trong năm luôn được duy trì ở mức phù hợp, đảm bảo đáp ứng tốt nguồn vốn cho vay, khả năng thanh khoản của Ngân hàng, cơ cấu nguồn vốn tiếp tục được cải thiện theo hướng huy động bền vững cũng như đảm bảo giảm thiểu tối đa chi phí vốn cho Ngân hàng.

4. Dự nợ cấp tín dụng khách hàng:

Tăng trưởng cấp tín dụng theo SBV trong năm 2025 đạt 16,69%, trong đó dự nợ cho vay khách hàng đạt 237.047 tỷ đồng nhờ tập trung phát triển các sản phẩm thế mạnh, đa dạng hoạt động cho vay ở các lĩnh vực, ngành nghề.

Xu hướng chuyển dịch rõ rệt từ các ngành kinh tế có hệ số rủi ro cao sang các ngành kinh tế hoạt động trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, cho vay phát triển làng nghề, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp xuất nhập khẩu và DNVVN. Đồng thời, SeABank tiếp tục ưu tiên nguồn lực tiếp cận với các dự án cho vay nữ chủ, tiếp cận hợp tác với các dự án xanh, thân thiện với môi trường, tập trung vào các lĩnh vực năng lượng hiệu quả, giảm thiểu thất thoát năng lượng.

Chất lượng tín dụng ngày càng được nâng cao nhờ chuẩn hóa hệ thống kiểm soát nội bộ, tăng cường các chốt kiểm soát, tập trung hóa nhiều nghiệp vụ từ khâu thẩm định khách hàng, phê duyệt, giải ngân cho đến khi khách hàng trả nợ.

5. Doanh thu hoạt động:

Thu nhập lãi thuần năm 2025 đạt 9.704 tỷ đồng. Việc gia tăng khoản thu nhập lãi chủ yếu đến từ việc tăng trưởng tín dụng của SeABank và tối ưu hóa nguồn vốn huy động.

Cơ cấu thu nhập trong những năm gần đây chuyển dịch tích cực theo hướng giảm dần tỷ trọng thu nhập từ hoạt động tín dụng truyền thống và nâng cao dần tỷ trọng thu nhập từ các hoạt động dịch

vụ ngân hàng hiện đại khác. Sự chuyển dịch cơ cấu này gia tăng hiệu quả hoạt động của ngân hàng, giảm đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực rủi ro cao, tăng thu từ hoạt động phi tín dụng, có tính bền vững cao và ít rủi ro hơn.

Thu thuần ngoài lãi năm 2025 đạt 4.410 tỷ đồng, chiếm 31,25% so với tổng thu thuần từ hoạt động kinh doanh. Nguồn thu này đạt được thông qua các hoạt động góp vốn, mua cổ phần, hoa hồng bán bảo hiểm, thu phí dịch vụ, kinh doanh ngoại hối và đặc biệt thông qua các sản phẩm, dịch vụ tài chính thực hiện trên nền tảng công nghệ số hiện đại.

6. Lợi nhuận trước thuế:

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 6.868 tỷ đồng, hoàn thành 106% kế hoạch. Chỉ số ROE năm 2025 đạt 14,62%, ROA đạt 1,53%.

Lợi nhuận của SeABank đạt được từ (i) Tập trung các sản phẩm cho vay biên độ sinh lời tốt, (ii) Tối ưu hóa chi phí vốn, đa dạng hóa nguồn vốn, chú trọng vào CASA, (iii) Chú trọng đến các sản phẩm phi tín dụng, tăng trưởng mạnh ở hoạt động cung cấp dịch vụ, đặc biệt phát triển các sản phẩm dịch vụ tài chính đa dạng cùng các đối tác chiến lược, (iv) Tăng năng suất lao động và tiết giảm tối đa chi phí quản lý, (v) Thu nhập từ hoạt động góp vốn, mua cổ phần.

7. Tỷ lệ nợ xấu và tỷ lệ an toàn vốn:

Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 31/12/2025 là 2,06%, tỷ lệ nợ xấu luôn được duy trì ở mức dưới 3% trong cả năm 2025.

Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất tại thời điểm 31/12/2025 là 13,39%. SeABank là một trong các Ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam được công nhận đạt chuẩn về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo chuẩn mực Basel II. Đồng thời, Ngân hàng đang triển khai áp dụng các chuẩn mực Basel III, hướng tới phát triển kinh doanh an toàn và bền vững.

8. Các giải thưởng tiêu biểu

Với nhiều nỗ lực phát triển, đẩy mạnh kinh doanh và quảng bá thương hiệu, năm 2025, SeABank đã được các tổ chức trong nước và quốc tế ghi nhận nhiều giải thưởng danh giá với hơn 20 giải thưởng, tập trung vào các lĩnh vực: ESG, Thương hiệu chung, Quản trị rủi ro, Văn hóa tổ chức, sản phẩm dịch vụ...

Các giải thưởng trong nước tiêu biểu được ghi nhận như Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500), Top 500 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam (PROFIT500), Giải thưởng Sao Khuê 2025 - lĩnh vực tiện ích số: SeAMobile - Trợ lý tài chính thông minh; Top 30 thương hiệu ngân hàng 2025...

Đặc biệt, ghi nhận nỗ lực áp dụng mô hình ESG hướng tới phát triển bền vững, năm 2025, SeABank nhận được nhiều giải thưởng và bình chọn trong lĩnh vực này: Vietnam ESG Awards 2025 - Hạng mục S (Social) - Ngân hàng tiêu biểu lan tỏa giá trị ESG tới cộng đồng và Vietnam ESG Awards 2024 - Hạng mục G (Quản trị) - Ngân hàng tiên phong trong đổi mới quản trị vì sự

phát triển bền vững – Báo Nhân Dân, ESG Business Awards - Hạng mục Bình đẳng giới & Trao quyền cho phụ nữ - Asian Banking & Finance, Thương Hiệu Mạnh Việt Nam 2025 - Hạng mục Phát triển Bền vững 2025 - Tạp chí Kinh tế Việt Nam (VnEconomy), Ngân hàng tiêu biểu vì Cộng Đồng và Ngân hàng tiêu biểu về tín dụng xanh - Tập đoàn Dữ liệu Quốc tế (IDG) phối hợp cùng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam...

Ở hạng mục các giải thưởng quốc tế, SeABank cũng tiếp tục tăng hạng trong Top 1000 Ngân hàng thế giới năm 2025 do Tạp chí The Banker bình chọn, tiếp tục nằm trong BXH 500 doanh nghiệp lớn nhất ĐNÁ (#277) của Fortune, đạt danh hiệu DN xuất sắc trong quản trị doanh nghiệp bền vững tại Việt Nam năm 2025 do The European trao tặng và Top Doanh nghiệp Toàn cầu Nội bật năm 2025 do The Silicon Review bình chọn.

Về mặt quản trị nhân sự, năm thứ 2 liên tiếp, SeABank vinh dự được bình chọn là Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2024, 2025 của Anphabe, đồng thời được bình chọn là Top 10 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2025 - Ngành Ngân hàng do Báo Tài chính & Đầu tư bình chọn trao tặng. Việc được đánh giá tốt về môi trường làm việc này sẽ là động lực để SeABank tiếp tục xây dựng môi trường làm việc minh bạch, gắn kết, hiệu quả, nhân rộng nét văn hóa kết nối đã xây dựng suốt 3 thập kỷ qua. Điều này thể hiện minh chứng cho thấy SeABank đã phát huy hiệu quả chính sách nhân sự, giữ chân những người có năng lực và tâm huyết với Ngân hàng.

Các giải thưởng này chắc chắn sẽ là động lực để SeABank tiếp tục giữ vững và phát huy các thế mạnh, hướng tới mục tiêu đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh, nâng tầm thương hiệu và phát triển bền vững.

Không ngừng nỗ lực để mang đến những giải pháp tài chính toàn diện, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo dựng một môi trường kinh doanh bền vững, nơi các doanh nghiệp nữ chủ có thể phát triển mạnh mẽ. Với vai trò tiên phong cam kết thúc đẩy bình đẳng giới, xây dựng môi trường làm việc và kinh doanh công bằng, trao quyền cho CBNV nữ, khách hàng nữ và nữ chủ doanh nghiệp, SeABank là một trong ba đại diện Việt Nam góp mặt tại ESG Business Awards 2025 và là tổ chức tài chính – ngân hàng duy nhất chiến thắng hạng mục Bình đẳng giới & Trao quyền cho Phụ nữ tại Việt Nam (Gender Equality & Women Empowerment Award – Vietnam). Đây là giải thưởng được tổ chức bởi các Tạp chí tài chính hàng đầu châu Á - ESG Business và Asian Banking & Finance nhằm vinh danh những doanh nghiệp tiên phong định hình tương lai bền vững, dựa trên các tiêu chí về tính đổi mới, hiệu quả, tác động xã hội và khả năng ứng dụng thực tiễn trong lĩnh vực Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG).

II. CÁC HOẠT ĐỘNG NỀN TẢNG KHÁC TRONG NĂM 2025

1. Tạo dựng hệ sinh thái đối tác và mạng lưới khách hàng đa dạng

Khách hàng Cá nhân:

Các gói giải pháp dành cho khách hàng cá nhân: Khối KHCN đang phát triển rất nhiều sản phẩm tài chính và các chương trình ưu đãi dành riêng cho từng nhóm khách hàng khác nhau. Tuy nhiên, các sản phẩm này trước đây chủ yếu được triển khai theo hướng tách biệt và tương đối độc lập. Chính vì vậy, Khối KHCN đã xây dựng các Gói giải pháp nhằm tổng hợp và kết nối các sản phẩm lại với nhau. Trong mỗi gói được tích hợp đầy đủ các chính sách ưu đãi, chương trình khuyến mại cùng các sản phẩm phù hợp với từng đối tượng khách hàng mục tiêu. Cách tiếp cận này không chỉ giúp tăng cường sự liên kết giữa các sản phẩm của SeABank mà còn giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận và lựa chọn giải pháp phù hợp. Đồng thời, đội ngũ bán hàng cũng thuận tiện hơn trong việc tìm kiếm thông tin và tư vấn giải pháp một cách nhanh chóng, hiệu quả. Các Gói giải pháp cụ thể: Gói giải pháp trường học; Gói giải pháp luồng xanh; Gói Payroll; Gói SeAPremium.

Khách hàng Doanh nghiệp:

Trong năm 2025, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á tiếp tục kiên định triển khai chiến lược phát triển dựa trên việc xây dựng và mở rộng hệ sinh thái đối tác, đồng thời đa dạng hóa mạng lưới khách hàng trên nhiều lĩnh vực kinh tế trọng điểm. Ngân hàng tập trung thúc đẩy hoạt động kinh doanh trong các ngành có tiềm năng tăng trưởng cao, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh, phát huy hiệu quả các nguồn lực nội tại và hướng tới mục tiêu tăng trưởng quy mô một cách nhanh chóng, bền vững và hiệu quả.

Trên nền tảng định hướng chiến lược đó, SeABank tiếp tục đẩy mạnh mở rộng tệp khách hàng theo từng ngành kinh tế chủ lực tại các địa bàn trọng điểm, đồng thời tăng cường hợp tác và khai thác sâu các chuỗi giá trị trong hệ sinh thái của những đối tác lớn, tiêu biểu như hệ sinh thái xe điện và năng lượng sạch của VinFast, bao gồm các lĩnh vực xe máy điện, đại lý ô tô điện, taxi điện và các giải pháp năng lượng xanh.

Song song với đó, Ngân hàng tích cực mở rộng hợp tác với các đối tác công nghệ tài chính và các nền tảng thương mại điện tử nhằm gia tăng khả năng tiếp cận khách hàng doanh nghiệp cũng như người dùng cuối. Tiêu biểu là việc phối hợp với nền tảng Pilon để khai thác chuỗi giá trị của các doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) và các hệ sinh thái số khác.

Trong lĩnh vực logistics và xuất nhập khẩu, SeABank tăng cường kết nối với các nền tảng công nghệ quản lý chuỗi cảng biển của đối tác, đồng thời mở rộng hợp tác với các tổ chức và hiệp hội uy tín như Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin Khu công nghiệp Việt Nam, qua đó tạo nền tảng kết nối sâu rộng với cộng đồng doanh nghiệp trong các chuỗi giá trị sản xuất – thương mại – logistics.

Bên cạnh việc mở rộng hệ sinh thái đối tác, Ngân hàng cũng tích cực phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức các chương trình hội thảo, hội nghị và xúc tiến thương mại nhằm tăng cường tiếp cận và hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ

và doanh nghiệp nhỏ và vừa. SeABank tiếp tục đồng hành cùng các đơn vị như Cục Xúc tiến Thương mại Việt Nam, Cục Phát triển Doanh nghiệp, cùng các hiệp hội và tổ chức chuyên ngành nhằm thúc đẩy kết nối kinh doanh và gia tăng giá trị cho khách hàng.

Khách hàng Doanh nghiệp lớn:

Năm 2025 đánh dấu một cột mốc quan trọng khi Khối KHDNL khẳng định vai trò là một trong những Khối kinh doanh có đóng góp quan trọng của SeABank. Điểm sáng lớn nhất nằm ở chỉ tiêu TOI hoàn thành 116% kế hoạch năm, NFX hoàn thành 117% kế hoạch năm và bằng 200% kết quả 2024. CASA bình quân hoàn thành 156% kế hoạch và bằng 105% so với kết quả 2024. Với các kết quả này, Khối KHDNL tiếp tục củng cố vị thế dẫn đầu trong phân khúc khách hàng tổ chức tại SeABank.

a. Phát triển khách hàng theo hệ sinh thái và đa dạng hóa danh mục khách hàng

Trong lộ trình hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng bền vững, Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn (KHDNL) xác định việc tạo dựng hệ sinh thái đối tác và mạng lưới khách hàng đa dạng là trụ cột ưu tiên hàng đầu. Hiện nay, danh mục khách hàng của Khối đang có sự phân bổ hợp lý và linh hoạt theo các nhóm ngành kinh tế trọng điểm. Trong đó, nhóm ngành Logistic, Hàng không, đang chiếm tỷ trọng lớn với 24%, tiếp theo là lĩnh vực Thi công xây lắp (28%) và Xuất nhập khẩu (17%). Bên cạnh đó, các mảng tiềm năng như FDI (8%), Năng lượng (15%) và Du lịch (3%)... cũng đang được chú trọng mở rộng để đảm bảo tính cân bằng và giảm thiểu rủi ro tập trung.

Bên cạnh việc duy trì vị thế tại các ngành trọng điểm, năm 2026 sẽ tập trung nguồn lực vào các lĩnh vực ưu tiên mới: **Giáo dục và Y tế**. Đây là hai lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng ổn định, ít chịu ảnh hưởng bởi biến động chu kỳ kinh tế và có ý nghĩa quan trọng trong việc đóng góp giá trị cho xã hội.

Về cơ cấu loại hình doanh nghiệp, Khối KHDNL đã thiết lập được nền tảng vững chắc với sự tham gia của các thực thể kinh tế lớn: Công ty cổ phần chiếm ưu thế với 46%, tiếp nối là các Công ty TNHH (25%) và khối FDI đều duy trì ở mức 11%. Việc tiếp cận thành công các đối tác chiến lược hàng đầu, điển hình như hệ sinh thái Foxconn, là minh chứng rõ nét cho năng lực cạnh tranh và uy tín của đơn vị trên thị trường.

b. Mở rộng tầm ảnh hưởng trong phân khúc FDI và Chuỗi cung ứng

Chiến lược bám sát các "con sếu đầu đàn" đã mang lại những đối tác chiến lược đẳng cấp quốc tế. Khối KHDNL đã thiết lập quan hệ và cấp tín dụng cho các doanh nghiệp FDI hàng đầu như hệ sinh thái Tập đoàn **Foxconn (Fukang Technology, FUYU, FULIEN)** hay các **Vendor của Samsung Việt Nam...** Việc hợp tác sâu rộng với các Khu công nghiệp Thăng Long (TLIPs) thông qua kết nối chiến lược giữa BRG - Sumitomo đã mở ra cơ hội tiếp cận tệp khách hàng FDI Nhật Bản giàu tiềm năng.

Không chỉ dừng lại ở tín dụng, Khối đã triển khai thành công các giải pháp bán chéo và quản trị dòng tiền. Trong năm qua, đã có hơn **1.500 tài khoản trả lương** được mở mới tại SeABank từ các doanh nghiệp lớn, tạo nền tảng vững chắc để gia tăng tỷ lệ CASA và gắn kết khách hàng lâu dài.

c. Tiếp tục đồng hành với các dự án trọng điểm quốc gia

Đồng hành cùng chiến lược phát triển kinh tế của đất nước, Khối KHDNL đặc biệt ưu tiên nguồn lực cho các dự án đầu tư công và hạ tầng trọng điểm quốc gia. Chúng tôi đã khẳng định vai trò then chốt trong việc điều phối nguồn vốn và quản trị hiệu quả danh mục tín dụng quy mô lớn cho các công trình hạ tầng năng lượng then chốt.

Bên cạnh đó, Khối cũng chú trọng tài trợ cho các dự án khai thác dầu khí, đảm bảo dòng vốn lưu thông thông suốt cho các mạch máu kinh tế, góp phần củng cố nền tảng hạ tầng kỹ thuật và tạo động lực tăng trưởng bền vững cho quốc gia.

2. Nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng

Khách hàng Cá nhân:

Khối KHCN đang tiếp tục phát triển các hoạt động cải tiến trải nghiệm khách hàng, chỉ số trải nghiệm Khách hàng tiếp tục tăng theo chiều hướng tích cực. Kết quả 2025 cho thấy Mức độ hài lòng của Khách hàng (CSAT) đạt 95%, và Mức độ Khách hàng sẵn lòng giới thiệu sản phẩm dịch vụ của SeABank đạt 56%. Điều này phản ánh tác động tích cực của các hoạt động trải nghiệm khách hàng trong việc hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh, cụ thể là hiệu quả của các hoạt động nghiên cứu trải nghiệm của các tệp Khách hàng, hoạt động xây dựng hành trình khách hàng theo sản phẩm, hoạt động chăm sóc giữ chân Khách hàng. Từ đó đề xuất các cải tiến phù hợp về quy trình, thời gian, đặc điểm sản phẩm/dịch vụ.

Khách hàng Doanh nghiệp:

Trong giai đoạn 2024-2025, công tác điều hành và triển khai hoạt động kinh doanh của Khối KHDN được thực hiện theo hướng linh hoạt, bám sát diễn biến thị trường và ưu tiên các chương trình tạo tác động trực tiếp đến trải nghiệm khách hàng. Trọng tâm điều hành là đổi mới sản phẩm – dịch vụ, tăng tốc số hóa và tăng cường quản trị rủi ro nhằm duy trì ổn định hoạt động và tạo nền tảng tăng trưởng bền vững.

a. Đổi mới sản phẩm – dịch vụ theo định hướng “khách hàng làm trung tâm”, tập trung vào các điểm chạm quan trọng trong hành trình giao dịch của doanh nghiệp

- ✓ Đưa các nghiệp vụ then chốt lên kênh số: mở tài khoản trực tuyến, giải ngân online, bảo lãnh online, tiền gửi online; qua đó giảm thời gian chờ, tăng tính chủ động cho doanh nghiệp và nâng trải nghiệm dịch vụ.
- ✓ Bổ sung các tiện ích hỗ trợ quản trị dòng tiền: chuyển khoản theo lô, chi lương online, sao kê tự chỉnh; tăng khả năng đối soát và chuẩn hóa vận hành kế toán của khách hàng.

b. Điều hành chuyển đổi số theo phương pháp thiết kế hiện đại, tăng tính “đúng nhu cầu – đúng ngữ cảnh” trong từng cải tiến

- ✓ Áp dụng Design Thinking trong quá trình thiết kế tính năng: khảo sát nhu cầu, mô phỏng hành trình, thử nghiệm nhanh và tối ưu liên tục.
- ✓ Chú trọng tiêu chuẩn hóa hướng dẫn sử dụng và cơ chế hỗ trợ (CSKH/đào tạo) để tăng tỷ lệ kích hoạt và sử dụng thực tế.

c. Tăng cường bảo mật, tuân thủ và quản trị rủi ro trong bối cảnh gia tăng giao dịch số

- ✓ Nâng cấp Soft OTP và chữ ký số tin cậy; chuẩn hóa cơ chế phân quyền/phê duyệt theo vai trò để giảm rủi ro thao tác.
- ✓ Định hướng triển khai sinh trắc học và các lớp xác thực bổ sung theo quy định, nâng chuẩn an toàn dữ liệu khách hàng.

d. Đẩy mạnh bán đa kênh và tổ chức triển khai theo ưu tiên trọng điểm từ Hội sở

- ✓ Kết hợp tối ưu kênh chi nhánh và kênh số, tăng hiệu quả phục vụ các nhóm khách hàng có quy mô và nhu cầu khác nhau.
- ✓ Tổ chức các chiến dịch bán hàng/marketing theo mục tiêu từng thời kỳ; ưu tiên nhóm giải pháp có khả năng tạo tăng trưởng nhanh và kiểm soát rủi ro tốt.

3. Đầu tư về công nghệ thông tin, đẩy mạnh chiến lược Hội tụ số

Năm 2025, SeABank tiếp tục khẳng định định hướng phát triển bền vững thông qua việc triển khai đồng bộ các chương trình đầu tư và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin (CNTT), đảm bảo vận hành ổn định, an toàn, tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và tạo nền tảng cho chuyển đổi số toàn diện. SeABank đã triển khai đồng bộ các hạng mục đầu tư và nâng cấp hệ thống CNTT của Ngân hàng nhằm đảm bảo vận hành ổn định hệ thống, tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước, nâng cao an toàn thông tin và tạo nền tảng cho chuyển đổi số.

Nhằm bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin luôn đáp ứng yêu cầu phát triển và hoạt động kinh doanh ngày càng gia tăng, SeABank đã liên tục đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT bằng các thiết bị công nghệ mới nhất, tiên tiến và hiệu năng cao. SeABank đã triển khai mua sắm hệ thống máy chủ hiện đại nhất trên thị trường nhằm đáp ứng yêu cầu xử lý các hệ thống lõi, cơ sở dữ liệu lớn và các ứng dụng nghiệp vụ quan trọng với độ ổn định và khả năng mở rộng cao. Bên cạnh đó, SeABank cũng triển khai nâng cấp hệ thống IBM DataPower giúp tăng cường năng lực tích hợp, bảo mật và kiểm soát giao tiếp giữa các hệ thống, đặc biệt trong môi trường dịch vụ số và API. Đồng thời, SeABank cũng thực hiện nâng cấp hệ thống lưu trữ (Storage) nhằm mở rộng dung lượng, nâng cao hiệu năng truy xuất dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin. Việc đầu tư đồng bộ các hạng mục hạ tầng trên giúp nâng cao tính sẵn sàng, độ tin cậy và khả năng chịu tải của hệ thống CNTT, giảm thiểu rủi ro gián đoạn dịch vụ, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho việc triển khai các công nghệ mới, phục vụ chuyển đổi số và tăng trưởng bền vững của Ngân hàng trong giai đoạn tiếp theo.

Trong năm 2025, SeABank tập trung đẩy mạnh chiến lược nâng cao trải nghiệm số và gia tăng khả năng tự phục vụ cho khách hàng thông qua việc nâng cấp toàn diện các nền tảng ngân hàng điện tử SeANet, SeAMobile và SeAMobile Biz. Các nền tảng này được bổ sung nhiều tính năng số hóa trọng yếu, góp phần tối ưu hóa hành trình khách hàng trên môi trường trực tuyến. Cụ thể, SeABank đã hoàn thành triển khai giải pháp định danh điện tử (eKYC) nhằm rút ngắn thời gian mở và xác thực tài khoản, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định pháp lý hiện hành. Bên cạnh đó, tính năng cập nhật sinh trắc học trực tuyến cho người đại diện pháp luật được tích hợp, giúp các doanh nghiệp chủ động hoàn thiện hồ sơ mà không cần đến quầy giao dịch. Đồng thời, hệ thống xác thực Soft OTP hai lớp tiếp tục được tăng cường nhằm nâng cao mức độ an toàn trong quá trình đăng nhập và thực hiện giao dịch. Ngoài ra, trên các sản phẩm Ngân hàng điện tử, cơ chế đăng nhập và bảo mật giao dịch được nâng cấp theo hướng hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn an ninh công nghệ mới. SeABank cũng phát triển tính năng tự động tách lệnh chuyển tiền giá trị lớn giúp hạn chế rủi ro và tối ưu quy trình xử lý. Đồng thời, toàn bộ hệ thống Ngân hàng điện tử của SeABank cũng được cập nhật đồng bộ địa giới hành chính theo quy định mới, đảm bảo tính chính xác và thống nhất dữ liệu trên toàn hệ thống. Bên cạnh việc phát triển các sản phẩm Ngân hàng điện tử, cùng với việc duy trì và khai thác hiệu quả kết nối với đối tác Thunes đã được triển khai từ các năm trước, năm 2025 SeABank đã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ mở rộng hợp tác và kết nối với các đối tác kiều hối mới như MoneyGram, FinFan... Việc mở rộng hệ sinh thái đối tác kiều hối đã góp phần đa dạng hóa sản phẩm, gia tăng tiện ích cho khách hàng cá nhân, mang lại hiệu quả rõ rệt trong công tác khai thác nguồn ngoại tệ (NFX) và tăng trưởng doanh thu phí, đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh chung của Ngân hàng. Những cải tiến này góp phần rút ngắn đáng kể thời gian giao dịch, tăng tính thuận tiện và linh hoạt cho khách hàng trong quá trình sử dụng dịch vụ. Đồng thời, mức độ an toàn và bảo mật được nâng cao, giảm thiểu rủi ro phát sinh trong môi trường số. SeABank từng bước giảm sự phụ thuộc vào giao dịch tại quầy, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển dịch sang mô hình ngân hàng số hiện đại và bền vững.

Trong năm 2025, SeABank tập trung phát triển các giải pháp ngân hàng số chuyên biệt dành cho khách hàng doanh nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại quốc tế và quản trị tài chính. Các tiện ích được triển khai hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả vận hành, tối ưu hóa quy trình giao dịch và gia tăng tính chủ động cho doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh nhiều biến động. SeABank cung cấp tính năng chuyển tiền quốc tế trực tuyến và bán ngoại tệ online, giúp doanh nghiệp thực hiện giao dịch nhanh chóng, linh hoạt mà không cần thực hiện thủ tục trực tiếp tại quầy. Giải pháp cũng cho phép truy vấn bộ chứng từ xuất khẩu trực tuyến, hỗ trợ doanh nghiệp theo dõi tình trạng hồ sơ và tiến độ xử lý một cách minh bạch, kịp thời. Song song cùng với việc phát triển các tính năng chuyên biệt, chức năng báo cáo sổ phụ theo lô và phát hành báo nợ/báo có có chữ ký số của SeABank giúp chuẩn hóa chứng từ điện tử, nâng cao tính pháp lý và thuận tiện trong công tác kế toán, kiểm toán. Tính năng quản lý hạn mức chuyển tiền và truy vấn khoản vay,

lịch trả nợ được tích hợp đồng bộ trên nền tảng số, giúp doanh nghiệp kiểm soát toàn diện các nghĩa vụ tài chính và dòng tiền. Những giải pháp này góp phần tăng cường tính minh bạch trong hoạt động tài chính, rút ngắn đáng kể thời gian xử lý giao dịch và giảm thiểu các thủ tục hành chính. Nhờ các tính năng vượt trội trên các sản phẩm của SeABank, doanh nghiệp có thể tiếp cận dịch vụ tài chính một cách nhanh chóng, chủ động và linh hoạt hơn. SeABank hỗ trợ khách hàng nâng cao năng lực quản trị dòng tiền, tối ưu hóa nguồn vốn và tăng cường khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

SeABank liên tục ứng dụng tự động hóa trong các lĩnh vực trọng yếu như tài chính – kế hoạch, tín dụng và vận hành nguồn vốn. Việc chuẩn hóa và số hóa quy trình nội bộ đã giúp gia tăng đáng kể hiệu suất xử lý công việc, đồng thời giảm thiểu rủi ro vận hành. SeABank cũng liên tục nâng cấp các hệ thống quản trị rủi ro bổ sung các tính năng phục vụ hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền và bảo đảm tuân thủ pháp luật. Ngân hàng đã nâng cấp và hoàn thiện chức năng sàng lọc cuối ngày, áp dụng ma trận sàng lọc đa tiêu chí kết hợp các yếu tố định danh gồm: tên, giới tính, năm sinh, quốc tịch và mã số định danh, tương đương với mức độ kiểm soát tại thời điểm định danh khách hàng. Việc triển khai đồng bộ các tiêu chí này đã giảm đáng kể số lượng cảnh báo giả, nâng cao độ chính xác của hệ thống cảnh báo, qua đó nâng cao tính chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả trong công tác quản trị rủi ro rửa tiền của Ngân hàng.

Bên cạnh việc phát triển các sản phẩm phục vụ khách hàng, SeABank tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số và hiện đại hóa nền tảng dữ liệu, tập trung vào chuyển đổi công nghệ ETL và nâng cấp mô hình Data Warehouse từ T-1 sang Realtime Data Warehouse (T0). SeABank đã đầu tư nền tảng xử lý dữ liệu lớn (Big Data) và công nghệ streaming, giúp tạo nền tảng dữ liệu đồng bộ, hiện đại và an toàn. Dự án chuyển đổi Data Warehouse được SeABank thực hiện theo lộ trình bài bản, từng bước chuyển từ mô hình xử lý dữ liệu theo lô với độ trễ T-1 sang mô hình xử lý và cung cấp dữ liệu theo thời gian thực (T0). Giải pháp mới cho phép thu thập, xử lý và tổng hợp dữ liệu ngay khi phát sinh từ các hệ thống nguồn, nâng cao khả năng giám sát, phát hiện sớm rủi ro và phản ứng kịp thời trước biến động kinh doanh. Việc chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu theo thời gian thực là nền tảng trọng yếu giúp SeABank khai thác tối đa giá trị dữ liệu, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

4. Quản trị rủi ro và Kiểm soát tuân thủ

a. Quản trị rủi ro

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam năm 2025 tiếp tục đối mặt với những biến động khó lường từ môi trường kinh tế - chính trị toàn cầu và áp lực phục hồi chưa đồng đều của thị trường trong nước, SeABank đã chủ động tăng cường công tác quản trị rủi ro nhằm vừa kiểm soát hiệu quả các rủi ro trọng yếu, vừa hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng bền vững. Với khung quản trị rủi ro được củng

cố vững chắc cùng việc triển khai đồng bộ các chiến lược và giải pháp phù hợp, SeABank đã duy trì hoạt động ổn định, giám sát rủi ro một cách thận trọng và linh hoạt trong suốt năm 2025.

Rủi ro tín dụng

Trước những biến động của thị trường và thay đổi chính sách của cơ quan quản lý trong năm 2025, SeABank đã nhanh chóng điều chỉnh chính sách tín dụng với mục tiêu bám sát chỉ đạo của Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận vốn, đảm bảo sự tăng trưởng của danh mục khách hàng và phân bổ hợp lý theo các phân khúc đồng thời quản lý sát sao chất lượng tài sản. Quản lý danh mục tín dụng được SeABank đẩy mạnh thực hiện nhằm đảm bảo tuân thủ các hạn mức rủi ro, phân tích các xu hướng thay đổi trên toàn danh mục để sớm dự báo biến động có thể dẫn đến rủi ro, tự động hóa tối đa hệ thống báo cáo, triển khai các báo cáo quản trị đa chiều.

Trong năm 2025, SeABank đã triển khai một số dự án để tăng cường công tác quản trị rủi ro tín dụng:

- ✓ Hoàn thiện dự án xây dựng kho dữ liệu cho quản trị rủi ro (Risk datamart) và sẽ tiếp tục nâng cấp, mở rộng trong năm 2026.
- ✓ Vận hành ổn định các mô hình xếp hạng tín dụng phục vụ cho công tác đánh giá rủi ro khách hàng trước khi ra quyết định cấp tín dụng.
- ✓ Hoàn thiện hệ thống báo cáo và kiểm soát việc cấp tín dụng cho khách hàng và nhóm khách hàng có liên quan đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.
- ✓ Xây dựng hệ thống khung dấu hiệu cảnh báo sớm (“EWS”) trên cơ sở mô hình phân tích định lượng các dữ liệu của SeABank, kết hợp với bộ câu hỏi định tính và ý kiến chuyên gia nhằm đánh giá uy tín, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/tình trạng tài chính và khả năng trả nợ của khách hàng. Theo đó, việc vận hành hệ thống EWS giúp đánh giá và nhận diện sớm các đối tượng khách hàng tiềm ẩn rủi ro, kịp thời đưa ra các biện pháp phòng ngừa nhằm nâng cao chất lượng tín dụng của Ngân hàng.

Nhờ nỗ lực quản lý rủi ro, chất lượng tài sản của SeABank vẫn được duy trì ở mức an toàn trong bối cảnh năng lực thanh toán của khách hàng bị ảnh hưởng bởi các điều kiện kinh tế vĩ mô. Cụ thể, tính đến ngày 31/12/2025, tỷ lệ nợ xấu riêng lẻ và nợ xấu hợp nhất được kiểm soát tốt ở mức là 2,06%.

Rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng

Năm 2025, SeABank tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện các phương pháp luận nhằm đáp ứng tiêu chuẩn cao hơn về quản lý rủi ro thị trường, quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng theo quy định của NHNN và tiêu chuẩn Basel III. SeABank luôn tuân thủ tốt các giới hạn an toàn về trạng thái rủi ro thị trường, giới hạn thanh khoản do NHNN, đối tác và quy định nội bộ đặt ra.

Đối với rủi ro thị trường, Ngân hàng triển khai đo lường vốn rủi ro thị trường theo phương pháp mô hình nội bộ (IMA) nhằm tính được lượng vốn cần thiết trong các trường hợp căng thẳng có thể xảy ra. Bên cạnh đó Ngân hàng tiếp tục duy trì hệ thống đo lường ảnh hưởng lợi nhuận hàng ngày thông qua các yếu tố rủi ro trọng yếu (P&L Explainer) giúp nâng cao hiệu quả giám sát biến động rủi ro thị trường trên sổ kinh doanh.

Đối với rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất sổ ngân hàng: SeABank phát triển mô hình hành vi từ các hợp đồng tiền gửi để đo lường, dự báo chính xác dòng tiền phục vụ cho công tác dự báo rủi ro thanh khoản và lãi suất sổ ngân hàng. Việc triển khai và áp dụng đo lường bổ sung theo tiêu chuẩn Basel III (hai chỉ số quản trị thanh khoản NSFR & LCR) trong những năm trước tạo điều kiện cho ngân hàng dần điều chỉnh tối ưu bảng cân đối song song với mục tiêu quản trị rủi ro hướng đến mục tiêu đáp ứng theo yêu cầu của các đối tác quốc tế.

Rủi ro hoạt động

Trong năm 2025, SeABank tiếp tục duy trì mức độ kiểm soát rủi ro hoạt động hiệu quả; số lượng sự kiện rủi ro phát sinh ở mức thấp và không gây ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động kinh doanh. Các biện pháp quản trị rủi ro được triển khai nhất quán và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị nghiệp vụ và các bộ phận chức năng.

SeABank đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu và công nghệ trong công tác quản trị rủi ro hoạt động, tập trung nâng cao năng lực nhận diện sớm các giao dịch, hành vi và xu hướng bất thường. Các công cụ phân tích và cảnh báo được cải tiến nhằm hỗ trợ phòng ngừa rủi ro gian lận, rủi ro công nghệ thông tin và an ninh mạng.

Công tác quản trị rủi ro hoạt động được triển khai theo hướng toàn diện và chủ động, bao phủ các nhóm rủi ro chính như rủi ro gian lận nội bộ và bên ngoài, rủi ro công nghệ thông tin và an ninh mạng, rủi ro vận hành, rủi ro tuân thủ và rủi ro trách nhiệm nghề nghiệp. SeABank tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, truyền thông nội bộ và hoàn thiện quy trình nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm quản trị rủi ro của cán bộ nhân viên.

Bên cạnh đó, SeABank tăng cường các biện pháp phòng ngừa rủi ro từ sớm, đặc biệt đối với các rủi ro mới phát sinh trong bối cảnh chuyển đổi số và thay đổi môi trường kinh doanh. SeABank tiếp tục mua các hợp đồng bảo hiểm rủi ro hoạt động toàn diện, bao gồm: rủi ro gian lận của nhân viên, rủi ro cơ sở vật chất, vận chuyển tiền, gian lận giả mạo, chi phí pháp lý, rủi ro tội phạm máy tính và điện tử, rủi ro an ninh mạng, rủi ro trách nhiệm nghề nghiệp,... nhằm giúp SeABank tăng cường bảo vệ trước các nguy cơ rủi ro. Trong năm 2025, SeABank không ghi nhận các sự kiện rủi ro hoạt động trọng yếu phát sinh yêu cầu bồi thường từ bảo hiểm.

Triển khai tiêu chuẩn Basel 3

SeABank đặt mục tiêu tiên phong áp dụng các thông lệ quốc tế tiên tiến nhất tại Việt Nam trong quản lý rủi ro. Sau khi hoàn thành sớm cả 3 trụ cột Basel 2 so với yêu cầu của Ngân hàng Nhà

nước, SeABank tiếp tục nâng cấp hệ thống quản trị rủi ro phù hợp với các tiêu chuẩn Basel nâng cao (Basel 2 IRB - Phương pháp xếp hạng nội bộ và Basel 3). Sáng kiến chiến lược này được thực hiện với mục đích duy trì nền tảng vốn vững mạnh, quản lý hiệu quả các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh và đầu tư của ngân hàng, đồng thời củng cố vị thế của ngân hàng tại thị trường trong nước và quốc tế. Việc chủ động áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế đã thể hiện cam kết của SeABank trong việc hướng tới mục tiêu phát triển lành mạnh và bền vững.

Trong năm 2025, NHNN ban hành Thông tư 14/2025/TT-NHNN thay thế Thông tư 41/2016/TT-NHNN về Quy định tỷ lệ an toàn vốn, SeABank cũng đã phê duyệt chủ trương và xây dựng lộ trình đáp ứng yêu cầu của NHNN đối với mỗi phương pháp tính toán tỷ lệ an toàn vốn.

Kết thúc năm 2025, tỷ lệ CAR riêng lẻ và hợp nhất của SeABank lần lượt đạt 13,34% và 13,39%, nằm trong nhóm các ngân hàng có CAR cao nhất hệ thống. Nền tảng vốn vững mạnh cho phép SeABank đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng trong các phân khúc chiến lược như khách hàng cá nhân, SME, cũng như hướng tới mở rộng tệp khách hàng doanh nghiệp quy mô lớn, tạo nền tảng quan trọng cho sự bứt phá trong tương lai.

b. Kiểm soát tuân thủ và Công tác Pháp chế

Kiểm soát tuân thủ

SeABank luôn coi trọng văn hóa tuân thủ và không ngừng nỗ lực nâng cao văn hóa tuân thủ trong tổ chức nhằm đảm bảo sự minh bạch, an toàn trong hoạt động, ngăn ngừa rủi ro đạo đức nghề nghiệp và phòng, chống gian lận nhằm mục tiêu đảm bảo an toàn hoạt động của ngân hàng và duy trì một môi trường làm việc minh bạch, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của khách hàng, cổ đông.

Văn hóa tuân thủ của SeABank được thể hiện thông qua việc xây dựng và triển khai hệ thống chính sách, quy định và quy trình tuân thủ chặt chẽ, nhằm bảo đảm rủi ro tuân thủ được nhận diện, kiểm soát và quản lý hiệu quả. Hệ thống chính sách, quy định nội bộ được rà soát, cập nhật và điều chỉnh định kỳ, kịp thời đáp ứng các thay đổi của quy định pháp luật và phù hợp với thông lệ, xu hướng chung của ngành Ngân hàng.

Trong năm 2025, hoạt động kiểm soát tuân thủ được chuyển dịch mạnh mẽ sang phương pháp kiểm soát dựa trên rủi ro, tập trung nguồn lực giám sát vào các lĩnh vực nghiệp vụ trọng yếu và các đơn vị có mức độ rủi ro cao. Hoạt động kiểm soát tuân thủ góp phần nhận diện kịp thời các điểm yếu trong thiết kế và vận hành quy trình, từ đó hoàn thiện hệ thống chính sách, quy định và cơ chế kiểm soát nội bộ. Trong đó: Công tác kiểm soát tuân thủ trong hoạt động kinh doanh và vận hành được tăng cường, đặc biệt trong các lĩnh vực tín dụng, quản lý tài sản bảo đảm, phòng, chống rửa tiền, công nghệ thông tin, bảo mật thông tin và bảo vệ dữ liệu khách hàng. Các sai sót và vi phạm được phân tích theo nguyên nhân gốc rễ, chuyển trọng tâm từ xử lý sự việc đơn lẻ sang cải thiện hệ thống kiểm soát mang tính bền vững. Đồng thời, cơ chế theo dõi và thực hiện kiến nghị sau kiểm tra, giám sát được chuẩn hóa và gắn trách nhiệm với lãnh đạo đơn vị, qua đó thúc

đẩy việc khắc phục tồn tại và nâng cao hiệu lực kiểm soát nội bộ. Sự phối hợp giữa các tuyến phòng thủ và các chức năng kiểm soát được tăng cường, đảm bảo cách tiếp cận thống nhất và toàn diện trong quản trị rủi ro.

Văn hóa tuân thủ tiếp tục được thúc đẩy thông qua đào tạo, truyền thông và lồng ghép tuân thủ vào quản trị nhân sự và đánh giá hiệu quả công việc. Đồng thời, chức năng Tuân thủ đã chuyển dịch từ vai trò kiểm soát hậu kiểm sang phòng ngừa và tư vấn quản trị, từng bước tiệm cận vai trò đối tác chiến lược trong hệ thống quản trị doanh nghiệp, góp phần đảm bảo hoạt động an toàn, minh bạch và phát triển bền vững của Ngân hàng.

Hoàn thiện quy định, chính sách nội bộ đảm bảo tuân thủ quy định:

- ✓ Trong năm 2025, SeABank tiếp tục kiện toàn hệ thống văn bản nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định mới của pháp luật hiện hành. Tiêu biểu như: Luật số 96/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng; Luật Đất đai; Luật Cư trú; Luật Bảo hiểm xã hội; Thông tư số 25/2025/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2024/TT-NHNN quy định việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán; Thông tư 31/2025/TT-NHNN quy định về hoạt động của công ty con, công ty liên kết của tổ chức tín dụng trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản; Thông tư 21/2025/TT-NHNN quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Thông tư 45/2025/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2024/TT-NHNN quy định về hoạt động thẻ ngân hàng; Thông tư 30/2025/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2024/TT-NHNN quy định về cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; Thông tư 27/2025/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền; ... ;
- ✓ Xây dựng và phát triển các chính sách, quy định và thủ tục nội bộ về tuân thủ, kiểm soát nội bộ và đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở chính sách, quy định pháp luật và đảm bảo kịp thời, chính xác, phù hợp với thực tế, định hướng hoạt động của SeABank.

Hoạt động kiểm tra, giám sát:

- ✓ SeABank triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát tuân thủ định kỳ và đột xuất, tập trung vào các lĩnh vực rủi ro trọng yếu như tín dụng, quản lý tài sản bảo đảm, phòng, chống rửa tiền, công nghệ thông tin, bảo mật thông tin và bảo vệ dữ liệu khách hàng. Phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro được áp dụng trong lập kế hoạch kiểm soát, giúp tập trung nguồn lực vào các lĩnh vực có mức độ rủi ro cao, qua đó nâng cao hiệu quả phát hiện và phòng ngừa vi phạm;
- ✓ Hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện từ xa kết hợp với việc kiểm tra trực tiếp tại các ĐVKD nhằm phát hiện và ngăn chặn sớm các rủi ro tiềm ẩn, các hành vi gian lận mới, ... Năm 2025, Tuân thủ - Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế và Tuân thủ - tập trung vào các chuyên đề trọng điểm trên phạm vi toàn hệ thống như sản phẩm thi công xây lắp, chuyên đề TSBĐ,

chuyên đề bảo mật thông tin, các khoản vay quá hạn/ giải ngân mới giá trị lớn, ... qua đó, phát hiện sớm và ngăn ngừa tổn thất. Các sai phạm phát hiện (nếu có) sẽ được xử lý nghiêm theo quy định của SeABank và pháp luật;

- ✓ Ngân hàng kết hợp đồng bộ giữa giám sát từ xa (Off-site monitoring) và giám sát tại chỗ (On-site review). Việc kết hợp hai phương thức giám sát giúp tăng độ bao phủ kiểm soát, đồng thời tối ưu hóa chi phí và nguồn lực: Giám sát từ xa được thực hiện thông qua phân tích dữ liệu, báo cáo quản trị, chỉ báo rủi ro chính (KRI) và hệ thống cảnh báo sớm, nhằm phát hiện các dấu hiệu bất thường trong hoạt động nghiệp vụ. Giám sát tại chỗ tập trung vào các lĩnh vực rủi ro cao, đánh giá mức độ tuân thủ quy trình, chất lượng hồ sơ, tính đầy đủ và hiệu lực của các kiểm soát nội bộ;
- ✓ Hoạt động kiểm tra, giám sát dựa trên phân tích rủi ro và thường xuyên cải tiến phương pháp, mô hình kiểm tra thông qua ứng dụng công nghệ thông tin đã giúp tăng hiệu quả và chất lượng kiểm tra, giám sát;
- ✓ Trên cơ sở rủi ro, thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ đối với hoạt động kinh doanh thuộc tất cả các nghiệp vụ và đưa ra những cảnh báo, kiến nghị nhằm khắc phục, ngăn ngừa rủi ro;
- ✓ Đối với các hoạt động nghiệp vụ, khi xây dựng quy trình thực hiện đều được thiết lập các chốt kiểm soát, đảm bảo nguyên tắc giám sát độc lập, khách quan và tuân thủ. Bên cạnh đó, tại tất cả các Tuyến phòng thủ của SeABank đều có các đơn vị kiểm tra, giám sát, hậu kiểm kịp thời các nghiệp vụ trọng yếu đảm bảo phát hiện và khắc phục sớm nhất các lỗi tuân thủ (nếu có);
- ✓ Định kỳ hàng năm, Tuân thủ - Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế và Tuân thủ - xây dựng kế hoạch, chương trình hành động tuân thủ, bao gồm kế hoạch giám sát từ xa, kiểm tra giám sát định kỳ/đợt xuất tại ĐVKD, các Khối Hội sở, kiểm tra chuyên đề chuyên sâu thông qua việc sử dụng các phương pháp kiểm tra, giám sát, tiêu chí chọn mẫu phù hợp, ... và có lộ trình cụ thể đảm bảo hoàn thành kế hoạch đã đề ra;
- ✓ SeABank tiếp tục phát triển, xây dựng, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả các quy trình và hệ thống kiểm soát nội bộ đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ đáp ứng hoạt động kinh doanh. Năm 2025, SeABank tiếp tục rà soát về hệ thống kiểm soát nội bộ theo khung COSO và các chuẩn mực, yêu cầu của đối tác, tổ chức nước ngoài. Đồng thời, SeABank đã thực hiện việc đánh giá MCA đối với các quy trình nghiệp vụ nhằm tăng cường hiệu quả của các chốt kiểm soát giảm thiểu rủi ro;

Nâng cao văn hóa tuân thủ trên toàn hệ thống:

- ✓ SeABank triển khai đồng bộ các hoạt động nâng cao văn hóa tuân thủ toàn hệ thống thông qua hoạt động truyền thông, đào tạo kiến thức tuân thủ, những chính sách, quy định và thủ tục nêu

trên và cách thức nhận diện và xử lý các tình huống vi phạm tới toàn bộ CBNV, đa dạng và liên tục đổi mới các hình thức truyền thông, đào tạo;

- ✓ SeABank thiết lập các chương trình hành động tuân thủ và ban hành bộ Chuẩn mực tuân thủ “5T” trên tinh thần “nói KHÔNG với vi phạm và gian lận” bao gồm 05 tiêu chí Tự giác – Trung thực – Tinh táo – Tổ giác – Truyền thông;
- ✓ Ban hành và kiện toàn bộ quy tắc về đạo đức nghề nghiệp trong từng thời kỳ, đẩy mạnh công tác truyền thông bộ quy tắc tới toàn thể CBNV. Qua đó, tạo môi trường làm việc tốt, khơi gợi cảm hứng cho các cá nhân cố gắng phấn đấu vì mục tiêu chung, tạo nên nguyên tắc làm việc tích cực, tự giác, chủ động, khách quan giúp nâng cao hiệu quả công việc;
- ✓ Các hoạt động nâng cao năng lực tuân thủ chủ động cho CBNV trên toàn hệ thống được đẩy mạnh thông qua các hoạt động đào tạo tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp (các khóa đào tạo trực tiếp/ E-Learning tại Học viện SeABank; các lãnh đạo của Trung tâm Tuân thủ đào tạo trực tiếp tại các đơn vị được kiểm tra; các buổi hội thảo bàn luận, tháo gỡ vướng mắc; kỳ thi sát hạch nghiệp vụ định kỳ; các bản tin truyền thông; cảnh báo thông qua email nội bộ; các báo cáo danh mục tuân thủ; xây dựng các công cụ hỗ trợ như cẩm nang, sổ tay hướng dẫn tuân thủ; ...);
- ✓ Công tác truyền thông, đào tạo nâng cao năng lực tuân thủ chủ động và đạo đức nghề nghiệp được đẩy mạnh trên nhiều phương diện. Trong năm 2025, Tuân thủ - Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế và Tuân thủ - tiếp tục tăng cường đồng hành cùng các ĐVKD nhằm đảm bảo mục tiêu PTBV thông qua tư vấn, định hướng và truyền thông cảnh báo kịp thời: chuỗi workshop “Nâng cao năng lực tuân thủ chủ động, ngăn ngừa rủi ro”, hướng dẫn rà soát hồ sơ tín dụng, đào tạo trực tiếp tại ĐVKD sau kiểm tra, nâng cao kiến thức nghiệp vụ và ý thức tuân thủ (tại 19 Cụm ĐVKD với 75 giờ đào tạo); Pháp chế - Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế và Tuân thủ - đã tích cực truyền thông tăng cường nhận biết pháp lý cho các CBNV thông qua các buổi chia sẻ như: triển khai chia sẻ cho CBNV Khối KHCN về các quy định pháp luật liên quan tới khuyến mại, hỗ trợ triển khai chương trình, thúc đẩy kinh doanh sản phẩm/dịch vụ; chia sẻ chuyên môn cho CBNV Khối PDTD xoay quanh các tình huống, vướng mắc thường gặp trong quá trình thẩm định và xét duyệt khoản vay đối với KHCN; đào tạo trực tiếp tại Chi nhánh Hà Nội về những nội dung pháp lý cơ bản về doanh nghiệp và bảo lãnh ngân hàng. Qua đó, ý thức về tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp, kiến thức pháp lý của nhân viên được cải thiện rõ rệt, góp phần xây dựng môi trường làm việc minh bạch, chất lượng tuân thủ được nâng cao;
- ✓ Trong năm 2025, các chương trình đào tạo về Phòng, chống rửa tiền và tuân thủ FATCA (AML&FATCA) được triển khai đồng bộ trên toàn hệ thống, bám sát quy định của pháp luật Việt Nam, yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước cũng như các thông lệ và chuẩn mực quốc tế liên quan. Nội dung đào tạo được thiết kế phù hợp với từng nhóm đối tượng, bao gồm đào tạo cơ bản cho toàn thể cán bộ nhân viên và đào tạo chuyên sâu cho các đơn vị, bộ phận có liên quan

trực tiếp đến công tác phòng, chống rửa tiền và tuân thủ FATCA. Các hình thức đào tạo được triển khai linh hoạt thông qua đào tạo tập trung, đào tạo trực tuyến và các chương trình truyền thông nội bộ nhằm đảm bảo tính hiệu quả và khả năng tiếp cận rộng rãi. Ngân hàng thực hiện yêu cầu bắt buộc đối với 100% CBNV mới gia nhập phải tham gia và hoàn thành các khóa đào tạo về AML&FATCA trước khi chính thức đảm nhiệm công việc. Đồng thời, các chương trình đào tạo định kỳ và đánh giá kết quả học tập được tổ chức nhằm củng cố kiến thức, cập nhật các quy định mới và nâng cao ý thức tuân thủ trong toàn hệ thống;

- ✓ Chú trọng đào tạo các cấp quản lý trên tinh thần “lãnh đạo làm gương” và vai trò quan trọng trong việc định hướng và dẫn dắt các CBNV thực hiện theo các quy định của ngân hàng; các học phần đào tạo chuyên sâu về tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp dành cho cán bộ cấp quản lý như SeAManager, SeAHIPO tiếp tục được triển khai;
- ✓ Xây dựng, cập nhật thêm các khóa học, bài giảng mới như Phương pháp nhận biết chữ ký, con dấu, chứng từ giả mạo, Quy định về quản lý và sử dụng con dấu tại SeABank, ... Các khóa đào tạo khác được liên tục cập nhật theo xu hướng mới và các thay đổi trong quy định pháp lý, để giúp CBNV nắm bắt kịp thời và chủ động tuân thủ;
- ✓ Phát triển các công cụ hỗ trợ dễ dàng áp dụng trong thực tế: Hướng dẫn xác định lỗi tuân thủ và xác định mức độ rủi ro; Hướng dẫn kiểm tra phát hiện hồ sơ, chứng từ giả mạo; Hướng dẫn tra cứu thông tin KH trên Cổng Dịch vụ công quốc gia;
- ✓ Truyền thông đa kênh: bản tin nội bộ (53 bản tin về pháp lý và 9 bản tin tuân thủ), minigame Thứ Tư Tuân thủ, ...

Công tác Pháp chế

Công tác pháp chế đang đóng vai trò then chốt trong việc hỗ trợ và đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của SeABank diễn ra an toàn, minh bạch, phù hợp với quy định của pháp luật và linh hoạt trong việc xử lý các tình huống thực tế. Vừa là một mảnh ghép đồng hành với các chính sách, giao dịch kinh doanh, Pháp chế vừa là lưới lọc giúp giảm thiểu rủi ro pháp lý, bảo vệ Ngân hàng trước các tranh chấp. Trong năm 2025, công tác pháp chế đã được triển khai với những hoạt động như sau:

- ✓ Chủ động rà soát tinh giản, sửa đổi văn bản nội bộ, mẫu biểu nhằm tuân thủ các Luật, Nghị định và hơn 50 Thông tư của NHNN ban hành trong năm 2025 (Luật các TCTD 2025 (sửa đổi), Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật kinh doanh bảo hiểm, Thông tư Thông tư 02/2025/TT-NHNN quy định về phát hành chứng chỉ tiền gửi trong nước, Thông tư 03/2025/TT-NHNN về mở tài khoản VND để thực hiện đầu tư gián tiếp, Thông tư 61/2025/TT-NHNN quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại...) với 337 văn bản được bãi bỏ, 284 văn bản được sửa đổi hoặc ban hành mới.

- ✓ Tham gia dự án chuyển đổi mô hình kinh doanh ngành dọc: xây dựng, thẩm định các văn bản nội bộ liên quan; tư vấn pháp lý các vấn đề phát sinh trong quá trình chuyển đổi mô hình kinh doanh ngành dọc.
- ✓ Thực hiện tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho Ban lãnh đạo Ngân hàng, các đơn vị trên toàn hệ thống với gần 10.000 yêu cầu, giảm 19% thời gian xử lý (TAT) so với năm 2024.

Trực tiếp tham gia giải quyết các vụ việc tố tụng bảo vệ tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của SeABank; hỗ trợ Xử lý nợ thu hồi gốc, lãi các khoản vay.

5. Kết quả thực hiện Phê duyệt tín dụng năm 2025

a. Kết quả đối với mảng KHDNL & ĐCTC

- ✓ Năm 2025, công tác phê duyệt tín dụng đối với phân khúc KHDNL& ĐCTC có xu hướng tăng trưởng và đa dạng về danh mục tín dụng theo đó số lượng hồ sơ tín dụng trình cấp phê duyệt tín dụng tăng gần gấp đôi và có nhiều KH mới được phê duyệt. Các chỉ tiêu về chất lượng và tăng trưởng tín dụng được hoàn thành 100% kế hoạch.
- ✓ Danh mục KHDNL tập trung phát triển theo đúng định hướng của Ngân hàng gồm KH XNK, FDI, đầu tư công, phát triển công nghiệp xanh, phát triển KH theo hệ sinh thái để bán chéo sản phẩm và các KH nhà nước, cổ phần hàng đầu. Với KH là tổ chức tín dụng phi ngân hàng bao gồm các công ty tài chính, bảo hiểm, chứng khoán cũng được SeABank lựa chọn là Top các công ty lớn và sử dụng nhiều sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng để tăng thu phí dịch vụ. SeABank cũng tăng cường các dịch vụ tài trợ thương mại, thanh toán và nghiệp vụ trên thị trường 2 với các TCTD trong và ngoài nước ở cả 2 chiều.
- ✓ Việc lựa chọn KH theo định hướng tín dụng và nhận diện đúng KH để cung cấp sản phẩm tín dụng phù hợp, chú trọng đến chất lượng thẩm định KH đã góp phần đảm bảo chất lượng tín dụng với NQH <1% và các khoản giải ngân phê duyệt trong năm 2025 không phát sinh nợ QH. Đồng thời tỷ lệ tăng trưởng tín dụng đạt mức trên 10% và trong phạm vi hạn mức tăng trưởng tín dụng mà NHNN cấp cho SeABank.
- ✓ Năng suất lao động trung bình của 1 CV 363 hồ sơ/năm. Đội ngũ nhân sự được duy trì ổn định với các cán bộ có tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cao, chuyên môn vững và luôn cầu thị.
- ✓ Công tác đào tạo nhân sự để tăng cường chất lượng thẩm định, thiết kế các cấu trúc tín dụng phù hợp theo KH với các yêu cầu cao về chất lượng phục vụ được tiến hành định kỳ theo tháng/quý.

b. Kết quả đối với mảng KHDN

- ✓ Năm 2025, mảng KHDN đã đưa ra các sáng kiến thực hiện để tăng trưởng, giữ chân KH tốt bao gồm tự động hóa, số hóa nhằm rút ngắn quy trình, thời gian xử lý hồ sơ như:
 - Toàn bộ việc xử lý hồ sơ tín dụng được thực hiện thẩm định, phê duyệt thông qua hệ thống khởi tạo và luân chuyển khoản vay CLOS;

- Công tác tư vấn cấu trúc, nhận diện hồ sơ tín dụng thực hiện triển khai qua hệ thống phần mềm; họp tháo gỡ vướng mắc vận hành nghị quyết phê duyệt nhằm tăng trưởng dư nợ và quản trị rủi ro;
 - Bán tự động đối với sản phẩm như seacar;
 - Triển khai hệ thống chữ ký số trong (tiết kiệm 3% thời gian xử lý hồ sơ tại Phê duyệt);
 - Tổ chức các workshop chia sẻ khẩu vị rủi ro định hướng tín dụng;
 - Các hoạt động thăm định thực tế, tư vấn tiếp xúc KH sớm;
 - Đào tạo lực lượng bán các ĐVKD nhằm nâng cao chất lượng tín dụng và năng suất lao động.
- ✓ Tỷ lệ khoản vay active sau khi phê duyệt duy trì ổn định ở mức ~80%. Các hồ sơ phê duyệt nhằm hỗ trợ công tác phát triển KH mới, đa dạng danh mục KH và ngành nghề, cung ứng vốn kịp thời cho các DN phát triển sản xuất kinh doanh.
 - ✓ Kết quả tăng trưởng dư nợ phân khúc KH doanh nghiệp và doanh nghiệp lớn 2025 hoàn thành 91% kế hoạch được giao và đáp ứng tỷ lệ tăng trưởng của NHNN với tỷ lệ tăng trên 10%.
 - ✓ Các sản phẩm trọng tâm với KHDN trong năm 2025: Tiếp tục đẩy mạnh chiến lược phát triển cho vay DN XNK, FDI; các sản phẩm chính sách tín dụng liên quan đến cấp tín dụng không tài sản bảo đảm, đảm bảo chọn lọc KH phát triển bền vững cũng như đem lại các nguồn thu phí dịch vụ cho ngân hàng bên cạnh việc cung ứng sản phẩm tín dụng. Số lượng KH được phê duyệt mới liên quan đến XNK, FDI tăng trưởng trên 50%, giá trị cấp tín dụng không TSBD tăng gấp 3 lần so với năm 2024.
 - ✓ Năng suất lao động được duy trì với trung bình 200 bộ hồ sơ được xử lý/tháng và đội ngũ nhân sự thăm định nhiệt huyết, có chuyên môn khá, đạo đức nghề nghiệp tốt đảm bảo triển khai các định hướng, nhiệm vụ/hỗ trợ chéo các mảng nghiệp vụ khác trong Khối.

c. Kết quả đối với mảng KHCN

- ✓ Toàn bộ công tác thăm định phê duyệt hồ sơ tín dụng được thực hiện thông qua hệ thống khởi tạo và luân chuyển khoản vay RLOS. Trong năm 2025, PDTD KHCN không ngừng cải tiến hệ thống RLOS, áp dụng NQPD tự động với toàn bộ các sản phẩm mới từ RLOS nhằm tối ưu hóa năng suất lao động đồng thời thời gian xử lý hồ sơ được cải thiện đáng kể.
- ✓ Năng suất lao động đạt 2.808 hồ sơ/năm/chuyên viên (mảng tín chấp) và 828 hồ sơ/năm/chuyên viên (mảng thế chấp).
- ✓ Hoàn thành dự án đưa các hồ sơ đang trình tại luồng Share Folder lên RLOS.

Bên cạnh công tác thăm định phê duyệt, Trung tâm PDTD KHCN còn đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ và đào tạo ĐVKD nhằm không ngừng nâng cao chất lượng nhân sự trong hoạt động cấp tín dụng, đồng thời trong năm 2025 PDTD KHCN đã ban hành và cập nhật 30 Sổ tay thăm định KHCN.

6. Vận hành an toàn – ổn định – số hóa toàn diện

Trong năm, Khối đã triển khai nhiều dự án trọng điểm, góp phần nâng cao hiệu quả vận hành và kiểm soát rủi ro:

a. Dự án Xác thực thư bảo lãnh bằng mã QR Code

- ✓ Dự án hoàn thành vào tháng 10 năm 2025 đã triển khai thành công giải pháp xác thực bảo lãnh điện tử thông qua mã QR Code, cho phép Khách hàng, Bên nhận bảo lãnh và các bên liên quan chủ động kiểm tra thông tin bảo lãnh nhanh chóng, chính xác và an toàn trên nền tảng số của SeABank.
- ✓ Dự án góp phần số hóa toàn diện quy trình xác thực bảo lãnh, giảm phụ thuộc vào phương thức kiểm tra thủ công, hạn chế rủi ro giả mạo chứng thư bảo lãnh, đồng thời rút ngắn thời gian xác minh giảm 90% thời gian xác thực so với xác thực qua website và 97% so với gọi tổng đài, nâng cao tính minh bạch và độ tin cậy trong giao dịch. Về góc độ vận hành, QR Code giúp chuẩn hóa quy trình xác thực, giảm tải khối lượng xử lý tại đơn vị nghiệp vụ, tối ưu nguồn lực hỗ trợ và nâng cao hiệu quả kiểm soát rủi ro, tạo nền tảng cho việc mở rộng các sản phẩm bảo lãnh số và hệ sinh thái dịch vụ ngân hàng số của SeABank trong giai đoạn tiếp theo.

b. Dự án Quản lý hóa đơn giải ngân trên hệ thống CLOS

- ✓ Dự án hoàn thành vào tháng 12 năm 2025, nhằm số hóa toàn bộ hoạt động tiếp nhận, lưu trữ, kiểm tra và quản lý hóa đơn/chứng từ giải ngân trên một nền tảng tập trung. Thông qua việc tích hợp trực tiếp vào quy trình tín dụng trên CLOS, cho phép đơn vị kinh doanh và Khối Vận hành thực hiện kiểm soát chứng từ giải ngân đồng bộ, minh bạch và nhất quán theo từng khoản vay.
- ✓ Dự án góp phần chuẩn hóa quy trình giải ngân, giảm thiểu việc xử lý hồ sơ thủ công, hạn chế rủi ro thiếu sót hoặc sai lệch chứng từ, đồng thời nâng cao năng lực kiểm soát tuân thủ và quản trị rủi ro. Về mặt vận hành, việc quản lý hóa đơn tập trung trên CLOS giúp rút ngắn thời gian xử lý giải ngân, tăng tính truy vết và khả năng hậu kiểm, tối ưu nguồn lực nghiệp vụ và tạo nền tảng cho việc tự động hóa các bước kiểm tra, đối soát và báo cáo trong lộ trình chuyển đổi số tín dụng của SeABank giai đoạn tiếp theo.

c. Dự án triển khai hóa đơn điện tử cho giao dịch POS

- ✓ Trong năm 2025, SeABank đã triển khai thành công dự án hóa đơn điện tử cho giao dịch POS. Dự án khi đưa vào ứng dụng thực tiễn đã giúp tự động hóa toàn bộ quy trình trích xuất dữ liệu, thay thế hoàn toàn hóa đơn giấy, giảm đáng kể thời gian và nhân lực trong công tác thu thập hóa đơn tại đơn vị chấp nhận thẻ, đồng thời cắt giảm chi phí vận hành liên quan đến POS.

d. Dự án xây dựng hệ thống API tiền đi mới và hệ thống API tiền về mới

- ✓ **Dự án xây dựng hệ thống API tiền đi mới:** Hoàn thiện giai đoạn 2 Hệ thống tiền đi mới theo chuẩn IBPS 2.5 của NHNN vào tháng 06/2025 giúp vận hành an toàn hệ thống theo nhu cầu thực tiễn và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của NHNN quy định, tăng tốc độ xử lý giao dịch thanh

toán và tăng tỷ lệ xử lý, hỗ trợ xử lý giao dịch tự động chiều đi, hỗ trợ đối soát dữ liệu tự động, hỗ trợ hạch toán một số nghiệp vụ ngay trên hệ thống này... qua đó cung cấp dịch vụ đến Khách hàng của SeABank được toàn diện hơn.

- ✓ **Dự án xây dựng hệ thống API tiền về mới:** Hoàn thiện giai đoạn 1 Hệ thống tiền về mới đáp ứng theo chuẩn IBPS 2.5 của NHNN nhằm hỗ trợ thu NSNN và tăng tốc độ xử lý giao dịch thanh toán chiều đến để nâng cao trải nghiệm và chất lượng dịch vụ Ngân hàng.

Tối ưu vận hành theo từng mảng nghiệp vụ:

Bên cạnh việc triển khai các dự án trọng điểm, Khối Vận hành tiếp tục tập trung tối ưu hoạt động theo từng mảng nghiệp vụ cốt lõi, bảo đảm tính chuyên sâu, hiệu quả và phù hợp với định hướng kinh doanh:

a. Vận hành tín dụng

Với định hướng đồng hành cùng Đơn vị kinh doanh và lấy Khách hàng làm trọng tâm, Khối Vận hành tiếp tục đẩy mạnh số hóa và tự động hóa quy trình nghiệp vụ, đồng thời thiết kế và tối ưu các mô hình vận hành phù hợp theo từng phân khúc Khách hàng, bao gồm Khách hàng cá nhân và Khách hàng doanh nghiệp. Cách tiếp cận này nhằm đảm bảo vừa nâng cao chất lượng dịch vụ, vừa tăng hiệu quả xử lý và khả năng đáp ứng linh hoạt trước yêu cầu kinh doanh.

Trong năm 2025, Khối Vận hành đã triển khai nhiều sáng kiến đổi mới trong tổ chức và vận hành, thể hiện rõ tính chủ động, linh hoạt và khả năng thích ứng nhanh với những thay đổi của thị trường và định hướng kinh doanh. Một số điểm nhấn tiêu biểu gồm:

- ✓ Thực hiện phân định rõ ràng các điều kiện kiểm soát trong quy trình xử lý tín dụng sau phê duyệt KHDN, qua đó giảm thiểu tình trạng chùng chéo, trùng lặp trong khâu kiểm soát, đồng thời triển khai cơ chế phân bổ hồ sơ tự động (Distributor) đối với mảng Xử lý tín dụng Doanh nghiệp, góp phần chuẩn hóa luồng xử lý, tối ưu nguồn lực và rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ.
- ✓ Triển khai bảng điều kiện cá thể hóa theo từng Khách hàng doanh nghiệp trong công tác vận hành, cho phép theo dõi và quản lý các chỉ số trọng yếu bám sát nội dung phê duyệt, qua đó chủ động hỗ trợ xử lý khi phát sinh giao dịch tín dụng, rút ngắn thời gian thực hiện và nâng cao hiệu quả vận hành.
- ✓ Những cải tiến trong mô hình và quy trình vận hành nêu trên đã tạo ra tác động rõ rệt và bền vững tới hiệu quả hoạt động chung của SeABank. Điều này được thể hiện thông qua các chỉ số vận hành và kinh doanh tích cực như: số lượng giao dịch giải ngân thế chấp Khách hàng cá nhân tăng 34,4%, giải ngân Khách hàng doanh nghiệp tăng 7,9%, đồng thời tổng thời gian xử lý tín dụng sau phê duyệt đối với phân khúc Khách hàng cá nhân (TAT) giảm tới 48% so với năm 2024..., qua đó góp phần nâng cao năng lực phục vụ Khách hàng và hiệu suất vận hành toàn hệ thống.

b. Vận hành Thẻ

Tính đến 31/12/2025, toàn hệ thống có 317 ATM đang hoạt động, triển khai mở mới 07 ATM. Doanh thu phí ATM trong năm 2025 đạt hơn 26,1 tỷ đồng, tăng 4.4% so với năm 2024. Đối với việc triển khai mạng lưới POS, số lượng POS lũy kế toàn hàng là 1067 máy, trong đó triển khai mở mới là 162 POS. Doanh thu phí POS đạt được trong năm 2025 là hơn 56,1 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2024. Bên cạnh đó, với mục tiêu nâng cao hiệu quả quản trị vận hành, Khối Vận hành đã rút ngắn thời gian xử lý (TAT) quy trình in và đóng gói thẻ giảm 27%, xử lý tập trung hóa công tác hoàn trả giao dịch POS góp phần tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao trải nghiệm Khách hàng thông qua rút ngắn thời gian xử lý và giảm thiểu tra soát giao dịch.

SeABank tiếp tục duy trì cấp độ tuân thủ cao cấp nhất trên thị trường và Tổ chức thẻ cho chuẩn bảo mật 3D-Secure phiên bản 2.2.0 cho giao dịch trực tuyến.

c. Dịch vụ thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế

Thanh toán trong nước

- ✓ Trong năm 2025, Khối Vận hành đã đảm bảo hệ thống thanh toán trong nước hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định, đồng thời phối hợp triển khai thành công nhiều hạng mục trọng điểm nhằm thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt. Hạ tầng công nghệ tiếp tục được nâng cấp với việc xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống chuyển tiền đến chuẩn IBPS 2.5, hoàn thiện hệ thống chuyển tiền đi IBPS 2.5, đảm bảo xử lý giao dịch nhanh chóng, chính xác và đáp ứng tốt nhu cầu tăng trưởng mạnh của kênh điện tử. Công tác kiểm soát rủi ro và bảo mật được tăng cường, bao gồm triển khai xác thực sinh trắc học, góp phần bảo vệ an toàn giao dịch và nâng cao niềm tin của Khách hàng.
- ✓ Bên cạnh đó, Khối Vận hành đã phối hợp mở rộng hệ sinh thái thanh toán thông qua kết nối thêm các đối tác như VNPAY (triển khai dịch vụ VN-Topup), SSMedia (cung cấp dịch vụ du lịch trên SeAMobile), đồng thời triển khai dịch vụ thu hộ tại hệ thống cây xăng và các điểm chấp nhận thanh toán. Các dịch vụ thanh toán hóa đơn điện, nước, viễn thông và nộp thuế điện tử cho doanh nghiệp tiếp tục được duy trì ổn định, tạo thuận lợi cho Khách hàng cá nhân và doanh nghiệp.
- ✓ Hoạt động kêu gọi ghi nhận bước tăng trưởng tích cực với việc triển khai dịch vụ nhận tiền qua MoneyGram trên cả kênh quầy và ứng dụng, đồng thời mở rộng kết nối StoneX, đưa số lượng giao dịch tăng gần 10 lần so với năm trước. Tổng thể năm 2025, giao dịch qua kênh điện tử chiếm 98,75% tổng số giao dịch với 114,5 triệu lượt, trong khi kênh truyền thống chỉ chiếm 1,25%. Doanh thu phí thanh toán trong nước đạt hơn 48,2 tỷ đồng, khẳng định hiệu quả vận hành hệ thống và đóng góp tích cực của Khối Vận hành vào tăng trưởng dịch vụ của Ngân hàng.

Thanh toán quốc tế

- ✓ Trong năm 2025, Khối Vận hành đã đảm bảo hoạt động thanh toán quốc tế (TTQT) được xử lý an toàn, chính xác và thông suốt trong bối cảnh quy mô giao dịch tăng trưởng mạnh. Phối hợp cùng các đơn vị kinh doanh triển khai chính sách ưu đãi cho khách hàng FDI, xuất nhập khẩu và doanh nghiệp trọng điểm, Khối đã đáp ứng kịp thời nhu cầu giao dịch gia tăng, góp phần đưa số lượng giao dịch và doanh số TTQT lần lượt tăng 31% và 204% so với năm 2024.
- ✓ Về vận hành và kiểm soát rủi ro, Khối đã tích hợp hệ thống SeAAML vào quy trình chuyển tiền quốc tế nhằm tự động hóa công tác phòng chống rửa tiền; triển khai hệ thống PCS kiểm soát điện SWIFT, tăng cường phòng ngừa gian lận và rủi ro an ninh; đồng thời vận hành tính năng Tracking Payment trên nền tảng ngân hàng điện tử giúp khách hàng doanh nghiệp theo dõi trạng thái giao dịch theo thời gian thực. Các giải pháp này góp phần nâng cao tuân thủ chuẩn mực quốc tế, rút ngắn thời gian xử lý và cải thiện chất lượng dịch vụ TTQT trong toàn hệ thống.

d. Phát triển Mạng lưới:

Năm 2025, Mạng lưới điểm giao dịch của SeABank phân bố rộng khắp 24 tỉnh/thành phố trên toàn quốc (theo địa giới hành chính mới). Tính đến 31/12/2025, SeABank có 181 điểm giao dịch, trong đó có 49 chi nhánh và 132 phòng giao dịch (không thay đổi so với cùng kỳ năm ngoái)

Khối Vận hành tập trung rà soát, đánh giá cơ sở vật chất, hạ tầng của các ĐVKD để thực hiện cải tạo, chỉnh trang cơ sở vật chất, mặt tiền cũng như di chuyển trụ sở điểm giao dịch nhằm đảm bảo trụ sở luôn khang trang, sạch sẽ, thuận tiện cho Khách hàng khi đến giao dịch cũng như tăng nhận diện thương hiệu hình ảnh của SeABank. Đặc biệt, bám sát với kế hoạch dự án chuyển đổi mô hình kinh doanh ngành dọc, Khối Vận hành đã hoàn thành việc xây dựng chuẩn layout cho từng phân nhóm chi nhánh tương ứng với phân khúc Khách hàng phục vụ và quy mô theo phân cấp của Khối Khách hàng cá nhân, Khách hàng doanh nghiệp; tiến hành rà soát thống nhất phương án di chuyển, cải tạo sửa chữa cho các chi nhánh cần thay đổi theo mô hình mới; bước đầu triển khai công tác di chuyển, cải tạo sửa chữa cho các chi nhánh được ưu tiên.

Nhanh chóng triển khai các biện pháp xử lý khẩn cấp/khắc phục kịp thời sự cố thiên tai tại các địa bàn bị ảnh hưởng như Thái Nguyên, Nha Trang, Huế....

Lũy kế đến 31/12/2025, SeABank đã hoàn thành thực hiện: 3 Dự án di chuyển Chi nhánh/ Phòng giao dịch; thực hiện cải tạo, sửa chữa 120 địa điểm giao dịch và cải tạo 17 dự án ATM.

Vận hành gắn liền phát triển bền vững:

Trong năm 2025, Khối Vận hành xác định bảo vệ môi trường và phát triển bền vững không chỉ là định hướng chiến lược của Ngân hàng mà còn là trách nhiệm trực tiếp trong công tác quản trị cơ sở vật chất, vận hành trụ sở và tối ưu hóa nguồn lực toàn hệ thống. Với vai trò quản lý, vận hành tài sản, hạ tầng kỹ thuật và hoạt động hành chính, Khối đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp theo hướng “vận hành xanh – quản trị hiệu quả – phát triển bền vững”, tập trung vào ba trụ cột chính:

(i) sử dụng năng lượng hiệu quả; (ii) tiết kiệm tài nguyên; (iii) quản lý chất thải và nâng cao nhận thức nội bộ.

a. Sử dụng năng lượng hiệu quả:

Chuyển đổi thiết bị sang sử dụng công nghệ tiết kiệm điện năng:

Khối Vận hành đã tổ chức rà soát tổng thể hệ thống thiết bị tại Hội sở và các đơn vị, xây dựng lộ trình thay thế theo mức độ ưu tiên, cụ thể:

- ✓ Thay thế hệ thống chiếu sáng truyền thống bằng đèn LED tiết kiệm điện, có tuổi thọ cao, giảm tiêu hao năng lượng và chi phí bảo trì.
- ✓ Từng bước thay thế điều hòa cũ bằng điều hòa công nghệ Inverter, sử dụng môi chất lạnh thân thiện với môi trường, giảm tiêu thụ điện và hạn chế phát thải.
- ✓ Lựa chọn trang thiết bị văn phòng đạt nhãn năng lượng theo quy định, ưu tiên các sản phẩm hiệu suất cao khi mua sắm mới hoặc thay thế.
- ✓ Nâng cấp, cải tạo hệ thống điện nội bộ, bao gồm tủ điện, dây dẫn và thiết bị bảo vệ nhằm hạn chế tổn hao điện năng, tăng độ an toàn và ổn định vận hành.

Việc chuyển đổi thiết bị được thực hiện theo nguyên tắc tối ưu vòng đời tài sản, đảm bảo hiệu quả đầu tư và giảm thiểu tác động môi trường trong dài hạn.

Nâng cao công tác quản lý, giám sát sử dụng điện năng

Song song với đầu tư thiết bị, Khối Vận hành chú trọng công tác quản trị tiêu thụ năng lượng thông qua các biện pháp:

- ✓ Ban hành quy định và hướng dẫn sử dụng điện tiết kiệm tại trụ sở và các đơn vị trực thuộc.
- ✓ Phân công đầu mối theo dõi, kiểm soát việc sử dụng thiết bị điện, định kỳ tổng hợp, đánh giá tình hình tiêu thụ.
- ✓ Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất, kịp thời chấn chỉnh các trường hợp sử dụng chưa hợp lý.
- ✓ Tuyên truyền nâng cao ý thức cán bộ, nhân viên, yêu cầu tắt thiết bị khi không sử dụng, cài đặt chế độ tiết kiệm năng lượng cho máy tính và thiết bị văn phòng.

Thông qua các giải pháp trên, công tác quản lý điện năng ngày càng đi vào nền nếp, góp phần giảm chi phí vận hành, hạn chế nguy cơ cháy nổ và tăng tính chủ động trong kiểm soát rủi ro.

b. Tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường tại văn phòng làm việc:

Giải pháp tiết kiệm nước:

Nhằm sử dụng hiệu quả tài nguyên nước, Khối Vận hành đã triển khai:

- ✓ Lắp đặt thiết bị vệ sinh tiết kiệm nước như vòi nước tự ngắt, bồn cầu xả hai chế độ.
- ✓ Kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ hệ thống cấp thoát nước, kịp thời phát hiện và xử lý rò rỉ.
- ✓ Dán hướng dẫn sử dụng nước tiết kiệm tại khu vực vệ sinh và pantry.

✓ Truyền thông nội bộ nâng cao ý thức sử dụng nước đúng mục đích, tránh lãng phí.

Các giải pháp này góp phần kiểm soát lượng nước tiêu thụ tại văn phòng, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên và giảm chi phí vận hành.

Tiết kiệm giấy in và thúc đẩy số hóa:

Khối Vận hành xác định giảm tiêu thụ giấy là giải pháp thiết thực trong lộ trình vận hành xanh. Các nội dung triển khai bao gồm:

- ✓ Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số và hồ sơ điện tử, hạn chế in ấn tài liệu không cần thiết.
- ✓ Cài đặt chế độ in hai mặt mặc định trên toàn bộ hệ thống máy in văn phòng.
- ✓ Khuyến khích tái sử dụng giấy in một mặt cho công việc nội bộ.
- ✓ Tăng cường trao đổi tài liệu qua email và phần mềm quản lý nội bộ, giảm phụ thuộc vào văn bản giấy.

Việc chuyển đổi sang môi trường làm việc điện tử không chỉ giúp tiết kiệm chi phí mà còn góp phần giảm khai thác tài nguyên rừng và giảm lượng rác thải phát sinh.

c. Quản lý chất thải – xây dựng văn hóa vận hành xanh

Phân loại rác tại nguồn:

Nhận thức rõ vai trò của quản lý chất thải trong phát triển bền vững, Khối Vận hành đã triển khai đồng bộ tại các trụ sở:

- ✓ Bố trí thùng rác phân loại tại các khu vực làm việc, gồm: rác tái chế, rác sinh hoạt và rác thải nguy hại.
- ✓ Yêu cầu cán bộ, nhân viên và đơn vị vệ sinh thực hiện phân loại đúng quy định.
- ✓ Thu gom riêng các loại rác có khả năng tái chế như giấy, nhựa, kim loại.
- ✓ Phối hợp với đơn vị chức năng thu gom, xử lý rác thải theo đúng quy định pháp luật.

Thúc đẩy phong trào bảo vệ môi trường nội bộ

Bên cạnh hoạt động quản lý thường xuyên, Khối Vận hành duy trì và lan tỏa các sáng kiến nội bộ:

- ✓ Tổ chức phong trào thu gom rác tái chế đổi cây xanh văn phòng.
- ✓ Khuyến khích sử dụng bình nước, cốc cá nhân thay thế chai nhựa dùng một lần.
- ✓ Tăng cường cây xanh trong khu vực làm việc, cải thiện chất lượng không khí và môi trường lao động.

Các hoạt động này góp phần giảm lượng rác chôn lấp, tăng khả năng tái chế và nâng cao nhận thức trách nhiệm môi trường trong toàn hệ thống.

7. Phát triển Nguồn nhân lực

Phát triển nguồn lực sẵn sàng cho chiến lược kinh doanh

Trong năm 2025, SeABank tiếp tục tập trung phát triển và giữ chân nhân tài nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực xuất sắc cho chiến lược kinh doanh, đảm bảo duy trì sự ổn định và xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững của Ngân hàng. Thông qua việc kết hợp giữa chiến lược tuyển dụng, thu hút nhân tài - đào tạo, phát triển nhân sự - quy hoạch đội ngũ nhân tài kế cận - chính sách đãi ngộ thúc đẩy hiệu quả và giữ chân nhân tài, SeABank đã và đang xây dựng được nguồn nhân lực có năng lực, đáp ứng yêu cầu về nguồn lực cho chiến lược phát triển.

Trong các năm vừa qua, thương hiệu tuyển dụng của SeABank trên thị trường nhân sự ngày càng được khẳng định. Thông qua các chương trình truyền thông, phát triển thương hiệu tuyển dụng của Ngân hàng, kết hợp với đa dạng hóa các phương thức và kênh tuyển dụng như: dịch vụ tuyển dụng của các đối tác hàng đầu; các kênh đăng tuyển Social Recruiting; các chương trình ngày hội việc làm và talkshow tại các trường đại học hàng đầu Việt Nam; chương trình Thực tập sinh tiềm năng, Khởi nghiệp cùng SeABank,... SeABank đã thu hút được nguồn ứng viên chất lượng cho kế hoạch phát triển đội ngũ nhân sự của Ngân hàng. Đến 31/12/2025, tổng số nhân sự của ngân hàng đã nâng lên 5.406 CBNV với cơ cấu đội ngũ nhân sự đa dạng về nền tảng, văn hóa, giới tính, kinh nghiệm, năng lực theo định hướng Đa dạng và Hòa Hợp (Diversity & Inclusion) nhằm tạo dựng nền tảng của sự phát triển bền vững, thành công và nâng cao quy mô, hiệu quả của ngân hàng.

Song song, SeABank dành sự đầu tư đặc biệt cho đội ngũ nhân sự tài năng hiện hữu của Ngân hàng thông qua các chương trình phát triển theo lộ trình nghề nghiệp (Career roadmap) và khung quy hoạch nhân tài (Talent pool) dựa trên đánh giá năng lực (Competency). Các chương trình đã đạt được những kết quả ấn tượng trong việc quy hoạch và phát triển đội ngũ kế cận đáp ứng nhu cầu nguồn lực theo chiến lược kinh doanh của ngân hàng, đồng thời xây dựng môi trường làm việc tạo cơ hội tối đa cho sự phát triển năng lực và lộ trình phát triển cá nhân (PDP) của CBNV:

- ✓ Hệ thống các chương trình đánh giá năng lực và quy hoạch, bổ nhiệm nhân sự theo lộ trình nghề nghiệp định kỳ;
- ✓ Hệ thống chương trình đánh giá năng lực và quy hoạch nhân sự tiềm năng,...

Đồng thời với việc đảm bảo các phúc lợi, đãi ngộ theo đúng quy định của Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội, chính sách đãi ngộ (Total Rewards) của SeABank được xây dựng trên cơ sở chiến lược kinh doanh và chiến lược nhân sự với mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ dẫn đầu và được yêu thích nhất, nhằm mang đến cho CBNV những đãi ngộ cạnh tranh, xứng đáng với đóng góp và cống hiến của mỗi cá nhân đối với sự phát triển của SeABank. Năm 2025, SeABank đã triển khai các chính sách:

- ✓ Hệ thống chính sách thưởng: dựa trên năng lực làm việc, kết quả làm việc, thành tích và đóng góp, cống hiến của từng cá nhân cho sự phát triển của ngân hàng. Các chính sách thưởng đảm

bảo CBNV có thành tích tốt sẽ được khen thưởng xứng đáng nhằm khích lệ, ghi nhận sự đóng góp của mỗi thành viên, tập thể trong tổ chức:

- Thưởng thi đua kinh doanh đối với các CBNV có thành tích xuất sắc theo các chương trình thi đua, thúc đẩy kinh doanh của Ngân hàng;
 - Chính sách lương kinh doanh bổ sung đối với lực lượng bán với sự tư vấn của đối tác Talentnet - Mercer nhằm thúc đẩy kết quả kinh doanh của lực lượng bán theo chiến lược phát triển của Ngân hàng và của từng phân khúc kinh doanh;
 - Chính sách hiệu quả công việc dựa trên hiệu quả làm việc của từng đơn vị, cá nhân và mức độ đóng góp vào kết quả kinh doanh chung của Ngân hàng;
 - Các chính sách thành tích đặc biệt cho các cá nhân, đơn vị hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, chương trình, dự án; ý tưởng và giải pháp sáng tạo...
- ✓ Các chính sách phúc lợi ngày càng được mở rộng và nâng cao nhằm mang lại giá trị đãi ngộ tốt nhất cho CBNV, đồng thời tạo được sự khác biệt về chính sách theo thâm niên, kết quả làm việc:
- Chính sách bảo hiểm chăm sóc sức khỏe toàn diện PVICare cho CBNV và người thân với quyền lợi bảo hiểm hấp dẫn, cạnh tranh với thị trường;
 - Chương trình khám sức khỏe định kỳ với danh mục khám chuyên sâu, mở rộng tại các bệnh viện uy tín và có chất lượng dịch vụ cao cấp;
 - Chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn dành cho người lao động (ESOP) ghi nhận những đóng góp của CBNV cho sự phát triển của Ngân hàng, tăng cường sự gắn kết và giữ chân đội ngũ nhân sự chủ chốt của Ngân hàng.
 - Chính sách vay vốn ưu đãi SeAStaff Privilege với hạn mức và lãi suất ưu đãi hấp dẫn, cạnh tranh;
 - Chính sách về chế độ nghỉ phép năm: mở rộng số ngày nghỉ phép năm theo thâm niên và cấp bậc.

Thông qua các chính sách đãi ngộ hấp dẫn và minh bạch, cùng lộ trình thăng tiến cụ thể, SeABank hướng đến tạo động lực làm việc, tăng năng suất lao động, đồng thời gia tăng sự gắn kết, thu hút và giữ chân nhân tài, giúp xây dựng một môi trường làm việc tích cực, có tính phát triển và thúc đẩy tại SeABank.

Năm 2025, SeABank vinh dự được vinh danh là Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2025 do Anphabe công bố, Top 10 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2025 ngành Ngân hàng do Viet Research công bố. Những kết quả đạt được của hoạt động nhân sự trong năm 2025 đã đóng góp một phần quan trọng trong việc tạo dựng nền tảng vững vàng về nguồn lực để triển khai thành công kế hoạch kinh doanh.

Hoạt động đào tạo

Xuất phát từ yêu cầu chuyển đổi mô hình hoạt động và nâng cao chất lượng quản trị, trong năm 2025 vừa qua HVSB đã triển khai đồng bộ các hoạt động đào tạo – huấn luyện – cập nhật chính sách, tập trung vào những năng lực cốt lõi tác động trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh và quản trị, với các con số ấn tượng: 1.541 lớp/ khóa đào tạo; 79.038 lượt đào tạo; Tỷ lệ tham gia đào tạo: 89%; Số người được đào tạo trong năm 2025: 6.690 người. 100% CBNV tân tuyển được tổ chức đào tạo. Các chỉ số đào tạo đều tăng so với năm 2024.

Các nhóm chương trình đào tạo và phát triển năng lực nổi bật năm 2025:

- ✓ **Nâng cao năng lực đội ngũ theo mô hình mới** thông qua việc xây dựng khung năng lực và đánh giá nhu cầu đào tạo cho 100% chức danh tại các ĐVKD, từ đó các chương trình đào tạo đóng gap năng lực được triển khai theo lộ trình rõ ràng. Trong năm 2025, 3 nhóm kỹ năng trọng yếu được tập trung phát triển là **Bán hàng – Quản trị rủi ro – Quản lý, lãnh đạo**, nhằm đảm bảo đội ngũ đáp ứng đầy đủ yêu cầu của mô hình vận hành mới, cụ thể:
 - Bán hàng: NFX, Bán hàng cho KHU'T, Bán hàng tại quầy
 - Quản trị Rủi ro: Thẩm định Khách hàng trung dài hạn, ESG, Tiền thật tiền giả, Chứng từ tài liệu giả mạo
 - Quản lý lãnh đạo: Coaching Conversation, Action Learning, Team Coaching
- ✓ **Nâng cao năng lực quản trị được** ghi nhận sự gia tăng đáng kể thông qua các chương trình dành cho TV HĐQT, Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ, tiêu biểu như DCP33, ACMP8, ACMP9, HĐQT kiến tạo tương lai. Đồng thời, HVSB triển khai các chương trình theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, tiệm cận các chuẩn mực quản trị quốc tế trong các lĩnh vực như **AML, ESG, AI...**
- ✓ **Phát triển năng lực đội ngũ kế cận** thông qua các chương trình huấn luyện tạo nguồn cho GĐTT, GĐM và đội ngũ CBQL cấp 2 trở lên tại các Khối, đồng thời triển khai huấn luyện sau bổ nhiệm cho 100% nhân sự được nâng bậc, bổ nhiệm mới, đảm bảo sự chuyển đổi vai trò gắn liền với yêu cầu năng lực theo khung.

Không dừng lại ở việc trang bị kiến thức, các hoạt động đào tạo và huấn luyện được thiết kế theo định hướng **bám sát thực tiễn công việc**, lấy các bài toán kinh doanh làm trung tâm, chú trọng đo lường sự thay đổi trong hành vi và kết quả đầu ra của người học.

Điểm khác biệt và thay đổi nổi bật nhất trong năm là việc đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu kỹ năng huấn luyện và áp dụng mô hình mới “Học hành động – Action Learning”, qua đó tạo ra bước chuyển rõ rệt trong tư duy quản lý: từ chỉ đạo sang huấn luyện, từ tập trung vào cá nhân sang phát huy sức mạnh đội nhóm, góp phần nâng cao hiệu quả thực thi và năng lực tự học của đội ngũ.

8. Văn hóa tổ chức doanh nghiệp

Trong năm 2025, SeABank tiếp tục phát huy nền tảng văn hóa doanh nghiệp đã được xây dựng trong những năm trước, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động nâng cao trải nghiệm cán bộ nhân viên,

tăng cường sự gắn kết nội bộ và lan tỏa các giá trị văn hóa trong toàn hệ thống. Các hoạt động văn hóa tổ chức được triển khai theo định hướng xây dựng môi trường làm việc tích cực, chuyên nghiệp, gắn kết nhằm gia tăng sự trao đổi, tương tác giữa các SeABanker và sự gắn bó giữa CBNV với Ngân hàng.

Trong năm, các kênh truyền thông nội bộ tiếp tục được duy trì và phát triển hiệu quả, đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối thông tin và tăng cường tương tác giữa cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống. Hệ thống truyền thông nội bộ bao gồm nhiều hình thức đa dạng như nhóm facebook nội bộ với hơn 5.100 thành viên, tạp chí SeANews, các bản tin hình SeATV, SeATalk, SeALog video, chương trình radio nội bộ SeASound phát sóng định kỳ cùng fanpage văn hóa SeABank với hơn 11.000 người theo dõi. Các kênh này đã góp phần lan tỏa thông tin, chia sẻ câu chuyện nội bộ và tăng cường sự kết nối giữa các đơn vị trong toàn hệ thống.

Song song với hoạt động truyền thông nội bộ, SeABank đã tổ chức hơn 20 sự kiện và chương trình gắn kết cán bộ nhân viên trong năm 2025, bao gồm các hoạt động tôn vinh và kết nối như teambuilding, chương trình cuối năm, hoạt động SeAProud tri ân hơn 1.500 cán bộ nhân viên gắn bó lâu năm, và chương trình Đại sứ văn hóa với khoảng 160 cán bộ nhân viên tham gia. Ngoài ra, ngân hàng cũng triển khai nhiều chương trình thi đua, chúc mừng và hoạt động trải nghiệm nhân viên nhân các dịp đặc biệt như Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, sinh nhật SeABank và các chương trình tìm hiểu văn hóa doanh nghiệp.

Đặc biệt, hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế Nam giới (Men's Day) lần đầu tiên được tổ chức đồng loạt tại tất cả các đơn vị với nhiều nội dung sáng tạo, qua đó thể hiện sự quan tâm và ghi nhận đóng góp của các cán bộ nhân viên nam, đồng thời góp phần lan tỏa thông điệp bình đẳng giới trong môi trường làm việc tại SeABank.

Bên cạnh các hoạt động dành cho cán bộ nhân viên, SeABank cũng tiếp tục triển khai nhiều chương trình chăm sóc và gắn kết với gia đình cán bộ nhân viên như SeATết, chương trình lì xì đầu năm, các hoạt động dành cho con em cán bộ nhân viên thông qua chương trình SeAKids và các quà tặng gia đình. Những hoạt động này góp phần tạo dựng môi trường làm việc nhân văn, tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và tổ chức.

Trong năm 2025, SeABank cũng công bố bộ Khung Chiến lược về Tầm nhìn – Giá trị cốt lõi mới với định hướng hướng tới Con người và Cộng đồng, trong đó tiếp tục nhấn mạnh vai trò của văn hóa doanh nghiệp như một nền tảng quan trọng cho sự phát triển bền vững. Các giá trị văn hóa cốt lõi được lan tỏa mạnh mẽ trong toàn hệ thống với tinh thần “Tầm nhìn xa – Làm xuất sắc – Luôn vui vẻ”, góp phần định hướng hành vi, phong cách làm việc và tinh thần hợp tác của cán bộ nhân viên.

Thông qua việc duy trì các hoạt động văn hóa thường niên, đồng thời triển khai thêm nhiều chương trình chăm sóc cán bộ nhân viên theo hướng sáng tạo và đổi mới, SeABank tiếp tục củng cố môi

trường làm việc tích cực, nâng cao trải nghiệm nhân sự và xây dựng cộng đồng SeABanker gắn kết, qua đó hỗ trợ hiệu quả cho mục tiêu phát triển bền vững của ngân hàng.

9. An sinh xã hội

Với tầm nhìn trở thành ngân hàng “Đặt con người và cộng đồng lên hàng đầu”, SeABank luôn chủ động thực hiện hoạt động trách nhiệm xã hội với tinh thần hỗ trợ kịp thời và thiết thực nhằm lan tỏa văn hóa doanh nghiệp sẻ chia, yêu thương, từ đó đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Hỗ trợ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, hoạt động khuyến học

Trong năm 2025, SeABank triển khai và truyền thông hiệu quả nhiều chương trình an sinh xã hội quy mô lớn với ngân sách hơn 22,5 tỷ đồng:

- ✓ Bàn giao 856 căn nhà cho người có hoàn cảnh khó khăn tại tỉnh Phú Thọ (Hòa Bình cũ) góp phần hoàn thành phong trào Cả nước chung tay Xóa nhà tạm, nhà dột nát giai đoạn 2021-2025;
- ✓ Ủng hộ tỉnh Thái Nguyên 5 tỷ đồng góp phần xây mới nhà đại đoàn kết cho người nghèo;
- ✓ Quỹ khuyến học Ươm mầm ước mơ - SeADreams của SeABank đã và đang tiếp nối giấc mơ đến trường cho 219 em học sinh khó khăn trên cả nước từ năm 2015 đến nay. Năm 2025, Quỹ đỡ đầu gần 130 em học sinh với tổng chi phí hơn 2 tỷ đồng cho các hoạt động như: trao học bổng khuyến học, tặng quà Tết, trao học bổng khởi nghiệp cho các em học sinh tốt nghiệp THPT,...
- ✓ Chương trình “Xuân Yêu thương” - hoạt động thường niên được SeABank triển khai nhằm mang hơi ấm mùa xuân đến những hoàn cảnh khó khăn với tổng giá trị lên tới 725 triệu đồng.
- ✓ Chương trình “SeABankers Vì trẻ thơ 2025” tiếp tục được tổ chức nhằm giúp đỡ các em nhỏ khó khăn, trẻ em nghèo vùng sâu vùng xa trên khắp cả nước, tổng chi phí 790 triệu đồng với hàng loạt hoạt động ý nghĩa như: trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó học tập; trao tặng đồ dùng thiết yếu, quần áo, cơ sở vật chất, nhu yếu phẩm... cho các trường học, các trung tâm bảo trợ xã hội; xây dựng thư viện, phòng đọc sách.
- ✓ Chuỗi hoạt động thiện nguyện vào “Tuần lễ công dân” với chi phí gần 1 tỷ đồng để triển khai các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai, bão lũ tại nhiều tỉnh, thành trên cả nước.
- ✓ Ngân hàng tiếp tục ủng hộ 500 triệu đồng cho Quỹ hỗ trợ bệnh nhân ung thư Ngày mai tươi sáng, nâng tổng số tiền ủng hộ lên hơn 4 tỷ đồng
- ✓ Ủng hộ hơn 6 tỷ đồng cho UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhằm khắc phục hậu quả do các cơn bão số 11, 12, 13 gây ra.

Hoạt động vì môi trường

Nhận thức được tầm quan trọng của hành động vì môi trường trong hành trình phát triển bền vững, SeABank luôn hướng tới mục tiêu xây dựng môi trường xanh sạch và phát triển kinh tế xanh.

- ✓ Năm 2025, SeABank cũng là một trong số ít các Ngân hàng đầu tiên công bố Báo cáo Phát triển Bền vững độc lập, nhấn mạnh cam kết ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) và minh bạch thông tin, tập trung vào quản trị ngân hàng, nhân sự, văn hóa và an sinh xã hội. Kết quả, SeABank được ghi nhận tại nhiều giải thưởng uy tín trong năm 2025: giải ESG - báo Dân trí, giải thưởng doanh nghiệp xuất sắc trong quản trị doanh nghiệp bền vững, Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam...
- ✓ Cùng với việc tập trung vào yếu tố quản trị, SeABank đang đặc biệt chú trọng đến yếu tố Môi trường trong chiến lược phát triển bền vững, với mục tiêu giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và góp phần vào quá trình chuyển đổi xanh trong ngành tài chính. Chương trình Let's Go Green with SeABank - Ocean Cleanup được SeABank phát động triển khai với mục tiêu thực hiện thu gom, dọn sạch rác thải trên bờ biển, tìm ra các phương án xử lý rác thải phù hợp và tổ chức lắp đặt thêm những thùng rác công cộng tại các bãi biển nhằm khuyến khích khách du lịch tại địa phương bỏ rác đúng nơi quy định. Gần 1.000 CBNV Ngân hàng đã cùng chung tay dọn vệ sinh bờ biển, tuyên truyền bảo vệ môi trường biển tại 11 tỉnh, thành phố có biển trên toàn quốc, góp phần tạo giá trị cho cộng đồng phù hợp với một trong năm giá trị cốt lõi của SeABank - Vì Cộng đồng.
- ✓ Bên cạnh chiến dịch làm sạch bờ biển, SeABank còn chú trọng hoạt động trồng rừng hướng đến bảo tồn môi trường xanh. Những năm qua, SeABank đã chung tay cùng Chính phủ “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”. Năm 2025, SeABank trao tặng gần 671.000 cây keo giống cho các hộ dân tại xã Kỳ Hoa, tỉnh Hà Tĩnh nhằm phục hồi hệ sinh thái rừng bị tàn phá nghiêm trọng bởi cơn bão lũ nghiêm trọng, đồng thời tạo sinh kế bền vững cho người dân địa phương. Qua đó nâng tổng số cây Ngân hàng trao tặng và trồng vượt 1 triệu cây xanh trên khắp cả nước nhằm phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, hoàn thành sớm mục tiêu trồng 1 triệu cây xanh trên toàn quốc năm 2028.

Các chương trình bảo vệ môi trường khác cũng được SeABank triển khai đồng loạt, thu hút sự quan tâm tham gia của đông đảo CBNV và người dân trên địa bàn. 06 đợt Đốt rác lấy quà đã được tổ chức tại Hà Nội gom hơn 3,6 tấn rác thải tái chế, các chương trình SeAHero - SeAHero Kid thành công kêu gọi ý thức sử dụng phương tiện xanh của SeABanker và phân loại rác tại hộ gia đình.

PHẦN II. MỤC TIÊU VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Ngân hàng SeABank hiện đang trong giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ trong ngành ngân hàng. Nhiều chỉ số hoạt động của ngân hàng đã tiệm cận mức của các ngân hàng dẫn đầu trên thị trường cũng như các thông lệ tốt, cho thấy định hướng phát triển đang được triển khai hiệu quả và phù hợp với chiến lược giai đoạn 2025–2030.

Kế hoạch 2026 được đưa ra trên đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô tại thời điểm cuối năm 2025 và dự kiến trong năm 2026:

- ✓ Dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2026 sẽ chậm lại do gia tăng bất ổn địa chính trị và xu hướng phân tách thương mại kéo dài. Chính sách thuế mới của Mỹ ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động thương mại quốc tế, đặc biệt đối với các nền kinh tế phụ thuộc xuất khẩu. Lạm phát toàn cầu được dự báo ở mức khoảng 3,6% (từ mức 4,3% năm 2025), dù mức độ cải thiện không đồng đều giữa các khu vực.
- ✓ Việt Nam định hướng tập trung vào các mục tiêu trọng tâm: thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đi đôi với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm cân đối lớn của nền kinh tế; nâng cao năng lực tự chủ chiến lược; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng; thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa và quá trình đô thị hóa; tăng cường đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng.
- ✓ Mục tiêu kinh tế năm 2026: tăng trưởng GDP phần đầu đạt từ 10% trở lên; GDP bình quân đầu người đạt 5.400-5.500 USD; CPI bình quân duy trì khoảng 4,5%; năng suất lao động xã hội tăng bình quân khoảng 8%.
- ✓ Tỷ giá được dự báo đạt mức 26.300 VND/USD vào năm 2025 và khoảng 26.750 VND/USD vào năm 2026. Diễn biến của đồng USD và chính sách lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) tiếp tục là yếu tố chi phối chính đối với tỷ giá trong giai đoạn cuối năm. Lãi suất huy động trong nước được dự báo có xu hướng tăng nhẹ khi nhu cầu vốn phục hồi.

I. MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2026

Các mục tiêu chính trong công tác xây dựng KHNS năm 2026 được dựa trên việc đánh giá kinh tế vĩ mô, thị trường và phù hợp với định hướng phát triển của từng phân khúc kinh doanh, kiểm soát rủi ro và đảm bảo các mục tiêu tăng trưởng theo định hướng chiến lược của Ngân hàng.

1. Các định hướng trong hoạt động kinh doanh năm 2026

- ✓ Tập trung triển khai hiệu quả hoạt động của phân khúc và từng đơn vị mảng cá nhân và doanh nghiệp theo mô hình ngành dọc mới.
- ✓ Tiên quyết phát triển dư nợ cá nhân, mục tiêu dư nợ cá nhân chiếm tỷ trọng 30% trong tổng dư nợ. Điều hành tăng trưởng tín dụng theo tình hình thực tế và hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN cấp.

- ✓ Tập trung nguồn huy động từ khách hàng để có nguồn vốn ổn định phục vụ hoạt động kinh doanh. Chú trọng phát triển huy động không kỳ hạn CASA nhằm tối ưu giá vốn. Tối ưu hóa nguồn vốn từ tổ chức và giấy tờ có giá phù hợp với nhu cầu tăng trưởng tín dụng và thanh khoản của ngân hàng trong từng thời kỳ.
- ✓ Chú trọng đầu tư công nghệ đối với mảng cá nhân và doanh nghiệp vừa và nhỏ, đặc biệt là các dự án liên quan đến chiến lược chuyển đổi số.
- ✓ Triệt để thu hồi nợ theo kế hoạch.
- ✓ Tối ưu hóa chi phí đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh và hiệu quả đầu tư, sử dụng ngân sách.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2026

- ✓ Tăng trưởng tổng tài sản: dự kiến tăng trưởng 10% so với năm 2025.
- ✓ Tăng trưởng nguồn huy động: dự kiến tăng trưởng 23% so với năm 2025, gồm nguồn tiền gửi khách hàng, phát hành giấy tờ có giá, nguồn tổ chức/định chế tài chính.
- ✓ Tăng trưởng cấp tín dụng: dự kiến tăng trưởng 17%, điều chỉnh dựa trên room tín dụng của NHNN trong từng thời kỳ.
- ✓ Lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 7.068 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 5.655 tỷ đồng. Tăng trưởng 3% so với năm 2025.
- ✓ Tỷ lệ sinh lời trên vốn chủ sở hữu ROE kế hoạch đạt 13,0%.
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát theo quy định nhỏ hơn 3%.

a. Tổng tài sản

- ✓ Tăng trưởng tổng tài sản theo hướng tăng trưởng hợp lý, đảm bảo khả năng tăng trưởng các tài sản sinh lời và giảm dần các tài sản không mang lại lợi nhuận cho SeABank.

b. Nguồn huy động

- ✓ Thực hiện chính sách huy động dựa trên nhu cầu sử dụng vốn, đảm bảo cân đối được nguồn giải ngân, đảm bảo thanh khoản. Đa dạng hóa nguồn vốn huy động: tiếp tục huy động từ nhóm khách hàng cá nhân, các tổ chức kinh tế và huy động từ nguồn của các tổ chức nước ngoài.
- ✓ Kiểm soát chặt chẽ giá vốn huy động bình quân trong năm; tiếp tục các biện pháp để tăng trưởng huy động không kỳ hạn, tối ưu hóa nguồn huy động, đảm bảo mang lại hiệu quả sử dụng nguồn tốt nhất cho toàn hệ thống tại từng thời điểm cụ thể trong năm; hỗ trợ giảm chi phí vốn và tăng trưởng hiệu quả sinh lời.
- ✓ Đảm bảo tỷ lệ LDR theo yêu cầu của NHNN.

c. Tăng trưởng cấp tín dụng

- ✓ Tăng trưởng dư nợ tín dụng phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng theo định hướng của SeABank trong năm 2026 và phù hợp với quy định của NHNN.

- ✓ Tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ dư nợ cá nhân, mục tiêu nâng cao tỷ trọng dư nợ cá nhân trong tổng dư nợ.
- ✓ Tập trung phát triển sản phẩm có margin sinh lời cao; phát triển dư nợ ngắn & trung hạn. Đồng thời phát triển các sản phẩm có lãi suất và kỳ hạn linh hoạt, đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng cá nhân.

d. Thu phí dịch vụ

- ✓ Đa dạng sản phẩm cho khách hàng, cải thiện và phát triển các khoản thu ngoài lãi song song xây dựng các trụ cột phí mới. Các sản phẩm số hóa ebank, thẻ, chương trình SeAConnect, kinh doanh ngoại hối, bảo hiểm là trọng tâm kinh doanh của năm 2026.
- ✓ Tiếp tục tăng trưởng thu nhập từ phí của Ngân hàng để ổn định và đa dạng hóa nguồn thu nhập, tập trung vào các loại hình dịch vụ như ngân hàng số, thẻ tín dụng, SeAConnect, ngoại hối, bảo hiểm. Tỷ trọng thu phí dịch vụ phải đạt tối thiểu 25%.
- ✓ Xây dựng và phát triển các giải pháp ngân hàng điện tử, giao dịch dành riêng theo từng chuỗi, hệ sinh thái của các khách hàng, đa dạng hóa kênh bán, đẩy mạnh các hợp tác chiến lược nhằm tăng các dịch vụ online, dịch vụ bán chéo; phát triển các sản phẩm ngoại hối nhằm gia tăng nguồn thu dịch vụ; cá nhân hóa và gia tăng trải nghiệm khách hàng hướng tới cung cấp các sản phẩm/dịch vụ/điểm chạm với khách hàng theo từng chân dung khách hàng và tại từng điểm theo vòng đời khách hàng...

e. Quản trị chi phí hoạt động

SeABank chú trọng tối ưu hóa và tiết kiệm chi phí, đồng thời tiếp tục kiểm soát chỉ số CIR (chi phí trên tổng thu nhập thuần) của toàn hệ thống $\leq 35\%$ trong năm 2026. Chi phí được tối ưu hóa và tiết kiệm đảm bảo cân đối hoạt động của Ngân hàng và thực hiện các dự án chiến lược của Ngân hàng về chiến lược hội tụ số, dự án Thẻ, dự án kinh doanh ngoại hối, dự án với các đối tác lớn song song với các khoản chi đầu tư công nghệ thiết yếu, số hóa các hoạt động vận hành trong hệ thống để đơn giản hóa, tự động hóa và tiến tới áp dụng sâu trí tuệ nhân tạo trong công tác vận hành.

II. CÁC CHIẾN LƯỢC TRONG YẾU NĂM 2026

Năm 2025 là năm phát triển mạnh mẽ trong chiến lược phát triển 2025-2030 của SeABank, trong đó định hướng đẩy mạnh kinh doanh thông qua các trọng tâm:

1. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng

Với phương châm khách hàng là trọng tâm, SeABank tiếp tục đẩy mạnh phát triển nền tảng khách hàng không chỉ về số lượng mà còn gia tăng về trải nghiệm khách hàng đối với các dịch vụ của ngân hàng.

Khách hàng Cá nhân:

a. Thị trường & xu hướng phát triển khách hàng của các ngân hàng

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước chuyển dịch mạnh mẽ, thị trường khách hàng ngân hàng cũng thay đổi theo những xu hướng dài hạn: **cá nhân hóa, kỹ thuật số hóa và phân khúc hóa sâu sắc hơn**. Khách hàng hiện nay không chỉ tìm kiếm sản phẩm tài chính đơn thuần, mà yêu cầu dịch vụ nhanh – tiện – phù hợp với hành vi tiêu dùng số. Các ngân hàng lớn trên thế giới đang dịch chuyển từ mô hình cung cấp sản phẩm sang mô hình **tập trung vào trải nghiệm khách hàng**, tận dụng dữ liệu, phân tích hành vi để cung cấp giải pháp phù hợp theo từng phân khúc. Xu hướng này thể hiện rõ ở việc các tổ chức tài chính triển khai:

- ✓ Ứng dụng AI và cá nhân hóa, sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu khách hàng, qua đó dự báo nhu cầu, phân khúc, cá nhân hóa sản phẩm dịch vụ, góp phần giữ chân khách hàng và nâng cao giá trị vòng đời khách hàng.
- ✓ Đẩy mạnh Digital Banking và Mobile-first strategy để đáp ứng nhu cầu giao dịch nhanh chóng thuận tiện, phù hợp với xu hướng sử dụng dịch vụ trực tuyến ngày càng gia tăng.
- ✓ Tăng cường an ninh và quản trị rủi ro điện tử nhằm bảo vệ dữ liệu và mang đến sự yên tâm cho khách hàng khi giao dịch trực tuyến.
- ✓ Mở rộng hệ sinh thái thông qua Open Banking/API giúp tăng trưởng khách hàng qua dịch vụ liên kết trong các ứng dụng của đối tác.

Tại Việt Nam, các ngân hàng thương mại cũng thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số, khai thác dữ liệu lớn để tăng trải nghiệm khách hàng và tối ưu hoá quản trị quan hệ khách hàng (CRM). Điều này phù hợp với xu hướng quốc tế khi ngân hàng không chỉ cạnh tranh về lãi suất, mà còn cạnh tranh về chất lượng dịch vụ và khả năng cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng.

b. Mục tiêu phát triển khách hàng năm 2026

Trong chiến lược phát triển 2026 – 2028, SeABank xác định rõ định hướng theo phân khúc khách hàng và hành vi, với trọng tâm mở rộng các nhóm khách hàng sau:

- ✓ **AFF (Affluent)** – tập trung hướng tới nhóm khách hàng có thu nhập và tài sản cao, có nhu cầu quản lý tài sản và đầu tư, nhà đầu tư tiềm năng, nhà đầu tư mạo hiểm – đây là những khách hàng có năng lực tài chính, nhu cầu đầu tư và yêu cầu dịch vụ cao cấp, quản lý tài sản toàn diện hơn.
- ✓ **Mass Affluent (MAF)** – tập trung vào nhóm khách hàng cá nhân có thu nhập ổn định, nhận lương qua tài khoản, tài sản tích lũy ở mức trung bình đến khá – đây là lực lượng nền tảng của ngân hàng bán lẻ, thúc đẩy cung cấp các sản phẩm tài chính tiêu dùng và tiết kiệm phù hợp.
- ✓ **M-SME (Micro – Small Medium Enterprises)** – hướng đến những doanh nghiệp có quy mô nhỏ hoặc chuyển đổi từ Hộ kinh doanh. Đây là phân khúc chiếm tỷ trọng lớn trong nền kinh tế, có nhu cầu tài chính đa dạng mang tính thường xuyên như thanh toán, vay vốn lưu động

- ✓ **HKD (Hộ Kinh Doanh)** – thường do một cá nhân hoặc một nhóm người trong cùng gia đình làm chủ, quy mô hoạt động nhỏ - là phân khúc chiến lược trung gian giữa bán lẻ và doanh nghiệp, có tiềm năng tăng trưởng tín dụng và CASA bền vững

SeABank tập trung vào các nhóm giải pháp trụ cột, sản phẩm trọng tâm:

- ✓ **Tài khoản – thanh toán – QR – POS – Payroll:** nhằm tăng CASA và tần suất giao dịch và mức độ gắn bó. Ngân hàng tập trung mở rộng tài khoản thanh toán gắn với nhu cầu chi tiêu, kinh doanh và trả lương; đẩy mạnh thanh toán không tiền mặt thông qua QR, POS, công thanh toán và các giải pháp thu – chi tự động cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Việc phát triển mạnh payroll và thanh toán dòng tiền giúp SeABank trở thành ngân hàng giao dịch chính của khách hàng, tạo tiền đề cho bán chéo các sản phẩm giá trị cao hơn.
- ✓ **Tín dụng linh hoạt theo dòng tiền** được triển khai theo hướng đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian xử lý và thiết kế sản phẩm phù hợp từng phân khúc. Đối với AFF, tập trung các giải pháp tín dụng cá nhân, đầu tư, vay tài sản bảo đảm với hạn mức linh hoạt. Đối với Hộ kinh doanh và M-SME, ngân hàng ưu tiên các sản phẩm vay vốn ngắn hạn, vay quay vòng, cấp tín dụng dựa trên dòng tiền và lịch sử giao dịch, giúp khách hàng tiếp cận vốn thuận lợi, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ✓ **Sản phẩm đầu tư, tiết kiệm, bảo hiểm** được phát triển dành cho phân khúc AFF và Mass AFF, hướng tới mục tiêu gia tăng thu nhập ngoài lãi và nâng cao giá trị vòng đời khách hàng. SeABank tập trung cung cấp các giải pháp tài chính toàn diện, kết hợp giữa tiền gửi, đầu tư và bảo vệ, đồng thời triển khai các chương trình chăm sóc, ưu đãi và tư vấn chuyên biệt theo từng nhóm khách hàng
- ✓ **Giải pháp số hóa quản lý kinh doanh** được xác định là lợi thế cạnh tranh quan trọng trong phát triển Hộ kinh doanh và M-SME. Ngân hàng đẩy mạnh cung cấp các giải pháp như tài khoản số, sao kê thông minh theo cửa hàng/đại lý, phân quyền giao dịch cho người thân và nhân viên; kết nối với các phần mềm bán hàng, kế toán và thuế nhằm hỗ trợ khách hàng quản lý dòng tiền, kiểm soát hoạt động kinh doanh và tuân thủ nghĩa vụ tài chính một cách thuận tiện, minh bạch.

Giải pháp trọng tâm:

- ✓ Mở rộng và nâng cao chất lượng khách hàng:
 - Thu hút và chuyển dịch khách hàng sử dụng các dịch vụ trên kênh Online.
 - Ứng dụng các CT giới thiệu khách hàng qua các kênh Online và CTV/Đối tác.
 - Kết nối các hệ sinh thái TMĐT/BDS/Du lịch...trong hoạt động phát triển KH và chính sách CSKH
 - Quản trị dữ liệu khách hàng (làm giàu, bảo mật thông tin)
- ✓ Phát triển khách hàng theo phân khúc và hành vi:

- Tăng trưởng phân khúc AF vs MAF: cá nhân hóa, quản lý tài sản và ưu tiên trải nghiệm.
- Phát triển phân khúc M-SME+ HKD: tài chính – kế toán – dòng tiền tích hợp
- Ứng dụng định vị và hành trình riêng theo từng phân khúc
- ✓ Tối ưu chi phí phục vụ và hiệu quả khai thác khách hàng thông qua ứng dụng AI và Digital:
 - Phân tích hành vi khách hàng
 - Quản trị hiệu quả
 - Dự báo KH rời bỏ và đưa ra hành trình giữ chân khách hàng sớm.
 - Đóng gói các SPDV theo chân dung khách hàng.
 - Ứng dụng trong hoạt động chăm sóc, giữ chân và kích thích gia tăng chi tiêu và sử dụng dịch vụ
- ✓ Trải nghiệm khách hàng:
 - Trở thành ngân hàng bán lẻ được tin yêu nhất.
 - Giảm tối đa thủ tục và thời gian xử lý cho các hoạt động của khách hàng từ khi bắt đầu giao dịch đến suốt vòng đời của KH.
 - Hoàn thiện hệ thống giao dịch nhanh chóng/liền mạch trên tất cả các Kênh, điểm chạm (Chi nhánh/APP/247/CBBH...)

Các giải pháp trọng tâm nhằm hiện thực hoá mục tiêu dựa trên chiến lược phân khúc rõ ràng và khả năng phát triển sản phẩm tích hợp như trong nội dung chiến lược phân khúc khách hàng đã xây dựng. Đây là bước đi thiết yếu để SeABank không chỉ tăng trưởng về quy mô, mà còn nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng kỳ vọng khách hàng và tăng giá trị cạnh tranh trên thị trường ngân hàng trong nước.

c. Mục tiêu trải nghiệm Khách hàng năm 2026

Trong năm 2026, Khối KHCN tiếp tục định hướng nâng cao chất lượng trải nghiệm khách hàng, duy trì mức độ hài lòng cao và gia tăng mức độ gắn kết của khách hàng với sản phẩm, dịch vụ của Ngân hàng. Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

Duy trì và nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng (CSAT) ở mức $\geq 95\%$.

Gia tăng mức độ sẵn lòng giới thiệu dịch vụ (NPS) từ 56% lên 60%, qua đó thúc đẩy sự lan tỏa tích cực về trải nghiệm dịch vụ của Ngân hàng.

Bên cạnh đó, Khối KHCN tiếp tục triển khai các hoạt động nghiên cứu và cải tiến trải nghiệm khách hàng nhằm hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động kinh doanh, cụ thể:

Triển khai nghiên cứu trải nghiệm theo từng phân khúc khách hàng, mở rộng phạm vi nghiên cứu sang nhóm khách hàng hộ kinh doanh nhằm hiểu rõ hơn nhu cầu và đặc thù hành vi của phân khúc này.

Thực hiện các chương trình khảo sát trải nghiệm khách hàng tại các điểm chạm quan trọng trong quá trình sử dụng sản phẩm, dịch vụ.

Rà soát và cập nhật hành trình khách hàng (Customer Journey) đối với các sản phẩm, dịch vụ trọng tâm nhằm xác định các điểm cần cải tiến trong quy trình và trải nghiệm.

Thiết lập cơ chế theo dõi và đo lường trải nghiệm theo từng hành trình khách hàng, từ đó đánh giá hiệu quả và kịp thời đưa ra các giải pháp cải thiện.

Triển khai các chương trình chăm sóc khách hàng theo hành trình, tập trung vào các giai đoạn quan trọng trong vòng đời khách hàng nhằm nâng cao mức độ hài lòng và gia tăng sự gắn kết với Ngân hàng.

Thông qua các hoạt động trên, Khối KHCN kỳ vọng tiếp tục nâng cao chất lượng trải nghiệm khách hàng, góp phần củng cố hình ảnh thương hiệu và thúc đẩy tăng trưởng bền vững trong hoạt động kinh doanh.

Khách hàng Doanh nghiệp:

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng

Bước sang năm 2026, Khối KHDN định hướng tăng trưởng theo chiều sâu, chuyển dịch từ tập trung quy mô sang tối đa hóa TOI và lợi nhuận; đột phá bằng công nghệ và dẫn dắt kinh doanh bằng dữ liệu. Trọng tâm chiến lược bao gồm: triển khai kinh doanh ngành dọc; đa dạng hóa giải pháp sản phẩm; nâng cao quản trị rủi ro; phát triển khách hàng; và hoàn thiện nền tảng số.

- ✓ Đột phá số hóa end-to-end cho KHDN, lấy nền tảng eBank làm hạ tầng cốt lõi cho giải pháp dòng tiền và vận hành doanh nghiệp.
 - Tiếp tục số hóa các nghiệp vụ trọng tâm (tín dụng, mở LC) theo lộ trình ưu tiên; tối ưu các điểm nghẽn để rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ.
 - Mở rộng tích hợp định danh và kết nối đối tác (VNeID, Open Banking) nhằm tăng tốc triển khai giải pháp và tối ưu chi phí kết nối.
- ✓ Triển khai kinh doanh ngành dọc, cung cấp giải pháp theo chuỗi giá trị và theo hệ sinh thái khách hàng.
 - Thiết kế gói sản phẩm – chính sách theo ngành/chuỗi (nhà thầu, KCN, logistics, thương mại điện tử, năng lượng, v.v.) để tăng lợi thế cạnh tranh.
 - Tăng hợp tác đối tác để mở rộng điểm chạm, tăng doanh thu phí và nâng chất dịch vụ.
- ✓ Nâng chuẩn quản trị rủi ro chủ động, kiểm soát chất lượng tăng trưởng và giảm phát sinh nợ quá hạn mới.
 - Rà soát định kỳ theo danh mục; giám sát dòng tiền theo tuần; kiểm soát giải ngân khoản lớn; tăng cường công tác thu hồi nợ và cảnh báo sớm.

- Kết hợp dữ liệu và công cụ phân tích để hỗ trợ nhận diện rủi ro theo ngành/nhóm khách hàng và tối ưu chính sách cấp tín dụng.
- ✓ Dẫn dắt kinh doanh bằng dữ liệu và AI, nâng năng suất đội ngũ và tăng chất lượng tư vấn.
 - Mở rộng AI Dashboard/Trợ lý AI phục vụ phân tích – thẩm định – vận hành; giảm công việc lặp lại và tăng tốc xử lý hồ sơ.
 - Xây dựng khuyến nghị sản phẩm theo bối cảnh khách hàng (quy mô, ngành, dòng tiền), nâng hiệu quả bán và chất lượng chăm sóc.

Năm 2026 Phân khúc KHDN đặc biệt chú trọng Tăng tốc chuyển đổi số và nâng trải nghiệm khách hàng trên kênh online

- ✓ Tăng tốc chuyển đổi số và nâng trải nghiệm khách hàng KHDN trên kênh online.
 - Kết quả tăng trưởng giao dịch eBank là minh chứng cho hiệu quả chuyển dịch kênh và mức độ chấp nhận của khách hàng.
 - Hệ thống tính năng được “đóng gói” theo nhóm giải pháp giúp doanh nghiệp sử dụng liền mạch hơn, từ đó tăng tần suất hoạt động.
 - Củng cố nền tảng quản trị, hướng tới vận hành tinh gọn – minh bạch – kiểm soát rủi ro tốt.
- ✓ Ứng dụng dữ liệu/AI để theo dõi quy trình và hỗ trợ ra quyết định giúp tăng hiệu quả điều hành và phân bổ nguồn lực.
- ✓ Nâng chuẩn tuân thủ và an toàn thông tin khi gia tăng giao dịch số.

Khách hàng Doanh nghiệp lớn:

Phát triển & nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Khối KHDNL chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn tài chính sâu, am hiểu công nghệ và dữ liệu, sở hữu tư duy chiến lược, có hiệu suất cao và kỹ năng quan hệ khách hàng xuất sắc. Đặc biệt, để thích ứng với xu thế tài chính toàn cầu, Khối KHDNL tập trung nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự chuyên môn cao, am hiểu sâu sắc về **Tín dụng Xanh và tiêu chuẩn ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị)** để có thể hỗ trợ tư vấn khách hàng chuyển đổi sang mô hình sản xuất kinh doanh bền vững, thân thiện với môi trường.

Song song với các giải pháp về kinh doanh và công nghệ, công tác nhân sự và tổ chức luôn được đặt ở vị trí trung tâm. Một trong những điểm sáng về mặt tổ chức trong năm qua là việc thay đổi mô hình kinh doanh và sự ra đời của **Trung tâm Phát triển Kinh doanh**. Đây là bộ phận hạt nhân, đóng vai trò "cánh tay nối dài" giữa chiến lược và thực thi. Trung tâm đã phối hợp chặt chẽ cùng các Đơn vị kinh doanh (ĐVKD) để phát triển khách hàng, bám sát các biến động vĩ mô để đưa ra các kịch bản ứng phó rủi ro từ sớm, khoa học, giúp doanh nghiệp chủ động trong công tác

quản trị tài chính, tối ưu hóa chi phí vốn và nắm bắt kịp thời các cơ hội kinh doanh trong bối cảnh thị trường nhiều biến động.

Tiên phong chuyển đổi số và ứng dụng AI

Năm 2025 cũng ghi nhận sự thay đổi tư duy mạnh mẽ khi **100% nhân sự Khối KHDNL** đã thành thạo việc ứng dụng AI vào công việc hàng ngày. Năm 2026, việc sử dụng AI để phân tích báo cáo tài chính, tổng hợp thông tin thị trường và tự động hóa biên bản cuộc họp đã giúp tối ưu hóa năng suất lao động, cho phép đội ngũ RM tập trung tối đa vào việc tư vấn giải pháp chuyên sâu cho khách hàng.

Việc triển khai các giải pháp công nghệ như CRM và kết nối API Host to Host với các khách hàng lớn đã giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng, đồng thời rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, tối ưu hóa năng suất cho đội ngũ RM và Back Office. Mô hình làm việc Agile đã được áp dụng hiệu quả, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận nghiệp vụ để đáp ứng nhanh nhất các nhu cầu phức tạp của khách hàng lớn.

Sự kết hợp giữa con người chuyên môn cao và nền tảng công nghệ hiện đại là yếu tố then chốt để Khối KHDNL tiếp tục khẳng định vị thế, đóng góp vào sự phát triển chung của ngân hàng trong giai đoạn tới.

2. Quản trị rủi ro và Kiểm soát tuân thủ

Quản trị rủi ro

SeABank xác định nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực quản lý rủi ro năm 2026 là tăng cường quản trị rủi ro theo hướng chủ động và dự báo sớm: Nâng cao năng lực cảnh báo sớm, hoàn thiện mô hình đo lường rủi ro tín dụng, rủi ro hoạt động và rủi ro thị trường; đẩy mạnh stress testing và giám sát danh mục theo phân khúc.

SeABank tiếp tục rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống chính sách, quy trình quản trị rủi ro phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước và các chuẩn mực, thông lệ quốc tế. Công tác quản trị mô hình được chuẩn hóa theo hướng tăng cường độc lập, minh bạch và kiểm soát vòng đời mô hình. Đồng thời, vai trò của các tuyến phòng thủ được củng cố rõ ràng hơn, nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ, đảm bảo các hoạt động kinh doanh được triển khai trong giới hạn khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu và công nghệ vào công tác quản trị rủi ro: tiếp tục phát triển các giải pháp phân tích nâng cao, từng bước tích hợp dữ liệu nội bộ và dữ liệu bên ngoài nhằm nâng cao chất lượng đánh giá và ra quyết định. Các quy trình kiểm soát rủi ro được tự động hóa ở mức độ cao hơn nhằm giảm thiểu sai sót thủ công và nâng cao hiệu quả vận hành. Bên cạnh đó, SeABank tăng cường các công cụ giám sát giao dịch, phát hiện gian lận và kiểm soát rủi ro công nghệ thông tin, an ninh mạng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ của Ngân hàng.

Tập trung phát triển nguồn nhân lực quản trị rủi ro thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu về mô hình, phân tích dữ liệu và quản trị rủi ro, đồng thời thúc đẩy văn hóa nhận diện và quản lý rủi ro xuyên suốt toàn hệ thống, khuyến khích tinh thần tự nhận diện và kiểm soát tại từng đơn vị và cá nhân. Việc gắn kết mục tiêu quản trị rủi ro với đánh giá hiệu quả công việc sẽ góp phần nâng cao trách nhiệm và ý thức tuân thủ, tạo nền tảng cho sự phát triển an toàn, bền vững của Ngân hàng.

SeABank lập kế hoạch và thực hiện xây dựng khẩu vị rủi ro cho giai đoạn tiếp theo (2026 – 2030) để làm cơ sở thiết lập các chỉ số, hạn mức rủi ro nhằm đảm bảo mục tiêu quản lý rủi ro trên toàn hệ thống ở mức an toàn, hiệu quả.

a. Đối với công tác Quản lý rủi ro tín dụng

SeABank cập nhật chủ trương của NHNN trong hoạt động tín dụng để xây dựng Định hướng tín dụng năm 2026 là kim chỉ nam cho hoạt động cấp tín dụng trên toàn hệ thống, đảm bảo tăng trưởng tín dụng an toàn, bền vững, phù hợp với khẩu vị rủi ro của SeABank.

SeABank sẽ ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại như AI, Machine Learning, Data Analytics,... vào công tác xây dựng mô hình xếp hạng khách hàng để nâng cao khả năng phân định khách hàng tốt-xấu, từ đó hỗ trợ các Khối kinh doanh trong hoạt động phát triển khách hàng.

Hệ thống cảnh báo sớm rủi ro cũng sẽ được nâng cấp, kết hợp với việc giám sát chất lượng tín dụng để nhận diện sớm nợ có vấn đề, từ đó triển khai các biện pháp thu hồi/xử lý nợ kịp thời và phù hợp.

Đối với công tác quản lý TSBĐ, trong thời gian tới, SeABank sẽ tiếp tục thực hiện các chương trình kiểm tra giám sát TSBĐ định kỳ để kịp thời phát hiện những vi phạm hoặc rủi ro tiềm ẩn về định giá, biến động giá tài sản,...từ đó có các cảnh báo và biện pháp ứng xử kịp thời, hạn chế tối đa rủi ro cho SeABank.

b. Đối với công tác Quản lý rủi ro hoạt động

Bên cạnh việc triển khai đầy đủ các công cụ và yêu cầu quản lý rủi ro hoạt động theo Thông tư 83/2025/TT-NHNN, SeABank đặc biệt chú trọng tăng cường quản lý rủi ro gian lận, nhất là đối với các giao dịch thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán và các sản phẩm dịch vụ ngân hàng số. Ngân hàng đẩy mạnh khai thác và phân tích dữ liệu nhằm xây dựng, cập nhật thường xuyên các tiêu chí cảnh báo, mô hình phát hiện giao dịch bất thường và cơ chế ngăn chặn rủi ro kịp thời.

Đồng thời, SeABank tiếp tục hoàn thiện hệ thống ghi nhận, nhận diện và báo cáo các khách hàng, tài khoản có dấu hiệu nghi ngờ gian lận, lừa đảo hoặc vi phạm pháp luật, đảm bảo tuân thủ đầy đủ yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước. Việc tăng cường phối hợp giữa các đơn vị nghiệp vụ, công nghệ và quản trị rủi ro góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa, hạn chế tổn thất và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Khách hàng cũng như uy tín của Ngân hàng.

c. Đối với công tác Quản lý rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng

SeABank tiếp tục thúc đẩy việc áp dụng các quy định của Basel III vào vận hành quản lý rủi ro thị trường và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng.

Đối với rủi ro thanh khoản, SeABank dự kiến xây dựng và áp dụng mô hình hành vi/dự báo dòng tiền liên quan đến hoạt động cho vay như tỷ lệ trả nợ trước hạn, tỷ lệ giải ngân theo hạn mức và dự báo dòng tiền liên quan đến hoạt động tiền gửi như tỷ lệ tiền gửi lỗi, hành vi rút tiền gửi trước hạn và tái tục của khách hàng,...nhằm dự báo dòng tiền phục vụ quản trị rủi ro thanh khoản.

Kiểm soát tuân thủ và Công tác Pháp chế

a. Kiểm soát tuân thủ

Định hướng quản lý tuân thủ chủ động là giải pháp quan trọng nhằm đạt được các mục tiêu về phát triển bền vững. Bằng cách thực hiện các chiến lược tuân thủ hiệu quả, Ngân hàng không chỉ có thể đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu quy định mà còn đạt được lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Chúng tôi hướng tới việc tiếp cận chủ động các vấn đề tuân thủ tiềm ẩn để xác định, đánh giá và ngăn ngừa, giảm thiểu rủi ro trước khi những vấn đề này xảy ra, hoặc gây nguy cơ thiệt hại về tài sản và uy tín cho ngân hàng, khách hàng. Nhóm các giải pháp quản lý tuân thủ chủ động triển khai thực hiện như sau:

- ✓ **Tăng cường kiểm soát tuân thủ dựa trên rủi ro và dữ liệu:** Tiếp tục hoàn thiện phương pháp tiếp cận kiểm soát dựa trên rủi ro, kết hợp với ứng dụng phân tích dữ liệu và các chỉ báo rủi ro tuân thủ (KRI). Hoạt động giám sát sẽ được ưu tiên theo mức độ trọng yếu và xu hướng rủi ro mới phát sinh, nhằm tối ưu hóa nguồn lực kiểm soát và nâng cao khả năng phát hiện sớm rủi ro;
- ✓ **Đẩy mạnh chuyển đổi số trong kiểm soát tuân thủ:** Tập trung vào số hóa quy trình kiểm soát tuân thủ, triển khai công cụ giám sát từ xa, hệ thống cảnh báo sớm và báo cáo quản trị tự động, nâng cao tính kịp thời, chính xác của hoạt động giám sát;
- ✓ **Hoàn thiện hệ thống chính sách, quy trình:** Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa và cập nhật hệ thống chính sách, quy định và quy trình nội bộ theo các thay đổi của pháp luật và thông lệ quản trị. Kiểm soát tuân thủ sẽ được tích hợp ngay từ khâu thiết kế quy trình và sản phẩm mới (Compliance by Design), nhằm giảm thiểu rủi ro phát sinh trong quá trình vận hành;
- ✓ **Tăng cường vai trò kiểm soát tại tuyến phòng thủ thứ nhất:** củng cố vai trò tự kiểm soát của các ĐVKD và Đơn vị hỗ trợ thông qua cơ chế tự đánh giá tuân thủ, tự kiểm tra và gắn trách nhiệm tuân thủ với đánh giá hiệu quả công việc của lãnh đạo đơn vị. Kiểm soát tuân thủ tại tuyến phòng thủ thứ hai sẽ tập trung vào giám sát hiệu lực của tuyến phòng thủ thứ nhất và tư vấn, cải thiện, nâng cao năng lực tự kiểm soát;

- ✓ **Tăng cường phối hợp đa tuyến và tích hợp quản trị rủi ro tổng thể:** Hoạt động kiểm soát tuân thủ sẽ được triển khai phối hợp chặt chẽ với Quản lý rủi ro, Pháp chế, Kiểm toán nội bộ và Công nghệ Ngân hàng số nhằm đảm bảo cách tiếp cận thống nhất trong quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ. Ngân hàng hướng tới mô hình quản trị rủi ro tích hợp (Integrated Risk Management) trong toàn hệ thống;
- ✓ **Hoạt động đào tạo, tuyên truyền về tuân thủ:** Tiếp tục thực hiện thường xuyên, đa dạng các hình thức, cách thức tiếp cận, lan tỏa nhận thức tuân thủ tới đông đảo CBNV, từ đó biến kiến thức thành năng lực chủ động thực hiện tuân thủ. Hoạt động đào tạo, truyền thông hướng tới việc đảm bảo CBNV hiểu được trách nhiệm tuân thủ của mình và những hậu quả của việc không tuân thủ; tầm quan trọng của việc tuân thủ và lợi ích mà nó mang lại; việc cập nhật các hành vi vi phạm, thủ đoạn mới trên thị trường sẽ giúp CBNV phòng tránh và giải quyết được những khó khăn, vướng mắc trong tác nghiệp, nâng cao năng lực phòng ngừa của bản thân;
- ✓ **Thúc đẩy văn hóa tuân thủ chủ động trong toàn hệ thống:** Xây dựng văn hóa tuân thủ thông qua truyền thông nội bộ, đào tạo, cơ chế cam kết và lồng ghép tuân thủ vào quản trị nhân sự. Mục tiêu là chuyển dịch từ “tuân thủ bị động” sang “tuân thủ chủ động”, nơi mỗi CBNV là một tuyến phòng thủ trong quản trị rủi ro;
- ✓ **Báo cáo sai phạm:** Đẩy mạnh truyền thông và khuyến khích CBNV thực hiện báo cáo sai phạm thông qua các hotline (trong đó có Đường dây nóng Tuân thủ - Email: baocaosaipham@seabank.com.vn) và triển khai các cơ chế tuyên dương, khen thưởng phù hợp.

b. Công tác Pháp chế

- ✓ Đẩy mạnh công tác tinh giảm văn bản nội bộ, rút ngắn mẫu biểu liên quan đến cấp tín dụng, các mẫu hợp đồng và văn bản giao dịch theo hướng chuẩn hóa, đơn giản hóa nhưng vẫn đảm bảo chặt chẽ về pháp lý, phù hợp thực tiễn triển khai và định hướng số hóa.
Trong đó, Pháp chế là đầu mối sửa đổi 50 mẫu Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp; xây dựng bộ mẫu biểu bằng Tiếng Anh để phục vụ nhu cầu giao dịch của khách hàng.
- ✓ Nâng cao kiến thức pháp lý và kỹ năng giải quyết vấn đề của CBNV, đặc biệt là lực lượng bán nhằm tăng cường tuân thủ chủ động, giúp đội ngũ tự tin trong kinh doanh đồng thời hạn chế rủi ro cho Ngân hàng. Trong năm 2026, ngoài việc tiếp tục thực hiện truyền thông pháp lý, Pháp chế còn triển khai các khóa đào tạo cập nhật các quy định mới (doanh nghiệp, hộ kinh doanh, giao dịch điện tử...), các buổi trao đổi trực tiếp về xác định hồ sơ pháp lý, nhận diện rủi ro pháp lý...

Đồng hành, trợ giúp pháp lý cho các Dự án lớn của Ngân hàng và tăng cường hỗ trợ tới từng đơn vị kinh doanh (tham gia các cuộc họp nhận diện khách hàng, đồng hành tháo gỡ khó khăn khi làm

việc với các đối tác, tổ chức như: Đối tác bảo hiểm, Văn phòng công chứng, các Cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm...).

3. Phê duyệt tín dụng

Mục tiêu

Mục tiêu của Khối Phê duyệt tín dụng năm 2026 là chuyển đổi số trong hoạt động thẩm định, phê duyệt theo hướng bán tự động; tinh giản quy trình; nâng cao chất lượng phê duyệt & quản trị rủi ro.

Kế hoạch hoạt động

a. Đối với công tác thẩm định phê duyệt tín dụng

- ✓ Tăng cường hợp tháo gỡ các điều kiện vướng mắc với ĐVKD thông qua họp 1-1 hoặc họp đa phương.
- ✓ Tăng cường thẩm định thực tế khách hàng, tư vấn cấu trúc tín dụng, họp nhận diện khách hàng để tháo gỡ cho ĐVKD ngay từ khi tiếp cận và quá trình xử lý hồ sơ.
- ✓ Tham gia đồng hành cùng ĐVKD ngay từ đầu đối với các khách hàng có quy mô lớn, khoản vay có cấu trúc phức tạp và đội ngũ nhân sự của đơn vị chưa đáp ứng.
- ✓ Truyền thông/chia sẻ định kỳ hàng quý đến ĐVKD về khẩu vị rủi ro tín dụng, các case hồ sơ điển hình căn cứ theo số liệu thực tế để nhìn nhận về chất lượng tín dụng cũng như chất lượng nợ của các Vùng kinh doanh.
- ✓ Tăng cường trao đổi/ truyền thông đến ĐVKD thông qua các Workshop, Sổ tay thẩm định và Bản tin các nội dung trả về thường gặp nhằm tháo gỡ vướng mắc, giảm tỷ lệ hồ sơ trả về.
- ✓ Đẩy mạnh và nâng cao công tác rà soát và kiểm soát chất lượng khoản cấp tín dụng.
- ✓ Lập báo cáo chất lượng tín dụng, phân loại ĐVKD theo các mức đánh giá về chất lượng nợ, chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ để báo cáo ban lãnh đạo Khối có định hướng khẩu vị rủi ro phù hợp với từng đơn vị.

b. Cải tiến, số hóa quy trình

- ✓ Cải tiến quy trình nhằm tối ưu hóa và nâng cao năng suất lao động: Triển khai dự án xây dựng tính toán nghĩa vụ trả nợ tự động; Ứng dụng AI/OCR trong công tác nhập liệu, thẩm định, phê duyệt; Dự án tích hợp tra cứu tự động cảnh báo tín dụng, định giá tài sản bảo đảm đưa lên hệ thống RLOS; Dự án giải ngân tự động tại khối Phê duyệt tín dụng đối với một số sản phẩm cho vay tín chấp.
- ✓ Triển khai xây dựng dự án chữ ký số trên hệ thống Los đối với cấp phê duyệt là Hội đồng Tín dụng Hội sở.
- ✓ Triển khai xây dựng dự án phân bổ tự động hồ sơ trên hệ thống CLOS.

- ✓ Rà soát lại nội dung biểu mẫu BCTĐ hiện tại, nghiên cứu mẫu BCTĐ tinh gọn hơn phù hợp với chức năng nhiệm vụ trong thời kỳ mới.
- ✓ Xây dựng và ban hành bộ điều kiện phê duyệt chung theo từng nhóm KH/theo sản phẩm/theo cơ cấu TSBD để tăng tính đồng bộ, tinh gọn BCTĐ.

c. Công tác đào tạo

- ✓ Tập trung nâng cao chất lượng CVTĐ thông qua đào tạo nội bộ theo chuyên đề, tham gia các khóa học phù hợp của Học viện SeABank, Xây dựng cẩm nang, tài liệu thẩm định chuyên sâu các sản phẩm đặc biệt các sản phẩm mới như cho vay đối mSME...
- ✓ Phối hợp với Học viện SeABank tổ chức các khóa đào tạo SeAStart dành cho CRO mới, đào tạo chuyên sâu về sản phẩm cho vay KHCN để nâng cao chất lượng hồ sơ trình phê duyệt; đào tạo đội ngũ bán hàng KHDN tại từng Vùng KD (với các chuyên đề như: thẩm định đầu tư dự án, thẩm định KH XNK – FDI, thẩm định tài chính doanh nghiệp...).

4. Vận hành

Năm 2026, SeABank định hướng phát triển với tinh thần “Fearless” – tinh thần dám đối đầu trước những thay đổi ngày càng nhanh, mục tiêu ngày càng cao và những thử thách ngày càng lớn, luôn không ngại đổi mới và sẵn sàng vượt qua mọi giới hạn.

Bám sát tinh thần đó, Khối Vận hành xác định vai trò tiên phong trong đổi mới mô hình hoạt động, mạnh dạn ứng dụng công nghệ và tiếp tục tái cấu trúc vận hành nhằm gia tăng hiệu quả, kiểm soát rủi ro và nâng cao trải nghiệm Khách hàng. Khối được định vị là nền tảng bảo đảm cho tăng trưởng bền vững của hoạt động kinh doanh, với phương châm hành động: **“Smartly Simple – Highly Effective”** – đơn giản hóa thông minh, vận hành hiệu quả vượt trội.

a. Triển khai Dự án nâng cấp và thay thế Hệ thống Contact Center 24/7 – Nền tảng trọng tâm nâng cao trải nghiệm khách hàng

- ✓ Thực hiện định hướng nâng cao chất lượng dịch vụ và chuẩn hóa vận hành theo mô hình số, trong năm 2026 Khối Vận hành nghiên cứu triển khai Dự án nâng cấp và thay thế hệ thống Contact Center 24/7 theo mô hình công nghệ Cloud/Hosted, nhằm đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô, tăng tính linh hoạt và bảo đảm an toàn hệ thống.
- ✓ Hệ thống Contact Center mới được xây dựng theo định hướng Omnichannel, tích hợp toàn bộ kênh tương tác khách hàng trên một nền tảng thống nhất bao gồm: điện thoại (inbound/outbound), email, webchat, mạng xã hội và các kênh số khác. Toàn bộ lịch sử tương tác của Khách hàng được đồng bộ và lưu trữ tập trung, hỗ trợ nhận diện xuyên suốt và cá nhân hóa tư vấn.
- ✓ Khối Vận hành đồng thời triển khai các tính năng quản trị và tối ưu hiệu suất như: phân bổ cuộc gọi thông minh theo kỹ năng và phân khúc khách hàng; quản lý chiến dịch gọi ra; tính

năng gọi lại tự động (Callback) nhằm giảm thời gian chờ và hạn chế bỏ lỡ cuộc gọi; hệ thống báo cáo và giám sát hiệu suất theo thời gian thực phục vụ công tác quản lý chất lượng dịch vụ.

- ✓ Việc triển khai dự án được kỳ vọng sẽ rút ngắn thời gian phản hồi, gia tăng tỷ lệ xử lý yêu cầu ngay từ lần liên hệ đầu tiên (First Call Resolution), giảm áp lực vận hành nhờ tự động hóa và phân bổ thông minh, đồng thời hình thành nền tảng dữ liệu tập trung phục vụ phân tích hành vi Khách hàng và hoạch định chiến lược chăm sóc dài hạn.
- ✓ Dự án Contact Center được Khối Vận hành xác định là một trong những trọng tâm chuyển đổi trải nghiệm Khách hàng năm 2026, góp phần nâng cao mức độ hài lòng và tăng cường sự gắn kết của Khách hàng với Ngân hàng.

b. Vận hành tín dụng

- ✓ Trong định hướng chung của SeABank, Khối Vận hành vừa bảo đảm tuân thủ và an toàn hệ thống, vừa là động lực thúc đẩy số hóa, tự động hóa và chuẩn hóa hoạt động tín dụng trên toàn hệ thống. Năm 2026, Khối Vận hành tập trung vào các chương trình hành động trọng điểm:
- ✓ Khối Vận hành sẽ triển khai mạnh mẽ việc ứng dụng OCR và AI trong toàn bộ quy trình xử lý hồ sơ tín dụng, từ tiếp nhận đến giải ngân, nhằm: Tự động nhận diện, trích xuất và kiểm tra dữ liệu từ hồ sơ Khách hàng; Hỗ trợ soạn thảo hợp đồng, chứng từ tín dụng chính xác, nhất quán và giảm phụ thuộc vào thao tác thủ công; Phát hiện sớm các sai lệch, thiếu sót trong hồ sơ, góp phần giảm rủi ro tác nghiệp và rủi ro tuân thủ. Việc ứng dụng OCR và AI không chỉ giúp tăng tốc độ xử lý hồ sơ, mà còn tạo nền tảng dữ liệu số phục vụ quản trị, kiểm soát và ra quyết định trong dài hạn.
- ✓ Nhằm đáp ứng nhu cầu tăng trưởng nhanh của phân khúc Khách hàng cá nhân, Khối Vận hành triển khai mô hình tự động hóa giải ngân đối với các khoản vay tín chấp tiêu chuẩn: Chuẩn hóa bộ hồ sơ, điều kiện và luồng phê duyệt đối với các sản phẩm tín chấp; Kết nối hệ thống phê duyệt tín dụng với hệ thống vận hành giải ngân, giảm tối đa thao tác thủ công; Rút ngắn đáng kể thời gian giải ngân, nâng cao trải nghiệm Khách hàng và năng lực cạnh tranh của SeABank. Mô hình này giúp Vận hành tín dụng của Khối Vận hành chuyển dịch từ “xử lý thủ công” sang “kiểm soát và giám sát thông minh”.
- ✓ Một trong những trọng tâm lớn của năm 2026 là Dự án Hệ thống quản lý tài sản bảo đảm và hồ sơ tín dụng tập trung, với mục tiêu: Chuẩn hóa toàn bộ dữ liệu hồ sơ tín dụng và tài sản bảo đảm trên toàn hệ thống; Số hóa hồ sơ, giảm thiểu rủi ro thất lạc, sai lệch và phụ thuộc vào hồ sơ giấy; Tăng cường khả năng theo dõi, tra cứu, đối soát và kiểm soát vòng đời hồ sơ tín dụng – tài sản bảo đảm. Hệ thống này đóng vai trò nền tảng trong công tác quản trị rủi ro tín dụng, đồng thời hỗ trợ hiệu quả cho các đơn vị kinh doanh, xử lý tín dụng và kiểm toán nội bộ.

c. Dịch vụ Khách hàng

- ✓ Nhằm cụ thể hóa mục tiêu chuẩn hóa số hóa quy trình, Khối Vận hành tập trung kế hoạch triển khai một số cải tiến nhằm nâng cao năng lực quản trị rủi ro và tăng năng suất lao động thông qua cải tiến công tác xác thực giao dịch thẻ chiều ngân hàng phát hành và công tác đối soát giao dịch thẻ cho giao dịch liên mạng Quốc tế. Bên cạnh đó, Khối Vận hành cũng triển khai tích hợp thêm dòng POS Mới A910S màn hình cảm ứng nhằm nâng cao trải nghiệm Khách hàng và năng lực số hóa, khẳng định vị thế ngân hàng tiên phong công nghệ, theo kịp các chuẩn thanh toán toàn cầu hóa.

d. Dịch vụ thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế

- ✓ Dịch vụ thanh toán trong nước: Trong năm 2026, Khối Vận hành sẽ tiếp tục triển khai các cải tiến quan trọng, bao gồm việc hoàn thiện hệ thống chuyển tiền đến mới theo chuẩn IBPS 2.5 nhằm đáp ứng yêu cầu của NHNN, cải tiến hệ thống điện đi IBPS 2.5, hệ thống thanh toán Napas 2.0 và hệ thống thanh toán A2A MDP. Những nỗ lực cải tiến, mở rộng dịch vụ góp phần vào việc khẳng định vị thế của Ngân hàng đồng thời đáp ứng tốt nhu cầu và kỳ vọng của Khách hàng trong bối cảnh thị trường đầy cạnh tranh.
- ✓ Dịch vụ thanh toán quốc tế: Kế thừa đà tăng trưởng đột phá từ năm 2025, hoạt động Thanh toán quốc tế (TTQT) được xác định là mũi nhọn chiến lược nhằm hiện thực hóa mục tiêu NFX, do vậy Khối Vận hành cần ưu tiên đẩy nhanh lộ trình triển khai tiêu chuẩn ISO 20022 nhằm nâng cao chất lượng dữ liệu thanh toán, đảm bảo tính minh bạch và khả năng tương thích tuyệt đối với mạng lưới tài chính quốc tế, từ đó tối ưu hóa hiệu suất giao dịch và rút ngắn thời gian thanh toán xuyên biên giới.
- ✓ Song song với việc chuẩn hóa hạ tầng, Khối Vận hành sẽ tập trung thiết lập quy trình vận hành thông minh thông qua việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để tự động hóa toàn diện luồng tiền từ khâu phân tích, nhập liệu giao dịch chiều đi và xây dựng cơ chế tự động ghi có tức thời cho giao dịch chiều về (mục tiêu đưa thời gian xử lý về mức 0 giờ đối với các giao dịch khớp đúng thông tin) giúp giảm thiểu tối đa can thiệp thủ công và thời gian chờ đợi của Khách hàng.
- ✓ Hệ thống SeAAML được mở rộng sang mảng Tài trợ thương mại nhằm tự động hóa quy trình sàng lọc phòng chống rửa tiền khẳng định cam kết tuân thủ các chuẩn mực AML.

e. Phát triển mạng lưới

- ✓ Trong năm 2026, Khối Vận hành tiếp tục rà soát cơ sở vật chất của trụ sở các điểm giao dịch để kịp thời chỉnh trang, cải tạo sửa chữa, nâng cấp và di chuyển điểm giao dịch nhằm mang đến cho Khách hàng trải nghiệm giao dịch trong một không gian sang trọng, mới mẻ, thuận tiện, tiện nghi.
- ✓ Song song, Khối Vận hành tập trung triển khai tìm kiếm địa điểm mới, cải tạo sửa chữa các trung tâm KHDN và KHCCN theo mô hình kinh doanh ngành dọc.

5. Phát triển công nghệ số

Chiến lược công nghệ số của SeABank được xây dựng gắn chặt với các mục tiêu kinh doanh, lấy khách hàng làm trọng tâm. Chiến lược hướng tới nâng cao trải nghiệm khách hàng, tối ưu hiệu quả vận hành và tăng cường năng lực cạnh tranh thông qua cách tiếp cận có hệ thống và bền vững trong việc ứng dụng công nghệ. Các ưu tiên trọng tâm bao gồm triển khai các công nghệ tiên tiến như điện toán đám mây, Dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), tự động hóa và hệ sinh thái API, qua đó phát triển các sản phẩm và dịch vụ tài chính số an toàn, hiệu quả và đổi mới.

SeABank đặc biệt chú trọng triển khai và ứng dụng AI cùng phân tích dữ liệu nhằm nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh. Trong đó, việc đẩy nhanh áp dụng Agentic AI và các mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs) được xác định là động lực mang tính chuyển đổi trong hành trình hiện đại hóa của SeABank. SeABank đã và đang chủ động nghiên cứu, thí điểm và ứng dụng các công nghệ AI mới nổi như một phần không thể tách rời của lộ trình chuyển đổi số, bảo đảm đổi mới được triển khai theo hướng kiểm soát, an toàn và tạo giá trị thực tiễn. Chiến lược AI này giúp tăng cường tính linh hoạt của tổ chức, rút ngắn chu kỳ đổi mới và tạo nền tảng để Ngân hàng khai thác AI một cách bền vững như đòn bẩy cốt lõi cho tăng trưởng và năng lực cạnh tranh trong tương lai.

Song song đó, SeABank cũng tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực các hệ thống lõi, bao gồm Core Banking, các hệ thống thanh toán (như hệ thống thẻ, hệ thống khởi tạo khoản vay – LOS và các hệ thống Ngân hàng điện tử). Các hoạt động nâng cấp này nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, giảm thiểu rủi ro vận hành và tài chính, tăng cường quản lý gian lận, đồng thời nâng cao mức độ tự động hóa xuyên suốt trong các hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

SeABank đang chuyển đổi mô hình vận hành CNTT theo hướng tối đa hóa giá trị cho kinh doanh, thông qua việc áp dụng các thông lệ hiện đại như thuê ngoài dịch vụ CNTT phù hợp, ứng dụng Agentic AI trong vận hành CNTT, mô hình quản lý theo sản phẩm và phương pháp quản lý dự án Agile. Các sáng kiến này giúp rút ngắn thời gian triển khai, tăng cường phối hợp giữa các đơn vị kinh doanh và CNTT, đồng thời bảo đảm sự liên kết chặt chẽ với các ưu tiên kinh doanh.

Ngân hàng cũng tập trung phát triển các ứng dụng di động và nền tảng số cho cả khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp nhằm thúc đẩy tăng trưởng doanh thu thông qua các sáng kiến trọng tâm, bao gồm:

- ✓ Tối ưu hóa trải nghiệm số thông qua việc nâng cao các ứng dụng thương mại số cốt lõi, mang lại trải nghiệm liền mạch, trực quan và nhất quán.
- ✓ Thúc đẩy chuyển đổi khách hàng bằng cách điều phối hiệu quả các quy trình thông qua các ứng dụng thu hút, tăng trưởng khách hàng và vận hành kinh doanh.
- ✓ Tích hợp thương mại số vào toàn bộ tổ chức, thông qua việc nhúng các quy trình thương mại số xuyên suốt doanh nghiệp, từ đó cung cấp góc nhìn toàn diện về khách hàng và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu.

Thông qua các sáng kiến chiến lược nêu trên, SeABank hướng tới xây dựng một hệ sinh thái số có khả năng mở rộng, thông minh và bền vững, giúp chủ động thích ứng với biến động thị trường, thúc đẩy tăng trưởng và mang lại giá trị dài hạn cho khách hàng và các bên liên quan.

6. Áp dụng chỉ tiêu ESG cho năm 2026 theo Chiến lược phát triển bền vững

a. Chiến lược môi trường (E)

Nâng tỷ trọng tín dụng xanh trong tổng danh mục tín dụng lên 5% vào năm 2030. Tích hợp các tiêu chí quản lý rủi ro môi trường và xã hội vào hoạt động kinh doanh và quản lý rủi ro tín dụng.

- ✓ Tại thời điểm 31/12/2025, dư nợ tín dụng xanh của SeABank là 1.634 tỷ đồng, chiếm 0,69% tổng dư nợ.
- ✓ Với mục tiêu nâng tỷ trọng tín dụng xanh lên 5% tổng dư nợ vào năm 2030, dự kiến mỗi năm SeABank sẽ tăng ròng dư nợ tín dụng xanh thêm 2.300 - 3.000 tỷ đồng. Theo kế hoạch kinh doanh, năm 2026 Khối KHDNL dự kiến giải ngân 2.000 tỷ đồng cho Công ty Xanh GSM để mua xe ô tô điện phục vụ hoạt động kinh doanh (hiện vừa giải ngân 1.000 tỷ đồng). Ngoài ra, trong năm 2026 SeABank sẽ đẩy mạnh việc tiếp cận các khách hàng vay xanh trong các lĩnh vực công trình xanh, năng lượng tái tạo, hiệu quả năng lượng, xe điện (EV)/trạm sạc EV, thủy sản, hóa chất và nhựa thân thiện với đại dương, nông nghiệp thông minh,... để đạt mục tiêu tăng dư nợ tín dụng xanh theo Chiến lược phát triển bền vững.
- ✓ Quản lý rủi ro môi trường: hiện tại SeABank đã thực hiện đánh giá rủi ro môi trường và xã hội cho 100% các khoản vay của khách hàng tổ chức, đáp ứng quy định của NHNN và các tiêu chuẩn về quản lý rủi ro môi trường – xã hội của các đối tác quốc tế.
- ✓ SeABank đã và đang thực hiện chính sách cấp tín dụng có trách nhiệm: Không cấp vốn cho các dự án thuộc ngành nghề/lĩnh vực có khả năng gây nguy hại đến môi trường và xã hội thuộc danh sách loại trừ của SeABank; Đánh giá các rủi ro liên quan đến MTXH đối với các giao dịch tín dụng và đầu tư nhằm đạt được hiệu quả bền vững lâu dài tốt nhất và giảm thiểu các tác động bất lợi tiềm tàng về MTXH.

b. Chiến lược xã hội (S)

Hỗ trợ tài chính cho 100.000 khách hàng là phụ nữ tại các địa phương, khách hàng là doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ và doanh nghiệp nhỏ/siêu nhỏ vào năm 2030.

- ✓ SeABank tiếp tục thúc đẩy chương trình cho vay hội viên Hội Liên hiệp phụ nữ tại các địa phương, tạo điều kiện cho phụ nữ tại các địa phương xây dựng kinh tế gia đình bền vững.
- ✓ Triển khai các chương trình hỗ trợ về vốn vay đi kèm trang bị kỹ năng quản trị và kiến thức kinh doanh cho các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.
- ✓ Huy động 200 triệu USD thông qua các khoản vay xã hội và triển khai dự án xây dựng Khung Tài chính xã hội với sự tư vấn/hỗ trợ của IFC. Dự án này sẽ tạo tiền đề cho việc triển khai/đẩy

mạnh các chương trình cho vay lĩnh vực giáo dục, y tế, nhà ở xã hội, nhà giá rẻ,... tại SeABank trong các năm tới.

c. Chiến lược quản trị (G)

Công bố báo cáo ESG hàng năm theo các tiêu chuẩn quốc tế phù hợp với thực tế của ngân hàng từng thời kì (các tiêu chuẩn IFRS, GRI,...).

- ✓ SeABank đã có hệ thống dữ liệu ESG cơ bản như theo dõi chỉ số điện tiêu thụ toàn hệ thống để tính lượng phát thải khí nhà kính, theo dõi các khoản vay xếp loại rủi ro môi trường xã hội Cao, các khoản tín dụng xanh, tín dụng xã hội. Từ năm 2026, SeABank sẽ tiếp tục hoàn thiện hệ thống dữ liệu ESG để theo dõi và báo cáo các chỉ số môi trường, xã hội, và quản trị theo Chiến lược phát triển bền vững.
- ✓ Quản trị minh bạch: (i) Thực hiện các chuẩn mực, thông lệ tốt về quản trị công ty theo Bộ quy tắc quản trị công ty của Việt Nam (VNCG) – VNCG50 và hướng đến các chuẩn mực, thông lệ tốt về quản trị công ty của quốc tế như Bộ quy tắc quản trị công ty của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) - OECD/G20, các khuyến nghị của các tổ chức tài chính quốc tế như IFC, DFC...; (ii) Công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, hướng tới công bố thông tin toàn bộ bằng song ngữ tiếng Anh - Việt; (iii) tránh xung đột lợi ích; (iv) chống tham nhũng và phòng chống rửa tiền (PCRT).
- ✓ Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trên toàn hệ thống và hướng tới chuẩn mực quốc tế về kiểm soát nội bộ COSO, trong đó tập trung: (i) Xây dựng hệ thống quy định, quy trình nhất quán, đồng bộ, hiệu quả và tinh gọn, tuân thủ quy định của pháp luật; (ii) Xây dựng khung quản lý rủi ro toàn diện, bao gồm rủi ro tín dụng, rủi ro hoạt động, rủi ro môi trường...; (iii) Hệ thống phòng thủ 03 tuyến; (iv) Xây dựng văn hóa tuân thủ, đạo đức.
- ✓ Xây dựng và công bố báo cáo phát triển bền vững hàng năm theo các tiêu chuẩn quốc tế tiên tiến như IFRS, GRI.

7. Quản trị Nguồn nhân lực

Chiến lược nhân sự hỗ trợ chiến lược chuyển đổi

SeABank đã xây dựng chiến lược nhân sự dài hạn và kế hoạch tổng thể giai đoạn 2025 - 2028 với mục tiêu trở thành ngân hàng được yêu thích nhất tại Việt Nam. Chiến lược này được phát triển với sự đồng hành của các đối tác tư vấn nhân sự hàng đầu trong nước và quốc tế, bao gồm các giải pháp tổng thể để nâng cao hiệu quả hệ thống đãi ngộ, quản lý hiệu suất làm việc, phát triển năng lực nhân sự và nâng cao trải nghiệm của nhân viên.

Chiến lược nhân sự của SeABank được xây dựng với các mục tiêu định hướng:

- ✓ Thu hút, tăng cường đội ngũ nhân sự có năng lực và phù hợp, đáp ứng chiến lược chuyển đổi toàn diện của Ngân hàng;
- ✓ Chuyên môn hóa nguồn nhân lực và KPIs theo phân khúc khách hàng, kết hợp chính sách Lương kinh doanh dựa trên hiệu quả công việc (SIP, thưởng theo HQCV,...) để thúc đẩy hiệu quả kinh doanh;
- ✓ Xây dựng khung Năng lực (Competency Framework) kết hợp với chuẩn hóa Lộ trình nghề nghiệp (Career Roadmap) nhằm phát triển đội ngũ nhân sự có kỹ năng (skills set) đáp ứng yêu cầu của chiến lược chuyển đổi, đồng thời trao cho CBNV cơ hội, động lực phát triển cá nhân (personal development), gắn kết với SeABank;
- ✓ Triển khai hệ thống các chương trình đào tạo đối với toàn bộ đội ngũ nhân sự từ chuyên viên đến quản lý, đào tạo đa dạng kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm, từ đào tạo (training) đến huấn luyện (coaching) để xây dựng một đội ngũ nhân sự có năng lực và phát triển đội ngũ kế cận của Ngân hàng;
- ✓ Nâng cao hiệu quả hệ thống đãi ngộ tổng thể Total Rewards: Cấu trúc lương và gói phúc lợi cạnh tranh theo kết quả đánh giá vị trí công việc, chính sách lương kinh doanh (SIP, Performance Bonus,...) định hướng hành vi của CBNV theo chiến lược kinh doanh và khuyến khích hiệu suất cao.

SeABank triển khai liên tục và định kỳ các chương trình quy hoạch nhân sự theo lộ trình nghề nghiệp hàng năm, đồng thời đảm bảo tính minh bạch, công bằng giúp nhân viên có cơ hội thăng tiến trong lộ trình công danh phù hợp với năng lực và mức độ cống hiến cho tổ chức. Song song, hệ thống đánh giá dựa trên KPIs được triển khai nhằm đạt được mục tiêu về quản lý hiệu suất một cách công bằng và toàn diện nhất, hỗ trợ và thúc đẩy người lao động phát huy tối đa các khả năng, tiềm năng và đạt được những thành tích vượt trội trong công việc.

Các chế độ chính sách cho người lao động được thực hiện đầy đủ đảm bảo tuân thủ pháp luật của Việt Nam, các chính sách chi trả và đãi ngộ sẽ thường xuyên được cập nhật, so sánh với dữ liệu thị trường (benchmarking), kết hợp với các dữ liệu về đánh giá hiệu suất và hiệu quả làm việc, theo định hướng đãi ngộ gắn liền với hiệu suất, hiệu quả làm việc nhằm thúc đẩy hiệu quả và giữ chân, gắn kết đội ngũ nhân tài của Ngân hàng. Song hành với các chính sách thu nhập hấp dẫn theo hiệu quả làm việc, hệ thống các chính sách phúc lợi sẽ tiếp tục chú trọng các quyền lợi chuyên biệt tập trung vào sức khỏe và tinh thần, với mục tiêu đảm bảo trải nghiệm của CBNV trong môi trường làm việc chuyên nghiệp, hỗ trợ sự cân bằng giữa công việc - cuộc sống và xây dựng môi trường làm việc hấp dẫn, công bằng, gắn kết.

Thông qua việc triển khai nhất quán các chính sách, chương trình nhân sự theo chiến lược tổng thể và chú trọng trải nghiệm của CBNV, định vị giá trị EVP của các CBNV SeABank sẽ ngày càng được nâng cao, hoàn thiện và trở thành yếu tố cốt lõi để giữ chân, phát triển đội ngũ nhân tài và

xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng, là chìa khóa thành công cho sự phát triển bền vững của Ngân hàng.

Các hoạt động đào tạo trọng tâm trong năm 2026:

Bước sang năm 2026, với tinh thần kế thừa và nâng tầm những giá trị đã được khẳng định, hoạt động đào tạo sẽ tập trung vào nâng cao năng lực đội ngũ theo hướng gắn đào tạo phát triển năng lực với mục tiêu kinh doanh và hiệu quả thực thi tại đơn vị.

Bên cạnh các chương trình định kỳ theo khung năng lực, theo định hướng kinh doanh và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, năm 2026 sẽ tập trung vào một số chương trình/ hoạt động trọng điểm sau:

- ✓ Chuẩn hóa năng lực quản trị đội ngũ trưởng ĐVKD đảm bảo yêu cầu của mô hình mới;
- ✓ Phát triển năng lực cán bộ nguồn đáp ứng nhu cầu nhân sự kế thừa và sẵn sàng đảm nhiệm vị trí/vai trò mới;
- ✓ Đưa Team Coaching trở thành điểm nhấn nâng cao hiệu suất đội nhóm;
- ✓ Đánh giá năng lực quản lý sau 01 năm áp dụng mô hình mới;

Tăng cường đo lường hiệu quả đào tạo và số hóa hoạt động phát triển năng lực.

8. Văn hóa tổ chức

Trong năm 2026, SeABank tiếp tục phát triển văn hóa doanh nghiệp theo định hướng “đặt con người và cộng đồng lên hàng đầu”, gắn kết chặt chẽ giữa văn hóa tổ chức và mục tiêu phát triển kinh doanh của ngân hàng. Các hoạt động văn hóa nội bộ được triển khai theo hướng nâng cao trải nghiệm CBNV, tăng cường sự gắn kết trong toàn hệ thống và lan tỏa các giá trị văn hóa cốt lõi của Ngân hàng.

Trọng tâm trong năm 2026 là nâng cao chất lượng và chiều sâu của hệ thống truyền thông nội bộ nhằm tăng cường kết nối giữa các đơn vị và lan tỏa thông tin một cách hiệu quả. Các kênh truyền thông nội bộ hiện hữu như tạp chí SeANews, hệ thống bản tin video, radio nội bộ, các nền tảng cộng đồng và fanpage văn hóa tiếp tục được duy trì và phát triển theo hướng đa dạng hóa nội dung, tăng tính tương tác và cập nhật kịp thời các thông tin về hoạt động kinh doanh, quản trị và đời sống nội bộ của ngân hàng.

Song song với hoạt động truyền thông, SeABank tiếp tục triển khai các chương trình văn hóa và hoạt động gắn kết cán bộ nhân viên theo hướng nâng cao trải nghiệm và tăng cường sự tham gia của toàn hệ thống. Các hoạt động văn hóa thường niên, chương trình tôn vinh nhân sự, hoạt động thi đua nội bộ, sự kiện kết nối cán bộ nhân viên và chương trình dành cho gia đình CBNV sẽ tiếp tục được duy trì và đổi mới nội dung nhằm tạo môi trường làm việc tích cực, gắn kết và giàu cảm hứng. Định hướng xây dựng môi trường làm việc “SeABank là Nhà” được thúc đẩy thông qua các hoạt động chăm sóc cán bộ nhân viên và gia đình, góp phần nâng cao sự hài lòng và mức độ gắn bó của nhân sự với tổ chức.

Một trong những định hướng quan trọng trong năm 2026 là tăng cường sự phối hợp giữa hoạt động văn hóa doanh nghiệp, truyền thông nội bộ và các đơn vị kinh doanh. Việc mở mới chuyên mục SeABeat trên group facebook nội bộ sẽ góp phần đẩy mạnh truyền thông về chương trình kinh doanh, chiến dịch thi đua, là nơi chia sẻ câu chuyện thành công từ các đơn vị, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, hướng tới việc lan tỏa tinh thần kinh doanh, thúc đẩy sự chủ động, sáng tạo và tinh thần thi đua trong toàn hệ thống.

Đồng thời, SeABank tiếp tục lan tỏa các giá trị cốt lõi “Tầm nhìn xa – Làm xuất sắc – Luôn vui vẻ” trong toàn hệ thống, gắn các giá trị văn hóa với hành vi, phong cách làm việc và tinh thần hợp tác của cán bộ nhân viên. Việc củng cố và phát triển văn hóa tổ chức không chỉ góp phần nâng cao trải nghiệm nhân sự mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng một tập thể SeABanker chuyên nghiệp, gắn kết và hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững của ngân hàng trong giai đoạn tiếp theo.

Trong quá trình triển khai, các hoạt động văn hóa và truyền thông nội bộ cũng được tổ chức theo hướng tối ưu hóa nguồn lực và chi phí, đồng thời đảm bảo hiệu quả truyền thông và mức độ lan tỏa trong toàn hệ thống.

Bên cạnh việc nâng cao trải nghiệm cán bộ nhân viên và tăng cường các hoạt động gắn kết nội bộ, SeABank xác định văn hóa doanh nghiệp là một trong những nền tảng quan trọng hỗ trợ hiệu quả cho việc triển khai chiến lược phát triển của ngân hàng. Thông qua việc lan tỏa các giá trị văn hóa cốt lõi, thúc đẩy tinh thần chủ động, hợp tác và hướng tới kết quả, các hoạt động văn hóa tổ chức sẽ góp phần xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, giàu tinh thần trách nhiệm và sẵn sàng đổi mới. Đây cũng là yếu tố quan trọng giúp SeABank nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố bản sắc tổ chức và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

Tổng Giám đốc trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông!

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

LÊ QUỐC LONG

BÁO CÁO

VỀ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU QUỐC TẾ CỦA SEABANK

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2022, 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-NHNN ngày 29 tháng 7 năm 2022 của NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế của doanh nghiệp không được Chính Phủ bảo lãnh và các văn bản sửa đổi, bổ sung,

I. Cơ sở và mục đích của việc phát hành trái phiếu quốc tế

Căn cứ quy định của pháp luật, đồng thời nhằm bổ sung nguồn vốn để SeABank sử dụng tài trợ cho các khách hàng vay vốn đáp ứng các điều kiện theo quy định, Hội đồng quản trị SeABank đã thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ ra thị trường quốc tế năm 2025.

II. Phương án phát hành trái phiếu quốc tế

- 1. Đồng tiền phát hành và thanh toán:** USD (Đô La Mỹ).
- 2. Khối lượng Trái Phiếu phát hành:**
 - Số lượng Trái Phiếu phát hành: 150.000 Trái Phiếu.
 - Mệnh giá: 1.000 USD (Một nghìn Đô La Mỹ)/Trái Phiếu.
 - Tổng giá trị Trái Phiếu phát hành: 150.000.000 USD (Một trăm năm mươi triệu Đô La Mỹ) (tính theo mệnh giá).
- 3. Số lượng đợt phát hành:** 01 đợt.
- 4. Kỳ hạn Trái Phiếu:** 60 tháng kể từ ngày phát hành.
- 5. Hình thức Trái Phiếu:** Chứng chỉ, bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử.
- 6. Lãi suất danh nghĩa:** Term SOFR 6 tháng + 2,2%/năm. Trong đó, Term SOFR là lãi suất kỳ hạn được tính dựa trên ước tính của thị trường cho lãi suất qua đêm SOFR trong một khoảng thời gian trong tương lai. Term SOFR được CME công bố trên website <https://www.cmegroup.com/market-data/cme-group-benchmark-administration/term-sofr.html>.
- 7. Loại hình Trái Phiếu:** Trái phiếu doanh nghiệp phát hành ra thị trường quốc tế, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm.
- 8. Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu:**
 - Phương thức thanh toán tiền lãi Trái Phiếu: Tiền lãi Trái Phiếu được thanh toán vào: (i) Ngày Trả Lãi đầu tiên là ngày 15 của tháng sau 6 tháng kể từ ngày phát hành Trái Phiếu; (ii) các Ngày Trả Lãi tiếp theo là ngày 15 của tháng sau 6 tháng kể từ Ngày Trả Lãi liền trước; và (iii) Ngày

Trả Lãi cuối cùng là ngày 15 của tháng sau 60 tháng kể từ ngày phát hành Trái Phiếu. (mỗi ngày đó được gọi là “Ngày trả lãi”)

- Phương thức thanh toán tiền gốc Trái Phiếu: Tiền gốc Trái Phiếu được thanh toán thành 7 đợt như sau:

Ngày	Tỷ lệ tiền gốc phải trả tính trên tổng mệnh giá Trái Phiếu
Ngày trả tiền gốc đầu tiên (Ngày Trả Lãi sau 24 tháng từ ngày phát hành Trái Phiếu) ("Ngày Trả Tiền Gốc Đầu Tiên")	14,285714%
Ngày Trả Lãi sau 6 tháng từ Ngày Trả Tiền Gốc Đầu Tiên	14,285714%
Ngày Trả Lãi sau 12 tháng từ Ngày Trả Tiền Gốc Đầu Tiên	14,285714%
Ngày Trả Lãi sau 18 tháng từ Ngày Trả Tiền Gốc Đầu Tiên	14,285714%
Ngày Trả Lãi sau 24 tháng từ Ngày Trả Tiền Gốc Đầu Tiên	14,285714%
Ngày Trả Lãi sau 30 tháng từ Ngày Trả Tiền Gốc Đầu Tiên	14,285714%
Ngày đáo hạn (*)	14,285716%
Tổng:	100%

(*) Ngày đáo hạn: là Ngày tròn 36 tháng kể từ Ngày Trả Tiền Gốc Đầu Tiên

9. Giá phát hành: Bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu.

10. Thời điểm phát hành: Quý IV/2025

11. Ngày đáo hạn: Ngày tròn 36 tháng kể từ Ngày Trả Tiền Gốc Đầu Tiên.

12. Thị trường phát hành: Singapore.

13. Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư tổ chức.

14. Hình thức phát hành: Chào bán riêng lẻ.

15. Phương thức phát hành: Trái Phiếu được phát hành ra thị trường quốc tế theo phương thức bán trực tiếp cho các nhà đầu tư Trái Phiếu.

16. Các nội dung khác: Theo quyết định của Hội đồng quản trị SeABank và Chủ tịch Hội đồng quản trị SeABank.

III. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

SeABank tập trung phát triển các sản phẩm thế mạnh, đồng thời từng bước đa dạng hoạt động cho vay ở các lĩnh vực, ngành nghề. Xu hướng chuyển dịch rõ rệt từ các ngành kinh tế có hệ số rủi ro cao sang các ngành kinh tế hoạt động trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, cho vay phát triển làng nghề, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp xuất nhập khẩu và doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, các dự án năng lượng xanh và cho vay khách hàng cá nhân để hỗ trợ ổn định an sinh xã hội. Năm 2025, SeABank đẩy mạnh phát triển khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng, tối ưu hóa nguồn vốn phù hợp với nhu cầu tăng trưởng tín dụng của ngân hàng và tối ưu hóa chi phí đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Việc phát hành trái phiếu quốc tế nhằm cung cấp nguồn vốn để SeABank sử dụng tài trợ cho vay đối với những bên đi vay đủ điều kiện, trong đó, 100 triệu USD là để cho vay các dự án, hoạt động năng lượng xanh và 50 triệu USD là để cho vay các dự án, hoạt động bảo vệ hoặc thân thiện với biển và đại dương theo quy định tại Khung Trái Phiếu Xanh và Trái Phiếu Xanh

Bảo Vệ Biển và Đại Dương và các văn bản có liên quan của SeABank theo từng thời kỳ, theo quy định tại hợp đồng đặt mua Trái Phiếu, các thỏa thuận khác (nếu có) giữa SeABank với các nhà đầu tư Trái Phiếu, các văn kiện có liên quan đến đợt phát hành Trái Phiếu và quy định của pháp luật.

IV. Kết quả phát hành trái phiếu quốc tế năm 2025 của SeABank

Trên cơ sở chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, ngày 28/11/2025 SeABank đã hoàn thành việc phát hành Trái phiếu quốc tế. Cụ thể:

- Phát hành riêng lẻ các trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm, không kèm chứng quyền ra thị trường quốc tế cho International Finance Corporation ("**IFC**"), bao gồm trái phiếu xanh bảo vệ biển và đại dương lên đến 25.000.000 USD và trái phiếu xanh lên đến 50.000.000 USD với các điều kiện và điều khoản theo Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ ra thị trường quốc tế năm 2025 đã được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 1298/2025/NQ-HĐQT ngày 07 tháng 11 năm 2025 và các tài liệu liên quan.
- Phát hành riêng lẻ các trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm, không kèm chứng quyền ra thị trường quốc tế cho Asian Infrastructure Investment Bank ("**AIIB**"), bao gồm trái phiếu xanh bảo vệ biển và đại dương lên đến 25.000.000 USD và trái phiếu xanh lên đến 50.000.000 USD với các điều kiện và điều khoản theo Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ ra thị trường quốc tế năm 2025 đã được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 1298/2025/NQ-HĐQT ngày 07 tháng 11 năm 2025 và các tài liệu liên quan.

Chi tiết hồ sơ và tài liệu phát hành trái phiếu quốc tế năm 2025 theo [Nghị quyết HĐQT số 1298/2025/NQ-HĐQT ngày 07/11/2025](#), [Nghị quyết HĐQT số 1342/2025/NQ-HĐQT ngày 19/11/2025](#), và [Nghị quyết HĐQT số 1368/2025/NQ-HĐQT ngày 25/11/2025](#) được SeABank công bố tại đường dẫn đính kèm từng nghị quyết.

Như vậy, trong năm 2025, SeABank huy động thành công 150 triệu USD trái phiếu xanh từ IFC và AIIB, đánh dấu SeABank trở thành ngân hàng tiên phong trong việc phát hành trái phiếu xanh trên thị trường, và hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của Ngân hàng.

Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông!

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

LÊ QUỐC LONG

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

(Đã ký)

LÊ VĂN TÀN

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2025 CỦA SEABANK

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 của Ngân hàng nhà nước về việc ban hành chế độ báo cáo tài chính của các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Chế độ báo cáo tài chính đối với các TCTD;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của SeABank;
- Căn cứ kết quả thẩm định báo cáo tài chính của Ban Kiểm soát;
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2025 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam) theo các tài liệu đính kèm.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

LÊ QUỐC LONG

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

LÊ VĂN TÀN

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC PHÂN CHIA CÁC QUỸ, PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN
SAU THUẾ CỦA SEABANK NĂM 2025

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán;
- Căn cứ tình hình thực tế của SeABank,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua phương án trích lập các Quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Phương án trích lập các Quỹ:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank	
			Số tiền	Tỷ lệ
1.	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025	6.868.389	6.742.185	
2.	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025	1.358.850	1.345.829	
3.	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2025	5.509.539	5.396.356	
4.	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (= (3) x 10,00%)	544.728	539.636	10,00%
5.	Trích lập quỹ dự phòng tài chính (= [(3) - (4)] x 10,00%)	490.253	485.672	10,00%
6.	Sử dụng lợi nhuận bù đắp các khoản chi không được trừ	2.162	2.162	0,04%
7.	Trích quỹ khen thưởng (= (3) x 4,54%)	245.000	245.000	4,54%
8.	Trích quỹ phúc lợi (= (3) x 0,56%)	30.066	30.000	0,56%
9.	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ năm 2025 (= (3) - (4) - (5) - (6) - (7) - (8))	4.197.330	4.093.886	
10.	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2025	7.940.947	7.844.336	

2. Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025 sau khi đã trích lập các quỹ theo phương án tại mục 1 của Tờ trình này được sử dụng theo phương án sau:
 - 2.1 Chia cổ tức bằng cổ phiếu theo Phương án phát hành cổ phiếu để tăng Vốn điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - 2.2 Phù hợp với các quy định pháp luật, mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy định về phát hành cổ phiếu cho người lao động của Ngân hàng với mức tối đa là **20 tỷ đồng**;
 - 2.3 Sử dụng theo quy định tại Điều lệ, Quy chế Tài chính và quy định nội bộ khác của Ngân hàng, phù hợp với quy định pháp luật.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông!

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

LÊ QUỐC LONG

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

LÊ VĂN TẤN

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CỦA SEABANK NĂM 2027

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;
- Căn cứ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập của SeABank năm 2027 như sau:

A- LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CHO NĂM 2027

I. Phạm vi kiểm toán

- Kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của SeABank và các công ty con cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2027 được lập theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do NHNN Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính (VAS);
- Soát xét báo cáo tài chính riêng của SeABank và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của SeABank và các công ty con cho kỳ 6 tháng kết thúc tại ngày 30/06/2027 theo VAS;
- Phát hành thư quản lý cho SeABank cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027.
- Dịch vụ đảm bảo có giới hạn về hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2027, quy định tại Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về kiểm toán độc lập TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; và
- Báo cáo kết quả thực hiện các thủ tục thỏa thuận liên quan đến Báo cáo giao ước tài chính theo yêu cầu IFC, DFC (nếu phát sinh).
- Kiểm toán báo cáo tăng vốn và sử dụng vốn đối với phần vốn tăng trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027 (nếu phát sinh).
- Kiểm toán báo cáo thay đổi vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần theo đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ (nếu phát sinh).

- Các hoạt động khác cần kiểm toán theo yêu cầu của NHNN, cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đối tác (nếu có) phát sinh trong năm 2027.

II. Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2027

1. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đã thực hiện kiểm toán cho SeABank năm 2026 để thực hiện kiểm toán độc lập cho SeABank năm 2027 đối với phạm vi kiểm toán nêu tại Mục A.I Tờ trình này.
2. Trường hợp không thực hiện được phương án tại Mục II.1 nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn 1 trong các Công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán độc lập cho SeABank năm 2027 đối với phạm vi kiểm toán nêu tại Mục A.I:
 - a) Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
 - b) Công ty TNHH KPMG.
 - c) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
 - d) Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
 - e) Công ty kiểm toán khác thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ngân hàng Nhà nước hoặc/và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, hoặc/và Cơ quan nhà nước khác chấp thuận/phê duyệt.

B- NỘI DUNG ĐỀ XUẤT

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2027 theo nội dung nêu tại Mục A.II Tờ trình này.
2. Đề tổ chức triển khai nghị quyết tại mục 1 Phần B, Hội đồng Quản trị được quyền quyết định/phê duyệt, chỉ đạo tổ chức triển khai việc ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn, trên cơ sở tham vấn ý kiến của BKS (nếu cần thiết); thực hiện công bố thông tin và tổ chức triển khai các công việc khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

LÊ VĂN TÀN

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC QUỲNH



TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019, được sửa đổi, bổ sung năm 2024, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua:

1. Phương án tăng vốn điều lệ từ **28.450.000.000.000** đồng lên tối đa **34.688.000.000.000** đồng theo Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ đính kèm.
2. Đại hội đồng cổ đông giao/ ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể cho từng cấu phần; (ii) quyết định thời điểm phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

LÊ VĂN TÀN

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

I. Sự cần thiết phải tăng vốn điều lệ

Việc tiếp tục bổ sung vốn điều lệ cho ngân hàng là rất cần thiết, có ý nghĩa quan trọng để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng của SeABank trong giai đoạn hiện nay, là cơ sở để SeABank tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động, thúc đẩy quá trình phát triển, tăng cường năng lực tài chính và đáp ứng những nhu cầu sau:

1. Tăng cường năng lực tài chính của Ngân hàng thông qua việc nâng cao giá trị thực của vốn điều lệ so với mức vốn pháp định, qua đó nâng cao sức chịu đựng của SeABank trước những biến động của thị trường.
2. Tạo điều kiện đẩy mạnh kinh doanh và đảm bảo an toàn hoạt động của Ngân hàng:
 - Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh;
 - Nâng cao các chỉ số an toàn của SeABank;
 - Nâng cao hạn mức cấp tín dụng đối với một khách hàng/ nhóm khách hàng;
 - Nâng cao khả năng thanh khoản của SeABank;
 - Tăng cường dự phòng rủi ro của SeABank theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước trong năm 2026 và giai đoạn 2026-2030;
 - Nâng tỷ trọng đầu tư trung dài hạn.
3. Tạo điều kiện nâng cao chất lượng hoạt động của Ngân hàng: Nâng tỷ trọng đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ, trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động Ngân hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng.
4. Tăng khả năng tài chính để mở rộng và phát triển mạng lưới các chi nhánh, phòng giao dịch của SeABank.

II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

1. Mức tăng vốn điều lệ:

- Mức vốn điều lệ hiện tại: 28.450.000.000.000 đồng.
- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 6.238.000.000.000 đồng (*Sáu nghìn hai trăm ba mươi tám tỷ đồng*).
- Tổng số cổ phần tăng thêm: 623.800.000 cổ phần (*Sáu trăm hai mươi ba triệu tám trăm nghìn cổ phần*).
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần (*mười nghìn đồng một cổ phần*).
- Tổng giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 6.238.000.000.000 đồng (*Sáu nghìn hai trăm ba mươi tám tỷ đồng*).
- Tỷ lệ vốn phát hành thêm trên vốn điều lệ hiện tại: 21,9262%.
- Mức vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 34.688.000.000.000 đồng, tương đương 3.468.800.000 cổ phiếu.

2. Phương án tăng vốn điều lệ

Phù hợp với chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, SeABank sẽ thực hiện tăng vốn điều lệ theo thứ tự lần lượt hai cấu phần của phương án tăng vốn như sau:

2.1 Cấu phần 1: Phương án phát hành 583.800.000 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 ("Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức")

- a. Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- b. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 583.800.000 cổ phiếu.
- c. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến: 5.838.000.000.000 đồng (*Năm nghìn tám trăm ba mươi tám tỷ đồng*).
- d. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 34.288.000.000.000 đồng (*Ba mươi tư nghìn hai trăm tám mươi tám tỷ đồng*).
- e. Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): 20,5202%
- f. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100 : 20,5202 (*tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận thêm 20,5202 cổ phiếu mới*)
- g. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- h. Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của SeABank tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo quy định.
- i. Nguồn vốn thực hiện:
Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại thời điểm 31/12/2025 theo BCTC riêng lẻ năm 2025 đã kiểm toán. (*Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại thời điểm 31/12/2025 theo BCTC riêng lẻ năm 2025 đã kiểm toán là 8.121.498 triệu đồng. Trong đó, số tiền dự kiến tối đa có thể sử dụng sau khi đã trích lập các quỹ 7.844.336 triệu đồng*)
- j. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phần phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.
- k. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa phân phối hết phát sinh khi phân bổ quyền (phần chênh lệch giữa số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành và số lượng cổ phiếu thực tế khi phân bổ quyền): Toàn bộ số cổ phần lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết phát sinh khi thực hiện quyền được giao cho Công đoàn SeABank Hội sở quản lý để làm nguồn cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên của SeABank theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ do Hội đồng quản trị SeABank quyết định.
- l. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Không có
- m. Thời điểm phát hành: Trong năm 2026, phù hợp với quy định của pháp luật. Người lao động mua/sở hữu cổ phiếu theo Phương án phát hành cổ phiếu tại Cấu phần 2 của Phương án này không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án tại Cấu phần 1 này.
- n. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2026, phù hợp với quy định của pháp luật.
- o. Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:

- Quyết định thời điểm thực hiện chốt danh sách cổ đông và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- Xây dựng phương án phát hành chi tiết, phương án xử lý cổ phiếu lẻ và/hoặc cổ phiếu không phân phối hết (nếu có) để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo quy định sau khi hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.2 Cấu phần 2: Phát hành tối đa 40.000.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SeABank năm 2026 (“Phương án phát hành ESOP năm 2026”) như sau:

- a. Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- b. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 40.000.000 cổ phiếu.
- c. Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 400.000.000.000 đồng (*Bốn trăm tỷ đồng*).
- d. Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 400.000.000.000 đồng (*Bốn trăm tỷ đồng*).
- e. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 1,4060%
(Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành có thể thay đổi phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu lưu hành thực tế tại thời điểm phát hành và sẽ được Hội đồng quản trị xác định tại thời điểm phát hành).
- f. Đối tượng được mua, tiêu chuẩn người lao động được mua: Cán bộ quản lý (Thành viên HĐQT, BKS), Cán bộ nhân viên đang ký Hợp đồng lao động với SeABank (sau đây gọi chung là “Người lao động”) đáp ứng theo điều kiện, tiêu chuẩn, các nguyên tắc xác định cổ phiếu được phân phối theo quy định tại Phụ lục 01 đính kèm. Tại thời điểm phát hành, HĐQT quyết định danh sách đối tượng được mua cổ phiếu theo Phương án phát hành ESOP 2026 theo tiêu chí nguyên tắc này.
- g. Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- h. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu được chào bán cho Người lao động theo Phương án phát hành ESOP năm 2026 bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành, ngoại trừ trường hợp cổ phiếu được SeABank thu hồi/mua lại theo Quy định phát hành ESOP năm 2026 do Hội đồng quản trị ban hành và phù hợp với quy định của pháp luật.

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định các điều kiện, thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu ESOP năm 2026 phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân sự của SeABank trong từng thời kỳ.

- i. Phương án xử lý cổ phần chưa phân phối hết: Số cổ phiếu còn dư do Người lao động không đăng ký mua/không nộp tiền mua/không nộp đủ tiền mua trong thời gian quy định hoặc do trong khoảng thời gian từ thời điểm Hội đồng quản trị thông qua danh sách Người lao động được tham gia chương trình ESOP năm 2026 cho đến thời điểm được Ủy ban chứng khoán Nhà nước công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP năm 2026 và SeABank thực hiện phát hành, Người lao động không còn thuộc đối tượng và/hoặc đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP năm 2026 thì HĐQT SeABank toàn quyền quyết định, phân phối lại cho Người lao động khác theo danh sách đã được lựa chọn ban đầu, phù hợp với các quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và Quy định phát hành ESOP năm 2026.
- j. Phương án thu hồi/mua lại cổ phiếu ESOP năm 2026 và phương án bán ra cổ phiếu trong trường hợp SeABank thu hồi/mua lại: ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết tại Quy định phát hành ESOP năm 2026.
- k. Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Theo quy định của Pháp luật và/hoặc quy định của SeABank.
- l. Thời điểm phát hành: Dự kiến trong năm 2026 - 2027. HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- m. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2026 - 2027, phù hợp quyết định của HĐQT theo tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- n. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Số tiền thu được từ Phương án phát hành ESOP năm 2026 được sử dụng để bổ sung vốn kinh doanh và/hoặc đầu tư giấy tờ có giá; đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng,.... HĐQT quyết định và/hoặc điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.
- o. Phương án phát hành ESOP năm 2026 này sẽ thay thế cho Phương án phát hành ESOP đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 09 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
- p. Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế:
 - Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các nội dung chi tiết của Phương án phát hành ESOP năm 2026, ban hành Quy định phát hành ESOP năm 2026 và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Quyết định danh sách Người lao động được tham gia chương trình theo điều kiện, tiêu chuẩn và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng quy định tại Phụ lục 01 đính kèm;
 - Quyết định xử lý số cổ phần chưa phân phối hết đảm bảo tổng số lượng phát hành không vượt quá 40.000.000 cổ phiếu;
 - Quyết định mức giá bán dành cho từng nhóm đối tượng Người lao động;
 - Quyết định phê duyệt triển khai phương án, các thỏa thuận, các điều kiện cam kết của Người lao động khi tham gia Chương trình này;
 - Quyết định thời điểm phát hành phù hợp với kế hoạch phát hành cổ phiếu của SeABank trong năm 2026, 2027;
 - Quyết định và tổ chức triển khai phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank.
 - Quyết định về cách thức thu hồi/mua lại cổ phiếu của Người lao động tham gia Chương trình ESOP năm 2026;
 - Quyết định và thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2026;

- Quyết định bổ sung hoặc sửa đổi Phương án phát hành ESOP năm 2026, Quy định phát hành ESOP năm 2026 theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ theo quy định của pháp luật;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2026;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2026;
- Quyết định, điều chỉnh Phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế;
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2026 theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Thông tin cổ đông dự kiến:

- Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Theo phụ lục 02 đính kèm.
- Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Theo phụ lục 03 đính kèm.

4. Mức độ pha loãng của cổ phiếu phát hành:

Phương án phát hành để tăng vốn điều lệ trên sẽ dẫn tới rủi ro pha loãng cổ phần như sau:

- **Pha loãng về giá tham chiếu:** Giá tham chiếu không bị điều chỉnh khi thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2026.
- **Pha loãng về Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)**

Công thức tính:

$$EPS = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ làm tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của SeABank dẫn tới sự pha loãng giá trị cổ phiếu.

Trong điều kiện doanh thu và lợi nhuận chưa tăng kịp so với tốc độ tăng trưởng của vốn điều lệ, thu nhập trên cổ phiếu sẽ bị giảm do lợi nhuận sau thuế của SeABank được chia cho số lượng cổ phiếu nhiều hơn.

- **Pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)**

Công thức tính:

$$BVPS = \frac{\text{Giá trị vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Tại thời điểm hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo phương án trên, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần đang lưu hành sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- **Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông.**

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm xuống (pha loãng) khi SeABank thực hiện phát hành 40.000.000 cổ phiếu theo Phương án phát hành ESOP năm 2026 (tương đương tỷ lệ cổ phiếu phát hành thêm/số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 1,4059%).

5. Các quy định khác

Việc tăng vốn từ nguồn phát hành cổ phiếu mới đảm bảo chấp hành đúng các quy định về tỷ lệ góp vốn của các cổ đông, các giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định của Luật các TCTD năm 2024 và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Thời gian hoàn thành việc tăng vốn: Dự kiến trong năm 2026-2027 và/hoặc thời điểm khác phù hợp theo quyết định của HĐQT và chấp thuận của các Cơ quan có thẩm quyền.

III. Hiệu quả kinh doanh trên cơ sở mức vốn điều lệ mới

Theo kế hoạch tăng vốn lên 34.688.000.000.000 đồng, SeABank dự kiến một số chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2026 (*) như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2026
A	Tổng tài sản	396,443,133	436,368,000
1	Tiền mặt, vàng bạc đá quý	1.040.609	1.099.942
2	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	24.472.475	27.000.000
3	Tiền, vàng gửi tại TCTD khác và cho vay các TCTD khác	91.446.961	85.713.202
4	Chứng khoán kinh doanh	11.444.995	11.367.952
5	Cho vay khách hàng	233.780.411	271.867.784
-	<i>Trong đó: Số dư cho vay</i>	237.047.100	276.047.100
-	<i>Dự phòng rủi ro</i>	<i>(3.266.690)</i>	<i>(4.179.316)</i>
6	Chứng khoán đầu tư	25.442.298	28.519.048
-	<i>Trong đó: Số dư chứng khoán đầu tư</i>	25.555.885	28.655.885
-	<i>Dự phòng rủi ro</i>	<i>(113.586)</i>	<i>(136.836)</i>
7	Góp vốn, đầu tư dài hạn	59.070	59.070
8	Tài sản cố định	1.489.344	1.664.042
9	Bất động sản đầu tư	76.960	76.960
10	Tài sản có khác	7.190.011	9.000.000
B	Nợ phải trả	356.070.539	389.943.573
1	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	20.819.380	17.000.000
2	Tiền gửi và vay TCTD khác	107.281.006	99.652.493
3	Tiền gửi của khách hàng	191.807.216	236.807.216
4	Công cụ tài chính phái sinh	260.398	260.398

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2026
5	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	-	-
6	Phát hành giấy tờ có giá	29.984.050	31.984.050
7	Các khoản nợ khác	5.918.488	4.239.417
C	Vốn Chủ sở hữu & các quỹ	40.372.594	46.424.427
2.1	Vốn của TCTD	28.453.167	34.688.000
-	Vốn điều lệ	28.450.000	34.688.000
-	Thặng dư	3.167	-
2.2	Quỹ của TCTD	3.755.724	4.886.724
2.3	Lợi nhuận chưa phân phối	8.163.702	6.849.702
C	Lợi nhuận trước thuế	6.868.389	7.068.000
D	Lợi nhuận sau thuế	5.509.539	5.655.000

(*) Các chỉ tiêu kế hoạch được dự kiến trên cơ sở các giả định sau:

- Mức giá phát hành theo Phương án phát hành ESOP năm 2026 được tạm tính theo mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu;

- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 được điều chỉnh phù hợp với giới hạn tăng trưởng tín dụng của SeABank theo chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ.

Trên cơ sở dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của SeABank như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ ($\geq 9\%$)	13,34%	$\geq 9\%$
2	Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất ($\geq 9\%$)	13,39%	$\geq 9\%$
3	Tỷ lệ nợ xấu ($\leq 3\%$)	2,06%	$\leq 3\%$
4	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản ($\geq 10\%$)	24,56%	$\geq 10\%$
5	Tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn ($\leq 30\%$)	24,09%	$\leq 30\%$
6	Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu CP so với nguồn vốn ngắn hạn ($\leq 30\%$)	6,48%	$\leq 30\%$

IV. Tính khả thi của phương án tăng vốn điều lệ

1. Về nguồn vốn để tăng vốn điều lệ

SeABank sử dụng nguồn lợi nhuận chưa phân phối để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, người lao động của SeABank và/hoặc các cá nhân, tổ chức có tiềm lực tài chính và đủ điều kiện trở thành cổ đông của Ngân hàng theo quy định của pháp luật và của SeABank tại thời điểm chào bán.

2. Về khả năng quản trị điều hành, năng lực quản lý, giám sát của SeABank đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động khi tăng vốn điều lệ mới

2.1 HĐQT của SeABank nhiệm kỳ 2023-2028 bao gồm 08 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập và tất cả các thành viên HĐQT đều là thành viên không điều hành. Các thành viên HĐQT đều đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật các TCTD năm 2024 và các thông lệ, chuẩn mực về quản trị công ty, cụ thể: các thành viên đều là những thành viên có trình độ chuyên môn từ Đại học chuyên ngành tài chính, ngân hàng và kinh tế trở lên, có kinh nghiệm từ 16 năm trở lên trong lĩnh vực ngân hàng. Đặc biệt HĐQT có 02 thành viên độc lập trong đó, ông Fergus Macdonald Clark đã có gần 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng trên thị trường quốc tế và chuyên sâu trong lĩnh vực Quản trị Rủi ro, Ngân hàng Xanh, Phát triển Bền vững, và ông Matthew Sander Hosford đã có gần 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tín dụng và Tài chính Quốc tế, Điều hành tại các tổ chức tài chính quốc tế; và có tầm nhìn chiến lược, có tinh thần đoàn kết, có tâm huyết. Các thành viên HĐQT SeABank đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác quản trị hoạt động, góp phần vào sự phát triển ổn định và bền vững của SeABank.

2.2 Ban Tổng Giám đốc của SeABank hiện nay có 09 thành viên và là những cá nhân giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn mà mình phụ trách nói riêng và ngành ngân hàng nói chung. Ngoài ra, tất cả các thành viên Ban Tổng Giám đốc đều có khả năng và kinh nghiệm quản trị điều hành, đã gắn bó lâu dài với SeABank và tâm huyết với công việc. Trong công tác, các thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn nhanh chóng nắm bắt cũng như thực hiện đúng và triển khai hiệu quả các định hướng, chiến lược, kế hoạch của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cơ chế quản trị và điều hành thống nhất, hiệu quả và có sự phối hợp thường xuyên giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong mỗi hoạt động. Bên cạnh đó, sự tham gia thường xuyên của các thành viên HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng là một yếu tố giúp SeABank hoạt động an toàn, hiệu quả.

2.3 Ngân hàng đã thiết lập cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”), Tổng Giám đốc (“TGD”) nhằm đảm bảo việc giám sát của quản lý cấp cao đối với các hoạt động: kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ.

Tổng Giám đốc Ngân hàng đã thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của các Hội đồng/Ủy ban chuyên trách như: Hội đồng Rủi ro (“HĐRR”), Hội đồng Quản lý vốn, Hội đồng Quản lý Tài sản Nợ – Có (“ALCO”) và các Ủy ban chuyên môn khác, thực hiện chức năng tham mưu, đề xuất và giám sát việc triển khai khung quản trị rủi ro và hệ thống KSNB trên toàn hệ thống

Ngân hàng thiết lập và triển khai hệ thống kiểm soát nội bộ theo mô hình ba tuyến bảo vệ độc lập, phù hợp quy định tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tiệm cận thông lệ quốc tế:

- Tuyến bảo vệ thứ nhất có chức năng trực tiếp nhận diện, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro phát sinh trong quá trình thực hiện nghiệp vụ; đảm bảo các chốt kiểm soát được vận hành đầy đủ, liên tục và hiệu quả, gồm: (i) Các đơn vị kinh doanh, các bộ phận có chức năng tạo ra doanh thu khác, các bộ phận có chức năng thực hiện các quyết định có rủi ro; (ii) Các bộ phận có chức năng phân bổ hạn mức rủi ro, kiểm soát rủi ro, giảm thiểu rủi ro đối với từng loại hình giao dịch, hoạt động kinh doanh như: Khối Vận hành, Khối Phê duyệt tín dụng, Khối Công nghệ Ngân hàng số, Khối Xử lý nợ,...; (iii) Khối Quản trị và phát triển nguồn nhân lực, Khối Tài chính và Kế hoạch.
- Tuyến bảo vệ thứ hai có chức năng xây dựng chính sách, chiến lược và khung quản lý rủi ro; tham mưu xác định khẩu vị rủi ro và giám sát việc tuân thủ khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt; đo lường, giám sát và cảnh báo các loại rủi ro trọng yếu (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động, rủi ro tuân thủ, rủi ro pháp lý...); thực hiện kiểm tra, giám sát tuân thủ; tư vấn, thẩm định pháp lý nhằm phòng ngừa rủi ro và bảo vệ lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Các chức năng của tuyến bảo vệ thứ hai được tổ chức thực hiện tại Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế và Tuân thủ (QTRR, PC&TT).

- Tuyên bảo vệ thứ ba do bộ phận Kiểm toán nội bộ thực hiện với chức năng kiểm tra, đánh giá độc lập và khách quan đối với toàn bộ hệ thống KSNB, quản trị rủi ro và quy trình quản trị điều hành; kiến nghị khắc phục các tồn tại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hệ thống.
- Vai trò của ba tuyến bảo vệ được phát huy hiệu quả thông qua cơ chế phối hợp chặt chẽ nhưng vẫn đảm bảo tính độc lập tương đối, đặc biệt đối với các hoạt động trọng yếu và lĩnh vực rủi ro cao. Qua đó, hệ thống kiểm soát nội bộ không chỉ đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quản trị điều hành mà còn góp phần củng cố tính đầy đủ, hiệu lực và hiệu quả của các chốt kiểm soát và hệ thống quản lý rủi ro trên toàn Ngân hàng.

Vai trò và trách nhiệm kiểm soát được lồng ghép trong mô tả công việc, cơ chế đánh giá hiệu quả công việc (KPIs) và các chương trình đào tạo định kỳ, đảm bảo mỗi cá nhân đều nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ. Đồng thời, cơ chế kiểm soát nội bộ của SeABank được thiết kế và triển khai đồng bộ trên toàn bộ hoạt động, quy trình nghiệp vụ và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng, bao gồm Hội sở chính, các Chi nhánh và đơn vị trực thuộc, nhằm bảo đảm mọi hoạt động được thực hiện tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hệ thống quy định nội bộ. Hệ thống kiểm soát được xây dựng theo nguyên tắc bao phủ toàn diện, liên tục và dựa trên mức độ rủi ro, gắn trách nhiệm kiểm soát với từng cấp quản lý và từng vị trí công việc.

Theo Quy chế về cơ cấu tổ chức và hoạt động, mô hình ba tuyến bảo vệ được phân định rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ và phạm vi giám sát. Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất, cùng với cơ chế tiếp nhận thông tin qua đường dây nóng do Khối Quản trị Rủi ro, Pháp chế và Tuân thủ quản lý, Ngân hàng kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật và quy định nội bộ; đồng thời tổng hợp, báo cáo và cảnh báo rủi ro phát sinh đến cấp có thẩm quyền. Các biện pháp xử lý, khắc phục sai sót và kiến nghị xử lý vi phạm được thực hiện nghiêm túc, có theo dõi, đôn đốc và đánh giá kết quả khắc phục.

SeABank đã thành lập Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế và Tuân thủ với cơ cấu được chuyên môn hóa theo từng mảng nghiệp vụ Quản trị rủi ro, Pháp chế, Tuân thủ. Trong đó, Bộ phận Quản trị rủi ro với chức năng chính là Xây dựng và triển khai khung quản trị rủi ro theo phương pháp tiếp cận tổng thể, Giám sát danh mục rủi ro theo từng lĩnh vực hoạt động, Cảnh báo sớm các xu hướng rủi ro gia tăng, đặc biệt trong bối cảnh biến động kinh tế và rủi ro công nghệ ...; Bộ phận Pháp chế với chức năng chính là tư vấn pháp lý, nâng cao năng lực tuân thủ pháp luật cho hệ thống...; Bộ phận Tuân thủ thực hiện chức năng chuyên môn hóa về kiểm tra, kiểm soát toàn hệ thống và theo dõi, đôn đốc khắc phục sau kiểm tra, thanh tra ...

Ban Tổng Giám đốc xác định văn hóa kiểm soát là nền tảng cốt lõi của hệ thống kiểm soát nội bộ, đóng vai trò định hình nhận thức, hành vi và chuẩn mực ứng xử của toàn thể cán bộ nhân viên trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Theo đó, Ngân hàng đã triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách nhằm xây dựng môi trường kiểm soát minh bạch, liêm chính và đề cao tinh thần tuân thủ. Đồng thời, ban hành Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp áp dụng thống nhất đối với toàn bộ cán bộ nhân viên và các cấp quản lý, quy định rõ các chuẩn mực đạo đức, nguyên tắc ứng xử, trách nhiệm nghề nghiệp và nghĩa vụ tuân thủ pháp luật trong hoạt động kinh doanh ngân hàng. Bộ Quy tắc không chỉ là cơ sở định hướng hành vi, mà còn là cam kết nội bộ về chất lượng dịch vụ, tính chính trực và trách nhiệm đối với khách hàng, đối tác và các bên liên quan. Bên cạnh đó, Ngân hàng thường xuyên tổ chức tuyên truyền, đào tạo và tập huấn về nội quy lao động và các quy định tuân thủ, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò của kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro trong từng vị trí công việc. Nội quy và các quy định liên quan được phổ biến ngay từ thời điểm tiếp nhận nhân sự mới, đồng thời được cập nhật và công bố công khai trên hệ thống thông tin nội bộ để đảm bảo khả năng tiếp cận đầy đủ, kịp thời của toàn hệ thống.

Ngân hàng thiết lập cơ cấu tổ chức theo nguyên tắc phân công, phân nhiệm rõ ràng, đảm bảo mỗi cá nhân, mỗi đơn vị đều gắn trách nhiệm cụ thể đối với công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro trong phạm vi chức năng được giao. Vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của từng vị trí được quy định chi tiết trong Bảng Mô tả công việc; đồng thời được cụ thể hóa thông qua cơ chế giao mục tiêu, đánh giá hiệu quả công việc định kỳ và quy trình bàn giao, giám sát thực hiện nhiệm vụ. Cách tiếp cận này nhằm bảo đảm kiểm soát nội bộ không chỉ là chức năng của bộ phận chuyên trách mà là trách nhiệm xuyên suốt của toàn hệ thống.

Ngân hàng ban hành và duy trì hệ thống chính sách, quy chế, quy trình nghiệp vụ đồng bộ cho từng khối, phòng ban, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch và khả năng kiểm soát trong mọi hoạt động. Các cấp phê duyệt, thẩm quyền quyết định và kênh báo cáo được xác định rõ ràng trong sơ đồ tổ chức và quy định nội bộ, tạo cơ sở cho việc kiểm soát chéo và giám sát độc lập. Mọi thay đổi, cập nhật chính sách, quy trình đều được truyền thông kịp thời đến toàn thể cán bộ nhân viên thông qua các kênh chính thức, bảo đảm tính nhất quán và khả năng tuân thủ trên toàn hệ thống.

Song song với đó, SeABank định hướng tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ theo chuẩn mực quốc tế của COSO, từng bước tiệm cận thông lệ quản trị tiên tiến, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của cổ đông và đối tác quốc tế. Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ và sự gia tăng của các rủi ro công nghệ, gian lận và tội phạm tài chính, Ngân hàng chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động kiểm tra, giám sát tuân thủ và quản trị rủi ro; triển khai các công cụ phân tích dữ liệu, đo lường và phát hiện giao dịch bất thường, nâng cao năng lực cảnh báo sớm và phòng ngừa sai phạm; đồng thời tăng cường kiểm soát an ninh thông tin, bảo đảm an toàn hệ thống và bảo mật dữ liệu theo tiêu chuẩn cao.

- 2.4 Trong năm 2025, SeABank đã thực hiện tái cấu trúc mô hình tổ chức theo hướng tăng cường hiệu quả quản trị và nâng cao năng lực kiểm soát rủi ro. Theo đó, Ngân hàng đã sáp nhập Khối Quản trị rủi ro và Khối Pháp chế & Tuân thủ thành một khối thống nhất. Việc hợp nhất này nhằm tăng cường sự phối hợp trong công tác nhận diện, giám sát và kiểm soát rủi ro, đặc biệt là rủi ro tuân thủ; đồng thời đảm bảo tính đồng bộ giữa hoạt động xây dựng chính sách, rà soát pháp lý và triển khai các công cụ quản trị rủi ro trong toàn hệ thống. Mô hình mới giúp tối ưu hóa nguồn lực, rút ngắn quy trình xử lý các vấn đề phát sinh, nâng cao tính chủ động trong công tác cảnh báo sớm và xử lý vi phạm, từ đó góp phần củng cố khung quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế và yêu cầu của cơ quan quản lý. Thông qua việc sáp nhập, SeABank kỳ vọng nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ, tăng cường văn hóa tuân thủ và đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, bền vững trong bối cảnh môi trường pháp lý và rủi ro ngày càng phức tạp.

Kết thúc năm 2025, tỷ lệ CAR riêng lẻ và hợp nhất của SeABank lần lượt đạt 13.34% và 13.39%, nằm trong nhóm các ngân hàng có CAR cao nhất hệ thống. Tỷ lệ CAR tăng cao hơn so với năm 2024 do ngân hàng đã tích cực đẩy mạnh tối ưu hóa tài sản có rủi ro (RWA), do đó đã nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Nền tảng vốn vững mạnh cho phép SeABank đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng trong các phân khúc chiến lược như khách hàng cá nhân, SME, cũng như hướng tới mở rộng tệp khách hàng doanh nghiệp quy mô lớn, tạo nền tảng quan trọng cho sự bứt phá trong tương lai.

- 2.5 Phòng Kiểm toán nội bộ của SeABank được tổ chức tập trung tại Hội sở chính và hoạt động dưới sự chỉ đạo và giám sát trực tiếp từ BKS, đóng vai trò là tuyến bảo vệ thứ ba của ngân hàng, thực hiện chức năng rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp và sự tuân thủ cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ của SeABank; đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm SeABank hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

Dưới sự chỉ đạo của BKS, Phòng KTNB đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ trên cơ sở định hướng về rủi ro, các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước. Ngoài ra, Phòng KTNB cũng

thực hiện các nghiệp vụ giám sát và rà soát khác theo yêu cầu của BKS nhằm đáp ứng yêu cầu tại Luật Tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Phòng KTNB của SeABank đã được tổ chức hoạt động đáp ứng quy định của Ngân hàng Nhà nước và pháp luật. Cụ thể:

- Hệ thống văn bản, quy trình nghiệp vụ Kiểm toán nội bộ của SeABank đã được ban hành đầy đủ theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng 2024; Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước và Thông tư văn bản sửa đổi bổ sung. Hàng năm, Phòng KTNB tiếp tục rà soát chỉnh sửa quy định, quy trình hoạt động của BKS & KTNB phù hợp với Luật TCTD 2024 và các Thông tư, Nghị định thay thế cũng như công văn chỉ đạo của NHNN.
- Thực hiện KTNB: Dưới sự giám sát và chỉ đạo của Ban Kiểm soát, Phòng KTNB thực hiện xây dựng kế hoạch kiểm toán năm trên cơ sở đánh giá rủi ro các hoạt động, quy trình, bộ phận dựa trên các tiêu chí cụ thể và công văn khuyến cáo của ngân hàng Nhà nước. Các kiến nghị sau kiểm toán đã được Ban Kiểm soát gửi đến HĐQT, BTGD góp phần tăng cường tính tuân thủ, cải tiến quy trình và nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro, qua đó hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ. Ngoài kế hoạch kiểm toán định kỳ, Phòng KTNB còn tham gia triển khai dự án công nghệ thông tin phục vụ kiểm toán, thực hiện các nghiệp vụ giám sát, báo cáo theo chỉ đạo của Ban Kiểm soát và tăng cường phối hợp với tuyên bảo vệ số 1 và số 2 thông qua hệ thống báo cáo nội bộ và cơ chế phối hợp giữa các phòng ban.
- Công tác đào tạo, tuyển dụng: Trong bối cảnh quy mô vốn và quy mô hoạt động ngày càng tăng trưởng, quy mô nhân sự của KTNB cũng được mở rộng để đáp ứng nhu cầu công việc. Đội ngũ kiểm toán viên sẵn có và được tuyển dụng mới đều là những người nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và kiểm toán, đáp ứng với nhiều nghiệp vụ đa dạng. Công tác đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự KTNB cũng được đẩy mạnh thông qua các khóa đào tạo nội bộ và các khóa đào tạo thuê ngoài giúp nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng năng lực kiểm toán các lĩnh vực khó đòi hỏi nhiều kiến thức chuyên ngành (phòng chống rửa tiền, an toàn thông tin, thanh khoản, đánh giá mức đủ vốn, rủi ro...). Trưởng Kiểm toán nội bộ đã tham gia các hội nghị do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức nhằm cập nhật chỉ đạo và điều chỉnh nội dung kiểm toán phù hợp với yêu cầu mới; và các khóa đào tạo chuyên sâu về Ủy ban Kiểm toán.
- Hiệu quả của KTNB: Các kiến nghị của KTNB được BKS gửi HĐQT, Ban Điều hành để thực hiện cải tiến, khắc phục chỉnh sửa, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống.. Trong thời gian tới, KTNB tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức & hệ thống phần mềm phục vụ kiểm toán, tăng cường sử dụng công nghệ AI phục vụ cho việc phân tích dữ liệu chuyên sâu, cảnh báo sớm rủi ro.

2.6 SeABank tiếp tục khẳng định định hướng phát triển bền vững thông qua việc triển khai đồng bộ các chương trình đầu tư và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin (CNTT), đảm bảo vận hành ổn định, an toàn, tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và tạo nền tảng cho chuyển đổi số toàn diện. SeABank đã triển khai đồng bộ các hạng mục đầu tư và nâng cấp hệ thống CNTT của Ngân hàng nhằm đảm bảo vận hành ổn định hệ thống, tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước, nâng cao an toàn thông tin và tạo nền tảng cho chuyển đổi số.

Hạ tầng Công nghệ thông tin (CNTT) của SeABank được thiết kế đồng bộ, hiện đại và có khả năng mở rộng cao, tạo nền tảng vững chắc cho việc vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả các hệ thống nghiệp vụ cốt lõi cũng như các dịch vụ số. SeABank đã hoàn thành triển khai, nâng cấp Trung tâm dữ liệu đạt tiêu chuẩn quốc tế Tier III, kết hợp với hạ tầng mạng và chuyên mạch hiệu năng cao của Cisco, hệ thống máy chủ doanh nghiệp hàng đầu của IBM, giải pháp lưu trữ cao cấp của HP, cùng các nền tảng cơ sở dữ liệu tiên tiến như Oracle Exadata. Các giải pháp trên đều là những công nghệ thế hệ mới, được các tổ chức tài chính lớn trên thế giới tin cậy sử dụng, đáp ứng yêu cầu cao về hiệu năng, độ tin cậy, an toàn thông tin và khả năng xử lý khối lượng giao dịch lớn. Song song với việc đầu tư hạ tầng truyền thông, SeABank cũng là

một trong những đơn vị sớm triển khai ảo hóa hệ thống máy chủ và các nền tảng điện toán đám mây, qua đó đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số và nâng cao năng lực cung cấp các dịch vụ tài chính số thông minh, an toàn và tiện lợi cho khách hàng. Việc đầu tư hạ tầng với công nghệ tiên tiến nêu trên giúp SeABank luôn bảo đảm tính sẵn sàng cao của hệ thống, có khả năng chịu tải lớn, ổn định, liên tục trong hoạt động kinh doanh và tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu về an toàn, bảo mật thông tin, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh và sẵn sàng cho lộ trình chuyển đổi số dài hạn.

SeABank chú trọng đẩy mạnh chiến lược nâng cao trải nghiệm số và gia tăng khả năng tự phục vụ cho khách hàng thông qua việc nâng cấp toàn diện các nền tảng ngân hàng điện tử SeANet, SeAMobile và SeAMobile Biz. Các nền tảng này được bổ sung nhiều tính năng số hóa trọng yếu, góp phần tối ưu hóa hành trình khách hàng trên môi trường trực tuyến. SeABank đã hoàn thành triển khai giải pháp định danh điện tử (eKYC) nhằm rút ngắn thời gian mở và xác thực tài khoản, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định pháp lý hiện hành. Đồng thời, hệ thống xác thực Soft OTP hai lớp tiếp tục được tăng cường nhằm nâng cao mức độ an toàn trong quá trình đăng nhập và thực hiện giao dịch. Ngoài ra, trên các sản phẩm Ngân hàng điện tử, cơ chế đăng nhập và bảo mật giao dịch được nâng cấp theo hướng hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn an ninh công nghệ mới. SeABank cũng phát triển tính năng tự động tách lệnh chuyển tiền giá trị lớn giúp hạn chế rủi ro và tối ưu quy trình xử lý. Đồng thời, toàn bộ hệ thống Ngân hàng điện tử của SeABank cũng được cập nhật đồng bộ địa giới hành chính theo quy định mới, đảm bảo tính chính xác và thống nhất dữ liệu trên toàn hệ thống. Bên cạnh việc phát triển các sản phẩm Ngân hàng điện tử, cùng với việc duy trì và khai thác hiệu quả kết nối với đối tác Thunes đã được triển khai từ các năm trước, SeABank đã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ mở rộng hợp tác và kết nối với các đối tác kiều hối mới như MoneyGram, FinFan... Việc mở rộng hệ sinh thái đối tác kiều hối đã góp phần đa dạng hóa sản phẩm, gia tăng tiện ích cho khách hàng cá nhân, mang lại hiệu quả rõ rệt trong công tác khai thác nguồn ngoại tệ (NFX) và tăng trưởng doanh thu phí, đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh chung của Ngân hàng. Những cải tiến này góp phần rút ngắn đáng kể thời gian giao dịch, tăng tính thuận tiện và linh hoạt cho khách hàng trong quá trình sử dụng dịch vụ. Đồng thời, mức độ an toàn và bảo mật được nâng cao, giảm thiểu rủi ro phát sinh trong môi trường số. SeABank từng bước giảm sự phụ thuộc vào giao dịch tại quầy, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển dịch sang mô hình ngân hàng số hiện đại và bền vững.

Song song với phát triển các giải pháp phục vụ Khách hàng cá nhân, SeABank cũng tập trung phát triển các giải pháp ngân hàng số chuyên biệt dành cho khách hàng doanh nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại quốc tế và quản trị tài chính. Các tiện ích được triển khai hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả vận hành, tối ưu hóa quy trình giao dịch và gia tăng tính chủ động cho doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh nhiều biến động. SeABank cung cấp tính năng chuyển tiền quốc tế trực tuyến và bán ngoại tệ online, giúp doanh nghiệp thực hiện giao dịch nhanh chóng, linh hoạt mà không cần thực hiện thủ tục trực tiếp tại quầy. Giải pháp cũng cho phép truy vấn bộ chứng từ xuất khẩu trực tuyến, hỗ trợ doanh nghiệp theo dõi tình trạng hồ sơ và tiến độ xử lý một cách minh bạch, kịp thời. Bên cạnh đó, tính năng cập nhật sinh trắc học trực tuyến cho người đại diện pháp luật được tích hợp, giúp các doanh nghiệp chủ động hoàn thiện hồ sơ mà không cần đến quầy giao dịch. Song song cùng với việc phát triển các tính năng chuyên biệt, chức năng báo cáo số phụ theo lô và phát hành báo nợ/báo có có chữ ký số của SeABank giúp chuẩn hóa chứng từ điện tử, nâng cao tính pháp lý và thuận tiện trong công tác kế toán, kiểm toán. Tính năng quản lý hạn mức chuyển tiền và truy vấn khoản vay, lịch trả nợ được tích hợp đồng bộ trên nền tảng số, giúp doanh nghiệp kiểm soát toàn diện các nghĩa vụ tài chính và dòng tiền. Những giải pháp này góp phần tăng cường tính minh bạch trong hoạt động tài chính, rút ngắn đáng kể thời gian xử lý giao dịch và giảm thiểu các thủ tục hành chính. Nhờ các tính năng vượt trội trên các sản phẩm của SeABank, doanh nghiệp có thể tiếp cận dịch vụ tài chính một cách nhanh chóng, chủ động và linh hoạt hơn. SeABank hỗ trợ khách hàng nâng cao năng lực quản trị dòng tiền, tối ưu hóa nguồn vốn và tăng cường khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

SeABank liên tục ứng dụng tự động hóa trong các lĩnh vực trọng yếu như tài chính – kế hoạch, tín dụng và vận hành nguồn vốn. Việc chuẩn hóa và số hóa quy trình nội bộ đã giúp gia tăng đáng kể hiệu suất xử lý công việc, đồng thời giảm thiểu rủi ro vận hành. SeABank cũng liên tục nâng cấp các hệ thống quản trị rủi ro bổ sung các tính năng phục vụ hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền và bảo đảm tuân thủ pháp luật. Ngân hàng đã nâng cấp và hoàn thiện chức năng sàng lọc cuối ngày, áp dụng ma trận sàng lọc đa tiêu chí kết hợp các yếu tố định danh gồm: tên, giới tính, năm sinh, quốc tịch và mã số định danh, tương đương với mức độ kiểm soát tại thời điểm định danh khách hàng. Việc triển khai đồng bộ các tiêu chí này đã giảm đáng kể số lượng cảnh báo giả, nâng cao độ chính xác của hệ thống cảnh báo, qua đó nâng cao tính chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả trong công tác quản trị rủi ro rửa tiền của Ngân hàng.

Bên cạnh việc phát triển các sản phẩm số phục vụ khách hàng, SeABank tiếp tục đẩy mạnh chuyên đổi số và hiện đại hóa nền tảng dữ liệu, tập trung vào chuyên đổi công nghệ ETL và nâng cấp mô hình Data Warehouse từ T-1 sang Realtime Data Warehouse (T0). SeABank đã đầu tư nền tảng xử lý dữ liệu lớn (Big Data) và công nghệ streaming, giúp tạo nền tảng dữ liệu đồng bộ, hiện đại và an toàn. Dự án chuyển đổi Data Warehouse được SeABank thực hiện theo lộ trình bài bản, từng bước chuyển từ mô hình xử lý dữ liệu theo lô với độ trễ T-1 sang mô hình xử lý và cung cấp dữ liệu theo thời gian thực (T0). Giải pháp mới cho phép thu thập, xử lý và tổng hợp dữ liệu ngay khi phát sinh từ các hệ thống nguồn, nâng cao khả năng giám sát, phát hiện sớm rủi ro và phản ứng kịp thời trước biến động kinh doanh. Việc chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu theo thời gian thực là nền tảng trọng yếu giúp SeABank khai thác tối đa giá trị dữ liệu, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

Đồng hành với phát triển sản phẩm và dịch vụ, SeABank luôn đặc biệt chú trọng đầu tư cho an toàn, an ninh thông tin nhằm bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, liên tục và đáp ứng các tiêu chuẩn bảo mật quốc tế. Ngân hàng đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp bảo mật tiên tiến để bảo vệ hệ thống CNTT và dữ liệu trọng yếu. Hệ thống quản lý tài khoản đặc quyền (PAM) của MasterSAM được SeABank triển khai nhằm kiểm soát và giám sát chặt chẽ các tài khoản có quyền truy cập cao, giảm thiểu rủi ro lạm dụng quyền truy cập. Hệ thống SIEM QRadar giúp thu thập, phân tích và tương quan nhật ký bảo mật tập trung, qua đó phát hiện sớm và cảnh báo kịp thời các sự kiện an ninh hoặc hành vi bất thường trong toàn bộ hệ thống. SeABank cũng triển khai giải pháp DLP và Antivirus nhằm bảo vệ dữ liệu, ngăn chặn nguy cơ rò rỉ thông tin và phòng chống mã độc trên các máy trạm, máy chủ và thiết bị đầu cuối. Đồng thời, hệ thống quản lý lỗ hổng bảo mật InsightVM của Rapid7 được SeABank đưa vào sử dụng để thực hiện dò quét, đánh giá và quản lý lỗ hổng bảo mật định kỳ, giúp chủ động nhận diện và khắc phục các rủi ro tiềm ẩn đối với hệ thống thông tin trong hoạt động Ngân hàng. Cùng với việc triển khai các giải pháp công nghệ hiện đại, SeABank cũng duy trì tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn thông tin quốc tế. Ngân hàng đã duy trì thành công chứng chỉ PCI DSS bảo đảm mức độ an toàn cao nhất cho các hoạt động lưu trữ, truyền tải và xử lý giao dịch thẻ và chứng chỉ ISO/IEC 27001:2022 - tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống quản lý an ninh thông tin. Qua đó khẳng định cam kết của SeABank trong việc bảo vệ dữ liệu, hệ thống và hoạt động công nghệ thông tin theo các chuẩn mực quốc tế.

Như vậy, SeABank hoàn toàn có đủ khả năng quản trị điều hành, năng lực quản lý, giám sát của SeABank đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động khi tăng vốn điều lệ mới.

Hội đồng Quản trị triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể cho từng cấu phần; (ii) quyết định thời điểm phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ

chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

LÊ VĂN TÀN

PHỤ LỤC 01

**ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO
NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2026 (ESOP 2026) VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỐ CỔ PHIẾU
ĐƯỢC PHÂN PHỐI**

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TỪ 05% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC VÀ SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
(Dự kiến tính theo danh sách cổ đông chốt ngày 19/03/2026)

STT	Họ và tên cổ đông	MSDN	Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện theo pháp luật	SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC KHI TĂNG VỐN			SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN						
					Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ VDL của SeABank	Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần ^(*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ VDL của SeABank
					Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác			Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác		
1	Không phát sinh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

PHỤ LỤC 03

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN SỞ HỮU TỪ 15% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC VÀ SAU KHI TĂNG VỐN

(Dự kiến tính theo danh sách cổ đông chốt ngày 19/03/2026)

Họ và tên cổ đông	MSDN	Địa chỉ trụ sở chính	SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC KHI TĂNG VỐN					SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ SAU KHI TĂNG VỐN				
			Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/VĐL của SeABank	Số lượng cổ phần từng loại			Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/VĐL của SeABank
			Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác			Cổ phần phổ thông	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	Cổ phần ưu đãi khác		
Không phát sinh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-



TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA CHỦ TRƯỞNG CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Xét tình hình thực tế,

Nhằm mục đích bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và đầu tư cơ sở vật chất, phát triển hệ thống công nghệ thông tin, mở rộng mạng lưới;

Nhằm tìm kiếm được đối tác chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có tiềm lực tài chính, có năng lực quản trị Ngân hàng để đồng hành và hỗ trợ SeABank củng cố năng lực tài chính dài hạn, giúp SeABank đạt được các mục tiêu tăng trưởng, phát triển bền vững;

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 thông qua chủ trương chào bán/phát hành tối đa **20%** tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán/phát hành cho đối tác chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thông qua việc chào bán/phát hành cổ phiếu riêng lẻ; và/hoặc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của SeABank, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024; được sửa đổi, bổ sung năm 2025;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020; được sửa đổi, bổ sung năm 2022, và 2025;;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019; được sửa đổi, bổ sung năm 2025;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ SeABank, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty SeABank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT SeABank như sau:

I. Lý do của việc sửa đổi, bổ sung

- Năm 2025, nhiều chính sách pháp luật được ban hành như Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; Luật số 96/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng 2024; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán tác động trực tiếp đến các nội dung của Điều lệ và các Quy chế.
- Ngày 03/02/2026, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với các tổ chức tài chính quốc tế công bố Bộ nguyên tắc Quản trị công ty 2026 trên cơ sở rà soát, cập nhật các quy định pháp luật hiện hành, bảo đảm tính thống nhất, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của thị trường Việt Nam.

Trên cơ sở đó, HĐQT đã rà soát, đánh giá tác động để sửa đổi, bổ sung Điều lệ SeABank, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của SeABank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT SeABank nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị công ty theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

II. Một số nội dung thay đổi chính

1. Điều lệ:

- Cập nhật các quy định mới của pháp luật trong nội dung của Điều lệ và các Quy chế cùng tham chiếu văn bản pháp luật mới phù hợp với thực tế hiện nay.
- Ghi nhận một số nguyên tắc quản trị công ty theo Bộ nguyên tắc quản trị Công ty của Việt Nam ấn bản năm 2026 như chức danh Thư ký Quản trị Công ty, đánh giá hoạt động của HĐQT, tính đa dạng của HĐQT v.v...

Chi tiết sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục Bảng so sánh đính kèm.

- 2. Quy chế nội bộ về Quản trị công ty:** Cập nhật các quy định mới theo nội dung Điều lệ đã được sửa đổi, bổ sung tại mục 1 Phần II này. *Chi tiết sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục Bảng so sánh đính kèm.*
- 3. Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT:** Cập nhật các quy định mới theo nội dung Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đã được sửa đổi, bổ sung tại mục 1 và 2 Phần II này. *Chi tiết sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục Bảng so sánh đính kèm.*

III. Nội dung đề xuất

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ SeABank, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của SeABank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT SeABank (sau đây được gọi chung là “Văn bản được sửa đổi”). Chi tiết theo các Phụ lục Bảng so sánh đính kèm.
2. Để tổ chức triển khai nội dung Phần II này, HĐQT (i) tiếp tục rà soát các Văn bản được sửa đổi theo các quy định của pháp luật, các nguyên tắc Quản trị Công ty của Việt Nam và quốc tế; (ii) ban hành và hợp nhất Văn bản được sửa đổi trên cơ sở cập nhật những nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Phần II này; (iii) thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định để hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ SeABank, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của SeABank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT SeABank, bao gồm cả việc công bố thông tin và báo cáo đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
3. Tài liệu đính kèm:
 - Phụ lục 01: Các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ SeABank.
 - Phụ lục 02: Các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của SeABank.
 - Phụ lục 03: Các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT SeABank.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

LÊ VĂN TÀN

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu VT.

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024; được sửa đổi, bổ sung năm 2025;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020; được sửa đổi, bổ sung năm 2022, và 2025;;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019; được sửa đổi, bổ sung năm 2025;
- Xét tình hình thực tế,

Ban kiểm soát (“BKS”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS SeABank như sau:

I. Lý do của việc sửa đổi, bổ sung

- Năm 2025, nhiều chính sách pháp luật được ban hành như Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; Luật số 96/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng 2024; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Ngày 03/02/2026, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với các tổ chức tài chính quốc tế công bố Bộ nguyên tắc Quản trị công ty 2026 trên cơ sở rà soát, cập nhật các quy định pháp luật hiện hành, bảo đảm tính thống nhất, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của thị trường Việt Nam.

Trên cơ sở đó, BKS đã tiến hành rà soát Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS SeABank nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị công ty theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

II. Một số nội dung thay đổi cơ bản

- Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS SeABank cập nhật (i) các quy định mới theo quy định của pháp luật, Bộ quy tắc Quản trị Công ty Việt Nam năm 2026 và (ii) phù hợp với nội dung Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Các nội dung sửa đổi cơ bản bản như bổ sung một số quyền và nghĩa vụ của BKS; trình tự, thủ tục tổ chức họp BKS, thể thức lấy ý kiến bằng văn bản của BKS và mối quan hệ tương tác giữa HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc theo quy định.
- Chi tiết sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục Bảng so sánh đính kèm.

III. Nội dung đề xuất

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát SeABank (sau đây được gọi là “Văn bản được sửa đổi”). Chi tiết theo Phụ lục Bảng so sánh đính kèm.
2. Để tổ chức triển khai nội dung Phần II này, Ban Kiểm soát (i) tiếp tục rà soát Văn bản được sửa đổi theo các quy định của pháp luật, các nguyên tắc Quản trị Công ty của Việt Nam và quốc tế; (ii) ban hành và hợp nhất Văn bản được sửa đổi trên cơ sở cập nhật những nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Phần II này; (iii) thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định đề

hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS SeABank, bao gồm cả việc công bố thông tin và báo cáo đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

3. Tài liệu đính kèm: Phụ lục các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS SeABank.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC QUỲNH

PHỤ LỤC 04

NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TẠI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT SEABANK

(Đính kèm Tờ trình V/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát SeABank
tại Tài liệu ĐHĐCĐ Thường niên 2026)

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
Cấp ban hành	Đại hội đồng cổ đông	Ban Kiểm soát	Theo quy định của pháp luật: Nội dung do ĐHĐCĐ thông qua, BKS ban hành
Căn cứ pháp lý	‘- ... - Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát SeABank	‘- ... - Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến <i>Nghị quyết của</i> Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản ... của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát SeABank	Theo hình thức ra Nghị quyết của ĐHĐCĐ
Điều 2		Từ khoản 9 đến khoản 15 bổ sung footnote dẫn chiếu quy định của pháp luật	Dẫn chiếu quy định của pháp luật
Điều 2 khoản 11	“ Công ty con ” là công ty thuộc một trong các trường hợp sau đây: (i) SeABank hoặc SeABank và người có	“ Công ty con ” là công ty thuộc một trong các trường hợp sau đây: (i) SeABank hoặc SeABank và người có liên quan của	Diễn đạt lại

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
	liên quan của SeABank sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết; (ii) SeABank có quyền bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng Thành viên hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) của công ty đó; (iii) SeABank có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty đó; (iv) SeABank hoặc SeABank và người có liên quan của SeABank trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Hội đồng Thành viên của công ty đó	SeABank sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết <i>của công ty đó</i> ; (ii) SeABank có quyền bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng Thành viên hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) của công ty đó; (iii) SeABank có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty đó; (iv) SeABank hoặc SeABank và người có liên quan của SeABank trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Hội đồng Thành viên của công ty đó	
Điều 2 khoản 17	“ Luật các TCTD 2024 ” được hiểu là Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024	“ Luật các TCTD 2024 ” được hiểu là Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản thi hành (nếu có) .	Bổ sung văn bản sửa đổi, bổ sung của Luật
Điều 2 khoản 18	“ Luật Doanh nghiệp ” được hiểu là Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06	“ Luật Doanh nghiệp ” được hiểu là Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp	Diễn đạt lại

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
	năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có)	<i>và các văn bản hướng dẫn thi hành</i> (nếu có)	
Điều 2 khoản 19	“ Điều lệ của SeABank ” được hiểu là Điều lệ tổ chức và hoạt động của SeABank, được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng văn bản năm 2024, và các bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) của Điều lệ này	“ Điều lệ của SeABank ” được hiểu là Điều lệ tổ chức và hoạt động của SeABank, được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng văn bản năm 2024, và các bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) của Điều lệ này.	Diễn đạt lại để chặt chẽ hơn
Điều 5 khoản 2	Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa SeABank và cổ đông	Thực hiện các quyền và <i>nhiệm</i> nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa SeABank và cổ đông	Diễn đạt lại
Điều 5 khoản 12	Trường hợp phát hiện có thành viên BKS vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì thông báo bằng văn bản đến BKS; yêu cầu người có hành vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả	Trường hợp phát hiện có thành viên BKS vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến BKS; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả	Theo khoản 6 Điều 173 Luật Doanh nghiệp 2020
Điều 9 khoản 2	Trường hợp số lượng các ứng viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo trình tự, thủ	Trường hợp số lượng các ứng viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo trình tự, thủ tục và điều kiện tại Điều lệ	Phụ lục IV Thông tư 116 về mẫu Quy chế BKS

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
	tục và điều kiện tại Điều lệ SeABank, Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng và Quy chế này	SeABank, Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng và Quy chế này. <i>Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.</i>	
Điều 14		Bổ sung 1 khoản: <i>Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp</i>	Theo Phụ lục IV Thông tư 116
Điều 15	Điều 15 Quyền được cung cấp thông tin cho BKS ...	Điều 15 Quyền được cung cấp thông tin cho <i>của</i> BKS ...	Diễn đạt lại
Điều 17 khoản 5	Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp BKS bất thường của một trong các đối tượng nêu tại khoản điểm b khoản 1 Điều này, Trưởng BKS phải triệu tập và tiến hành cuộc họp BKS bất thường. Trường hợp sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng BKS không triệu tập cuộc họp BKS, người	Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp BKS bất thường của một trong các đối tượng nêu tại khoản điểm b khoản 1 Điều này, Trưởng BKS phải triệu tập và tiến hành cuộc họp BKS bất thường. Trường hợp sau hai lần đề nghị kế <i>liên</i> tiếp mà Trưởng BKS không triệu tập cuộc họp BKS, người đề nghị họp có quyền thay thế Trưởng BKS triệu tập họp	Diễn đạt lại

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
	đề nghị họp có quyền thay thế Trưởng BKS triệu tập họp BKS. Trường hợp Trưởng Ban không triệu tập họp BKS theo đề nghị thì Trưởng Ban phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Ngân hàng	BKS. Trường hợp Trưởng Ban BKS không triệu tập họp BKS theo đề nghị thì Trưởng Ban BKS phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Ngân hàng	
Điều 17 khoản 6	Trường họp triệu tập BKS định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng BKS phải triệu tập tiếp cuộc họp BKS lần hai trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập họp BKS không đủ số thành viên tham dự, Trưởng BKS phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên BKS	Trường họp triệu tập BKS định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng BKS phải triệu tập tiếp cuộc họp BKS lần hai trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày tiếp theo kể từ ngày triệu tập lần đầu . Sau hai lần triệu tập họp BKS không đủ số thành viên tham dự, Trưởng BKS phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo kể từ ngày triệu tập lần thứ 2 để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên BKS	Quy định cụ thể hơn
Điều 17 khoản 8 điểm a	Các quyết định của BKS được thông qua nếu được đa số thành viên BKS có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng	Các quyết định của BKS được thông qua nếu được đa số thành viên BKS có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận (trên 50%). Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến	Quy định cụ thể hơn

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
	thuộc về phía có ý kiến của Trưởng BKS hoặc thành viên BKS được Trưởng BKS ủy quyền chủ tọa (trường hợp Trưởng BKS vắng mặt)	của Trưởng BKS hoặc thành viên BKS được Trưởng BKS ủy quyền chủ tọa (trường hợp Trưởng BKS vắng mặt)	
Điều 17 khoản 9 điểm b	Số lượng thành viên BKS có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp BKS quy định tại khoản 7 Điều này	<p>Số lượng thành viên BKS có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp BKS quy định tại khoản 7 Điều này.</p> <p><i>Văn bản lấy ý kiến, ý kiến biểu quyết của thành viên Ban Kiểm soát và các tài liệu kèm theo có giá trị và được quản lý lưu giữ như biên bản cuộc họp Ban Kiểm soát.</i></p> <p><i>Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <i>i. Tên, địa chỉ trụ sở chính theo Đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp;</i> <i>ii. Mục đích lấy ý kiến;</i> <i>iii. Họ tên, chức vụ của Thành viên Ban Kiểm soát;</i> <i>iv. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;</i> <i>v. Phương án biểu quyết, bao gồm: Tán thành, Không tán thành, và Không ý kiến;</i> 	Bổ sung nội dung của Phiếu lấy ý kiến

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
		<p><i>vi. Thời hạn gửi Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;</i></p> <p><i>vii. Họ tên và chữ ký của Trưởng Ban Kiểm soát.</i></p>	
Điều 19, 20, 21		<p>Bổ sung vào kết cấu:</p> <p>Chương V. Báo cáo và công khai lợi ích</p>	Theo Phụ lục IV Thông tư 116
Điều 19 khoản 1	Báo cáo về kết quả kinh doanh của Ngân hàng, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	Báo cáo về kết quả kinh doanh của Ngân hàng, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (<i>bao gồm Chủ tịch, thành viên HĐQT, các ủy ban thuộc HĐQT, toàn thể HĐQT</i>), Tổng Giám đốc đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	Theo hướng dẫn Quản trị công ty 2026
Điều 19 khoản 4	Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.	Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty Ngân hàng .	Diễn đạt lại
Điều 20 khoản 1	Kinh phí hoạt động (bao gồm tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý và các lợi ích khác trong quá trình thực hiện công việc) của BKS được tính vào chi phí kinh doanh của	Kinh phí hoạt động (bao gồm tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý và các lợi ích khác trong quá trình thực hiện công việc) của BKS được tính vào chi phí kinh doanh của SeABank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập	Diễn đạt lại

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
	SeABank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của SeABank	doanh nghiệp, <i>quy định khác của</i> pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của SeABank	
Điều 20 khoản 2	Đại hội đồng cổ đông quyết định thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hàng năm của BKS dựa trên kết quả kinh doanh của SeABank và thành tích công tác của BKS, phù hợp với quy định của pháp luật và của SeABank trong từng thời kỳ	Đại hội đồng cổ đông quyết định <i>tiền lương</i> , thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hàng năm của BKS dựa trên kết quả kinh doanh của SeABank và thành tích công tác của BKS, phù hợp với quy định của pháp luật và của SeABank trong từng thời kỳ	Diễn đạt lại theo Phụ lục IV Thông tư 116
Điều 22		Bổ sung vào kết cấu: Chương VI. Mỗi quan hệ của Ban Kiểm soát	Theo Phụ lục IV Thông tư 116
Điều 22 khoản 1 điểm c	Chưa có	Bổ sung điểm c: <i>Ban Kiểm soát thực hiện việc rà soát, kiểm tra đột xuất khi có yêu cầu của cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn theo quy định tại Điều lệ SeABank và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ SeABank</i>	Theo Phụ lục IV Thông tư 116
Điều 22 khoản 3 và điểm a, b	Đối với Ban Tổng giám đốc/Giám đốc các Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị kinh doanh và các bộ máy chuyên	Đối với Ban Tổng giám đốc/Giám đốc các Khối/ Phòng/ Ban Ban Điều hành / Đơn vị kinh doanh và các bộ máy chuyên môn	Theo Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Điều hành số 2524/2026/QĐ-TGD

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
	<p>môn nghiệp vụ (sau đây gọi chung là “Giám đốc các Đơn vị”)</p> <p>a. BKS có mối quan hệ độc lập với Ban TGD, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc/Giám đốc các Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị kinh doanh và các bộ máy chuyên môn nghiệp vụ;</p> <p>b. Ban Tổng giám đốc/ Giám đốc các Đơn vị chịu sự kiểm tra, giám sát của BKS đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình. Định kỳ hoặc đột xuất (theo yêu cầu của BKS) cung cấp tất cả các báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết cho BKS; đồng thời, phải có trách nhiệm theo dõi chỉ đạo bộ máy chuyên môn nghiệp vụ chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của BKS sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra, kể cả những sai sót của bản thân Tổng giám đốc/Giám đốc các Chi nhánh</p>	<p>nghiệp vụ (sau đây gọi chung là “Giám đốc các Đơn vị”)</p> <p>a. BKS có mối quan hệ độc lập với Ban TGDBan Điều hành, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc/Giám đốc các Khối/ Phòng/ BanBan Điều hành. BKS cũng thực hiện chức năng giám sát hoạt động của các Đơn vị tại Trụ sở chính.,/ Đơn vị kinh doanh và các bộ máy chuyên môn nghiệp vụ;</p> <p>b. Ban Tổng giám đốc Ban Điều hành/ Giám đốc các Đơn vị chịu sự kiểm tra, giám sát của BKS đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình. Định kỳ hoặc đột xuất (theo yêu cầu của BKS) cung cấp tất cả các báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết cho BKS; đồng thời, phải có trách nhiệm theo dõi chỉ đạo bộ máy chuyên môn nghiệp vụ chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của BKS sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra, kể cả những sai sót của bản thân Tổng giám đốc/Giám đốc các Chi nhánh</p>	

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
<p>Điều 22 khoản 4 điểm b</p>	<p>Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc:</p> <p>(i) Thực hiện kiểm toán nội bộ;</p> <p>(ii) Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng kiểm toán nội bộ;</p> <p>(iii) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác;</p>	<p>Khoản này được thay đổi thành: Từ ngày có hiệu lực của Quy chế này đến hết ngày 30/6/2026, giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc:</p> <p>(i) Thực hiện kiểm toán nội bộ;</p> <p>(ii) Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng kiểm toán nội bộ;</p> <p>(iii) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác;</p> <p>Từ ngày 01/7/2026, Giám sát, đánh giá bộ phận kiểm toán nội bộ, Trưởng Kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được thuê tổ chức bên ngoài có chuyên môn đánh giá chất lượng hoạt động của bộ phận Kiểm toán nội bộ.</p>	<p>Theo Điều 13 TT13/2018/TT-NHNN; Khoản 1 Điều 72 TT 83/2025/TT-NHNN về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>
<p>Điều 22 khoản 4 điểm g</p>	<p>Đảm bảo phối hợp có hiệu quả với kiểm toán độc lập, kiểm toán Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh)</p>	<p>Đảm bảo phối hợp có hiệu quả với kiểm toán độc lập, kiểm toán Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thuộc Ngân hàng Nhà nước thực</p>	

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
		<i>hiện chức năng giám sát TCTD và Ngân hàng nhà nước tại các địa phương)</i>	
Điều 23	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quy chế này được xây dựng căn cứ vào Điều lệ của SeABank, quy định của pháp luật hiện hành và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến bằng văn bản ngày / / . 2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày . 3. Thành viên BKS của SeABank được bầu, bổ nhiệm trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại các Điều 7, Điều 8 Quy chế này thì được tiếp tục đảm nhiệm chức vụ đến hết nhiệm kỳ hoặc đến hết thời hạn được bầu, bổ nhiệm. 4. Đến ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành, BKS của SeABank có số lượng thành viên chưa tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này thì được duy trì tiếp tục số lượng tối thiểu 03 thành viên cho đến hết nhiệm kỳ của BKS, của thành viên BKS, trừ trường hợp SeABank bầu, bổ nhiệm bổ sung, thay thế thành viên BKS. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quy chế này được xây dựng căn cứ vào Điều lệ của SeABank, quy định của pháp luật hiện hành và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến bằng văn bản tại cuộc họp ngày / / . 2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày . 3. Thành viên BKS của SeABank được bầu, bổ nhiệm trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại các Điều 7, Điều 8 Quy chế này thì được tiếp tục đảm nhiệm chức vụ đến hết nhiệm kỳ hoặc đến hết thời hạn được bầu, bổ nhiệm. 4. Đến ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành, BKS của SeABank có số lượng thành viên chưa tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này thì được duy trì tiếp tục số lượng tối thiểu 03 thành viên cho đến hết nhiệm kỳ của BKS, của thành viên BKS, trừ trường hợp SeABank bầu, bổ nhiệm bổ sung, thay thế thành viên BKS. 	Diễn đạt lại, quy định lại phù hợp với thực tế

ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	LÝ DO ĐIỀU CHỈNH
	<p>của thành viên BKS, trừ trường hợp SeABank bầu, bổ nhiệm bổ sung, thay thế thành viên BKS.</p> <p>5. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trường hợp có sự thay đổi các văn bản quy phạm pháp luật được nêu trong Quy chế này, quy định mới sẽ đương nhiên được áp dụng.</p> <p>6. Trường BKS có quyền hướng dẫn và quy định chi tiết các nội dung trong Quy chế này để thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ SeABank và Quy chế này.</p> <p>7. Các thành viên BKS, thành viên Hội đồng Quản trị, Phòng Kiểm toán nội bộ và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.</p>	<p>5. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trường hợp có sự thay đổi các văn bản quy phạm pháp luật được nêu trong Quy chế này, quy định mới sẽ đương nhiên được áp dụng.</p> <p>6. Trường BKS có quyền hướng dẫn và quy định chi tiết các nội dung trong Quy chế này để thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ SeABank và Quy chế này.</p> <p>7. Các thành viên BKS, thành viên Hội đồng Quản trị, Phòng Kiểm toán nội bộ và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.</p>	

Lưu ý: Nội dung được **in nghiêng đậm** là các nội dung thay đổi, điều chỉnh, bổ sung.

TỜ TRÌNH
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT SEABANK
NHIỆM KỲ 2023- 2028

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và các văn bản sửa đổi, bổ sung (“Thông tư số 20/2025/TT- NHNN”);
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”);
- Xét tình hình thực tế,

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát SeABank nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

I. Lý do của việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028

Nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của Ban kiểm soát trong công tác giám sát hoạt động của Ngân hàng và hướng đến các tiêu chuẩn, chuẩn mực quốc tế tốt về quản trị công ty nên cần bổ sung 01 thành viên có năng lực về quản trị rủi ro/tuân thủ theo Thông tư 83/2025/TT-NHNN.

Căn cứ hồ sơ đề cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát Ngân hàng của cổ đông, các tài liệu do nhân sự đề cử cung cấp theo quy định của pháp luật, HĐQT SeABank đã thực hiện đánh giá các tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự do cổ đông đề cử tham gia bầu làm thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng.

Căn cứ trên kết quả đánh giá việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện để trở thành thành viên Ban kiểm soát SeABank của nhân sự, HĐQT SeABank cũng đã trình NHNN xem xét, chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát SeABank nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Nguyễn Văn Liệu theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024, Thông tư số 20/2025/TT- NHNN.

Từ các cơ sở nêu trên, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu Ông Nguyễn Văn Liệu làm thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng nhiệm kỳ 2023- 2028.

II. Thông tin về nhân sự bầu làm thành viên Ban Kiểm soát SeABank nhiệm kỳ 2023 – 2028

TT	Thông tin về nhân sự	Chức danh hiện tại	Chức danh dự kiến bầu tại SeABank	Trình độ, kinh nghiệm công tác
1.	Nguyễn Văn Liệu	Có vấn tài chính độc lập	Thành viên Ban kiểm soát	Học vấn: - Thạc sỹ Kinh tế - Đại học Tổng hợp Hitotsubashi, Tokyo, Nhật Bản.

TT	Thông tin về nhân sự	Chức danh hiện tại	Chức danh dự kiến bầu tại SeABank	Trình độ, kinh nghiệm công tác
	Sinh ngày: 03/03/1969			<ul style="list-style-type: none">- Cử nhân Tài chính Ngân hàng – Đại học Kinh tế Quốc dân.- Cử nhân Ngoại ngữ - Trường Đại học Hà Nội. Kinh nghiệm làm việc: Ông Nguyễn Văn Liệu có hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. Trong đó, Ông từng giữ các chức vụ chủ chốt như Trưởng phòng Vụ quan hệ quốc tế tại NHNN (1993-2004), Trưởng phòng Quản lý các dự án tín dụng quốc tế tại NHNN (2006-2007); Chuyên gia phân tích tại Clearwater Capital Partners (2008); Trưởng phòng Quản lý rủi ro, Trợ lý cao cấp HĐQT của SeABank (2008-2016); Giám đốc Pháp chế tuân thủ, quản lý rủi ro, đạo đức kinh doanh – Ngân hàng HSBC Việt Nam (2016-2024).

III. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

1. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát của SeABank nhiệm kỳ 2023-2028: 01 thành viên.
2. Thông qua Thê lệ bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát SeABank nhiệm kỳ 2023-2028 đính kèm.
3. Bầu Ông Nguyễn Văn Liệu là thành viên Ban kiểm soát của SeABank nhiệm kỳ 2023- 2028.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

LÊ VĂN TÀN

**THÔNG TIN GIỚI THIỆU ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2023-2028**

1. Họ và tên khai sinh: Nguyễn Văn Liệu
2. Ngày, tháng, năm sinh: 03/03/1969
3. Trình độ học vấn:

STT	Học hàm, học vị	Đơn vị	Chuyên ngành
1	Thạc sỹ	Trường Đại học Tổng hợp Hitotsubashi Thời gian học: 2004- 2006	Chính sách công
2	Cử nhân	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Thời gian học: 1996 – 2000	Ngân hàng
3	Cử nhân	Đại học Hà Nội Thời gian học: 1987 – 1992	Ngoại ngữ

4. Kinh nghiệm làm việc

Ông Nguyễn Văn Liệu có trên 33 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. Trong đó, Ông từng giữ các chức vụ chủ chốt như:

STT	Chức vụ	Đơn vị công tác	Thời gian
1	Trưởng Phòng Quan hệ Quốc tế, Quản lý dự án tín dụng quốc tế	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	03/1993 – 07/2004
2	Trưởng phòng Quản lý các dự án tín dụng quốc tế	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	09/2006 – 07/2007
3	Tổ chức các khóa đào tạo nghiệp vụ ngân hàng	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam	07/2007 – 01/2008
4	Chuyên gia phân tích Đầu tư tài chính	Văn phòng đại diện công ty Clearwater Capital Partners	02/2008 – 10/2008
5	Trợ lý Hội đồng Quản trị Trưởng phòng Quản lý rủi ro	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	11/2008 – 06/2016
6	Giám đốc Pháp chế tuân thủ, quản lý rủi ro, đạo đức kinh doanh	Ngân hàng TNHH Một Thành viên HSBC Việt Nam	06/2016 – 12/2024

DỰ THẢO

THỂ LỆ BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á NHIỆM KỲ 2023 – 2028

1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật Việt Nam.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông, tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết đều có quyền bầu cử.
- Đảm bảo hoạt động của Đại hội đồng cổ đông diễn ra trật tự, tập trung và đúng quy định. Đảm bảo nguyên tắc bỏ phiếu kín theo quy định của pháp luật và lựa chọn được những người phù hợp, có đủ điều kiện và năng lực để trở thành thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á nhiệm kỳ 2023- 2028.

2. Nguyên tắc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028:

- Chỉ các ứng viên đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên BKS của Ngân hàng theo quy định pháp luật và quy định của Ngân hàng và được NHNN chấp thuận mới được bầu bổ sung.
- Việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023- 2028 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020.
- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được phát Phiếu bầu cử có giá trị phiếu bầu tương ứng = (bằng) tổng số cổ phần sở hữu hoặc/và được ủy quyền đại diện x (nhân) với số thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tại Đại hội này, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông dự kiến thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát là **01 thành viên**.
- Trên phiếu bầu đã ghi rõ tên ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát. Cổ đông được quyền dồn hết số phiếu bầu cử của mình cho 01 ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát hoặc bầu theo một số lượng phiếu bầu nhất định cho từng ứng cử viên.
- Phiếu bầu sau khi hoàn thành phải được bỏ vào thùng phiếu. Trường hợp ghi sai hoặc thay đổi ý kiến trước khi bỏ phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu để nộp lại phiếu bầu hỏng và đổi lại phiếu bầu khác. Không tẩy, xóa trong phiếu bầu.
- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu đủ các điều kiện nêu trên, có đóng dấu treo của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á; có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát nhỏ hơn hoặc bằng giá trị phiếu bầu.
- Các phiếu bầu không hợp lệ:
 - + Phiếu không phải là phiếu do Ban Tổ chức Đại hội/Ban Kiểm phiếu phát, hoặc không có dấu treo của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.
 - + Phiếu gạch, xóa tên của các ứng cử viên hoặc có tẩy xóa, sửa chữa nội dung Phiếu bầu.

- + Phiếu đề số người được bầu nhiều hơn số thành viên Ban Kiểm soát được bầu theo quy định.
- + Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát lớn hơn giá trị phiếu bầu.
- + Phiếu bầu không còn nguyên vẹn.

3. Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023- 2028

Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 là ứng cử viên có tổng số phiếu bầu cao nhất.

4. Công bố kết quả trúng cử

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

5. Hiệu lực thi hành

Thế hệ bầu cử này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

PHIẾU BẦU CỬ

Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát của SeABank nhiệm kỳ 2023-2028

THẺ LỆ BẦU CỬ:

Cổ đông thực hiện bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó:

- Phiếu Bầu cử có giá trị phiếu bầu tương ứng = (bằng) tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết hoặc/và được ủy quyền đại diện x (nhân) với số thành viên BKS bầu bổ sung.
- Cổ đông được quyền dồn hết số phiếu bầu cử của mình cho 01 ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát hoặc bầu theo một số lượng phiếu bầu nhất định cho từng ứng cử viên hoặc chia đều số phiếu bầu cho các ứng viên.
- Trường hợp bầu đều cho các ứng viên, cổ đông đánh dấu (hoặc) vào ô “Bầu Đều” cho các ứng cử viên BKS.
- Trường hợp không bầu đều cho các ứng viên, cổ đông điền cụ thể số phiếu bầu cho ứng cử viên trong ô “Số phiếu bầu”.
- Phiếu bầu này chỉ hợp lệ khi tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng giá trị của tổng số phiếu bầu cho thành viên BKS tối đa.

DANH SÁCH BẦU CỬ

ỨNG CỬ VIÊN (*)	SỐ PHIẾU BẦU (Cổ đông điền số phiếu bầu cụ thể cho các ứng cử viên)	BẦU ĐỀU (Cổ đông đánh dấu <input checked="" type="checkbox"/> hoặc <input checked="" type="checkbox"/> vào ô để bầu đều cho các ứng cử viên)
I. Ban kiểm soát		
Giá trị phiếu bầu BKS: 1.000 (**) x 1 (***) = 1.000 phiếu		
1. Ông Nguyễn Văn Liệu		<input type="checkbox"/>
TỔNG SỐ PHIẾU BẦU BKS TỐI ĐA	1.000	<input type="checkbox"/>

(*) Họ và tên ứng cử viên được công bố và thông qua tại Đại hội.

(**) Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông sở hữu chốt tại ngày .

(***) Số lượng thành viên bầu BKS do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại Đại hội.

(Phiếu bầu này chỉ có giá trị hiệu lực tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 ngày 22/04/2026)